



chinatown

thành phố

thuận

đi về

ĐIỂM ĐẾN - HƯỚNG DẪN SÁM VẤN

thuận

Chinatown

tiểu thuyết

Đồng hồ đeo tay chỉ số mười. Thằng Vĩnh nhòm dây kều mới. Nó ngủ trong tàu điện ngầm. Đầu ngả vào vai tôi. Tàu đến một ga nhỏ thì dừng lại. Mười lăm phút rồi vẫn không nhúc nhích. Người ta phát hiện một túi du lịch vô chủ. Người ta nghi âm mưu đánh bom một cái ga hieu hắt thế này chứa một âm mưu khác nguy hiểm hơn nhiều. Tôi không biết nên ngồi đợi xem âm mưu ấy nguy hiểm đến mức nào. Hay ra ngoài bắt một cái xe buýt mà đi tiếp. Thằng Vĩnh lại ngả đầu vào vai tôi ngủ. Mười hai tuổi nó cao bằng Thụy lúc mười sáu tuổi. Buổi trưa nó ăn căng tin ở trường. Một đĩa khoai tây nghiền. Một khoanh thịt bò rán. Hai lát giăm bông. Hai lát pho mát. Sữa chua. Kem. Bánh ngọt. Buổi trưa Thụy ăn cơm ở nhà. Thụy đi học về là vào bếp nấu cơm. Ba anh em hai bơ gạo, nửa mớ rau muống, sáu con tôm. Thằng Vĩnh cao bằng Thụy năm mười sáu tuổi. Tóc nó cũng cắt cao như tóc Thụy. Mắt nó cũng xéch như mắt Thụy. Trong lớp bạn bè gọi nó là thằng Trung Hoa. Ra đường người ta gọi nó là thằng Trung Hoa. Ở quận Mười Ba người ta nói với nó bằng tiếng Quảng Đông. Cả trường gọi Thụy là thằng Tàu. Thằng con cháu Đặng Tiểu Bình. Thằng tay sai Bắc Kinh. Cả phố gặp Thụy đều hỏi thế nào bao giờ về nước. Giường tủ bàn ghế bán hết chưa. Thầy hiệu trưởng được mời lên công an khu vực. Học trò Âu Phương Thụy cần được theo dõi sát. Học trò Âu Phương Thụy gia đình xin được ở lại Việt Nam sinh sống. Chính phủ đang xem xét. Chính phủ chưa quyết định gì. Nhưng cần theo dõi sát. Đại hội Đảng vừa có công hàm Bắc Kinh là kẻ thù số một của nhân dân Việt Nam. Học trò Âu Phương Thụy cần được theo dõi sát. Có thể chưa có biểu hiện gì. Nhưng nhiệm vụ của chúng ta là theo dõi sát. Từ công an khu vực về, thầy hiệu trưởng họp ban giám hiệu. Từ ban giám hiệu về, cô giáo chủ nhiệm họp cán bộ lớp. Hôm sau cả lớp nói với nhau thằng Thụy có vấn đề. Hôm sau nữa toàn trường xôn xao gia đình thằng Thụy bị công an chống gián điệp theo dõi. Gia đình thằng Thụy thường xuyên nhận tài liệu mật của Bắc Kinh. Trong lớp không ai chơi với Thụy. Không thầy cô giáo nào gọi Thụy lên bảng. Trong trường, mỗi khi Thụy đi qua, mọi người im lặng nhìn đi nơi khác. Giờ tập quân sự, Thụy được ngồi nhà. Thư gửi chiến sĩ đảo Trường Sa, Thụy được miễn viết. Năm cuối cấp học sinh cá biệt cũng được chiếu cố kết nạp đoàn. Nhưng Thụy thì không. Người ta không đả động gì đến Thụy. Người ta làm như

không biết Thụy là ai. Người ta làm như không có Thụy trong lớp. Mười sáu tuổi Thụy cao bằng thằng Vĩnh bây giờ. Tóc Thụy cắt cao. Mắt Thụy xếch. Trong xe ô tô, Thụy ngả đầu vào vai tôi ngủ. Thụy kể Thụy sinh ở Yên Khê. Chúng tôi sinh cùng năm. Thụy trước tôi ba tháng hai ngày. Hôm sau cả lớp nói với nhau tôi phải lòng Thụy. Hôm sau nữa toàn trường xôn xao tôi bị thằng tay sai Bắc Kinh bắt mất hồn. Thầy hiệu trưởng mời bố mẹ tôi tới văn phòng. Cô giáo chủ nhiệm gọi tôi ra gặp riêng. Cô giáo dạy toán gọi tôi ra gặp riêng. Thầy giáo dạy văn gọi tôi ra gặp riêng. Thầy giáo tiếng Anh gọi tôi ra gặp riêng. Bí thư liên đoàn trường gọi tôi ra gặp riêng. Em nên tập trung để dẫn đầu cả lớp kỳ thi cuối năm. Em nên tập trung để đạt kết quả cao nhất kỳ thi hết cấp. Em nên tập trung để mang lại danh dự cho toàn trường kỳ thi đại học. Người đem trách nhiệm trao cho tôi. Người mang thi cử ra làm tôi sợ. Không ai đả động gì tới Thụy. Không ai tỏ ra muốn biết Thụy. Bố mẹ tôi cũng làm như không biết Thụy. Ba năm tôi học cấp ba, bố mẹ tôi không bao giờ nhắc đến Thụy. Năm năm tôi học đại học ở Nga, bố mẹ tôi cũng không bao giờ nhắc đến Thụy. Bố tôi bảo nên tập trung để sau năm năm được cái bằng màu đỏ. Mẹ tôi bảo được cái bằng màu đỏ rồi làm gì thì làm. Bố mẹ tôi đều hy vọng tôi sẽ quên Thụy. Hai mươi ba năm nay bố mẹ tôi hy vọng tôi quên Thụy. Thằng Vĩnh nhồm dậy lần nữa. Âm mưu nguy hiểm vẫn đang đợi công an đặc nhiệm đến điều tra. Tôi vẫn không biết nên ngồi đợi hay ra bắt xe buýt. Ba người khách cùng toa nhón nhỏ. Có đi nữa hay không thì phải báo. Một ngày ba tiếng trong phương tiện công cộng còn gì là đời. Tôi quay lại bảo tôi cũng một ngày ba tiếng trong phương tiện công cộng. Chẳng ai phản ứng. Tôi nói thêm hấn cũng thế, hấn cũng một ngày ba tiếng trong phương tiện công cộng. Ba người khách vẫn không phản ứng. Tôi bảo tên hấn dài lắm, có đánh vằn cũng chẳng ai nhớ được. Cũng chẳng để làm gì. Có lẽ cứ gọi hấn là hấn. Từ bàn làm việc hấn gọi điện cho tôi. Hấn gọi cho tôi mười lăm phút giữa ngày. Tôi ngồi gặm bánh mì trong phòng giáo viên. Bác sĩ bảo stress. Stress vì phương tiện công cộng. Ba tiếng một ngày. Stress không có ở thế giới thứ ba. Người thế giới thứ ba mắc nhiều bệnh hiểm nghèo nhưng không ai mắc bệnh stress. Việt Nam thế giới thứ ba nhưng Việt Nam bốn mùa cây trái. Việt Nam rừng vàng biển bạc. Việt Nam có vịnh Hạ Long kỳ quan thế giới, có Sài Gòn hòn ngọc Viễn Đông, có Marguerite Duras giải Goncourt văn học. Stress không có ở thế giới thứ ba. Stress chỉ Việt Nam mới chữa được. Hấn đi Việt Nam mười hai lần. Mười một lần từ Bắc vào Nam bằng xe máy

Liên Xô. Hấn làm tây ba lô. Hấn ăn đường ngủ chợ, về đến Charles de Gaulle còn mỗi quần soóc và áo may ô, tóc dài đến vai, người toàn nốt muỗi đốt. Trong tàu điện ngầm người ta nhìn hấn nghi ngờ. Ở Việt Nam nhân viên khách sạn nhìn hấn lắc đầu. Mày đày đọa thân mình làm gì, tôi hỏi hấn. Mày tưởng mày hơn tao, hấn hỏi tôi. Hấn hỏi tôi nhiều chuyện. Lâu ngày có nhớ nước chanh của mẹ không. Bố mày còn vác được xe đạp lên gác chứ. Thằng Vĩnh vẫn sung hòng à. Thằng Paul vừa lây sang thằng Arthur hôm qua. Cuối năm bọn đồng nghiệp của mày có cái đề nghị gì hay ho không. Bọn phòng tao rủ nhau đi ăn hiệu. Quán Xích Lô. Lần này đến lượt tao được chọn. Tao sẽ gọi món chim quay của thằng Vĩnh. Con Yamina năm tới lưu ban thì học cùng lớp với thằng Yasin em ruột nó à. Cô Feng Xiao hỏi mày thế nào. Sắp về quê bốc mộ Đặng Tiểu Bình chưa. Hấn hỏi tôi nhiều chuyện. Không bao giờ hấn đã động đến Thụy. Không bao giờ. Hấn làm như hấn không biết Thụy là ai. Về Việt Nam hấn tránh đi cùng chuyến với thằng Vĩnh. Quay lại Pháp hấn cũng tránh đi cùng chuyến với thằng Vĩnh. Hấn sợ gặp Thụy ở sân bay. Tôi hỏi hấn nhiều chuyện. Không bao giờ tôi hỏi chuyện vợ hấn. Không bao giờ tôi đã động đến đời tư của hấn. Cả quá khứ lẫn hiện tại. Tôi không cần biết. Tôi tự bảo không có nhu cầu biết. Tôi tự bảo không hơi đâu kiểm tra đời tư của hấn. Thằng Paul, thằng Arthur gặp mẹ chúng nó một tháng mấy lần, ở đâu, bao lâu, không bao giờ làm tôi để ý. Tôi không biết số điện thoại cơ quan hấn. Mỗi lần gọi điện thoại đến nhà hấn tôi đều phải mở sổ tay. Mười năm nay hấn không chuyển nhà lần nào. Nhưng tôi vẫn mở sổ tay. Thế nào mọi thứ ổn chứ. Công việc tốt chứ. Không ai sung hòng chứ. Thằng Vĩnh muốn nói chuyện với thằng Paul và thằng Arthur. Hai khả năng xảy ra. Hoặc thằng Vĩnh nói chuyện với một trong hai thằng kia, ba mươi phút. Tôi trả bao điện thoại vô hạn định nội thành và ngoại ô Paris. Hoặc, không thằng nào có nhà à. Không sao. Không quan trọng đâu. Không phải gọi lại đâu. Chuyện trẻ con ấy mà. Hấn nhắm mắt cũng đọc được số điện thoại nhà tôi, điện thoại phòng giáo viên trường tôi, điện thoại cầm tay của tôi, điện thoại hàng xóm của tôi, điện thoại cô Feng Xiao. Ba năm tôi đổi ba lần địa chỉ e-mail. Hấn chẳng cần sổ tay cũng không bao giờ nhầm. Wanadoo, Club-internet, Liberty.surf. Tên tôi, đệm Thụy. Tên Thụy, đệm tôi. Họ tôi, họ Thụy. Họ Thụy, họ tôi. Tôi cũng không nhớ nữa. Tôi cũng phải mở sổ tay. Nhưng hấn chấp hết. Không cần sổ tay hấn cũng không bao giờ nhầm. Đi đâu xa, về quê nhà hấn ở Rennes, hấn cũng viết cho tôi. Cúc cu thế nào. Hôm nay Chủ nhật sắp đi lễ

nhà cô Feng Xiao à. Qua Tang Frères nhớ mua ba con bồ câu về quay cho thằng Vĩnh. Sắp ra phim Người Mỹ trầm lặng. Đợi tao về đi xem cùng nhé. Thằng Vĩnh gửi đến nhà tao. Bà dì tao sẽ lại cho cả ba thằng ăn chim quay. Nhưng hấn bảo hấn thích gọi điện cho tôi hơn. Mày có cái mặt khó đăm đăm nhưng giọng không đến nỗi. Thậm chí được. Tiếng Pháp của mày pha nhiều tạp âm lắm. Nào Việt. Nào Liên Xô. Nào Hà Nội. Nào Leningrad. Năm năm học tiếng Anh ở Nga không được dạy đại học Thanh Xuân thì làm giáo viên cấp hai ngoại ô Paris cũng được. Làm giáo viên cấp hai còn hơn làm thành viên hội năm triệu người Pháp thất nghiệp. Tao thấy giọng mày không đến nỗi. Nói chuyện với mày qua điện thoại đỡ mệt hơn là nhìn cái mặt khó đăm đăm của mày. Stress lắm. Bốn chín đồng nghiệp trường mày đều nói thế à. Hấn bảo hấn được mỗi cái nhớ dai. Lý lịch tôi hấn đọc vanh vách. Sinh nhật tôi, sinh nhật thằng Vĩnh, cả tôi lẫn thằng Vĩnh đều quên. Hấn nhớ tất. Không cần sổ tay hấn cũng nhớ tất. Không cần đọc giấy khai sinh, hấn cũng biết tôi sinh ở bệnh viện Bảo vệ bà mẹ và trẻ em, thằng Vĩnh sinh ở bệnh viện Nhi Thụy Điển, nặng hai cân chín, dài sáu mươi phân. Mười hai năm sau, thằng Vĩnh cao thêm một mét, nặng gấp mười lần, đi giày số ba chín. Mười hai năm sau, một giờ trưa Chủ nhật thằng Vĩnh đòi ăn chim quay. Nó bảo cơm Việt Nam có món chim quay cung cấp đủ ca lo như bữa trưa căng tin trường nó. Nghỉ hè nghỉ tết về Việt Nam nó thích ăn trưa phố Tạ Hiện. Anh phục vụ thấy nó đến là mang ra ba suất chim quay, một suất cơm rang. Anh phục vụ biết cả nó không ăn củ kiệu, không uống bia Shingtao mà uống Coca Cola. Coca Cola nhà máy rượu bia Hà Nội liên doanh với công ty cổ phần hữu hạn Tai Feng bà nội nó làm đại diện. Bà nội nó ngày nó ra đời chỉ đợi cuối tháng đi lĩnh hưu non cùng ông nội nó, cùng chín ông bạn chín bà bạn nữa của phố Lương Ngọc Quyến, hai mươi cán bộ công nhân viên bốn mươi lăm tuổi đã được phòng tổ chức khuyến viết đơn xin thôi việc. Mười hai năm sau, một giờ trưa Chủ nhật, tôi bảo thằng Vĩnh mẹ mệt lắm tuần sau mới mua được ba con chim bồ câu về quay húng lìu. Nó khóc lóc mẹ lúc nào cũng kêu mệt. Nếu mẹ hết tiền, con cho mẹ vay. Tiền của Thụy cho nó. Tôi không động đến. Nó bảo con muốn độc lập. Mười tám tuổi là con đi làm. Mười tám tuổi là con có hộ chiếu. Một hộ chiếu Việt. Một hộ chiếu Pháp. Một hộ chiếu Trung Hoa. Con sẽ nói ba thứ tiếng. Lúc đó tiếng Hoa sẽ mạnh hơn tiếng Anh. Un milliard de chinois. Et moi. Et moi. Et moi. Tôi trêu thằng Vĩnh. Tôi biết nó thích tôi trêu thế. Tôi biết nó thế nào cũng lăn ra ngủ. Nó vẫn còn mệt vì trận nhảy dù cùng thằng

Paul và thằng Arthur hôm qua. Hai thằng này rủ sáu năm nữa đi nghĩa vụ quân sự ở Irak. Thằng Vĩnh phẩy tay. Sáu năm nữa, chiến tranh Irak còn hay hết, nó cũng mang hộ chiếu Trung Hoa nhảy dù xuống Bagdad. Sáu năm đủ để các doanh nghiệp Trung Hoa qua mặt các đối thủ Hoa Kỳ và Anh Quốc, đủ để công ty cổ phần Tai Feng của bà nội nó mở thêm mấy chục chi nhánh ở Vùng Vịnh. Sáu năm nữa tôi bốn lăm tuổi. Thụy bốn lăm tuổi. Tương lai tôi còn hai mươi năm dạy học để cuối đời hưởng lương hưu Bộ Giáo dục. Tương lai Thụy có thể là Hồng Kông, Irak, Hoa Kỳ hay Rwanda. Tiếng Hoa của Thụy sáu năm nữa sẽ có giá thêm sáu lần. Họ Âu của Thụy sáu năm nữa sẽ đông thêm sáu lần. Thằng Vĩnh ngủ. Tôi ngủ gục bên cạnh. Tôi đang định làm một giấc mơ xem Thụy và tôi dắt tay nhau đi lĩnh lương hưu thì hắt gọi điện. Hắt đánh thức cả tôi lẫn thằng Vĩnh. Không cần nhắc máy tôi đã biết là hắt. Chủ nhật bốn giờ chiều. Nếu không chẳng may qua đời, như hắt thường nói, hắt sẽ còn tiếp tục gọi điện cho tôi. Chủ nhật bốn giờ chiều. Ngay cả khi hắt đi chơi xa. Ngay cả khi hắt về quê ở Rennes. Ngay cả khi trời ở đây mưa cả ngày hay nhiệt độ trung bình ba mươi lăm, biển không xa, rất xanh và ít sóng. Ngay cả dưới mặt trời Củ Chi, Yên Bái, Cà Mau. Chủ nhật bốn giờ chiều. Hắt quen tất cả các nhân viên điện đài. Hắt biết nói chào anh chào chị lúc đến. Chào anh chào chị lúc đi. Các nhân viên khách sạn nhìn hắt lắc đầu nhưng các nhân viên điện đài tỉnh lẻ cả ngày ngồi rít thuốc Lào thấy hắt cũng hay hay. Các nhân viên điện đài tỉnh lẻ gọi hắt là anh người Pháp. Anh người Pháp vào làm cốc nước chè. Anh người Pháp đến gọi điện cho bạn gái đấy hả. Cụm từ tây ba lô năm hai nghìn linh ba vẫn chưa vượt biên khỏi Hà Nội và Sài Gòn. Người Củ Chi, Yên Bái, Cà Mau vẫn vừa vắn ngây thơ để tin các anh người Pháp đều dân tư bản. Không tư bản mà trả hai trăm nghìn đồng mười phút điện thoại. Hai trăm nghìn đồng không đủ nghe Thanh Lam song ca với Hồng Nhung ở cả Hà Nội lẫn Sài Gòn nhưng hai trăm nghìn đồng đủ mua bốn mươi cân ngô ở Yên Bái, bốn mươi cân sắn ở Củ Chi, bốn mươi cân bột mì ở Rạch Giá. Lần cuối cùng hắt gọi điện ở cafénét phố Hàm Long. Năm ngoái hai trăm nghìn đồng mười phút đi EU. Năm nay quân đội cạnh tranh nhà nước hạ giá một nửa. Nguyên phố Hàm Long có tới năm cafénét. Hắt hét thi cùng ba người bên cạnh cũng gọi đi EU. Cỗ hòng Pháp nhỏ hơn cỗ hòng Việt nên tôi được nghe hai người đi Đức, một người đi Pháp. Cả ba cùng bàn cách gửi con du học. Cả ba cùng trần trọc tiếng Đức tiếng Pháp sau này biết nói với ai, bằng Đức bằng Pháp sau này làm công ty nào. Cả ba

cùng nhất trí trường Đức trường Pháp còn rẻ hơn đại học trong nước. Ở Đức ở Pháp không có ngày hiến chương các nhà giáo, phụ huynh cũng đỡ phải bắt máy bay Vietnam Airlines sang Đức sang Pháp mà kỷ niệm, mà vác cam đến nhà giáo viên. Bốn giờ chiều Hà Nội. Mười một giờ trưa Paris. Mười một giờ trưa hè Paris. Tôi nằm trong chăn. Hắn quần soóc áo may ô 39 độ. Tôi ôm máy vào lòng nghe hắn thi hết. Hai mươi phút hết hắn lạc cả giọng. Ba người bên cạnh chắc vẫn còn hét vài lần mười phút nữa. Hắn bảo hắn thích gọi điện cho tôi hơn là viết mail. Mặt mày khó chịu lắm nhưng giọng thì không đến nỗi. Bốn tạp âm trộn vào nhau như cơm rang thập cẩm nhưng tao hiểu được. Không đến nỗi. Thậm chí được. Chủ nhật bốn giờ chiều. Chưa cần nhắc máy, tôi đã biết là hắn. Mới nghe hắn chào, tôi đã biết hắn sẽ đề nghị chạy ba vòng công viên Belleville. Tôi phẩy tay. Cả tao và thằng Vĩnh đều bận. Bà nội nó sang họp với đại diện công ty Tai Feng ở Pháp. Bà nội nó mang cho nó một két Coca Cola để uống với chim quay. Bà nội nó bảo bao giờ về, lại cho một két nữa mang đi, cho cả ba con chim quay Tạ Hiện lên máy bay mà ăn. Một đĩa cơm rang Vietnam Airlines với hai lát giò lụa toàn bột mì và mì chính không đủ ca lo cho nó. Hắn bảo tôi cứ ở nhà mà lo cung cấp ca lo cho bà nội thằng Vĩnh. Hắn không chào. Hắn đặt máy xuống. Lần nào đến Hà Nội, hắn chẳng ghé nhà tôi, lần nào bố mẹ tôi chẳng tranh thủ tâm sự tôi và thằng Vĩnh bị Thụy và bố mẹ Thụy bỏ rơi ra làm sao. Lần nào kèm theo quà cũng có thư, kèm theo thư có câu hỏi bao giờ tôi và hắn cưới nhau, bao giờ tôi về Việt Nam cùng hắn để ra mắt họ hàng. Ra mắt họ hàng là quan trọng nhất. Mười hai lần đi Việt Nam hắn đủ khôn để biện hộ với bố mẹ tôi. Để bố mẹ tôi hôm sau biện hộ lại với họ hàng. Một cháu mới chuyển trường. Một cháu mới chuyển cơ quan. Một cháu đang đi học tại chức. Một cháu đang đi công tác nước ngoài. Ông cụ bên ấy mệt. Bà cụ bên ấy không được khỏe. Thằng Vĩnh về Việt Nam hè năm ngoái. Sáu trăm euro vé khứ hồi. Một trăm euro tiền tiêu vặt. Nửa tháng lương của tôi. Ông bà nội thằng Vĩnh không cho được nó nửa tháng lương nhưng đem ô tô ra tận sân bay đón. Cũng để ra mắt họ hàng. Tiếng Việt của thằng Vĩnh không trôi chảy. Nhưng dạ thưa tiếng Hoa của nó lại rất trơn tru. Cái lưỡi của nó cũng vẫn hợp chim quay Tạ Hiện. Tình hình Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa nó nói đâu trúng đấy. Ông bà nội nó biết lương giáo viên cấp hai của tôi không đủ thuê nhà quận Mười Ba. Nhưng thằng Vĩnh chiều thứ Tư đi học tiếng Hoa ở phố Tolbiac. Tiếng Hoa quận Mười Ba không là tiếng Bắc Kinh nhưng

người Bắc Kinh bây giờ cũng không nói tiếng Bắc Kinh. Người Hà Nội bây giờ cũng không nói tiếng Hà Nội. Ông bà nội nó thấy không có gì đáng phàn nàn về nó, không có gì đáng phàn nàn về tôi. Bố mẹ Thụy không bao giờ phàn nàn về tôi. Không bao giờ. Bố mẹ Thụy đến tận nhà hộ sinh đón tôi. Bố Thụy bế thằng Vĩnh đi trước. Mẹ Thụy cầm tay tôi đi sau. Bố Thụy đặt tên nó là Vĩnh. Bố tên Thụy. Con tên Vĩnh. Vĩnh Thụy trước đây là phạm thượng. Mẹ Thụy áy náy. Bố Thụy bảo Vĩnh tiếng Hoa là vĩnh cửu. Bố là Âu Phương Thụy. Con là Âu Phương Vĩnh. Sau này có con gái đặt tên là Hằng. Hằng cũng như Vĩnh. Hằng cũng đẹp bằng Vĩnh. Bố mẹ Thụy bàn tương lai. Cháu nội trai tên Vĩnh. Cháu nội gái tên Hằng. Kế hoạch hóa gia đình Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa chặt gấp đôi kế hoạch hóa gia đình Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Con gái Trung Hoa sau này hiếm lắm. Con gái Trung Hoa sau này muốn lấy ai cũng được. Hằng họ Âu, mắt xéch, tiếng Hoa. Hộ chiếu Trung Hoa hay không không quan trọng. Un milliard de chinois. Et moi. Et moi. Et moi. Hằng đến tuổi vị thành niên một tỉ người Hoa thành một tỉ rưỡi. Trung Hoa thành quốc gia không biên giới. Cả Hằng lẫn Vĩnh đi đâu cũng không sợ mất gốc, mất tiếng, mất món chim quay Tạ Hiện. Bố mẹ Thụy bàn tương lai. Bố mẹ Thụy bàn giao tôi và thằng Vĩnh cho bố mẹ tôi. Một tuần sau khi tôi ra viện. Bố mẹ thấy không có gì phàn nàn về con. Duyên số các con không thành đừng trách bố mẹ. Tôi không bao giờ trách bố mẹ Thụy. Tôi không bao giờ trách Thụy. Mười hai năm tôi không hết nhớ Thụy. Tôi để hấn một mình ra Bắc vào Nam bằng xe máy Liên Xô làm tây ba lô ăn đường ngủ chợ, về đến Charles De Gaulle còn mỗi quần soóc áo may ô. Hôm ra đón thằng Vĩnh, tóc vẫn còn dài tới vai. Người vẫn còn đầy nốt muỗi đốt. Tôi hỏi hấn đầy dọa thân mình bao nhiêu cho vừa. Hấn hỏi tôi mày tưởng mày hơn tao. Thằng Vĩnh chưa kịp chào đã phát biểu mẹ cắt đầu gì kinh thế, đừng để cô Feng Xiao tự do thái quá. Nó chỉ thằng bé bên cạnh bảo đây là thằng Hao Peng bạn con. Tôi đã nghe nói nhiều về thằng Hao Peng. Thằng Hao Peng cùng học với thằng Vĩnh một lớp tiếng Hoa ở phố Tolbiac. Hai thằng hẹn nhau ở phòng đợi sân bay Băng Cốc. Thằng Vĩnh xuất phát từ Hà Nội. Thằng Hao Peng xuất phát từ Bắc Kinh. Mười hai tiếng máy bay về Paris đủ để thằng Hao Peng cho thằng Vĩnh một vòng Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa. Thượng Hải bây giờ như Chicago. Tàu điện ngầm vừa mới vừa êm không có ăn mày hát xin tiền bao giờ. Quảng Đông mới xử một vụ hối lộ lớn chưa từng thấy, năm tử hình mười tù chung thân. Côn Minh tháng sau sẽ khánh thành nhà máy điện

nguyên tử công suất lớn nhất thế giới. Đại hội toán học quốc tế năm ngoái ở Bắc Kinh, đích thân chủ tịch Giang Trạch Dân cắt băng khai mạc. Quảng Đông được vào từ điển Guinness nhờ đứng đầu tỉ số cao lâu trên đầu người, đứng đầu tỉ số chim quay bán ra trong tháng. Hàng Châu nhà tao xây khách sạn nổi, mỗi phòng một sân gôn, một bể bơi ngoài trời, bể bơi còn cao hơn mặt nước biển. Hồ Nan nhà mày cũng phát triển lắm. Nghe nói đang xây xa lộ cầu vòng sáu làn xe, xuyên từ ủy ban nhân dân tỉnh tới quảng trường Thiên An Môn. Tứ Xuyên nhà cô Feng Xiao sắp tới sẽ kỷ niệm trọng thể mười năm ngày mất Đặng Tiểu Bình, cả tỉnh dự định nhập về tám triệu cái bình nhỏ để xây đài tưởng niệm cho cố chủ tịch vĩ đại nhất Trung Hoa. Mười hai tiếng đủ cho thằng Vĩnh tim nhảy thành thịch. Máy bay hạ cánh thằng Vĩnh thấy thằng Hao Peng đang chơi nhất trong số bạn bè ở Paris. Thằng Hao Peng không bao giờ đến lớp muộn. Thằng Hao Peng nói tiếng Quan Thoại. Thằng Hao Peng dịch từ Hoa sang Pháp nhanh hơn cả cô giáo. Thằng Hao Peng huy chương vàng bóng bàn thiếu nhi toàn thành phố. Thằng Hao Peng bảo thanh niên Trung Hoa gương mẫu phải phát triển cả cơ thể lẫn trí tuệ. Thằng Hao Peng đi thẳng từ hiệu cắt tóc lên máy bay. Thuộc gọi đầu và gồm Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa. Tôi đợi hấn ở cổng công viên Belleville. Thuộc gọi đầu và gồm Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa. Hấn không bình luận. Hấn luôn tránh bình luận về hình thức của tôi. Nửa tiếng sau, chạy được một vòng, hấn hỏi cô Feng Xiao vẫn khỏe chứ. Tôi ầm ừ. Hấn hỏi tiếp cô Feng Xiao có kể chuyện gì vui không. Hấn biết cô Feng Xiao là đề tài ưa thích của tôi. Khi nào muốn làm tôi cười, hấn đều hỏi chuyện cô Feng Xiao. Cô Feng Xiao cắt tóc, gọi đầu, chải gồm cho tôi từ mười năm nay. Cô Feng Xiao hầu khách nhiều chuyện vui lắm. Cô nói tiếng Việt không hơn thằng Vĩnh nhưng có răng khểnh và má lúm đồng tiền. Tôi nghe cô kể thì ít, ngắm cô thì nhiều. Tôi luôn có cảm giác hiểu hết những điều cô nói. Hôm đầu tiên nghe tôi bảo mới từ Việt Nam sang, cô cười nị người Yên Nản a. Tôi có cảm tình với cô ngay. Thụy cũng hay trêu tôi dân Yên Nản. Yên Nản từng là một tỉnh của Trung Hoa. Lấy Thụy tôi không sợ mất gốc. Quen nhau một năm tôi được biết cô Feng Xiao cũng họ Âu. Họ Âu giống Thụy. Giống Vĩnh. Âu Feng Xiao. Âu Phương Thụy. Âu Phương Vĩnh. Nếu Thụy không lên tàu Thống Nhất, chúng tôi đã có Âu Phương Hằng. Con gái Trung Hoa sau này có giá lắm. Cô Feng Xiao năm nay ngũ tuần. Cô Feng Xiao vẫn ở vậy với một bà chị hai năm nữa sẽ lục tuần. Hai cô đi từ Tứ Xuyên sang Paris. Tứ Xuyên cách Bắc Kinh một

ngàn cây số, phía Tây Trung Hoa. Tứ Xuyên là quê của Đặng Tiểu Bình. Cô Feng Xao kể khi Đặng Tiểu Bình phản bội Mao Trạch Đông, bị trừ khỏi đảng, người dân quê cô có bao nhiêu bình nhỏ đem đập nát rồi vứt xuống ao. Cả tỉnh Tứ Xuyên bốn triệu người đập hết tám triệu cái bình nhỏ. Không đủ còn nhập từ tỉnh bên cạnh về để đập. Người lớn đập hai, trẻ con đập một. Tôi còn bé cũng được chia một cái. Tôi đập còn nát hơn các anh các chị tôi. Nhưng bây giờ tám triệu người Tứ Xuyên đều hiểu nhờ Đặng Tiểu Bình mà Trung Hoa mới được như ngày nay. Tám triệu người Tứ Xuyên khóc nhiều nhất ngày Đặng Tiểu Bình qua đời. Ông ấy qua đời thật là tội. Ốm đau bệnh tật. Thật là tội. Cô Feng Xao nói từ khi quen tôi, tiếng Việt của cô lên lắm. Tiếng Việt với tiếng Hoa gần nhau lắm. Mỗi tháng gặp tôi một lần đã đủ thạo tiếng Việt. Nước Việt với nước Hoa cũng gần nhau lắm. Mỗi tháng gặp tôi một lần cũng đủ biết bên cô có cái gì thì bên tôi có cái đấy. Tôi thấy cô Feng Xao có duyên. Tôi không có cơ hội để làm quen với Hoa kiều ở đây. Chẳng lẽ lại chạy ra bắt tay rồi tự giới thiệu chồng tôi cũng người Hoa. Tôi họ Âu. Thăng Vĩnh con trai duy nhất của tôi họ Âu. Mười tám tuổi, nó sẽ có ba quốc tịch. Pháp tịch. Việt tịch. Hoa tịch. Mười tám tuổi nó sẽ sang đại diện cho công ty Tai Feng ở Vùng Vịnh, nó sẽ xếp cho tôi một chân phiên dịch ở Bagdad. Thăng Vĩnh Chủ nhật đầu tháng bị gửi hàng xóm để tôi đến cô Feng Xao. Nó bảo mẹ đến cô Feng Xao như người ta đi nhà thờ. Cô Feng Xao là Hoa kiều duy nhất tôi quen ở Paris. Cô Feng Xao họ Âu. Quê cô ở Tứ Xuyên. Quê cô cách Bắc Kinh một ngàn cây số về phía Tây. Thụy không có quê. Cụ tổ Thụy sinh ở Hồ Nan. Cụ cố Thụy sinh ở Hồ Nan. Ông nội Thụy sinh ở Hồ Nan. Nhưng Thụy sinh ở Yên Khê. Mười sáu tuổi, tốt nghiệp phổ thông, Thụy thi bách khoa nhưng được xếp vào kiến trúc. Ngày nào bộ đội đại bác Trung Quốc cũng dọa bắn năm quả đại bác qua biên giới Việt-Trung nên chính phủ Việt Nam không chấp nhận kỹ sư bác sĩ gốc Hoa. Chính phủ Việt Nam mỗi quý nhận một ngàn cái nhà lắp ghép Liên Xô viện trợ nên trường đại học kiến trúc Hà Nội chỉ có sinh viên nhà quê mang bút chì đến học. Học kiến trúc còn hơn học trồng rừng và chữa bệnh trâu lở móng. Học năm năm cho tay biết cầm bút chì rồi tìm cơ quan nào đấy mà thoát ly, gác công lao công cũng là thoát ly, thư ký đánh máy cũng là thoát ly, người nhà quê đương đại linh hoạt hơn người thành phố đương đại. Mười sáu tuổi, tôi vào học tiếng Nga ở đại học Thanh Xuân. Mười bảy tuổi tôi lên đường sang Leningrad. Tương lai tôi rộng mở. Ngoài sân bay, bố tôi cất giọng ngâm Ôi nước Nga thiên đường của các con tôi. Mẹ tôi khen Tổ

Hữu làm thơ vừa vắn vừa vui. Bố mẹ tôi chỉ muốn làm tôi vui. Bố mẹ tôi hy vọng nước Nga thiên đường sẽ khiến tôi quên Thụy. Thụy không ra sân bay tiễn tôi. Chưa bao giờ Thụy đặt chân được vào nhà tôi. Bố tôi ra mở cửa bảo tôi bận học. Mẹ tôi ra mở cửa bảo tôi nhức đầu. Hết nhức đầu lại chóng mặt, lại đau răng, sung họng. Vài lần như thế là Thụy hiểu. Thụy không đến nữa. Tôi vào nhà vệ sinh công cộng định ngồi khóc một lúc. Nhà vệ sinh công cộng sân bay Nội Bài cách đây hai mươi ba năm không khác gì nhà vệ sinh công cộng đại học Thanh Xuân. Hai mươi ba con nhặng xanh ngất làm tôi không nhỏ được giọt nước mắt nào cho nỗi nhớ Thụy. Mười bảy tuổi, tôi chưa biết thế nào là năm năm. Hai mươi bảy tuổi, qua hai lần năm năm thì tôi lấy Thụy. Ba mươi bảy tuổi qua hai lần năm năm nữa thì tôi đã xa Thụy chín năm. Ba mươi bảy tuổi, tôi thành giáo viên thâm niên Bộ Giáo dục Pháp, Thụy thành kiến trúc sư thâm niên cho Hoa kiều toàn Chợ Lớn. Tiếng Hoa của Thụy bây giờ có giá lắm. Họ Âu của Thụy bây giờ cũng có giá lắm. Tiếng Hoa của Thụy ngày lấy tôi vẫn chẳng biết dùng vào đâu. Họ Âu của Thụy ngày lấy tôi vẫn nằm trong sổ đen công an Hà Nội. Nghe tôi kể về Thụy lần đầu, mẹ tôi bảo người Hoa thâm lắm. Tôi không tin Thụy thâm. Tôi không trách bố mẹ Thụy. Tôi không bao giờ trách bố mẹ Thụy. Bố mẹ Thụy vừa có cháu trai đã nghĩ đến cháu gái. Bố mẹ Thụy đến đón tôi tận nhà hộ sinh. Bố Thụy bế thằng Vĩnh đi trước. Mẹ Thụy dắt tay tôi đi sau. Bố mẹ Thụy ra đón thằng Vĩnh tận sân bay. Hè cũng như tết. Bố mẹ Thụy không phàn nàn gì tôi. Bố mẹ Thụy không trách móc gì tôi. Mẹ Thụy sang Pháp họp một tuần. Đến nhà chơi chụp hết một cuộn Kodak ba mươi sáu kiểu. Bố Thụy viết thư sang khen hai mẹ con ở chỗ đó được lắm. Belleville chưa thể nhập vào quận Mười Ba nhưng Belleville được lắm. Phố phụ mà có được mười quán cơm, năm tiệm quần áo, hai tiệm đồ da. Nhìn kỹ thấy cả một quầy đổi ngoại tệ. Nhìn kỹ thấy cả một bảng quán họ Âu. Nhìn kỹ thấy mỗi số điện thoại là khác số điện thoại Hồng Kông. Bố mẹ Thụy không phàn nàn gì tôi. Bố mẹ Thụy hiểu tôi hết lòng vì Thụy. Ngay từ khi gặp tôi lần đầu, cách đây hai mươi ba năm, bố mẹ Thụy đã hiểu tôi sẽ hết lòng vì Thụy. Belleville chưa thể nhập vào quận Mười Ba nhưng Belleville giá thuê nhà bằng một nửa quận Mười Ba. Belleville một phố phụ có mười quán cơm, năm tiệm quần áo, hai tiệm đồ da. Lương giáo viên cấp hai của con ở Belleville như thế được lắm. Đợi bao giờ thằng Vĩnh đi đại diện ở Vùng Vịnh thì chuyển về quận Mười Ba cũng không sao. Quận Mười Ba ngay tour Olympic nhà cô Feng Xiao cũng bảy trăm euro căn hộ hai buồng. Tầng

mười tám một tuần năm lần thang máy đang đi mất điện chính giữa trưa. Chính giữa trưa cả tầng mười tám cùng mười bảy tầng khác phải hoàn thành mười nghìn cái nem, hai mươi nghìn cái bánh cuốn, ba mươi nghìn cái há cảo. Cho một trăm quán ăn đặc sản spécialités chinoises et vietnamiennes. Trên thực tế chín mươi chín cái của người Hoa. Một cái còn lại của người Việt cũng sắp sang tên lại cho người Hoa. Quận Mười Ba ngay tour Olympic nhà cô Feng Xiao cũng phải rình cả năm mới có một căn hộ rao bán. Chưa kịp rao đã có người muốn mua. Muốn trả ngay tiền mặt. Không cần qua Sở Nhà đất. Không cần qua Ủy ban nhân dân thành phố. Để hôm sau khai trương lập tức một tiệm uốn sấy cắt tóc. Một tiệm trang điểm cho thuê quần áo cô dâu. Một tiệm cắt đo vừa âu phục nam nữ vừa áo dài Thượng Hải vừa áo đầm dạ hội. Tháng sau nếu thấy không cắt được áo nào nữa có thể chuyển thành văn phòng đại diện. Đại lý vé máy bay. Tư vấn hôn nhân. Nhà kính trồng rau. Vườn trẻ tại gia. Công ty địa ốc. Cửa hàng bán buôn, một ngày bán buôn một nghìn cái áo da, một nghìn cái cặp da, một nghìn đôi giày da cho Paris và các vùng lân cận. Bố mẹ Thụy hiểu tôi hết lòng vì Thụy. Không cần nhờ thầy tử vi. Bố mẹ Thụy ngay từ lần đầu tiên gặp tôi đã hiểu tôi sẽ hết lòng vì Thụy. Một năm làm dâu nhà Thụy, ở với bố mẹ Thụy một tuần khi sinh thằng Vĩnh, tôi biết làm đủ mười món cỗ Trung Hoa. Biết người Hoa dùng xì dầu thay nước mắm. Rau luộc cũng cho dầu vùng và đường. Biết người Hoa tin nhau tin cho đến chết. Biết vợ Hoa không bao giờ phản bội chồng. Tôi không bao giờ phản bội Thụy. Thằng Vĩnh được đúng một tháng thì Thụy bảo Thụy chán Hà Nội lắm rồi. Hà Nội chỉ còn mười gia đình gốc Hoa. Mười gia đình gốc Hoa tập trung ở phố Lương Ngọc Quyến. Mười gia đình gốc Hoa tin đảng. Mười gia đình gốc Hoa có con em không bao giờ được thành kỹ sư, bác sĩ. Đảng chỉ cần kỹ sư, bác sĩ họ Nguyễn họ Trần họ Lê. Thụy họ Âu chỉ còn cách vào Chợ Lớn. Chợ Lớn còn mười nghìn hộ gốc Hoa. Chợ Lớn nhập vào tách ra mấy lần vẫn thuộc Sài Gòn. Đảng với Sài Gòn cũng linh động hơn. Kỹ sư, bác sĩ họ Nguyễn họ Lê họ Trần Hà Nội đảng gửi vào Sài Gòn phục vụ mãi không xuể. Kỹ sư bác sĩ họ Nguyễn họ Lê họ Trần Sài Gòn mười năm sau khi Nam Bắc một nhà chín mươi phần trăm đã tự xuất khẩu sang Mỹ sang Pháp sang Úc sang Canada. Chuyên gia Liên Xô chưa kịp thiết kế nhà lắp ghép cho Sài Gòn nên Sài Gòn cần kiến trúc sư, đảng bảo kiến trúc sư gốc nhà quê, kiến trúc sư gốc Hoa còn tin tưởng hơn kiến trúc sư ngụy quân ngụy quyền đã kiến trúc dinh Độc Lập và sứ quán Mỹ. Mười gia đình người Hoa

phố Lương Ngọc Quyến Hà Nội vì vậy lần lượt bàn giao con em cho mười nghìn hộ người Hoa Sài Gòn phố Chợ Lớn. Thụy chán Hà Nội lắm rồi. Thụy chỉ mang theo người một bộ quần áo. Bằng tốt nghiệp trường đại học Kiến trúc Thụy để lại cho Hà Nội. Thụy đi bộ ra ga Hàng Cỏ. Thụy lên tàu Thống Nhất mười một giờ đêm. Chuyến đi của Thụy tôi chỉ biết có thế. Sau đó, Thụy ở đâu, gặp ai, làm gì. Tôi không biết. Sinh nhật thằng Vĩnh một tuổi, Thụy gửi thư về. Hai trăm nghìn đồng kèm tám ảnh đen trắng. Thụy đứng cạnh ngôi nhà hai tầng, bảng hiệu chữ Hoa, hai cái đèn lồng. Tôi không biết Thụy ở đâu, gặp ai, làm gì những ngày ấy. Hai năm sau tôi thấy Duras theo người tình vào Chợ Lớn. Phố nào cũng nhà hai tầng. Nhà hai tầng, bảng hiệu chữ Hoa, hai cái đèn lồng. Tôi không biết Thụy ở đâu, gặp ai, làm gì. Đến bây giờ tôi cũng không biết Thụy ở đâu, gặp ai, làm gì. Mười hai năm rồi tôi muốn gặp Thụy để hỏi. Cuộc sống riêng của Thụy hiện nay ra sao. Tôi không cần biết. Nhưng tôi muốn biết những ngày ấy Thụy ở đâu, gặp ai, làm gì. Ngôi nhà hai tầng, bảng hiệu chữ Hoa, hai cái đèn lồng. Những ngày ấy. Những ngày ấy thằng Vĩnh mới một tháng. Nó biết lẫy. Biết bò. Biết đi. Không thấy Thụy đâu. Nó đau răng. Cai sữa. Lên sỏi. Không thấy Thụy đâu. Nó bị kiến lửa đốt vào tai 39 độ một tuần liền. Không thấy Thụy đâu. Nó nuốt phải hột chôm chôm cấp cứu bệnh viện Nhi Thụy Điển. Không thấy Thụy đâu. Nó bị thằng bạn cùng nhà trẻ cắn rách mũi, bị cô giáo phạt quay mặt vào tường, tay sai Bắc Kinh dám bắt nạt thường dân Việt Nam. Không thấy Thụy đâu. Không thấy Thụy đâu. Mười hai năm rồi tôi muốn gặp Thụy để hỏi. Hai mẹ con ra sân bay trời mưa tầm tã. Tôi chạy vào nhà vệ sinh công cộng. Nhà vệ sinh công cộng tôi đã vào ngày lên đường đi Nga. Mười hai năm qua vẫn từng ấy con nhặng xanh ngắt. Nhưng bây giờ tôi đã biết thế nào là xa cách. Mẹ tôi ôm thằng Vĩnh bên ngoài. Tôi đứng khóc bên trong. Tôi muốn gặp Thụy để hỏi. Tôi muốn hoãn tất cả để gặp Thụy. Tôi chỉ muốn hỏi Thụy những ngày ấy. Cuộc sống riêng của Thụy hiện nay tôi không cần biết. Mẹ tôi đập cửa. Tôi vẫn đang khóc. Mẹ tôi đập to hơn. Tôi khóc to hơn. Thằng Vĩnh khóc to hơn. Bố tôi cố đùa khóc to nữa lên ông chụp cho hai mẹ con cái ảnh. Bố tôi muốn chụp cho cả mẹ tôi nữa. Nhưng mẹ tôi bảo chụp ba kiềng lắm. Người đứng giữa thế nào cũng gặp điều không may. Bố tôi lại đùa để bố tôi đứng giữa. Đến Paris rồi chết là cùng chứ gì. Ba lê thiên đường của các con tôi. Bố tôi lên giọng ngâm. Bố tôi nói Tố Hữu làm thơ vẫn vui vẫn vãn. Nhưng Tố Hữu đã nhầm. Cuối thế kỷ hai mươi nước Nga thành địa ngục. Tư bản mới là thiên

đường. Bố tôi huyền thuyên nhiều thứ lắm. Bố tôi chạy đi mua bánh cho thằng Vĩnh. Bố tôi nhong nhong nó khắp sân bay. Nó đã thôi khóc. Nó mặc bộ quần áo bố mẹ Thụy mới mua cho hôm sinh nhật một tuổi. Bố mẹ Thụy không ra sân bay. Bố Thụy bận. Mẹ Thụy mệt. Mẹ tôi cũng không muốn bố mẹ Thụy ra sân bay. Mẹ tôi bảo đi lại nhiều khô. Tôi biết mẹ tôi không muốn gặp bố mẹ Thụy. Tôi lại chạy vào nhà vệ sinh công cộng. Một hàng người làm tôi phải chạy ra. Mẹ tôi rồi rít mau lên mà đi gửi hành lý. Tôi bước đi chân không chạm đất. Tôi bế thằng Vĩnh vào khoang máy bay. Hai cô chiêu đãi viên kéo cái thang lên. Tôi chỉ kịp thấy từ xa bố mẹ tôi vẫy vẫy. Trong tay mẹ tôi là cái khăn mùi soa tôi để quên ở nhà vệ sinh công cộng lúc nãy. Trong tay bố tôi là gói bánh bích quy thằng Vĩnh đang ăn dở. Tôi chỉ muốn gặp Thụy để hỏi. Tôi muốn hoãn tất cả chỉ để gặp Thụy. Những ngày ấy Thụy ở đâu, gặp ai, làm gì. Ngôi nhà hai tầng, bảng hiệu chữ Hoa, hai cái đèn lồng. Những ngày ấy. Tôi nằm ôm thằng Vĩnh. Căn hộ mười tám mét vuông khu tập thể đê La Thành. Cái giường đôi để góc trong cùng. Bên cạnh là giá sách Thụy đóng cho tôi. Giữa nhà là cái bàn nhỏ, đôi ghế con cũng do Thụy đóng. Tôi và Thụy ngồi uống chè các buổi sáng. Tôi đọc sách cho Thụy các buổi chiều muộn. Tôi kể cho Thụy về Leningrad. Đêm trắng. Sông Neva. Cầu mở. Những mùa đông không có Thụy. Tôi muốn hoãn tất cả. Chỉ để gặp Thụy. Chỉ để hỏi Thụy những ngày ấy Thụy ở đâu, gặp ai, làm gì. Cuộc sống riêng của Thụy hiện nay tôi không cần biết. Nhưng tôi muốn biết những ngày ấy. Tôi bước lên máy bay nước mắt vòng quanh. Trời mưa tầm tã. Hấn ngồi cạnh hai mẹ con tôi trên máy bay. Hấn vừa theo tour du lịch tham quan Hà Nội, Huế, Hội An. Hấn bảo hấn không vào Sài Gòn. Đến đúng Hội An là hấn quay lại. Hội An đẹp nhưng hấn không thích. Huế đẹp nhưng hấn không thích. Hà Nội không đẹp bằng nhưng hấn lại thích. Hấn nói không ngừng. Hấn không để cho tôi chợp mắt. Sau này hấn bảo đã nhìn thấy tôi hai lần chạy vào nhà vệ sinh công cộng. Hấn không đả động đến chuyện tôi khóc bên trong mẹ tôi đập cửa bên ngoài. Hấn không đả động đến chuyện tôi suýt mất một túi hành lý vì hai phút lại chạy ra nhìn về phía cửa sân bay. Hấn không đả động đến chuyện tôi đứng trước công an cửa khẩu mới nhớ hộ chiếu vẫn để trong cặp bố tôi. Có lần tôi hỏi mất tao lúc ấy sưng to bằng quả quít không. Hấn trả lời rất lơ mơ thế à tao cũng không để ý lắm. Hấn luôn tránh bình luận về ngoại hình của tôi. Hấn ngồi cạnh hai mẹ con tôi trên máy bay. Hấn nói không ngừng. Hấn không để cho tôi chợp mắt. Hấn không để cho tôi nhớ Thụy. Hấn kể

chuyện đi chợ trời Trần Cao Vân. Hấn kể chuyện đánh cờ tướng ở bờ hồ Hoàn Kiếm. Hấn kể chuyện ăn thịt rắn làng Lê Mật. Tim con rắn cho vào chén rượu năm phút sau vẫn còn đập. Đầu con rắn băm viên làm chả. Lườn con rắn trộn vào làm nem. Lưng con rắn gỡ ra làm nộm. Bụng con rắn đem đun hành răm. Da con rắn rán phồng cuộn bánh đa. Đuôi con rắn ninh cháo đậu xanh nước cốt dừa. Không bỏ một cái gì. Không thể tưởng tượng được. Hấn tỏ ra khoái làng Lê Mật. Hấn tỏ ra mê con rắn bảy món. Hấn kể nhiều chuyện. Những chuyện không nằm trong chương trình của tour du lịch. Những chuyện hấn chưa biết kể cho ai. Sau này hấn bảo cái mặt tôi lúc ấy khó đăm đăm. Nhưng không hiểu sao hấn cứ kể. Cứ kể không cần biết tôi có nghe hay không. Không cần biết tôi có thích hay không. Hấn khác hấn Thụy. Hấn luôn tự động kể cho tôi hấn ở đâu, gặp ai, làm gì. Hấn ngồi cạnh hai mẹ con tôi trên máy bay. Hấn làm hề cho tôi và thằng Vĩnh cười. Hấn nhạo những người đi cùng tour du lịch với hấn. Hấn gọi họ là các cán bộ thương mại. Các cán bộ thương mại hơi tẹo là rú rít. Thấy con thần lẩn tưởng rắn hổ mang. Thấy thịt lợn tưởng thịt chó. Thấy gián là nôn. Thấy muỗi là xịt thuốc loạn xạ. Thấy ong là chạy như ma đuổi. Thấy nhện là hét rinh cả nhà. Các cán bộ thương mại rời khách sạn uống thuốc đi ngoài. Đang thăm Văn Miếu uống thuốc đi ngoài. Giữa bữa trưa uống thuốc đi ngoài. Nghe hát quan họ uống thuốc đi ngoài. Leo lên giường mơ được một giấc bật dậy uống thuốc đi ngoài. Hấn nói không ngừng. Hấn làm tôi đau cả tai. Hấn làm thần kinh tôi căng thẳng. Hấn làm tôi không còn thời gian để nhớ Thụy. Ba tiếng trên máy bay hấn cũng làm được tôi và thằng Vĩnh cười ba lần. Hấn lấy giấy gấp cho thằng Vĩnh một cái tàu thủy, một cái máy bay. Hấn nhờ cô chiêu đãi viên hâm nước cho tôi, hâm sữa cho thằng Vĩnh. Hấn đề nghị ông khách ngồi hàng đằng trước kéo ghế cao lên một tí. Hấn xin lỗi bà khách ngồi hàng đằng sau khi thằng Vĩnh cầm nhầm của bà ấy đôi kính. Hấn nói không ngừng. Hấn lảng xảng. Ở Băng Cốc tôi tưởng thoát được hấn hai tiếng. Hai tiếng, đầu óc sẽ tôi không phải vật lộn với tiếng Pháp. Hai tiếng, đầu óc tôi sẽ tha hồ mà nhớ Thụy. Bao năm rồi tôi vẫn muốn gặp Thụy. Để hỏi Thụy ở đâu, gặp ai, làm gì. Những ngày ấy. Tờ giấy Thụy ký tôi vẫn giữ trong túi. Tờ giấy mẹ tôi đọc bố tôi đánh máy. Tôi không dám đưa tận tay cho bố mẹ Thụy. Tôi vừa khóc vừa nhờ em gái Thụy chuyển cho Thụy. Địa chỉ của Thụy tôi không biết. Tôi chưa bao giờ đặt chân đến Sài Gòn. Chợ Lớn tôi chưa biết tên. Ở công an người ta bảo không có sự đồng ý của người cha, không ai dám dán ảnh thằng Vĩnh vào hộ chiếu của

tôi. Bố tôi bảo cố mà tập trung vào việc học. Tôi đã gần ba mươi nên bố tôi bỏ đi hai chữ còn bé. Mẹ tôi bảo đi Pháp về rồi muốn làm gì thì làm. Bao nhiêu công mới thi đỗ. Bố mẹ tôi hy vọng Ba lê thiên đường sẽ làm tôi quên Thụy. Hai mươi ba năm rồi, bố mẹ tôi mong tôi quên Thụy. Tôi bảo tôi không đi đâu một mình. Thăng Vĩnh chưa đầy hai tuổi. Tôi chỉ còn có nó. Tôi chỉ còn có nó để nhớ Thụy. Nó càng lớn càng giống Thụy. Từ cái móng chân trở đi. Mẹ Thụy gặp nó lần nào cũng bảo giỏ nhà ai quai nhà đấy. Tôi vừa khóc vừa nhờ đứa em gái Thụy chuyển cho Thụy tờ giấy. Tôi không viết thư. Tôi không hiểu tại sao tôi không viết thư cho Thụy. Tôi muốn hỏi Thụy nhiều thứ nhưng tôi không viết thư. Em gái Thụy cũng bảo chị không viết thư. Tôi không trả lời. Hôm ấy trời cũng mưa tầm tã. Nhưng tôi không khóc. Mọi thứ trong tôi đều mù mịt. Vụ hợp tác đại học nhấn tôi lên. Cuối tháng mà không có hộ chiếu thì không kịp làm thị thực. Không biết có sang đúng hạn để còn gặp thầy, để còn nhận đề tài. Bố tôi bỏ cơm. Mẹ tôi khóc hu hu. Nhà như có đám. Một tháng trước khi lên máy bay. Mọi thứ trong tôi đều mù mịt. Tôi không cần Thụy ký vào tờ giấy. Tôi không cần hai trăm nghìn của Thụy. Tôi chỉ muốn hỏi Thụy ở đâu, gặp ai, làm gì. Những ngày ấy. Những ngày ấy. Cậu tôi bảo mẹ tôi để em sang nói chuyện với bố mẹ nó. Mợ tôi bảo để em sang dọa cho chúng nó một trận. Cả cậu tôi và mợ tôi đều không cần sang nhà Thụy. Đêm ấy, trời mưa tầm tã, đứa em gái Thụy gõ cửa nhà tôi. Tờ giấy mẹ tôi đọc bố tôi đánh máy có thêm chữ ký Thụy bên dưới. Cả cái phong bì to vồn vện thế thôi. Không thư. Không ảnh. Không kèm hai trăm nghìn. Mọi thứ trong tôi đều mù mịt. Em gái Thụy hỏi chị còn cần gì không. Tôi không trả lời. Tôi không hiểu gì cả. Tôi không chào nó khi nó về. Tôi không nhìn tờ giấy. Tôi chỉ thấy mỗi chữ ký của Thụy. Mọi thứ trong tôi đều mù mịt. Một tháng trước khi tôi lên máy bay. Trời mưa tầm tã. Tôi không cần chữ ký của Thụy. Tôi chỉ muốn hỏi Thụy. Về những ngày ấy. Tờ giấy bố tôi phô tô cô pi làm nhiều bản. Mẹ tôi lấy một bản gửi lên Vụ Hợp tác, một bản đem thuê dịch công chứng, một bản mang ra công an khu vực, một bản để vào ngăn kéo cạnh những giấy tờ quan trọng nhất trong nhà. Tôi cũng được mẹ tôi phát cho một bản. Mọi thứ trong tôi đều mù mịt. Tôi chỉ muốn gặp Thụy. Để hỏi Thụy những ngày ấy. Tôi ngồi ôm thằng Vĩnh ở sân bay Băng Cốc. Trong túi tôi có tấm ảnh của Thụy. Ngôi nhà hai tầng, bảng hiệu chữ Hoa, hai cái đèn lồng. Sau này tôi nghe Duras tả tiếng động Chợ Lớn. Tôi hiểu tất cả. Nhưng tôi không hiểu gì. Chữ của Duras, tôi vừa đọc vừa cảnh giác. Tôi chưa đặt chân đến Sài

Gòn. Tôi không biết Chợ Lớn. Tôi xem phim *Người tình*. Tôi đọc cả *Người tình* lẫn *Người tình Hoa Bắc*. Tôi nghe Duras tả mùi Chợ Lớn. Trầm hương, dừa hấu, cao lầu. Chữ của Duras, tôi vừa đọc vừa sợ bị đánh lừa. Tôi chỉ muốn biết Thụy ở đâu, gặp ai, làm gì. Những ngày ấy. Ngôi nhà hai tầng, bảng hiệu tiếng Hoa, hai cái đèn lồng. Tôi ngồi ôm thằng Vĩnh ở sân bay Băng Cốc. Trong túi tôi có chữ ký của Thụy. Trời mưa tầm tã. Mọi thứ trong tôi đều mù mịt. Hắn từ đâu chạy lại mang cho tôi cốc nước dừa, mang cho thằng Vĩnh hai quả táo. Từ lúc đó cho đến khi lên máy bay hắn im lặng. Hắn im lặng mười hai tiếng sau đó. Thằng Vĩnh ngủ trên tay hắn. Ông khách hàng trên ý tứ kéo ghế lên tí nữa. Bà khách hàng dưới tắt đèn thôi đọc báo. Các cô chiêu đãi viên ngồi gật gù một góc. Cả khoang bóng tối lơ mờ. Tôi lôi chữ ký Thụy ra ngắm. Thụy không ghi ngày tháng. Để tôi biết ngày ấy tháng ấy Thụy nhớ đến tôi, nhớ đến thằng Vĩnh. Không bao giờ Thụy viết thư cho tôi. Căn hộ mười tám mét vuông ở La Thành. Cái giá sách treo tường. Cái bàn nhỏ và đôi ghế giữa nhà. Cái chạn trong bếp. Đều do Thụy đóng. Tôi đọc sách cho Thụy nghe. Tôi kể chuyện Leningrad. Đêm trắng. Đại lộ Nepski. Sông Neva. Dostoievski. Thụy bảo Thụy thích *Tội ác và trừng phạt*. Tôi bảo Thụy mùa đông nước Nga buồn lắm. Buồn nhất là Leningrad. Trời lạnh đứt cả tai. Đến tháng Năm vẫn còn tuyết. Tôi không có một tin tức nào của Thụy. Những bức thư tôi gửi cho Thụy không bao giờ được hồi âm. Bố mẹ tôi tháng nào cũng viết thư nhưng không bao giờ nhắc đến Thụy. Ác mộng lớn nhất của tôi là không được gặp lại Thụy. Tôi bị ngã trên đường đến trường. Phải nghỉ học ở nhà một tháng. Một tháng liền tôi nằm mơ Thụy ôm. Thụy được đưa đến bệnh viện mà không được chữa. Mở sổ y bạ thấy họ Âu người ta bảo thôi về đi. Đọc *Tội ác và trừng phạt*, nhân vật chính tự sát. Tôi lại lo Thụy chán đời không thiết sống nữa. Mùa hè năm thứ ba, tôi đi hái hoa quả. Được ba trăm rúp, tôi viết thư về nhà. Nghỉ đông con sẽ về phép. Ba tuần sau tôi nhận được thư mẹ tôi. Cả nhà vẫn khỏe. Mọi chuyện bình thường. Cách đây vài hôm bố mẹ đi qua phố Lương Ngọc Quyến. Mười gia đình Hoa kiều đã lên tàu đi Quảng Ninh, có lẽ bây giờ đang ở Hồng Kông. Tôi không bao giờ tha thứ cho mẹ tôi. Một năm rưỡi còn lại ở nước Nga là một năm rưỡi buồn thảm nhất đời tôi. Sau này tôi còn có thằng Vĩnh. Tôi đã biết thế nào là tình yêu. Tôi có những cái cơ để sống. Nhưng lúc đó tôi hai mươi một tuổi. Nước Nga buồn và lạnh. Lạnh đến đứt cả tai. Tháng Năm trời vẫn còn tuyết. Tôi không có một tin tức nào của Thụy. Sau này tôi hay hỏi Thụy sao Thụy không viết thư cho

tôi. Thụy cười không nói. Sau này những đêm nằm cạnh Thụy, tôi vẫn mơ người ta đuổi Thụy khỏi bệnh viện, Thụy bị ngã máu chảy lênh láng khắp đầu. Sau này, những hôm Thụy đi đâu về muộn, tôi chỉ sợ có người đến đập cửa báo Thụy đã quỵ sinh. Tôi sợ nhất Thụy quỵ sinh. Thắt cổ, uống thuốc sâu, nhảy tàu. Tôi không dám nghĩ tiếp. Nằm cạnh Thụy tôi không dám nghĩ tiếp. Mỗi giấc mơ của tôi đều là một thảm kịch. Thảm kịch nào cũng kết thúc bởi cái chết của Thụy. Một năm chung sống tôi hết lòng vì Thụy. Tôi muốn quên những ngày ở Leningrad. Tôi muốn quên cái thư của mẹ tôi. Tôi muốn quên cái vé máy bay đã hủy. Nước Nga lạnh lẽo. Tháng Năm trời vẫn còn tuyết. Các bạn gái của tôi lần lượt lấy chồng rồi đẻ con. Hoặc đẻ con rồi lấy chồng. Chúng nó tính toán cưới xin bên này lợi hơn. Mấy đứa trẻ con với nhau ăn bậy ăn bạ gì cũng xong. Tốt nghiệp về nước được đóng thùng hàng biển cỡ gia đình. Đồ dùng đều được nhân ba. Để con được nghỉ học ở nhà một năm. Được ở lại thêm một năm. Đỡ về nước sớm ngày nào hay ngày đấy. Tôi lần lượt đi dự đám cưới chúng nó. Để ăn bậy ăn bạ cái gì đó cho xong. Nem bắp cải trộn thịt bò băm viên. Nộm bắp cải rắc hạt óc chó. Cà ri bắp cải, khoai tây, thịt cừu. Nước Nga lạnh lẽo. Đến tháng Năm trời vẫn còn tuyết. Nước Nga không có rau gì ngoài bắp cải nhưng nếu phe xã hội chủ nghĩa không sụp đổ thì nước Nga tiếp tục là thiên đường của sinh viên Việt Nam, Cu Ba, Triều Tiên, Mông Cổ. Tôi lần lượt đi dự đám cưới của các bạn tôi. Lần lượt đến nhà hộ sinh thăm chúng nó. Lần lượt nhìn chúng nó gói hàng biển. Thùng hàng của tôi vồn vện vài chục quyển sách, cái tủ lạnh cho mẹ tôi, cái máy quay đĩa cho bố tôi. Ngày tôi lấy Thụy, mẹ tôi trả tôi cái tủ lạnh, bố tôi bảo tôi mang máy quay đĩa về mà nghe. Tổ ấm của chúng tôi tuềnh toàng. Cái giá sách treo tường. Cái bàn nhỏ và đôi ghế giữa nhà. Cái chạn trong bếp. Tất cả đều do Thụy đóng. Tôi và Thụy ngồi uống chè buổi sáng. Tôi mở cho Thụy nghe một bản nhạc. Máy quay đĩa kêu xè xè. Đĩa hát Liên Xô gặp gió nồm Hà Nội là vênh ngược vênh xuôi. Thăng Vĩnh được đúng một tháng thì Thụy bảo Thụy chán Hà Nội lắm rồi. Tôi chỉ biết làm theo ý Thụy. Tôi nói với Thụy như thế. Hàng trăm lần trong căn hộ mười tám mét vuông khu tập thể đê La Thành. Những ngày ấy bao nhiêu thương xót. Trong khoang máy bay bóng tối lơ mơ. Tôi nhìn chữ ký của Thụy. Tờ giấy mẹ tôi đọc bố tôi đánh máy. Chữ ký của Thụy bên dưới. Không có ngày tháng. Không có ngày tháng để tôi biết ngày ấy tháng ấy Thụy nhớ đến tôi. Em gái Thụy không kể gì thêm. Tôi cũng không hỏi nó. Tôi cũng không viết thư cho Thụy. Đến bây giờ tôi cũng

không hiểu tại sao tôi đã không viết thư cho Thụy. Viết đối với tôi lúc ấy như việc không thể. Tôi không biết viết gì. Tôi không biết viết để tâm sự. Tôi chưa bao giờ viết nhật ký. Ngay cả những ngày lạnh nhất ở Leningrad tôi cũng không viết nhật ký. Nhưng tôi không hiểu tại sao tôi đã không viết cho Thụy. Trong tôi mọi thứ mù mịt. Tôi sợ tôi không có gì để viết cho Thụy. Tôi sợ Thụy không có gì để viết cho tôi. Mười hai năm sau tôi cũng chẳng hiểu điều này. Mười hai năm sau tôi vẫn không dám viết cho Thụy. Mười hai năm sau tôi lơ mơ hiểu người ta không phải bỗng dưng mà có thể viết được.

I'm yellow

Đêm. Đêm có màu vàng của chiếc bóng đèn nhỏ duy nhất trong hành lang. Tôi nhìn rất lâu vào đêm. Tôi ném chiếc chìa khóa vào đêm. Trong màu vàng của đêm, nó không gây một tiếng động nào.

Tôi đi bộ. Không phải vì lâu lắm rồi tôi mới ra phố. Cũng không phải vì màu vàng của đêm không bao giờ có mặt trong những bức tranh của tôi. Tôi không có một phương tiện nào khác. Chiếc xe máy tôi đã để lại cho Loan. Căn hộ cũng vậy. Cả năm mươi bức tranh tôi đã vẽ, trong năm mươi ngày vừa qua. Tất nhiên chúng chẳng có một giá trị nghệ thuật nào. Chúng chỉ bảo đảm cuộc sống vật chất cho Loan và con gái chúng tôi trong vòng năm năm nữa. Tôi không thù ghét bản thân vì đã làm việc ấy. Tôi cũng không thù ghét vợ tôi vì Loan đã bắt tôi làm việc ấy. Tôi ngạc nhiên trước sự dũng cảm của mình. Nhưng tôi phải ra đi. Tôi đã chuẩn bị cho sự ra đi này từ năm mươi ngày qua, mỗi ngày một bức tranh, mỗi bức tranh có đánh số thứ tự.

Tôi đi bộ qua những con phố màu vàng.

Ngày mai tôi ba mươi chín tuổi.

Cách đây năm năm tôi kết thúc cuộc sống độc thân bằng cách lấy vợ. Đó là một việc làm ngu ngốc. Ngay trong đêm tân hôn, nằm cạnh Loan, tôi đã biết đang làm một việc ngu ngốc. Cuộc sống vợ chồng của chúng tôi kéo dài năm năm. Trong năm năm ấy Loan cho tôi một đứa con gái kháu khỉnh. Trong năm năm ấy tôi vẽ cho Loan và con gái chúng tôi năm trăm bức tranh. Đương nhiên chúng cũng chẳng mang một giá trị nghệ thuật nào cả. Cũng như năm mươi bức tranh tôi vừa hoàn thành trong năm mươi ngày qua, chúng chỉ bảo đảm một cuộc sống vật chất. Giữa chúng tôi, ngay từ đêm tân hôn, đã hình thành một hợp đồng như thế. Loan gánh vác bên tinh thần, còn tôi chịu phần vật chất. Con gái chúng tôi, phôi thai sau cái đêm ấy ba tháng, cũng có trách nhiệm trong bản hợp đồng của ba người. Nó luôn đóng vai cảnh sát, nhắc nhở chúng tôi không được quên bổn phận của từng cá nhân. Và cách đây năm mươi ba ngày, khi tôi quyết định ra đi, phá vỡ hợp đồng, chính nó đã ngồi giữa tòa, một bên là tôi - bị cáo - và bên kia là mẹ nó - nạn nhân, bắt buộc tôi để lại mọi của cải động sản và bất động sản, với năm mươi bức tranh, năm mươi bức tranh có tính nghệ thuật không

nó không cần biết, nhưng năm mươi bức tranh nhất định phải đủ tính thương mại để có thể đặt chân vào phòng bán tranh, có thể làm vừa lòng khách mua tranh, có thể mang về một số tiền ít nhất là hai trăm đô la mỗi bức, bồi thường cho nó và Loan, những người thiệt thòi sau khi bản hợp đồng bị hủy.

Ngày mai tôi ba mươi chín tuổi.

Cách đây hai mươi năm, sau khi tốt nghiệp phổ thông, tôi thi vào trường đại học Mỹ thuật. Đó là một việc làm ngu ngốc. Ngay hôm nhận được giấy báo điểm, tôi đã biết tôi đang làm một việc ngu ngốc. Quá trình học kéo dài năm năm. Trong năm năm ấy bố mẹ tôi nhận được năm giấy khen của nhà trường bù lại năm lần bị gọi lên văn phòng hiệu trưởng của các trường phổ thông trung học nơi tôi đã từng học, từng lưu ban, từng bị đuổi. Năm năm đại học là hợp đồng đầu tiên tôi ký trong đời, không phải với ai khác ngoài bố mẹ ruột của mình. Tôi chịu trách nhiệm về tinh thần còn bố mẹ tôi chịu phần vật chất. Đôi bên đều hài lòng. Vào ngày tôi trình bố mẹ tôi tám bằng tốt nghiệp loại ưu, mẹ tôi làm một mâm cơm thịnh soạn và bố tôi rót cho tôi một ly rượu ngoại, cả hai cùng đáng xếp loại ưu. Ngày hôm ấy tôi vẫn còn nhớ. Ngày hôm ấy tôi rời hẳn căn hộ gia đình, sau bữa ăn trưa đặc biệt, không có gì trong tay, bằng tốt nghiệp đại học đương nhiên được bố mẹ tôi giữ lại như bằng chứng của một bản hợp đồng đã thanh toán sòng phẳng. Sau này tôi cũng ký thêm nhiều hợp đồng nữa, với người ngoài. Cái ngắn hạn, cái dài hạn. Cái quan trọng nhiều, cái quan trọng ít. Nhưng không bao giờ tôi chịu gánh vác mặt tinh thần như trong bản hợp đồng từng có với bố mẹ tôi.

Ngày mai tôi ba mươi chín tuổi.

Cách đây bốn năm, Loan bị ngã xe máy. Một đồng nghiệp của cô ấy tới nhà báo cho tôi, sau đó đề nghị đưa tôi thẳng đến bệnh viện. Tôi chấp nhận ngay lập tức bởi bản thân cũng nghĩ không đủ sức đi một mình. Chỉ còn một tuần nữa là vợ tôi phải vào nhà hộ sinh. Trước đó bác sĩ đã khuyên cô ấy nên cẩn thận, đặc biệt những ngày cuối cùng. Đoạn đường từ nhà đến bệnh viện bỗng trở nên dài vô tận. Tôi có cảm giác luôn luôn gặp trở ngại, bởi người đi đường quá đông, bởi có quá nhiều ngã tư, ngã tư nào cũng gặp đèn đỏ, ngã tư nào cũng có cảnh sát giao thông, bởi ông gác cổng làm khó dễ không cho vào, lý do bệnh nhân ngủ trưa, cô y tá trực khoa cũng cứng nhắc, nhất định bắt đưa chứng minh thư mới chịu chỉ phòng. Thế nhưng, khi nhìn thấy Loan nằm trên giường, tươi cười, tôi thấy tôi tắt mặt

mũi. Chưa bao giờ tôi thất vọng đến thế. Lập tức tôi hiểu tôi muốn gặp Loan, ngay khi biết tin tai nạn của cô ấy, chỉ vì tôi nghĩ rằng Loan đã chết. Óc tưởng tượng của tôi đi quá nhanh, mắt tôi đã nhìn thấy thân thể Loan bết máu quần trong vải trắng, tai tôi đã nghe tiếng chuột đuổi nhau trong góc phòng lạnh, mũi tôi đã đánh hơi được mùi phoóc môn, thậm chí còn tự hỏi có phải chính nó đã giúp cho bánh phở tươi được mấy ngày liền, từng là mục tiêu công kích của tất cả các hình thức thông tin đại chúng. Tôi không thấy nó đáng sợ lắm, hay không ghê tởm lắm, ít ra nó không làm tôi buồn nôn, cái mùi thuốc ướp xác ấy.

Tôi tỉnh dậy khi Loan đưa tay đập vào vai tôi, miệng vẫn nụ cười từ mười lăm phút nay. Tôi còn nhớ đã để cô ấy lại một mình mà chạy đi tìm bác sĩ chủ nhiệm khoa. Ông ấy đang bận một ca mổ não đặc biệt. Nạn nhân cũng là một phụ nữ bị tai nạn xe máy. Tôi đứng ngoài phòng mổ, dán mắt vào cửa kính, hồi hộp như thể chính Loan đang nằm trong ấy. Ba mươi phút sau, bác sĩ và y tá mặt mày căng thẳng, đề nghị nghỉ giải lao. Tôi tiến lại gần bắt tay người chồng bệnh nhân. Nó mềm nhũn. Tôi hỏi vỡ hộp sọ à. Anh ta chẳng hiểu gì, mấy giây sau ôm mặt hu hu. Một cô y tá phải chạy ra mắng vợ đã chết đâu mà khóc anh ta mới im. Giờ ăn trưa, bác sĩ chủ nhiệm khoa cho tôi vào gặp. Cứ để tôi đứng giữa phòng, ông ta nói ngay vết nứt rất sâu ở hộp sọ, khó qua nổi tuần này. A, bác sĩ tưởng tôi là chồng bệnh nhân vừa mổ. Tôi giải thích Loan vừa được đưa vào cấp cứu, chưa kịp chụp phim. Ông ta chau mày, xua tay, nói mai có kết quả. Cửa phòng đóng sập. Tôi thấy mình bị đẩy ra ngoài, mắt trâng trâng, chúng không chớp tẹo nào từ lúc bị Loan đánh thức. Khuôn mặt lạnh lùng và câu trả lời nước đôi của bác sĩ về tình trạng sức khỏe của cô ấy khiến tôi trở nên lạc quan, thậm chí thấy nhiều hy vọng. Đêm đó tôi ngủ gật trong hành lang bệnh viện, mong trời sáng, mong bác sĩ đến đúng giờ để đọc X quang não cho Loan. Có một lúc, trong cơn mơ, tôi thấy ông ta giơ ra một tấm phim rồi trở cho tôi xem một vết đen rất to ở ngay chính giữa hộp sọ, sau đó còn chỉ thêm tên Loan viết bên dưới, xong quay ra nhìn tôi chằm chằm, miệng mỉm cười, đầu gật gật. Tôi còn đang loay hoay trước sự ý nhị của ông ta, không biết nên đáp lại như thế nào thì bị đánh thức dậy. Loan lay vai tôi, tươi cười hơn cả hôm qua, kể ông bác sĩ chủ nhiệm khoa không đến được, gọi điện thông báo cô ấy có thể ra viện sáng nay, hộp sọ bình an vô sự, lên bàn để đúng ngày đã định.

Tôi há hốc mồm. Ngày hôm ấy tôi quên đánh răng, quên ăn sáng, quên ăn trưa, đến mười giờ đêm lên giường đi ngủ vẫn không thấy đói. Sau này, tôi ngờ Loan đã cười, nhiều lần liền, lần nào cũng kèm vài cái đập vào vai tôi, chỉ để nhắc tôi kẻ chiến thắng là cô ấy, cô ấy sẽ không bao giờ để tôi thoát khỏi bản hợp đồng, bản hợp đồng còn chắc hơn nữa khi con của chúng tôi ra đời, một tuần sau đó.

Tôi cũng ngờ rằng từ sau tai nạn xe máy ấy, Loan đi lại, ăn uống hết sức thận trọng, thậm chí thái quá, không phải cho bản thân mà chỉ bởi vì cô ấy muốn tôi đừng bao giờ tơ tưởng tới cái chết đột ngột sẽ mang cô ấy đi. Cái xe máy được đem tân trang rồi bán cho người hàng xóm, lỗ một triệu. Vợ tôi thề suốt đời đi xe đạp, suốt đời đạp xe sát vỉa hè. Đôi khi lại vừa cười vừa đập vào vai tôi, Loan thẳng thừng bảo mới xem tử vi ông thầy này ông thầy kia, ông nào cũng quả quyết mệnh cô ấy vững lắm, dao kẻ cổ vẫn được quý nhân phù trợ. Tôi có cảm tưởng cuối cùng chỉ vì muốn khuất phục tôi, bắt tôi mãi mãi tuân theo bản hợp đồng ấy, mà vợ tôi một phụ nữ có trí tuệ hạn chế đã cho phép mình trở nên bất tử. Niềm tin này trên thực tế được hình thành ngay từ khi chúng tôi lấy nhau. Nó mạnh đến nỗi vừa biết mình mang thai, Loan đã khẳng định đứa bé sinh ra sẽ là con gái. Lúc đó, tôi không hiểu ý cô ấy. Chỉ chín tháng sau, khi đỡ con bé từ tay Loan, kinh ngạc trước khuôn mặt giống mẹ như tạc của nó, tôi mới vỡ lẽ vợ tôi đã tin một cách cuồng tín rằng sau này, ngay cả khi cô ấy chẳng may qua đời, sẽ có con bé thay thế trên mọi phương diện. Nhất là nó sẽ tiếp tục trông coi bản hợp đồng được ký giữa chúng tôi. Con gái tôi, ngay từ phút chào đời, vừa nhìn thấy bố, đã biết khóc ngằn ngặt. Tôi bịt chặt tai và suýt quăng nó xuống đất khi Loan tươi cười đập vào vai tôi, hỏi ý tôi thế nào nếu cô ấy đặt tên nó là Loan. A, tôi ngờ đây cũng không phải là một ý nghĩ bột phát.

Bốn năm chung sống tiếp theo của chúng tôi chỉ để vợ tôi không ngừng củng cố niềm tin vào sự bất tử của cô ấy. Tôi cho rằng chính điều này làm tôi ghê tởm cuộc sống chung với Loan hơn cả. Nó là lý do để tôi không bao giờ ân hận đã từng ngày một, trong suốt quãng thời gian ấy, âm thầm mong vợ tôi chết. Chết như thế nào tôi không biết. Tôi không cần biết. Tôi chỉ cần một điều, cô ấy biến khỏi cuộc đời tôi, biến vĩnh viễn.

Ngày mai tôi ba mươi chín tuổi.

Cách đây năm mươi ba ngày, tôi bị ốm. Đầu tiên tôi cho là bị cảm nắng. Đến đêm chân tay tôi lạnh toát, hai hàm răng đánh vào nhau cồm cộp. Sau đó, tôi bị nôn và khi nôn xong thì không khỏi mà cảm thấy mệt vô

cùng. Vợ tôi tỏ ra rất lo lắng. Cô ấy mời bác sĩ đến khám ngay cho tôi đêm ấy, hôm sau còn thuê tắc xi đưa tôi đến bệnh viện làm xét nghiệm máu. Tôi bị giữ lại bệnh viện ba ngày. Trong ba ngày ấy, bác sĩ không phát hiện ra bệnh gì. Tôi gầy đi ba cân, mặt hốc hác. Vợ tôi càng tỏ ra lo lắng, luôn mồm hỏi bác sĩ xem có cần chụp X quang cho tôi không, luôn mồm hỏi tôi muốn ăn gì, uống gì và nhất định chỉ rời tôi lúc chín giờ tối, khi bệnh viện đã đóng cửa, để sáng hôm sau lại vào rất sớm. Ba đêm đó trên thực tế là quãng thời gian tôi cảm thấy thoải mái nhất từ khi lấy vợ. Hóa ra cuộc sống của tôi chỉ cần vắng mặt cô ấy đã dễ chịu hơn nhiều. Tôi cố gắng ăn thật ít, cố gắng ba tiếng nôn một lần, mỗi lần đều có máu, máu càng ngày càng sậm, để có thể ở lại bệnh viện thêm vài hôm nữa. Nhưng việc này quả là không thể. Ngành y tế thiếu phòng trầm trọng, những bệnh nhân không rõ bệnh như tôi ngay cả trả thêm tiền cũng không có quyền nằm lại quá ba ngày.

Đêm. Đêm có màu vàng của chiếc bóng đèn nhỏ duy nhất trong hành lang.

Bệnh viện mênh mông không một bóng người.

Tôi đi dạo lần cuối cùng. Cái sân này ba mươi sáu tiếng qua tôi đã đi nhiều vòng. Chỉ còn mấy tiếng nữa Loan sẽ đến, lần này để đón tôi về nhà. Tôi biết cô ấy tìm mọi cách để tôi ra viện, càng sớm càng tốt. Rõ ràng bệnh viện không phải là nơi thích hợp cho bản hợp đồng của vợ chồng chúng tôi. Phòng chụp X quang cửa mở toang, cũng không ai bên trong. Không hiểu bằng cách nào tôi có linh tính hồ sơ bệnh án của tôi đang nằm trên mặt bàn kê ngay giữa phòng. Người ta chuẩn bị sẵn thủ tục xuất viện cho tôi. Một ý nghĩ vụt đến. Tôi nhớ người đàn ông nằm phòng bên cạnh, cỡ tuổi tôi, chiều nay thấy ra cửa tiễn vợ mắt đỏ hoe. Chắc chỉ mai sẽ bị trả về nhà. Tên của anh ta đây rồi. Hồ sơ cũng không xa hồ sơ tôi. Tôi thích thú tưởng tượng cảnh Loan khóc lóc. A, tôi muốn biết có quý nhân nào phù trợ cô ấy trong hoàn cảnh này không.

Đêm đó tôi yên tâm ngủ. Tôi cố tình quên cả giờ ra viện. Tôi chỉ thức dậy khi Loan to tiếng với cô y tá đang cố giải thích vết nứt ở hộp sọ của tôi, được phát hiện sau lần chụp X quang tối hôm qua, theo bác sĩ chuyên khoa thì vô phương cứu chữa. Tôi có cảm giác ông gác cổng đang nháy mắt với tôi còn bà lao công đưa tay vẫy vẫy lúc tôi qua cổng bệnh viện. Không ngoài cổ lại, tôi giữ chặt hồ sơ bệnh án trong tay.

Ra đến đường, phát hiện tôi vẫn chưa thay quần áo bệnh nhân, Loan cau mày. Tôi mở túi du lịch lấy chiếc áo đi mưa. Ba ngày không sờ đến, tôi thấy nó dường như rộng gấp đôi, quá dài, màu ghi cũng trở nên quá tối. Tôi giật mình, nhìn túi du lịch. Đường như nó cũng không phải là của tôi nữa. Hơn một tháng sau, rời Hà Nội, nhưng tôi không bao giờ quên được cảm giác ấy.

Chúng tôi lên xe tắc xi, suốt đoạn đường từ bệnh viện về nhà, vẫn không nói với nhau câu nào.

Đêm hôm ấy, đơn ly dị được đặt trên gối của Loan, chữ ký tôi bên dưới.

Cô ấy nhìn tôi im lặng. Mắt đỏ hoe. Cuối cùng tôi đồ rằng chính vết nứt ở hộp sọ của người đàn ông hàng xóm trong bệnh viện đã khiến cô ấy ký vào đơn. Hay căn hộ, hay chiếc xe máy, hay năm mươi bức tranh mà tôi sẽ vẽ. Tôi không biết. Tôi không cần biết. Tôi chỉ cần biết một điều : năm mươi ngày nữa, buổi sáng thức dậy, tôi sẽ thấy cô ấy biến khỏi đời tôi, biến vĩnh viễn, như thể chúng tôi chưa từng gặp nhau, như thể năm năm vừa qua chỉ là cơn ác mộng.

Tôi bắt đầu như thế. Tôi đã gửi đăng báo. Người ta đã đọc nó như một truyện ngắn. Tôi cũng đã coi nó như một truyện ngắn. Tôi muốn chấm dứt ở đây. Tôi biết tôi phải chấm dứt ở đây thì mới bắt đầu được những cái khác. Như người ta khép lại một đoạn trong cuộc đời, mười năm, hai mươi năm. Hoặc mười tháng, hai mươi tháng. Cũng là một đoạn trong cuộc đời. Đủ để khép lại. Hoặc phải khép lại. Nhưng tôi cũng biết một lúc nào đấy tôi sẽ bỏ nó ra viết tiếp. Nó có thể là chương đầu tiên cũng có thể là chương cuối cùng. Nó không thể là một truyện ngắn. Nó không thể kết thúc ở đây. Tôi cũng biết kết thúc khó khăn như thế nào. Khó khăn như người ta khép lại một phần của cuộc đời. Một phần của cuộc đời không thể là một truyện ngắn. Mười năm mười hai năm không thể là một truyện ngắn. Mười tháng mười hai tháng cũng không thể là một truyện ngắn. Tôi biết có lúc tôi sẽ bỏ nó ra viết tiếp. Viết tiếp để mà kết thúc. Viết tiếp để mà khép lại. Tôi không viết về Thụy. Tôi không viết cho Thụy. Mười hai năm rồi tôi muốn gặp Thụy để hỏi. Nhưng tôi không viết cho Thụy. Tôi không dám viết cho Thụy. Tôi sợ tôi không có gì để viết cho Thụy. Tôi đọc lại *Người tình Hoa Bắc*. Duras không có gì để viết cho anh ta. Duras không gọi tên anh ta. Duras không nhớ họ anh ta. Quê anh ta Duras viết là Mãn Châu. Mãn Châu rộng ngang nước Pháp. Cuốn sách Duras đề tặng Thanh. *I'm yellow* không đề tặng ai. Tôi biết tên Thụy. Tôi biết họ Thụy. Tôi đã đến Yên Khê, nơi Thụy sinh trước tôi ba tháng hai ngày. Trên xe ô tô Thụy ngả đầu lên vai tôi. Thụy kể chuyện. Thụy ngủ. Ở trường không ai chơi với Thụy. Ở trường, Thụy không bao giờ dám nghỉ học. Ôm cũng cố mà đến lớp. Nghỉ học là mất bài. Không đứa bạn nào muốn cho Thụy mượn vở. Không ai muốn dính dáng đến Thụy. Thụy cũng không muốn đến nhà chúng nó. Thụy không muốn gặp mặt bố mẹ chúng nó. Bố mẹ chúng nó nhìn thấy Thụy là hỏi thế nào bao giờ về nước, giường tủ bàn ghế đã bán hết chưa. Trước hôm đi cắm trại, ban giám hiệu họp bí thư đoàn trường và thầy giáo phụ trách tư tưởng. Ngày nào bộ đội đại bác Trung Quốc cũng dọa bắn năm quả đại bác sang biên giới Việt Nam. Học trò Âu Phương Thụy gia đình xin ở lại Hà Nội sinh sống. Đảng chưa quyết định gì. Gia đình cũng chưa có biểu hiện gì. Nhưng nhiệm vụ của chúng ta là theo dõi sát. Bỏ phiếu năm mươi phần trăm muốn Thụy ở nhà. Năm mươi phần trăm cho Thụy được đi. Đến cuối

buổi thầy giáo phụ trách tư tưởng quyết định chúng ta phải cao tay hơn Bắc Kinh. Chúng ta cứ để học trò Âu Phương Thụy đi Yên Khê. Nhiệm vụ của chúng ta là theo dõi sát. Bắc Kinh muốn bắt đại bác đến Yên Khê thì Bắc Kinh phải qua mặt chúng ta. Nhiệm vụ của chúng ta là theo dõi sát. Hôm sau tất cả các sao đỏ sẵn sàng theo dõi Thụy. Hôm sau nữa tất cả các cán bộ lớp sẵn sàng theo dõi Thụy. Cuối tuần học sinh toàn trường sẵn sàng theo dõi Thụy. Ông bảo vệ tuyên bố hàng ngày làm báo cáo ba trang về Thụy. Trên xe ô tô Thụy bảo Thụy sinh ở Yên Khê. Thụy ngả đầu lên vai tôi ngủ. Tóc Thụy cắt cao. Mắt Thụy xếch. Mười sáu tuổi Thụy cao bằng thằng Vĩnh bây giờ. Duras viết người tình Hoa Bắc thơm mùi lụa, thơm mùi ngọc bích, thơm mùi thuốc lá ăng-lê. Duras không bao giờ quên được mùi lụa, mùi ngọc bích, mùi thuốc lá ăng-lê. Tôi nhớ tóc Thụy cắt cao, mắt Thụy xếch. Năm năm sau tôi đi Nga về vẫn thấy tóc Thụy cắt cao, mắt Thụy xếch. Cả Thụy lẫn tôi không có mùi gì đủ thơm để nhớ đến tận bây giờ. Ngày cưới chúng tôi chỉ có bạn bè tôi cùng học ở Leningrad. Mẹ tôi mệt. Mẹ tôi mệt từ nửa năm trước. Mẹ tôi mệt ngay từ lúc tôi thông báo nhất định cưới Thụy. Bố tôi bỏ cơm. Bố tôi bỏ cơm một tuần liền. Bố tôi đã gầy giờ càng gầy thêm. Cả nhà như có đám. Tôi không dám nhìn mặt mẹ tôi. Tôi không dám nhìn mặt bố tôi. Chúng tôi không ai dám nhìn mặt ai. Lỡ đối diện nhau, mắt chúng tôi tự động quay xuống đất. Thụy bảo bố mẹ Thụy muốn sang gặp bố mẹ tôi. Không chạm ngõ, không ăn hỏi thì hai nhà cũng phải gặp nhau một lần trước ngày cưới. Mẹ tôi bảo mẹ tôi không muốn bàn việc cưới xin của tôi. Mẹ tôi mệt. Bố tôi im lặng. Đến bữa bố tôi chống đũa nhìn bát cơm. Bát cơm đầu bữa thế nào cuối bữa nguyên xi như vậy. Ngày cưới, trong nhà vẫn như có đám. Tôi không dám nhắc gì bố mẹ tôi. Chúng tôi không dám nhìn mặt nhau. Cả bố tôi lẫn mẹ tôi đều không dám động đến Thụy. Hai mươi ba năm chúng tôi quen nhau. Bố mẹ tôi làm như Thụy không hiện diện. Ngay cái tên của Thụy cũng bị bố mẹ tôi tránh xa. Cả nước Trung Hoa bị bố mẹ tôi cách mặt. Từ chén tào phớ đến Khổng Tử, Lão Tử. Từ bát mì vằn thắn đến Mao Trạch Đông, Đặng Tiểu Bình. Từ cốc lục tào xá đến Tôn Ngộ Không, Trư Bát Giới. Tôi chưa thấy ai bài Hoa như bố mẹ tôi. Từ A đến Z. Một cách hoàn hảo. Không nhượng bộ. Không nhìn trước nhìn sau. Không xét trường hợp đặc biệt. Từ A đến Z. Năm ngoái bố tôi gửi cho tôi gia phả họ hàng bên nội. Đầu năm nay, mẹ tôi gửi cho tôi gia phả họ hàng bên ngoại. Hai chuyên gia Viện Sử không ai tìm nổi ông tổ nào người Hoa cho cả bố tôi lẫn mẹ tôi. Nhưng các chuyên gia chỉ ngược được

mười đời. Ai dám khẳng định các cụ tổ mười một đời của bố mẹ tôi là dân Giao Chỉ. Tôi tưởng tượng một ngày nào đấy một thằng em họ hay cháu họ của tôi sẽ cất công làm lại gia phả, sau nhiều lần tham khảo cả Thư viện Quốc gia lẫn Tổng cục Lưu trữ, lẫn trường Viễn Đông Bác Cổ, lẫn Học Viện Phương Đông ở Paris, sẽ tìm được ông tổ mới năm đời trước đây của họ nội, một ông Âu chán nghề bốc thuốc, khăn gói quả mướp chèo thuyền về phía Nam, đã dừng chân ở đất Yên Nản không phải vì đất lạnh chim đậu mà vì sông Hồng đến đây là dừng, muốn đi tiếp cũng không thể biến thuyền thành cỗ xe, biến hai mái chèo thành hai con ngựa. Thế là đành ở lại. Thế là năm đời sau có bố tôi. Tôi tưởng tượng một ngày nào đấy một chuyên gia của Viện Hán Nôm, trong một hội thảo, sẽ lên án chuyên gia Viện Sử lập gia phả họ ngoại tôi đã không dựa vào những bằng chứng khoa học mà chỉ nghe ngóng một vài giai thoại, thậm chí một vài câu chuyện vu vơ, nhằm nhí. Chuyên gia Viện Hán-Nôm này, một người tất nhiên rất giỏi cả Hán lẫn Nôm, sẽ vạch ra một hướng nghiên cứu mới chủ yếu lấy bia mộ làm cơ sở, cuối cùng sẽ chứng minh hùng hồn rằng cụ tổ năm đời của họ ngoại tôi nguyên là lính hậu cần của một viên quan Trung Hoa bị tố giác ăn hối lộ đã đóng thuyền chạy trốn. Nhiều ngày lênh đênh, cả bão biển lẫn hải tặc, chiếc thuyền đã dạt vào Yên Nản thay vì sang tận Nam Dương để từ đó bơi tiếp sang châu Úc rồi châu Âu. Chú lính hậu cần sau mười năm phụng sự được ông chủ, giờ đây không ai biết đã từng phục vụ triều đình Trung Hoa, cưới cho một cô gái hái dâu bản xứ. Hai vợ chồng làm thêm nghề nuôi tằm và đẻ được năm con trai, tất cả đều mang họ Âu, tóc cắt cao, mắt xếch. Năm người này lại lấy năm cô gái hái dâu bản xứ, tiếp tục làm thêm nghề nuôi tằm và đẻ được mỗi người năm con trai nữa. Hai mươi lăm người con trai này lại lấy hai mươi lăm cô gái hái dâu bản xứ, tiếp tục làm thêm nghề nuôi tằm và đẻ được mỗi người năm con trai nữa. Một người trong số này năm mười tám tuổi đã đổi sang họ Việt, bia mộ không ghi lý do, nhưng vẫn lấy một cô gái hái dâu bản xứ, hai vợ chồng tiếp tục làm thêm nghề nuôi tằm và sinh được năm con trai, người con trai út chính là ông ngoại tôi, tuy không còn mang họ Âu, nhưng tóc cũng cắt cao và mắt cũng xếch, giống hệt sáu trăm hai mươi bốn hậu duệ kia của chú lính hậu cần. Tôi tưởng tượng bố mẹ tôi khi được báo tin có dòng máu Trung Hoa chảy trong huyết quản. Bố tôi chắc chắn sẽ bỏ cơm. Mẹ tôi chắc chắn sẽ kêu mệt. Nhà tôi sẽ như có đám. Bố tôi đòi kiện thằng em hay thằng cháu họ kia. Mẹ tôi đòi lên gặp cấp trên của viên chuyên gia Viện Hán-Nôm nọ. Bố mẹ tôi sẽ từ chối gặp

họ hàng, những người này đang sẵn sàng thiết lập quan hệ với mẹ Thụy đương chức đại diện công ty cổ phần hữu hạn Tai Feng ở Hà Nội, họ cũng sẵn sàng thiết lập quan hệ với Thụy để từ đó tiếp tục thiết lập quan hệ với các thương gia họ Âu khác trên toàn thế giới. Bố mẹ tôi sẽ tuyên chiến với toàn bộ thị trường Hà Nội vì thị trường Hà Nội bắt người tiêu thụ Hà Nội mỗi ngày tiêu thụ năm mươi nghìn quả táo Trung Hoa, năm nghìn con cá quả Trung Hoa, năm trăm cân nho Trung Hoa, năm chục sọt trứng Trung Hoa, năm xe tải giấy toa lét, tã trẻ em, băng vệ sinh phụ nữ, bao cao su đàn ông, tất cả đều Trung Hoa. Bố mẹ tôi bài Hoa một cách hoàn hảo. Từ A đến Z. Bố mẹ tôi làm gì cũng hoàn hảo. Cũng từ A đến Z. Hoàn hảo nhất trong việc chia đều tình yêu của tôi cho tất cả các bộ môn, chia đều tình yêu của mẹ tôi thành những cốc chè đỗ đen, tình yêu của bố tôi thành những bộ óc lợn hấp. Mười năm học, tôi hiểu những cốc chè đỗ đen mẹ tôi tự tay nấu không phải để thưởng cho một điểm mười toán mà để tôi tiếp tục ngày hôm sau mang về một điểm mười vật lý, một điểm mười thể dục hay một điểm mười của bất kỳ môn học nào khác. Cốc chè đỗ đen của mẹ tôi vì thế không cần thêm đá, hoa bưởi, dừa nạo. Nó chỉ có nhiệm vụ mang lại cho tôi càng nhiều ca lo càng tốt. Đến bây giờ tôi cũng không quên được những cốc chè nấu bằng kẹo mậu dịch vừa lợ vừa ngái, đỗ hầm nát như tương, và luôn phải ăn nóng, ăn nóng ngay cả vào những ngày nóng nhất của Hà Nội. Mười năm học, tôi hiểu những bộ óc lợn bố tôi xếp hàng từ sáng đến chiều mới mua được không phải để thưởng cho một điểm mười văn mà để tôi tiếp tục ngày hôm sau mang về một điểm mười lịch sử, một điểm mười tập quân sự. Bộ óc lợn vì thế không cần thìa là, hạt tiêu, mì chính, cũng không cần thay đổi cách nấu, cách bày. Đến bây giờ tôi vẫn nhớ những bộ óc lợn để trong bát nhôm cho vào nồi cơm hấp, bao nhiêu muối vẫn thấy tanh, vẫn phải húp một hơi hết sạch. Tôi không thích óc lợn hấp nồi cơm, tôi cũng không bị bệnh gì cần chữa bằng óc lợn hấp nồi cơm, nhưng hai ngày một lần tôi nhắm mắt bịt mũi húp một hơi hết sạch, vì nó rất bổ, đặc biệt bổ cho óc, nhất là óc trẻ con. Chè đỗ đen, óc lợn hấp nồi cơm, tôi có nhiệm vụ chuyển chúng thành những điểm mười, thành những lời khen trong học bạ: xuất sắc, chăm chỉ, chuyên cần, nghiêm túc, rất có tương lai. Rất có tương lai là lời nhận xét bố mẹ tôi tâm đắc nhất. Rất có tương lai có tác dụng giúp bố mẹ tôi ngày hôm sau tiếp tục hoàn thành nhiệm vụ nấu chè đỗ đen và xếp hàng cả ngày mua óc lợn. Cứ như thế một vòng tròn ân cần khép kín. Cứ như thế ba chúng tôi dính chặt lấy nhau bởi chữ nhiệm vụ. Bố mẹ tôi chỉ

đội hợp phụ huynh để đến dự, mỗi người một sổ ghi chép, mỗi người một danh sách câu hỏi, bố tôi gặp các giáo viên tự nhiên, mẹ tôi gặp các giáo viên xã hội. Các giáo viên thể dục, nữ công, nhạc, họa, ném lựu đạn không rõ thuộc phạm trù tự nhiên hay xã hội thì được cả hai cùng đến hỏi thăm. Giáo viên chủ nhiệm lần nào cũng dành cho bố mẹ tôi một tiếng. Nửa tiếng đầu nghe bố tôi trao đổi về các nam sinh, nghe mẹ tôi trao đổi về các nữ sinh. Nửa tiếng sau nghe cả bố tôi lẫn mẹ tôi đề nghị xếp riêng cho tôi bàn chính giữa, hàng trên cùng. Bố tôi giải thích để tôi được các thầy cô theo dõi từ bốn phía. Mẹ tôi giải thích để tôi không bị nam sinh hay nữ sinh nào động vào tay, giẫm vào chân, nói thảm vào tai, chọc thước kẻ vào gáy hay cốp pi bài kiểm tra. Mười năm học, tôi ngồi một mình một bàn. Mười năm học, tôi chỉ biết con đường từ nhà đến trường. Hết giờ học về nhà lại để ngồi vào bàn học tiếp. Giờ ra chơi cũng đứng một góc ôn bài cho các tiết sau. Hết bài cho tiết sau thì ôn sang bài cho ngày hôm sau. Ngày hôm sau nữa. Tôi không bao giờ được biết nhảy dây là gì, chơi ô ăn quan là gì, chơi tam cúc, chơi cá ngựa, chơi đô-mi-nô là gì. Tôi được bố mẹ tôi giáo dục đó là những thứ vô bổ. Ô mai, táo dầm, kẹo bột, cũng vô bổ. Phim hoạt hình, truyện tranh, vườn bách thú, cũng vô bổ. Sinh nhật bạn, tết trung thu, liên hoan cuối năm học, cũng vô bổ. Tất cả những gì không mang lại điểm mười, không mang lại những lời khen trong học bạ đều bị bố mẹ tôi gán cho tính từ bỏ ngữ duy nhất là vô bổ. Mười năm học, tôi không được phép quan hệ với các học sinh học lực trung bình, hạnh kiểm trung bình, các học sinh lưu ban, các học sinh cá biệt. Chúng nó cũng vô bổ. Thụy không lưu ban, không bị xếp vào loại cá biệt nhưng Thụy là học sinh có vấn đề. Có vấn đề còn đáng sợ hơn lưu ban và cá biệt. Có vấn đề không chỉ vô bổ mà còn có hại. Có vấn đề khép chặt mọi ngõ ngách của tương lai. Có vấn đề tất nhiên không bao giờ được bố mẹ tôi chấp nhận. Bố mẹ tôi không cho phép ngay cả một con muỗi làm hỏng tương lai. Tương lai của tôi là của bố mẹ tôi. Điểm mười của tôi là của bố mẹ tôi. Lời khen trong học bạ của tôi là của bố mẹ tôi. Giấy gọi đi học nước ngoài của tôi là của bố mẹ tôi. Bố mẹ tôi không cần đi nhận phần thưởng, bố mẹ tôi chỉ cần ngồi nhà chia nhau cảnh tôi nhận phần thưởng, thầy hiệu trưởng trình trọng tuyên dương tôi trước toàn trường, toàn trường đứng lên vỗ tay chúc mừng tôi, cô hiệu phó trao cho tôi một bó hoa, một hộp phấn viết bảng và hai quyển vở Con Hươu, rồi bằng khen của sở, bằng khen của bộ, toàn trường lại đứng lên vỗ tay chúc mừng lần nữa. Bố mẹ tôi không cần đi học ở Nga. Bố mẹ tôi chỉ

căn ngôi nhà nhảm nháp cảnh tôi học ở Nga, giảng đường mênh mông, giáo sư com lê ca vát, cặp da đen, ô tô đen, thư viện bạt ngàn sách, phòng thí nghiệm như những nhà máy thu nhỏ, sân bóng chuyền to bằng sân vận động Hàng Đẫy, rồi bằng khen của trường, bằng khen của sứ quán. Mẹ tôi ra chợ ai cũng hỏi thăm con bé ở Liên Xô thế nào. Bố tôi đến cơ quan vài ngày lại có đồng nghiệp sà tới bắt tay tình hình Liên Xô ra sao. Đi họp, đi công tác, liên hoan, đám cưới, giỗ, tết, bố mẹ tôi chưa kịp mở miệng đã có người kể giúp con gái duy nhất đang học ở Liên Xô. Cũng như sau này, người ta nhanh nhẩu khoe hộ bố mẹ tôi con gái duy nhất đang làm cao học ở Pháp. Tôi tưởng tượng bố mẹ tôi nuôi chó cảnh bán cho chợ chó Lạng Sơn được hai nghìn đô la, mua hai vé Vietnam Airlines sang Paris phát hiện căn hộ Belleville của tôi và thằng Vĩnh chỉ rộng hơn căn hộ mười tám mét vuông khu tập thể đề La Thành cái hành lang, luận án cao học tôi bỏ dở từ lâu, giờ có gọi điện lại cho thầy cũng ngượng, ngày ngày tôi mất ba tiếng trong phương tiện công cộng để đến dạy một đám học trò thù ghét hai chữ tương lai, thù ghét Bộ Giáo dục và nhất là giờ tiếng Anh của tôi. Tôi không biết bố mẹ tôi có biết những điều đó không nhưng tôi biết bố mẹ tôi có biết tài làm như không biết. Bố mẹ tôi làm như không biết các bìa vở của tôi năm lớp mười đều ghi tên tôi, tên Thụy. Bố mẹ tôi làm như không biết năm năm học ở Nga của tôi chỉ mang bóng dáng Thụy, chỉ hướng về Thụy. Bố mẹ tôi làm như không biết tối thứ Bảy nào tôi và Thụy cũng hẹn nhau ở đầu phố. Tôi đi chơi với bạn bè, mười giờ đêm, bố mẹ tôi vẫn chong đèn đợi. Bố tôi vác xe đạp từ dưới nhà lên gác. Mẹ tôi pha nước chanh. Sau này mẹ tôi thay chè đỗ đen bằng nước chanh, có lẽ vì tôi đã đi làm cơ quan nhà nước không cần nhiều ca lo như ngày đi học, điểm mười và những lời khen trong học bạ cũng đã thành kỷ niệm. Tôi đi chơi với bạn bè, mười giờ đêm, bố mẹ tôi vẫn mở cửa chờ. Bố mẹ tôi hỏi han đủ chuyện. Bố tôi hỏi đứa ấy thằng ấy học ngành gì, cái bằng cũng màu đỏ chứ, có sắp quay lại làm chuyển tiếp sinh không. Mẹ tôi hỏi đứa ấy thằng ấy con cái nhà ai, bây giờ làm ở bộ gì, trường đại học nào. Tôi đi chơi với Thụy, chín giờ hay mười giờ hay mười một giờ đêm, giờ nào mở cửa, đẩy xe đạp vào nhà cũng thấy bố mẹ tôi đã tắt đèn lên giường từ trước. Bố tôi một giường. Mẹ tôi một giường. Hai cái màn. Hai cái lưng. Cứ như thế cho đến sáng. Không bao giờ bố mẹ tôi nhả một lời về Thụy. Không bao giờ bố mẹ tôi thêm quan tâm đến một thằng có vấn đề. Không bao giờ bố mẹ tôi cho phép ngay cả một con muỗi làm hỏng tương lai. Hai chữ tương lai từ ngày tôi ra đời không cần danh từ bỏ ngữ,

không cần đại từ sở hữu, nó là của cả ba chúng tôi. Một tuần trước ngày cưới, tôi đi một vòng Hà Nội cũng mua được hai túi mứt sen, hai túi chè Thái Nguyên, hai chục lá trầu với một chùm cau. Tôi bảo bố mẹ tôi là của Thụy đem đến. Bố mẹ tôi im lặng. Bố mẹ tôi không đem chia cho ai. Tôi không lạ cách phản ứng của bố mẹ tôi. Tôi đặt tất cả lên bàn thờ. Ngày cưới tôi chè mứt, mứt sen chảy nước, hai chục lá trầu thơm còn chùm cau khô cong. Tôi lần lượt gói ghém vào túi ny lông. Trước khi ra khỏi nhà, tôi cho tất cả vào rổ rác. Ngày cưới tôi bố mẹ tôi không tới. Bố mẹ Thụy cũng không tới. Năm giờ chiều tôi ra đầu phố, chỗ tôi và Thụy thường đợi nhau tối thứ Bảy hàng tuần. Thụy đã đứng sẵn ở đấy. Chúng tôi cùng nhau đạp xe đến phòng cưới. Thụy mặc áo trắng quần đen. Tôi mặc áo dài trắng quần trắng. Cả cơ quan không ai biết là tôi cưới. Cả họ hàng bên nội bên ngoại không ai biết là tôi cưới. Ngay hàng xóm cũng không biết là tôi cưới. Tôi không lạ gì cách phản ứng của bố mẹ tôi. Sau này tôi cũng không lạ gì cách phản ứng của bố mẹ tôi khi gặp hẳn. Bố mẹ tôi đem cho hẳn tất cả tình cảm đáng lẽ dành cho Thụy. Bố mẹ tôi chấp nhận hẳn ngay từ lần đầu hẳn mang thư của tôi đến nhà. Mẹ tôi pha nước chanh. Bố tôi vác xe từ dưới nhà lên gác. Tôi không biết bằng cách nào, nhờ ngôn ngữ gì, mà bố mẹ tôi thông thạo lý lịch hẳn như lòng bàn tay. Nghề nghiệp của hẳn, nhà cửa của hẳn, hai thằng Paul và Arthur, bố mẹ hẳn ở Rennes. Bố mẹ tôi không bao giờ nhắc tên Thụy. Nhưng tên họ của hẳn, vừa dài vừa khó nhớ, bố mẹ tôi viết như viết tên họ của bản thân mình. Thư bố mẹ tôi gửi cho tôi một phần để hỏi han thằng Vĩnh, một phần để hỏi han cái bằng cao học của tôi, còn phần lớn là nhắc đến hẳn, kể chuyện hẳn, và cuối thư là câu hỏi bao giờ tôi và hẳn lấy nhau, bao giờ tôi và hẳn về Việt Nam ra mắt họ hàng. Mười năm nay, bố mẹ tôi cùng nằm mơ về đám cưới của tôi với hẳn. Thiếp mời song ngữ, tên bố mẹ tôi, tên bố mẹ hẳn, tên tôi, tên hẳn, chùa Một Cột, tháp Eiffel. Cô dâu áo dài trắng, quần trắng, voan trắng, chú rể âu phục đen, nơ đen. Nhà trai đến nhà gái bằng ô tô trắng, con gấu ngồi ở mũi xe cũng trắng muốt. Các cô ôm tráp đi trước, trẻ con từng đoàn theo sau. Bố mẹ chú rể xì xụp trước bàn thờ tổ tiên, cô dâu chú rể xì xụp trước bàn thờ tổ tiên, bố mẹ tôi rì rầm bên cạnh. Bất đồng ngôn ngữ không sao. Tôi là con rể cụ hay tôi là con dê cụ, cũng không sao. Không nên câu nệ quá. Bố mẹ hẳn hỏi gà, bố mẹ tôi trả lời vịt cũng không quan trọng bằng cả phố cả họ thấy tôi khoác tay hẳn, máy ảnh chớp xung quanh. Bây giờ Hà Nội có nhiều nhà hàng lắm. Nếu hai con muốn, có thể thuê cả thuyền chạy trên Hồ Tây hay nhà Thủy

Tạ hay khách sạn Daewoo vừa tiệc đứng vừa tiệc ngồi, cửa hàng Hoa Sữa Việt kiều Pháp thức suốt đêm làm gấp bánh cưới ba tầng rưỡi, sáng sớm hôm sau xích lô chở tới mới đính thêm hai con búp bê. Hai con búp bê cô dâu áo dài trắng voan trắng, chú rể âu phục đen nơ đen. Không biết từ khi nào bố mẹ tôi bắt đầu gọi tôi và hấn là hai con, bố mẹ hấn là ông bà bên ấy. Ông bà bên ấy có khỏe không. Cho bố mẹ hỏi thăm ông bà bên ấy. Bố có nửa cân cà phê Trung Nguyên gửi biếu ông bên ấy. Mẹ có nửa cân mứt sen Hàng Đường gửi biếu bà bên ấy. Không biết từ khi nào bố mẹ tôi bắt đầu toan tính cuộc sống chung của tôi và hấn. Tôi ngờ ngay từ khi gặp hấn lần đầu tiên, bố mẹ tôi đã bắt đầu xây dựng tương lai của tôi và hấn, tương lai của tôi và hấn từ giờ phút ấy trở thành tương lai của cả bốn chúng tôi. Hai con đều đã có gia đình trước thế cũng không sao, thế lại càng mừng, càng thông cảm cho nhau, không nên câu nệ quá. Hai con nên tính đến chuyện chính thức hóa, nên về ở với nhau, gia đình nên có vợ có chồng, con cái nên có bố có mẹ. Giấc mơ của bố mẹ tôi, sự toan tính của bố mẹ tôi, luôn làm tôi đau quặn cả bụng. Tôi đau quặn cả bụng khi tưởng tượng mẹ tôi pha nước chanh cho hấn, bố tôi vác xe đạp từ dưới nhà lên gác cho hấn, ở những nơi quan trọng, họp hành, liên hoan, đám cưới, giỗ, tết, người ta nhanh nhẩu khoe hộ bố mẹ tôi con gái duy nhất sắp lấy chồng bên Pháp. Tôi đau quặn cả bụng, tôi không dám tưởng tượng tiếp. Lần đầu nhận được thư của bố mẹ tôi do hấn mang về, tôi đứng lên tìm cái kéo, tôi cắt phứt giấc mơ và toan tính của bố mẹ tôi rồi cho vào rổ rác. Hấn không dám nhìn tôi. Hấn bối rối ra về. Nhưng lần sau hấn hiểu. Đưa thư của bố mẹ tôi hấn đưa luôn cho tôi cái kéo. Tôi và hấn nhìn nhau cười cười. Tôi thấy hấn cũng không đến nỗi. Tôi không cắt thư nữa. Tôi xếp nó vào ngăn kéo. Mười một lần hấn ra Bắc vào Nam bằng xe máy Liên Xô, mười một cái thư giục cưới xếp trong ngăn kéo, giấc mơ và toan tính của bố mẹ tôi. Tôi hình dung không phải hấn mà một anh họ Âu hoặc một anh họ Nguyễn nào đó, làm nghề phục vụ quán ăn ở quận Mười Ba, trong một chuyến về Hà Nội thăm Tháp Rùa, đã cầm thư của tôi đến nhà bố mẹ tôi. Anh họ Âu, anh họ Nguyễn có thể trẻ hơn hấn, nhiều tóc hơn hấn, bụng nhỏ hơn hấn, biết cầm đũa, biết ăn nước mắm, nhưng sẽ không bao giờ anh họ Âu, anh họ Nguyễn được bố tôi vác xe đạp từ dưới nhà lên gác, được mẹ tôi pha nước chanh cho uống, được bố mẹ tôi gọi chung với tôi là hai con, được bố mẹ tôi hỏi thăm ông bà bên ấy vẫn khỏe chứ. Sẽ không bao giờ có đám cưới cô dâu áo dài trắng voan trắng, chú rể âu phục đen nơ đen mặc dù anh họ Nguyễn, anh họ Âu có thể bận âu

phục đen, thắt nơ đen không cần cắt gấu quần hay lên gấu áo. Sẽ không bao giờ có cảnh bố mẹ anh họ Âu, bố mẹ anh họ Nguyễn xì xụp trước bàn thờ tổ tiên, cô dâu chú rể xì xụp trước bàn thờ tổ tiên, bố mẹ tôi rì rầm bên cạnh, mặc dù bố mẹ anh họ Âu, bố mẹ anh họ Nguyễn có thể xì xụp trước bàn thờ tổ tiên cả ngày liền mà không mỏi đầu gối, nếu bố mẹ tôi muốn. Nhưng bố mẹ tôi không muốn. Vấn đề không phải là muốn hay không. Bố mẹ tôi không bao giờ cho phép ngay cả một con muỗi làm hỏng tương lai. Bố mẹ tôi không bao giờ chấp nhận một anh làm nghề phục vụ quán ăn ở một nước tư bản. Cũng như bố mẹ tôi đã từng cách mặt một thằng có vấn đề ở một nước xã hội chủ nghĩa. Vấn đề không phải là chính trị. Bố mẹ tôi ngày hôm qua vừa gọi nước Nga là thiên đường hôm nay lại sẵn sàng đến Paris rồi chết. Thậm chí nếu ngày mai Putin đưa ra một quả bom nguyên tử đòi được làm ông chủ của điện Elysée và Chirac, chán ngấy dân Pháp cứng đầu cứng cổ, cũng hồ hởi bước lên ngai vàng ở cung Kremlin, thì bố mẹ tôi vẫn vỗ tay ủng hộ cả Putin lẫn Chirac. Vấn đề không phải là chính trị. Bố mẹ tôi cóc cần chính trị, cóc cần biết tư bản là gì xã hội chủ nghĩa là gì, cóc cần biết Chirac Putin là một ông hay hai ông. Bố mẹ tôi chỉ cần hai chữ tương lai. Tương lai những năm tám mươi của bố mẹ tôi trọn vẹn một màu đỏ của nước Nga Xô Viết. Con gái học ở Nga, con rể cũng học ở Nga, về nước cả hai làm việc ở các bộ hoặc các trường đại học. Được vài ba năm, cả hai lại cùng thi nghiên cứu sinh, bố tôi sẵn sàng xếp hàng cả ngày mua bộ óc lợn thứ hai, mẹ tôi cũng không ngại gì cho thêm đồ, bóc thêm kẹo mậu dịch để nấu bát chè nữa cho con rể. Tại Nga, trong khi chờ đợi bảo vệ luận án phó tiến sĩ, hai vợ chồng trẻ tranh thủ vào đảng, phó tiến sĩ kèm theo từ đảng viên mà cho lên các vị dít thì thật là lý tưởng, rồi cũng nên tranh thủ sắm cái tủ lạnh cái vô tuyến để cho vào thùng hàng biển, đừng quên chèn vào xung quanh mấy chục cái nôi hàm và vài trăm vòng bi ô tô để vô tuyến với tủ lạnh đỡ bị công kênh ba tháng liền trên mặt nước. Nếu còn thời gian thì tại sao không cho ra đời một thằng cu cho nó biết mùi bơ mùi sữa, cho nó bập bẹ tiếng Nga, mười tám năm nữa có quay lại cũng không bị ngơ ngáo ngáo. Về nước, hai vợ chồng trẻ nên bán đóng nôi hàm và vòng bi ô tô cho đỡ công kênh mà mua lấy căn hộ lắp ghép trong khu Kim Liên do kiến trúc sư Liên Xô thiết kế để tủ lạnh và vô tuyến Liên Xô có chỗ mà bày. Được vài ba năm, hai vợ chồng lại cùng thi nghiên cứu sinh cao cấp, nếu cần bố tôi vẫn còn sức để xếp hàng mua óc lợn, mẹ tôi vẫn còn sức để nấu chè đỗ đen. Tại Nga, trong khi chờ đợi bảo vệ luận án tiến sĩ, hai vợ chồng

nên mở rộng quan hệ với các anh em sứ quán và thương vụ cho đỡ cảnh đất khách quê người. Nếu các anh em sứ quán có yêu cầu giúp họ chức bí thư chi bộ nơi mình đang nghiên cứu thì cũng nên giúp họ một tay. Nếu các anh em thương vụ có đề nghị xếp vài chục cái tủ lạnh vài chục cái vô tuyến vào công tơ nơ máy dệt áo len thì cũng đừng ngại vì đảng nào nhà máy dệt Nam Định cũng đã trả hết phí vận chuyển từ cảng Odessa đến cảng Hải Phòng. Về nước lần thứ ba, hai vợ chồng lúc đấy vừa trạc bốn mươi, các vi dít tiến sĩ đảng viên vừa in tiếng Việt vừa in tiếng Nga đỏ chói. Vợ trưởng bộ môn, chồng trưởng phòng nghiên cứu, hoặc ngược lại, điểm này cũng không nên câu nệ lắm. Một năm vài lần vào dự tiệc sứ quán Liên Xô, bắt tay vỗ vai chuyên gia Liên Xô, quay lại Liên Xô tham gia hội nghị khoa học, gặp lại các anh em thương vụ và sứ quán ta ở Matxcova, nhân tiện mang giúp cho họ một ít áo phong cảnh mai, bút chì kẻ mắt và kính đổi màu, chẳng nhẽ mấy cái thùng các tông lại dùng để đựng có hai tờ giấy đánh máy đề tài nghiên cứu khoa học. Tiền rúp không nên mang về Việt Nam đề phòng Liên Xô đổi tiền lúc nào không biết. Tiền rúp nhờ các anh em thực tập sinh có nhiều thời gian rảnh rỗi xếp hàng mua hộ mấy nghìn vĩ kháng sinh giúp người bệnh trong nước vì mười triệu người bệnh trong nước bệnh gì cũng chữa bằng kháng sinh Liên Xô. Đi lại gặp gỡ như thế sáu cách tiếng Nga cũng đỡ bị quên. Hai vợ chồng nói với nhau, thỉnh thoảng đem vài từ khờ-ra-sô, con cái vẫn hiểu vì bảy tuổi đã được gửi hết vào các lớp chuyên Nga của Hà Nội, bạn bè đến chơi cũng toàn dân khờ-ra-sô bằng đồ Liên Xô đang nhắm nhe chức viện phó viện này, hiệu trưởng trường kia, roạt một cái trong túi rơi ra một xấp các vi dít đỏ chói tiến sĩ đảng viên. Đỏ chói như màu đỏ bố mẹ tôi vẫn tô hai chữ tương lai. Hai chữ ấy đỏ kèn đỏ càng ngày Liên Xô tan rã, sinh viên thực tập sinh Việt Nam ở Nga không còn cả bắp cải mà nấu với thịt cừu. Bố mẹ tôi cho phe chủ nghĩa xã hội một giọt nước mắt còn cho hai chữ tương lai hai cái khăn mùi soa ướt. Cả tuần liền mẹ tôi ốm, bố tôi bỏ cơm, nhà như có đám. Đến ngày thứ tám, bố mẹ tôi gượng dậy. Bố mẹ tôi không khoan tay bao giờ. Bố mẹ tôi vắt kiệt hai cái khăn mùi soa, quyết tâm tìm địa bàn mới cho hai chữ tương lai. Trong cái rủi có cái may, bố mẹ tôi nghiệm có mấy tháng mà đã đúng. Từ khi bỏ bớt lớp son đỏ chói do Liên Xô viện trợ, khoác lên vai chiếc áo Đổi Mới, đất nước tôi bỗng nhiên trở nên hấp dẫn lạ thường. Các nước Tây Âu mon men lại gần. Các nước Tây Âu hít mùi ếch-dô-tích. Pháp ngay lập tức tỏ ra ga lăng, lại thuận tiện nhờ mối dây quá khứ giằng co bao lần cũng chưa đến

nổi dứt hoàn toàn, mùi Đông Dương bao năm vẫn cứ Đông Dương. Trong làn sóng người Việt hướng về Ba lê những năm đầu chín mươi của thế kỷ vừa qua, đi đầu là dân phờ-răng-cô-phôn chính hiệu gồm hai trăm cụ ông và cụ bà một phần tư đầu tiên của cuộc đời được biết thế nào là phở mát, rượu vang, toi et moi. Đi sau là hai trăm giáo viên và sinh viên các khoa tiếng Pháp cũng đang tập hưởng phở mát, rượu vang, toi et moi trên sách dạy Pháp ngữ. Đi hàng dưới cùng là những cá nhân không biết cả phở mát, rượu vang lẫn toi et moi nhưng chỉ vài năm sau lại là những thành phần đáng gờm nhất nhờ khả năng linh hoạt được tích trữ và rèn luyện trong những tháng ngày gian khó không gì sánh nổi của lịch sử đương đại Việt Nam. Bố mẹ tôi thấp thoáng trong cái hàng cuối cùng đó. Tôi còn nhớ như in một buổi tối cuối năm, bố tôi lao vào căn hộ mười tám mét vuông khu tập thể dê La Thành. Mẹ tôi lao theo. Bố tôi rút từ trong cặp ra một bản phô tô cô pi. Mẹ tôi cầm lấy đưa cho tôi. Bố tôi hạ giọng bố mẹ có cái này cho con. Mẹ tôi cũng hạ giọng bố mẹ có cái này cho con. Tôi luôn ngạc nhiên trước khả năng hạ giọng của bố mẹ tôi. Tôi bảo tôi không muốn bàn chuyện thi cử. Bố tôi đứng phắt dậy. Mẹ tôi đứng phắt dậy. Tôi bảo Thụy mới đi được nửa năm. Bố tôi làm như không nghe thấy. Mẹ tôi cũng làm như không nghe thấy. Tôi bảo thằng Vĩnh còn bé quá. Bố tôi bật khóc hu hu. Mẹ tôi cũng bật khóc hu hu. Một tuần liền bố tôi bỏ cơm. Một tuần liền mẹ tôi ốm. Nhà như có đám. Tôi và thằng Vĩnh ôm nhau trên giường. Tôi cũng bỏ cơm. Nó cũng ốm. Một tuần rồi cũng hết. Bố mẹ tôi vắt kiệt hai cái khăn mùi soa. Bố mẹ tôi mở tủ. Bố tôi cho quần áo của tôi vào một cái túi. Mẹ tôi cho quần áo thằng Vĩnh vào một cái túi. Quần áo của Thụy bố mẹ tôi không động tới. Tôi quàng khăn vào cổ, đội lên đầu thằng Vĩnh cái mũ len. Bố tôi ra trước. Mẹ tôi ra sau. Hai mẹ con tôi ra cuối cùng. Tôi không quay lại nhìn căn hộ khu tập thể dê La Thành. Tôi cũng không chia tay hàng xóm. Chúng tôi im lặng đi về hai chữ tương lai. Hai chữ tương lai thời Đổi Mới cũng linh hoạt hơn. Hai chữ tương lai đề nghị bố mẹ tôi chuyển từ nấu chè đỗ đen và xếp hàng mua óc lợn sang trông thằng Vĩnh. Hai chữ tương lai trao cho tôi nhiệm vụ đoạt giải nhất kỳ thi cao học sứ quán Pháp tổ chức, lần đầu tiên từ ngày bình thường hóa quan hệ hai bên. Thay ba cặp kính, ba trung tâm luyện tiếng, ba thầy giáo, ba bộ sách giáo khoa, tôi chẳng giải nhất, chẳng giải nhì cũng chẳng giải ba. Bố mẹ tôi châu trực cả ngày xem kết quả, suýt gọi cấp cứu vào khoa tim mạch bệnh viện Việt-Đức thì thấy tên tôi đứng cuối cùng danh sách. Bố mẹ tôi thời Đổi Mới cũng linh hoạt hơn. Bố mẹ tôi

không còn lấy thủ khoa làm thước đo danh dự. Bố mẹ tôi mãi nguyện dùng cả ba màu đỏ trắng xanh tô lên hai chữ tương lai. Hai chữ tương lai mới hơn một năm đã phai hết màu Xô Viết. Bố mẹ tôi không cần sang Pháp. Bố tôi chỉ cần chín giờ tối lên giường ôn lại cảnh máy bay Air France xé không khí vút về phía Tây. Mẹ tôi bảo ăn uống là chuyện phù phiếm, mẹ tôi nhờ tôi thưởng thức hộ phở mát, rượu vang, toasts et moi. Bố mẹ tôi gặp ai sang cũng gửi biếu ông bà bên ấy nửa cân cà phê Trung Nguyên và nửa cân mứt sen Hàng Đường. Nhưng nửa cân mứt sen tôi mua một tuần trước ngày đám cưới, bố mẹ tôi để chảy nước trên bàn thờ. Bố mẹ tôi ngay từ lần đầu gặp hẳn, đã vội vàng toan tính một đám cưới Pháp-Việt. Nhưng đám cưới Hoa-Việt của tôi và Thụy, bố mẹ tôi không đến. Bố mẹ Thụy cũng không đến. Đám cưới tôi và Thụy diễn ra chóng vánh. Chỉ có mấy đứa bạn học cùng tôi ở Leningrad. Chúng nó mang cả con đến dự. Những đứa trẻ sinh ở Liên Xô vừa kịp ngửi mùi bơ mùi sữa đã leo lên máy bay về nước. Chúng nó bây giờ mới biết mặt Thụy. Chúng nó hỏi tôi bằng tiếng Nga anh kiến trúc sư của mày đây à. Thụy không hiểu gì. Thụy cố cười đáp lại. Thụy ngại ngùng. Chúng nó hỏi tiếp, lần này bằng tiếng Việt, anh làm việc ở cơ quan nào. Thụy càng ngại ngùng. Thụy càng cố cười đáp lại. Tôi phải trả lời thay, Thụy đang chuyển cơ quan. Tôi nói sang chuyện khác. Nói sang chuyện khác là chuyên môn của tôi. Tôi thạo nó từ ngày đi chơi với Thụy. Hôm qua thấy lang thang ở cuối phố Bà Triệu với anh nào đấy. Tuần trước mới nói chuyện cùng ai gọi mãi mà không trả lời. Hai anh chị xem phim chăm chú thế, bao giờ thì cho ăn kẹo. Tôi nói sang chuyện khác. Năm năm tôi nói sang chuyện khác người ta cũng quen, người ta cũng để cho tôi yên. Đám cưới tôi, tôi nói sang chuyện khác, bọn bạn tôi không quen nhưng cũng không nói gì. Tôi kể chuyện ngày xưa. Tôi cố nhớ lại những chuyện thật khôi hài để kể. Đám cưới mấy đứa trẻ con ăn bậy ăn bạ gì cũng xong. Cô dâu nào cũng chuẩn bị vào nhà hộ sinh. Các cô bạn đến dự phần lớn cũng chuẩn bị vào nhà hộ sinh. Khu tập thể sinh viên từ năm thứ tư biến thành vườn trẻ. Bố mẹ trẻ con trông trẻ con. Đầu óc toàn chuyện tã lót, pha sữa, khuấy bột. Học làm sao để được toàn điểm xấu, để được đúp một năm nữa, để được ở lại, hết học bổng thì ăn bắp cải, ăn bắp cải quanh năm cũng không sao, cũng không sợ rệp lưỡi. Đỡ phải về nước ngày nào hay ngày đấy. Chúng nó lăn ra cười. Chúng nó bảo tôi nhớ dai. Chúng nó đã quên hết. Đặt chân đến sân bay Nội Bài là quên hết. Bọn con cái chúng nó một tháng sau cũng quên hết mùi bơ mùi sữa. Chúng nó bảo phải quên đi mà sống.

Chân lý đấy. Phải quên đi mà sống. Chúng nó bảo chỉ có tôi là học hành chăm chỉ, ban ngày đến lớp chép bài cho cả bọn, buổi tối về nhà ngồi viết thư cho Việt Nam. Chúng nó nhìn Thụy đầy ngụ ý. Chúng nó đòi cô dâu chú rể hôn nhau đi. Hôn nhau như Liên Xô. Hôn đi. Liên Xô đi. Tôi nhìn Thụy luống cuống. Thụy nhìn tôi luống cuống. Cả hai chúng tôi chưa bao giờ hôn nhau trước mặt người khác. Cả hai chúng tôi hai mươi lần hôn nhau chưa bao giờ hôn được vào môi ngay từ cái đầu. Chúng nó lại đòi cô dâu chú rể hôn nhau đi. Không hôn nhau không xong với chúng nó. Tôi giật tay áo Thụy. Mặt Thụy đỏ bừng. Tôi giật tay áo Thụy lần nữa. Thụy luống cuống ôm lấy người tôi. Tôi áp môi vào môi Thụy. Lần đầu tiên không bị rơi xuống cằm hay nhảm phải mũi. Chúng nó vỗ tay ầm ầm bên cạnh. Mặt Thụy đỏ bừng. Chúng nó vẫn không tha. Hôn đi. Liên Xô đi. Tôi giật tay áo Thụy. Thụy luống cuống ôm lấy người tôi. Tôi áp môi vào môi Thụy. Môi trên vào môi trên, môi dưới vào môi dưới. Chúng nó vỗ tay ầm ầm bên cạnh. Đám cưới cuối cùng cũng vui vui. Chỉ hai tiếng mà tôi và Thụy hôn nhau nhiều hơn hai năm. Tôi tự bảo may mà nhờ chúng nó. May mà bố mẹ tôi không đến dự. Có bố mẹ tôi, chúng nó không dám đùa cợt như thế. Có bố mẹ tôi, Thụy không dám chạm vào người tôi, tôi cũng không dám chạm vào người Thụy. Tôi và Thụy sẽ nhìn nhau nghiêm nghị. Bố mẹ tôi sẽ nhìn nhau nghiêm nghị. Bọn con cái chúng nó chắc cũng nhìn nhau nghiêm nghị. Chín giờ tối, ông bảo vệ vào bảo hết giờ rồi nhé. Chúng nó ở lại giúp tôi dọn dẹp. Quét vỏ hạt dưa, rửa tách uống chè, gỡ đi cái phong bằng vải đỏ trên có hai chữ đầu tên tôi và tên Thụy lồng vào nhau. Cái phong do Thụy tự trang trí. Thụy mua vải rồi cắt chữ dán lên. Thụy cắt thêm cả một chữ “Phúc” rất đẹp bằng tiếng Hoa. Đó là dịp đầu tiên tiếng Hoa của Thụy được đem ra sử dụng. Thụy làm lúc nào tôi không biết. Trước đó chúng tôi không bàn đến chuyện phong màn. Chúng tôi chỉ cần một đám cưới ít rườm rà nhất. Mấy bó hoa đồng tiền do tôi mua về rồi cắm lấy. Cuối buổi đem chia cho lũ trẻ con. Lọ trả lại phòng cưới. Ông bảo vệ được một túi kẹo lạc. Bọn bạn tôi nhìn tôi và Thụy ái ngại. Chúng nó bảo thương mày quá, cả đời chỉ biết học, mắt càng ngày càng cận, kính nào đeo cho vừa. Chúng nó bảo cuộc sống khó khăn lắm, không vô tư như ngày xưa được đâu. Phải quên đi mà sống. Chân lý đấy. Phải quên đi mà sống. Ngày tôi chữa thằng Vĩnh mọi người cũng nói với tôi hết như thế. Ngày tôi mang thằng Vĩnh về nhà, tôi cũng được nghe những lời tương tự. Một tháng sau Thụy ra đi, người ta nhắc lại ngần ấy câu. Ai cũng đe tôi cuộc đời lắm chông gai mà tôi thì

không may mắn kinh nghiệm. Chín giờ rưỡi tôi và Thụy đạp xe từ phòng cưới về nhà. Không nói với nhau lời nào. Thụy không hỏi tôi, tôi không hỏi Thụy, nhưng gần đến khu tập thể, hai cái xe quay về phía sông Hồng. Chúng tôi chọn một góc kín đáo, một trong những chỗ tôi và Thụy vẫn ngồi các tối thứ Bảy. Sông không đủ rộng. Nước không đủ trong. Tôi và Thụy im lặng. Tôi đã quên đám cưới chúng tôi cách đây một tiếng. Tôi đã quên Thụy và tôi vừa hôn nhau, lần đầu tiên trước mặt người khác, lần đầu tiên môi áp ngay vào môi. Tôi nghĩ đến bố mẹ tôi, đến cuộc sống chung của ba chúng tôi bây giờ mới chấm dứt. Bây giờ tôi mới không phải sống cho bố mẹ tôi, không phải làm gì cũng nghĩ đến bố mẹ tôi, đi đâu cũng nghĩ đến bố mẹ tôi, hôn Thụy cũng sợ xúc phạm bố mẹ tôi, xúc phạm cuộc sống chung của ba chúng tôi, làm hỏng tương lai cũng của ba chúng tôi. Hai mươi bảy tuổi tôi mới đặt được tình yêu bố mẹ sang một bên. Như thế có phải là quá muộn. Tôi có thể đặt nó sang một bên từ lâu lắm rồi. Một tháng, một năm, hay ba năm, bốn năm. Hai mươi bảy tuổi tôi mới bắt đầu sống cho tôi. Như thế có phải là quá muộn. Xong cái bằng màu đỏ cho bố mẹ tôi, đáng lẽ tôi phải tìm một địa chỉ mới mà về, phải pha lấy nước chanh mà uống, phải vác xe đạp từ dưới nhà lên gác mà cất ngay đầu giường, rồi lấy hai cái xích ra mà khóa cả hai bánh. Sau này, nằm cạnh thằng Vĩnh trong căn hộ Belleville, tôi cũng tự bảo đáng lẽ tôi không nên để mẹ tôi ngày ngày nấu cháo chân giò và hoa chuối hột, rồi bón cho tôi từng thìa vì thằng Vĩnh cứ thấy vú cao su là nhỏ xuống đất. Đáng lẽ tôi không nên để bố tôi sáng nào cũng ra máy nước công cộng giặt một chậu đầy tã lót, giặt xong lại phơi, lại là, lại gấp, lại pha sữa cho hai mẹ con uống, lại xách nước cho hai mẹ con tắm, lại ngồi quạt cho hai mẹ con ngủ, lại đánh muỗi để chúng nó đừng đốt cả mẹ cả con. Thằng Vĩnh ba tháng, tôi phải đi làm. Bố mẹ tôi hàng ngày đưa nó đến nhà trẻ rồi lại đón nó về, lần lượt nấu cháo, nấu bột, nấu cơm cho nó ăn. Nó phồng đậu, ho gà cũng ông bà ngoại. Nó ỉa chảy, tróc đầu cũng ông bà ngoại. Ông bà ngoại cho nó tắm mướp đắng để đỡ rôm, cho nó ăn cháo thịt băm những hôm nó sưng họng, cho nó mặc quần hoa áo hoa vào rằm trung thu, cho nó nhong nhong xe đạp cả Chủ nhật, cho nó đi chọn đào ngày ba mươi Tết. Tôi không hiểu trong sự tận tình bố mẹ tôi dành cho thằng Vĩnh có bao nhiêu tính toán cho tương lai của tôi, tương lai của bộ ba chúng tôi hay chỉ hai từ tương lai không cần danh từ bỏ ngữ lẫn đại từ sở hữu. Cả bố lẫn mẹ tôi không dă động tới chuyến tàu Thống Nhất, không nhắc tên Thụy, không trách móc không phàn nàn. Như thế không có Thụy trong cuộc đời

này, như thể Thụy chưa bao giờ xuất hiện trong cuộc đời chung của ba chúng tôi. Bố mẹ tôi có biệt tài làm như không biết. Bố mẹ tôi có biệt tài duy lý trí. Bố tôi với mẹ tôi là một. Từ thú vui hàng ngày (cả hai đều thích ăn su hào luộc) đến các tham vọng (trước là cái bằng màu đỏ Liên Xô, sau là luận án cao học Pháp). Từ quan hệ gia đình (cả hai đều nể cậu mợ tôi) đến quan hệ xã hội (cả hai đều thù ghét người Hoa). Từ quá khứ (ông bà nội và ông bà ngoại tôi là bố và mẹ tôi cách đây hai mươi lăm năm) đến tương lai (là tôi). Từ lọ tẩm đến chai nước mắt. Từ cái bô đến tiếng gáy song song. Bố tôi với mẹ tôi là một, là một trong khả năng không bao giờ mon men lại giường của nhau. Ngay cả khi có khách nhà quê ra ngủ nhờ, bố mẹ tôi vẫn giữ vững nguyên tắc giường ai người ấy nằm. Khách đàn ông xoa hai chân vào nhau, khạc một cái rồi trèo lên giường bố tôi. Khách đàn bà cũng xoa hai chân vào nhau, khạc một cái rồi trèo lên giường nằm ngay ngắn giữa mẹ tôi và tôi. Ngay cả khi tôi mang vi trùng dịch hạch, bác sĩ bắt nằm riêng, bố mẹ tôi vẫn nhất quyết không mang gối mang chăn chia với nhau một cái giường. Bố tôi đêm nay nằm đất, nhường giường cho tôi. Mẹ tôi đêm sau nằm đất, nhường giường cho tôi. Cả hai cùng sung hống cho đến khi vô tuyến thông báo dịch hạch đã rời khỏi Hà Nội để vào phía Nam. Ngày hai mươi tháng Mười một, ngày Tết dương lịch, ngày Tết âm lịch, ngày mồng tám tháng Ba, ngày mồng một tháng Năm, tôi được bố mẹ tôi lần lượt dắt đến giáo viên chủ nhiệm rồi các giáo viên bộ môn, rồi dĩ nhiên không bỏ sót giáo viên thể dục, giáo viên nữ công. Bài kiểm tra văn cuối học kỳ của tôi không cần được xét lại để có điểm nhất lớp, môn toán của tôi cũng không cần thêm nửa phẩy nữa mới kéo được học lực của tôi từ khá lên giỏi. Các môn học của tôi tự động đạt kết quả xuất sắc không nhờ tới những chuyến viếng thăm của bố mẹ tôi. Bố mẹ tôi cũng không yêu mến hay ngưỡng mộ các thầy giáo cô giáo của tôi hơn các cấp trên của mình. Nhưng bố mẹ tôi vẫn viếng thăm. Cũng như bố mẹ tôi mỗi năm phải ngồi mười lăm phút phòng khách nhà các giám đốc, phó giám đốc, các trưởng phòng, phó phòng nơi bố mẹ tôi làm việc. Bố mẹ tôi cũng chẳng yêu mến hay ngưỡng mộ họ hơn các thầy giáo cô giáo của tôi. Nhưng đó là những quan hệ cần được chăm sóc. Đó là nguyên tắc, như bố mẹ tôi vẫn nói. Như bố mẹ tôi vẫn cấm cũi mang nải chuối, con vịt tới biếu cậu mợ tôi. Cậu mợ tôi không cần nải chuối, con vịt. Mợ tôi thấy nải chuối là xua tay. Một ngày mợ tôi nhận được năm mươi nải chuối của năm mươi gia đình bệnh nhân bệnh viện Việt Nam-Cu Ba. Mợ tôi nấu chè chuối, làm bánh chuối, xào chuối óc

đậu, bung chuối với lươn không hết, phải hàng ngày khệ nệ xếp vào bao tải bốn mươi chín nải chuối còn lại, rồi lại khệ nệ vác ra ký gửi ở sạp hoa quả chợ Bắc Qua. Cậu tôi thấy con vịt cũng xua tay. Không tuần nào các nhân viên công ty thực phẩm nơi cậu tôi phụ trách đảng ủy không mang đến một chục con vịt phế phẩm công ty không nỡ phục vụ khách hàng. Một chục con vịt phế phẩm được mợ tôi cất tiết, nhổ lông măng, biến thành vịt rán, vịt quay, vịt luộc, vịt tiềm hạt sen. Hai thằng sinh đôi em họ tôi ngửi thấy mùi vịt là kêu như cháy nhà, mợ tôi đành mang năm con đã cất tiết và nhổ lông măng ký gửi cửa hàng cháo vịt đầu phố. Hai thằng sinh đôi mười tuổi đã bị nghi thừa mỡ vịt trong máu. Bố mẹ tôi từng đến bệnh viện Việt Nam-Cu Ba nhìn bốn cái xi lanh các bác sĩ dưới quyền mợ tôi cắm vào bụng chúng nó để hút mỡ vịt ra bốn cái chai, mỗi cái 75 cc. Nhưng bố mẹ tôi vẫn cặm cui đến thăm cậu mợ tôi để cái bao tải của mợ tôi hôm sau lại phải cộng thêm một nải chuối nữa, để khách quen của cửa hàng cháo vịt đầu phố hôm sau ăn đến bát thứ hai vẫn không biết đâu là vịt phế phẩm, đâu là vịt mua ở phố Hàng Vịt. Bố mẹ tôi bảo đó là nguyên tắc, là những quan hệ cần được chăm sóc. Ôi bố mẹ tôi, bố mẹ tôi ra sức chăm sóc cho rất nhiều mối quan hệ nhưng mỗi quan hệ vợ chồng thì bố mẹ tôi lại vô cùng chảnh mảng. Chưa lần nào tôi được nghe bố tôi phát vào mông mẹ tôi để mẹ tôi quát là đồ động cốn. Chưa lần nào tôi được thấy mẹ tôi mặt mày sưng sứa vì bố tôi mãi ngắm đôi đùi bà hàng xóm hớ hênh một buổi tối mất điện, tênh tênh một trưa hè không gió. Chưa lần nào nửa đêm tôi bị những tiếng hỏn hển đánh thức để chỉ cần hé mắt là có thể thấy mẹ tôi rung lên bần bật dưới sức nặng bốn mươi lăm cân của bố tôi còn cái giường thì như trong cơn động đất dưới sức nặng của cả bố tôi lẫn mẹ tôi chín mươi cân chẵn. Chưa lần nào, chưa lần nào, từ khi tai tôi biết nghe, mắt tôi biết nhìn, tai mắt tôi được dịp chứng kiến bố mẹ tôi chăm sóc cho mối quan hệ vợ chồng. May mà trong khuôn khổ Việt Nam, sự chảnh mảng ấy không khiến bố mẹ tôi phải dẫn nhau ra tòa, khiến căn phòng của ba chúng tôi phải chia làm đôi bằng cót ép, khiến tôi buổi sáng ăn cơm với mẹ, buổi tối ăn cơm với bố, mười hai giờ trưa đi học về, xúc của bố nửa bơ gạo, xúc của mẹ nửa bơ gạo, nấu thành cơm mà ăn một mình. Tôi không biết có phải bố mẹ bọn bạn tôi mãi mê mối quan hệ vợ chồng nên chúng nó không bao giờ có điểm cao nhất ở tất cả các bộ môn như tôi, không bao giờ được các thầy cô giáo ghi vào học bạ chăm chỉ xuất sắc rất có tương lai như tôi. Tôi không biết có phải vì tôi, vì tương lai của ba chúng tôi, mà bố mẹ tôi quên bẵng những cái phát vào

đùi, những cái véo vào mông, những cái cẩu, những cái chí, những cơn ghen, dù cơn nào cũng vô thức như cơn nào. Tôi và Thụy ngồi bên bờ sông. Sông không đủ rộng. Nước không đủ trong. Sau này đọc các nhà văn khác, bất kỳ một nhà văn nào khác, tôi tự bảo không bao giờ có thể viết tình dục được như họ. Huyền tưởng tình dục lại còn khó hơn. Tình dục luôn làm cho ngòi bút của tôi cứng đờ. Một giờ sau đám cưới, tôi và Thụy ngồi bên bờ sông. Sông không đủ rộng. Nước không đủ trong. Tôi cũng không đủ dũng cảm hôn Thụy, tay tôi cứng đờ, lưỡi tôi cứng đờ, y hệt như mười năm sau, mỗi khi tôi có ý định viết tình dục. Mười năm sau, tôi vẫn nhớ đêm ấy trên chiếc giường mới, chúng tôi không lẫn vào nhau, không nhai ngấu nghiến nhau, hút cạn sức lực nhau, dâng hiến cho nhau mọi thán từ như các nhà văn vẫn miệt mài kể. Tôi sẽ không bao giờ viết được như họ. Hai mươi bảy tuổi tôi mới rời giường mẹ tôi, Thụy mới rời giường bố Thụy. Như thế có phải là quá muộn. Học trò tôi, một lũ choai choai, cả giờ ngồi ngáp bàn chủ đề phim tươi mát. Chúng nó bảo phim tươi mát của vô tuyến truyền hình lạc hậu khủng khiếp, vô tuyến truyền hình cũng lạc hậu khủng khiếp mới chiếu những phim tươi mát mà chẳng tươi mát tẹo nào, mới gi vào mắt chúng nó các tư thế đáng thương của ông bà chúng nó. Chúng nó giơ tay giơ chân diễn tả. Chúng nó rú rít cười. Giác mơ của chúng nó không là cóc chề đồ đen có dừa nạo và tinh dầu hoa bưởi. Giác mơ của chúng nó cùng một lúc phải đáp ứng cả nhu cầu dạ dày lẫn nhu cầu thị giác. Bánh mì Mc Donald's thôi không đủ. Mười ba tuổi chúng nó vừa gặm Mc Donald's vừa xem phim tươi mát. Tôi mở miệng, chúng nó huýt sáo, chúng nó ê ê, chúng nó phê bình tôi không biết ngồi yên nghe chúng nó giảng về phim tươi mát. Tôi cho làm bài kiểm tra, chúng nó phản đối ngay lập tức. Chúng nó lý luận bài cũ chưa hết, tôi không có quyền kiểm tra. Chúng nó dọa báo cáo lên thầy hiệu phó rồi thầy hiệu trưởng. Tôi cho nghe băng, chúng nó phản đối ngay lập tức. Chúng nó lý luận có nghe nữa chúng nó cũng không nói được như băng. Tôi cũng không nói được như băng. Tôi cũng nói giọng Liên Xô. Chúng nó dọa báo cáo lên thầy hiệu phó rồi thầy hiệu trưởng. Tôi cho xem video, chúng nó phản đối ngay lập tức. Chúng nó lý luận tôi không chuẩn bị bài, tôi muốn giết thời gian. Chúng nó dọa báo cáo lên lên thầy hiệu phó rồi thầy hiệu trưởng. Tôi cho chép bài, chúng nó phản đối ngay lập tức. Chúng nó lý luận tôi không biết phương pháp giảng dạy. Tôi chỉ biết phương pháp giảng dạy Việt Nam. Chúng nó dọa báo cáo lên thầy hiệu phó rồi thầy hiệu trưởng. Tôi vẽ hình minh họa, tôi phô tô cô pi những thứ không có trong

sách giáo khoa, tôi cắt, tôi dán, tôi cố làm theo phương pháp giảng dạy không phải Việt Nam, chúng nó phản đối ngay lập tức. Chúng nó lý luận đảng nào thì chúng nó cũng không đặt chân được đến nước Anh nước Mỹ. Chẳng ai cho chúng nó đặt chân đến nước Anh nước Mỹ. Chúng nó cũng cóc cần đặt chân đến nước Anh nước Mỹ. Chúng nó mất mười euro xem phim tươi mát ở đây cũng chẳng sao, cũng vẫn tươi mát. Chúng nó chán ngấy giờ học của tôi. Giờ học của tôi chả được ích lợi gì. Giờ học của tôi còn đáng thương hơn các tư thế của ông bà chúng nó. Tiếng Anh tiếng Mỹ chả được ích lợi gì. Tiếng Anh tiếng Mỹ còn đáng thương hơn phim tươi mát của vô tuyến truyền hình Pháp. Ông hiệu phó đi qua nháy mắt học trò bướng quá hả. Ông hiệu trưởng lại gần bắt tay thôi cố lên đấy nhé. Ai cũng tỏ vẻ thân thiện. Ai cũng tỏ vẻ thông cảm. Thân thiện và thông cảm hơn cả là các đồng nghiệp tiếng Anh, các đồng nghiệp tiếng Anh đã nhanh nhẹn trao cho tôi ba lớp có vấn đề của ba khối, ba lớp đông học sinh cá biệt nhất, ba lớp có điểm trung bình thấp nhất, ba lớp phụ huynh mặc áo ngủ đến nói chuyện với giáo viên. Mỗi năm một trường. Ở trường nào người ta cũng nhanh nhẹn trao cho tôi ba lớp có vấn đề. Ở trường nào các đồng nghiệp tiếng Anh cũng bảo cái khó phải chia nhau mà chịu, năm ngoái có người chịu rồi, năm nay tôi chịu, năm sau người khác chịu thay tôi. Nhưng tôi chỉ ở mỗi trường một năm. Người ta lại bảo mỗi năm một trường còn hơn ba tháng, bốn tháng, năm tháng một trường. Ba tháng thay một đồng nghiệp nam nghỉ ốm. Bốn tháng thay một đồng nghiệp nữ nghỉ đẻ. Năm tháng thay một đồng nghiệp không hiểu nam hay nữ, không nghỉ ốm cũng không nghỉ đẻ nhưng bỏ dạy ngay sau hôm khai giảng, không biết bây giờ lang thang ở đâu, Bộ Giáo dục gửi ảnh tìm khắp nơi. Cuối năm tôi tự bảo tôi sẽ chuyển nghề, nghề nào cũng được, nghề coi tù cũng được. Hai tháng hè trôi qua, tôi lại tự bảo giáo viên cấp hai còn hơn gia nhập đội ngũ năm triệu người thất nghiệp. Năm triệu người thất nghiệp khiến tôi lại lặn lội ba tiếng hết xe buýt đến tàu hỏa tới dạy ba lớp có vấn đề, học trò một lũ choai choai, cả giờ ngồi ngáp bàn chủ đề phim tươi mát. Chúng nó nhìn tôi chán nản. Một chục lần trốn công an vào xem phim tươi mát, mười ba tuổi chỉ cần liếc mắt, chúng nó biết ngay tôi có vấn đề. Chúng nó giơ tay giơ chân diễn tả. Chúng nó rú rít cười. Chúng nó huýt sáo. Chúng nó ê ê. Chúng nó phê bình. Tôi lên thư viện. Tôi hỏi Freud. Hai bảy tuổi có phải là quá chậm. Ba mươi chín tuổi có phải là quá chậm. Freud bảo hai bảy tuổi không chậm, không chậm ngay cả so với thời Freud, thời Freud hai mươi bảy tuổi đàn ông đàn bà nẫu hết cả

người vì kinh nghiệm. Nhưng trường hợp của tôi, Freud bó tay. Hai mươi tám tuổi đã dừng. Ba chín tuổi lại muốn có. Là điều không thể. Là trường hợp Freud chưa từng nghĩ đến. Freud cũng bó tay. Các bác sĩ tâm lý tôi không dám đến gặp. Gặp tôi họ cũng ngán. Tôi là con bệnh nan y mà họ lại không phải phòng thí nghiệm. Bộ Giáo dục chủ quản không cấp kinh phí nghiên cứu dài hạn, họ không hơi đâu mà dính vào tôi, dính vào tôi lợi đâu chưa thấy đã mang tiếng thiếu năng lực chữa bệnh. Tôi biết tôi có đến thì họ cũng cố tiếp tôi một lần, cố nghe tôi kể lẽ mười lăm phút rồi tìm cách để cô thư ký tiễn tôi ra cửa. Lần sau tôi có bén mảng đến nữa thì cô thư ký sẽ tận tình xếp cho tôi một cái hẹn giữa ngày thứ Hai để tôi không thể đi qua ba mươi cây số về khám bệnh rồi lại ba mươi cây số về lại trường cho kịp tiết sau. Nếu tôi cứ dai như đĩa muối, thứ Tư chiều trực từ giờ mở cửa tới giờ đóng cửa, đòi được khám được xét thì họ sẽ nói thẳng là bệnh tôi vô phương cứu chữa, bệnh tôi thậm chí không có trong danh mục bộ y tế, bệnh tôi Freud cũng bó tay. Khi tiễn tôi ra cửa, để làm dịu tình hình, cô thư ký thế nào cũng tận tình phô tô cô pi cho tôi hai mươi trang danh sách các hiệp hội. Tôi sẽ phải bỏ ra thêm một tuần để nghiên cứu xem hội nào cần thiết cho trường hợp tôi hơn cả. Hội dân di cư gốc Á châu hay hội những người mẹ độc thân hay hội giáo viên các trường cấp hai cá biệt hay hội nạn nhân chiến tranh hay hội phụ nữ sắp mãn kinh hay cả năm hội liền một lúc. Chọn được rồi, tôi sẽ phải nộp tiền gia nhập hội, tìm một cái ảnh để dán lên thẻ thành viên, sau đó hàng tuần phải gửi thẳng Vĩnh ở nhà hàng xóm rồi đến hội tâm sự, hàng tháng phải nhận lời liên hoan, hàng năm phải thuê xe đạp, kẹp bánh mì mà tham gia cắm trại, hai ba ngày có nhận được vài cú điện thoại của các thành viên khác thì cũng đừng nên phàn nàn vì nhu cầu tâm sự, liên hoan, cắm trại bao giờ cũng nhiều hơn dự đoán. Rồi cũng phải tìm cho thẳng Vĩnh một cái hội cho đúng tinh thần tâm lý học. Phải nộp tiền nhập hội cho nó. Phải chọn cho nó một cái ảnh để nó dán lên thẻ thành viên. Nếu không thấy cái nào thì phải dẫn nó ra máy chụp tự động. Thả bốn đồng một euro, mấy phút sau được bốn cái chân dung 3x4. Rồi hàng tuần, ngoài giờ tiếng Hoa ở phố Tolbiac, phải sắp xếp một ngày khác mà đưa nó đến với hội của nó. Phải đứng đợi hai tiếng bên ngoài để nó tâm sự với các thành viên trong hội. Hàng tháng phải đi liên hoan cùng với nó, mẹ một suất, con một suất. Hàng năm phải theo nó đi cắm trại, hai mẹ con hai cái xe đạp, hai cái bánh mì. Lâu lâu cầm điện thoại lên thế nào cũng rơi phải vài thằng bé con bé không quen. Nhu cầu tâm sự, liên hoan, cắm trại của trẻ

con ngang với của người lớn. Tôi tự nhủ biết tìm đâu cho đủ thời giờ mà hoang phí với các hiệp hội. Bệnh nan y của tôi dành mãi mãi nan y, chắc vài chục năm nữa vẫn chịu cảnh châu rìa danh mục Bộ Y tế. Một lúc sau tôi lại tự an ủi nan y, châu rìa như thế thì cũng không nên chữa. Ở Việt Nam ở Liên Xô bao nhiêu bệnh động trời còn qua được nữa là. Nếu không viết được tình dục, tôi sẽ bỏ nó qua một bên, tôi không đả động đến nó, tôi tìm cái khác tôi thay. Mỗi tháng một lần tôi trèo lên tầng mười tám tour Olympic nghe cô Feng Xiao kể chuyện. Cô Feng Xiao không chồng, không tình nhân, ngũ tuần cũng không cần bác sĩ tâm lý, không cần vào cả hội di cư gốc Á châu lẫn hội phụ nữ sắp mãn kinh. Có ai trên năm mươi mùa pháo nổ chưa cầm cổ tay ai, cô cũng vẫn cười. Có ai dọa không lấy chồng, chết thành bà cô ông mãnh, cô cũng vẫn cười. Có ai thành thực khuyên già thì lấy chồng già hưởng duyên già, cô cũng vẫn cười. Cô không bình luận. Cô tiếp tục kể chuyện Tứ Xuyên quê cô có món cá Lệ Mai nuôi trong hoa sen nấu cũng trong hoa sen, có Đặng Tiểu Bình vừa sành ăn vừa vĩ đại, vĩ đại nhất trong các lãnh tụ của nước Trung Hoa. Ông ấy chết tội nghiệp lắm cơ, ốm đau bệnh tật, tội nghiệp lắm cơ. Bao giờ nhắc đến Đặng Tiểu Bình cô cũng nói bằng giọng như vậy, một câu như vậy. Tôi đồ rằng cô nói thế để tự an ủi. Tôi thấy thương cô. Tôi bảo Thụy cũng họ Âu, chồng tôi, bố thằng Vĩnh cũng họ Âu. Cô cười thế là tôi và nị có họ đấy. Đàn ông họ Âu phiêu lưu nhất Trung Hoa, đàn ông họ Âu đi khắp thế giới. Tôi lại bảo tóc Thụy cắt cao, mắt Thụy xéch. Cô cười tiếp đàn ông họ Âu đẹp trai nhất Trung Hoa, đàn ông họ Âu có vợ khắp thế giới. Tôi cười theo cô. Tôi cũng hay nghĩ Thụy đã lấy vợ mới. Tôi không viết thư hỏi Thụy. Tôi cũng không hỏi bố mẹ Thụy, không hỏi thằng Vĩnh. Nhưng tôi hay tưởng tượng Thụy sống với vợ mới như thế nào. Tôi tự bảo tôi không cần biết cuộc sống riêng của Thụy. Tôi tự bảo cái đó từ lâu không dính dáng đến tôi. Nhưng tôi vẫn hay tưởng tượng Thụy sống với vợ mới như thế nào, Thụy có mấy con, Thụy có yêu vợ mới con mới của Thụy không. Tôi không quên được Chợ Lớn. Tôi chưa đặt chân đến Chợ Lớn. Nhưng tôi không bao giờ quên được Chợ Lớn. Phim *Người tình* tôi hiểu lơ mơ. Truyện *Người tình Hoa Bắc* tôi lẫn lộn từ đầu tới cuối. Tôi chỉ nhớ ngôi nhà hai tầng, bảng hiệu chữ Hoa, hai cái đèn lồng. Tám ảnh Thụy gửi về hôm thằng Vĩnh tròn một tuổi. Tám ảnh Thụy tôi vẫn bỏ ra xem. Hết nhìn Thụy lại nhìn thằng Vĩnh. Để biết bao giờ hai giọt nước bằng nhau. Tháng sau sinh nhật thằng Vĩnh. Thụy sẽ gọi điện cho nó khi nó mười hai tuổi. Tôi không hiểu tại sao Thụy chọn cái mốc mười

hai. Tôi không hiểu tại sao Thụy đợi đến bây giờ mới bấm số máy của tôi, số máy tôi có từ mười năm nay, số máy duy nhất của tôi từ ngày sang Pháp. Thăng Vĩnh không nói gì, nó luôn tránh nói với tôi về Thụy, nhưng tôi biết nó đếm từng ngày. Nó đã gặp Thụy nhiều lần ở Hà Nội. Nó đã quen giọng Thụy từ ba năm nay. Nhưng nó muốn được nghe Thụy nói từ nơi xa, bao nhiêu cây số nó không rõ, nó chỉ biết rất xa, xa như ngôi nhà hai tầng, bảng hiệu chữ Hoa, hai cái đèn lồng. Như trong tấm ảnh của Thụy. Tấm ảnh của Thụy nó vẫn bỏ ra xem. Hết nhìn Thụy lại nhìn nó. Để biết bao giờ hai giọt nước bằng nhau. Nó đếm từng ngày. Chưa bao giờ sinh nhật lại quan trọng như thế. Nó hỏi tôi Chợ Lớn cách Paris bao nhiêu giờ. Nó cộng nó trừ. Nó đòi nghỉ học. Nó chỉ lo Thụy gọi sang mà nó không có nhà. Nó đòi được cầm máy cả ngày hôm đó. Nó muốn là người đầu tiên trả lời điện thoại của Thụy. Nửa đêm nó đánh thức tôi dậy, bắt tôi kể chuyện Chợ Lớn. Tôi bảo tôi chỉ biết mỗi cái tên. Nó nói thứ Tư, sau giờ tiếng Hoa, nó sẽ hỏi thằng Hao Peng, thằng Hao Peng có thể giải đáp mọi câu hỏi. Nó thiếp đi. Để tôi nằm cạnh không ngủ. Tôi sợ. Tôi sợ một lúc nào đấy nó sẽ bảo nó chán Paris lắm rồi. Nó sẽ nói như Thụy đã nói với tôi. Nó sẽ ra đi như Thụy từng ra đi. Nó sẽ chọn một ngày như Thụy từng chọn. Ngày nó được một tháng. Ngày tôi và Thụy cưới nhau được một năm. Để ra đi. Người ta luôn tìm được cơ để ra đi. Nó sẽ ra đi như Thụy đã ra đi. Đàn ông họ Âu phiêu lưu lắm. Đàn ông họ Âu đi khắp thế giới. Cô Feng Xiao vừa cười vừa nói. Tôi vừa nằm vừa sợ. Thăng Vĩnh không biết là tôi sợ. Thụy cũng không biết là tôi sợ. Tôi cũng không biết là tôi đã sợ đến thế. Tôi sợ ngay từ đêm nằm cạnh Thụy, lần đầu tiên, trên chiếc giường mới. Hoặc có thể trước đấy. Bên bờ sông Hồng, một giờ sau đám cưới. Thậm chí trước cả đấy nữa. Ngay từ khi tôi quyết định lấy Thụy. Ngay từ khi tôi bắt đầu yêu Thụy. Tôi đã biết là Thụy sẽ ra đi. Ra đi rất nhanh. Không có gì để nuối tiếc. Hai mươi bảy tuổi Thụy không có gì để nuối tiếc. Hai mươi bảy tuổi, họ Âu của Thụy vẫn khiến các phòng tổ chức e ngại. Các phòng tổ chức gọi điện lên Sở Công an xin ý kiến. Sở Công an gọi điện lên Bộ Nội vụ xin ý kiến. Bộ Nội vụ gọi điện xuống ủy ban chống gián điệp xin ý kiến. Ủy ban chống gián điệp gọi điện xuống Vụ Văn hóa Tư tưởng xin ý kiến. Vụ Văn hóa Tư tưởng gọi điện xuống phòng theo dõi Hoa kiều xin ý kiến. Phòng theo dõi Hoa kiều gọi điện xuống chi cục theo dõi Hoa kiều thành phố Hà Nội xin ý kiến. Chi cục theo dõi Hoa kiều gọi điện xuống chi nhánh theo dõi Hoa kiều quận Hoàn Kiếm xin ý kiến. Từ ngày tốt nghiệp trường Kiến Trúc, Thụy chưa có

dịp nào cầm đến cái bút chì. Mười hai tháng sống với nhau, Thụy đóng được một cái giá sách, một cái chạn, một cái bàn và hai cái ghế. Thằng Vĩnh một tháng. Một tuần liền Thụy không chớp mắt. Tôi không chớp mắt. Cả hai chúng tôi đều đợi. Đợi cái gì cả hai cùng biết. Đợi cái gì không ai dám nói ra. Chúng tôi không dám nhìn vào mặt nhau. Nếu chẳng may phải đối diện với nhau, mắt chúng tôi tự động quay xuống đất. Tôi đã từng xử sự như thế với bố mẹ tôi, nửa năm cho đến ngày lấy Thụy. Chỉ có điều tôi không bao giờ khóc với bố mẹ tôi. Dưới mái nhà của bố mẹ tôi, tôi được giáo dục nước mắt là vô bổ. Đối diện với Thụy qua bàn ăn cơm, tôi cầm bát lên nước mắt lưng tròng. Vừa và cơm vừa nuốt nước mắt. Thụy không chịu nổi. Thụy không dám nhìn tôi. Miếng cơm nghẹn ở cổ. Tôi không biết Thụy có khóc không. Tôi cũng không dám nhìn Thụy. Tôi sợ nhìn người khác khóc, nhất là đàn ông, nhất là Thụy. Căn hộ mười tám mét vuông không một tiếng động. Thằng Vĩnh cũng không gây một tiếng động. Tôi lay người nó. Nhưng nó chỉ nằm im. Chưa đầy một tháng mà nó đã biết im lặng. Dường như nó cũng đợi. Cái điều cả tôi và Thụy cùng biết. Nhưng không ai dám nói ra. Nó đợi từ ngày còn nằm trong bụng tôi. Người ta bảo tim thai cùng đập một nhịp với tim mẹ. Con mèo con Thụy mua ngày chúng tôi mới cưới cũng bỏ đi. Con mèo con không chịu nổi sự im lặng. Cả sự im lặng lẫn nước mắt. Sự im lặng khiến người tôi trong vắt. Nước mắt làm khuôn mặt tôi méo mó. Một tuần trước khi Thụy lên tàu Thống Nhất. Cái gương ngoảnh lưng lại. Nó tiếp tục ngoảnh lưng lại cho tới bao giờ tôi không biết nữa. Cho tới ngày tôi thi cao học. Cho tới ngày tôi bước lên máy bay. Thậm chí cho tới tận bây giờ, trong căn hộ của tôi ở Belleville, cái gương cũng thường xuyên ngoảnh lưng lại. Không cần nó thì tôi cũng biết tôi vác một cái mặt méo mó từ mười hai năm nay. Một cái mặt vô cảm như bọn học trò tôi thường phê bình. Một cái mặt khó đâm đâm như hấn hay nói. Một cái mặt làm người khác stress như các đồng nghiệp của tôi vẫn nhận xét sau lưng. Tôi không muốn toàn trường nổ tung trong một cơn stress tập thể nên lúc họ nghỉ giải lao thì tôi ngồi lại trên lớp học, giờ họ ăn trưa ở căng tin thì tôi giờ bánh mì ra nhai trong phòng giáo viên. Tôi không bước chân vào căng tin để có dịp kể chuyện cái áo tôi đang mặc, đôi giày tôi đang đi được mua ở siêu thị Auchan đợt hạ giá tháng Bảy vừa rồi, để bàn xem trong nhà nên dùng lò sưởi gaz hay lò sưởi điện hay lò sưởi dầu, để tìm một đồng nghiệp thông thạo vi tính vì máy vi tính nhà tôi hai ngày nay không chịu nhúc nhích, vì tối hôm qua vô tuyến thông báo một loại vi khuẩn vô cùng

đặc biệt vừa xâm nhập vào hai mươi nghìn cái máy vi tính ở Paris. Tôi cũng không đóng một học kỳ năm euro rồi mang đến phòng giáo viên một cái cốc, rồi lúc nào khát thì cho vào đấy một thìa cà phê và hai viên đường, đổ nước sôi vào mà uống, rồi vừa uống vừa cầu nhau vì ai đó đã dùng nhằm cốc của tôi, rồi yêu cầu truy tìm tội phạm, rồi gắn một tờ giấy lên tường sau khi đã nắn nót ghi một hàng chữ rất to: mỗi người chỉ có quyền uống vào cốc của mình. Hôm sau tờ giấy nhất định sẽ nhận thêm một hàng chữ mới, to và nắn nót tương tự: một đề nghị rất thú vị. Hôm sau nữa thế nào cũng có ai đẩy mình họa vào bên cạnh một cái cốc và một cái mòm có cả răng lẫn lưỡi, nối với nhau bởi một dấu bằng ngay ngắn rất đỏ. Phòng giáo viên cuối tháng gở đi bốn mươi chín đề nghị của bốn mươi chín giáo viên toàn trường, bốn mươi chín đề nghị thú vị được ghi chữ to, nắn nót, có hình minh họa và luôn được các đồng nghiệp nhiệt tình hưởng ứng. Tôi không có gì mà đề nghị. Chẳng lẽ Noel 2004, Noel Vietnam. Không biết hôm sau có được đồng nghiệp nào viết thêm: 50 năm Điện Biên Phủ, 50 nem. Không biết hôm sau nữa, có được một đồng nghiệp khác minh họa bên cạnh một khẩu đại bác và một cái nem, cả hai cùng kích thước và cùng bốc khói nghi ngút, nối với nhau bởi một dấu bằng ngay ngắn rất đỏ. Tôi không có gì mà đề nghị. Tôi không có thói quen đề nghị. Tôi sợ các đề nghị Đông Nam Á của tôi quá Đông Nam Á. Mười năm rồi tôi không tìm nổi một đề nghị nào Tây Âu hơn để các đồng nghiệp của tôi có dịp nhiệt tình hưởng ứng. Mười năm rồi tôi đã qua bao nhiêu ngoại ô của Paris. Những toa tàu chỉ mình tôi ngồi ngủ gật. Những sân ga mù mịt. Những phòng bán vé chưa buồn mở cửa. Những cột cây số vẹo vọ. Những cánh đồng cỏ mọc chen cỏ. Đen thẫm và chạy dài đến vô tận. Đằng sau đường chân trời có thể là đất nước của tôi. Hình chữ S. Chính giữa là Huế. Đầu trên là Hà Nội. Đầu dưới là Sài Gòn. Cận Sài Gòn là Chợ Lớn. Hay Cholen như Duras từng viết. Hay Chinatown như người Mỹ vẫn gọi, người Pháp thấy vui tai cũng gọi theo. Đằng sau đường chân trời. Bên trái hay bên phải. Hướng Đông hay hướng Tây. Tôi không chắc. Khả năng định hướng của tôi dưới cả trung bình. Tôi thi ba lần không đỗ bằng lái xe. Tôi không biết có nên ghi tên thi lại lần thứ tư. Tôi cũng không biết có nên mượn tiền nhà băng mà mua xe trả dần. Mua xong rồi thì để vào đâu. Dãy nhà tôi ở không có tầng hầm đỗ xe. Trong khu Belleville thì đừng tính đến. Không tuần nào không có mấy tờ giấy vút vào hộp thư yêu cầu tôi nhượng lại chỗ đỗ xe, cho một ai đó không quen, một ai đó không cần biết tôi chẳng có gì mà nhượng. Mua xe rồi, tôi cũng không

biết sử dụng nó vào việc gì. Đi làm thì xin quên ngay lập tức vì nếu tắc đường trên xa lộ, tôi không thể mọc cánh mà bay tới trường, để các đồng nghiệp của tôi lại có dịp rơi vào một cơn stress tập thể, để lũ học trò lau nhau của tôi ngay tiết sau sẽ chặn tôi từ cửa mà phê bình. Đi nghỉ thì tôi không biết đi đâu, đến nhà ai bây giờ, vùng nào của Pháp cũng đẹp, vùng nào tôi cũng chỉ mới thấy qua bưu ảnh. Mười năm trong ngành giáo dục vẫn chưa đủ cho tôi quen được các kỳ nghỉ bốn mùa. Tôi không biết biển Normandie khác biển Địa Trung Hải ra sao, biển nào có cá mập biển nào không, biển nào mặn biển nào đắng. Tôi không biết bao giờ nên vào rừng nhặt nấm, nấm nào làm thực phẩm nấm nào làm thuốc độc. Tôi cũng không biết tại sao người ta hì hụi trèo tít lên đỉnh núi để lại mất công trượt xuống, để đổi lấy cơ hội gãy tay, bong đầu gối, vỡ động mạch, nhồi máu cơ tim. Cuộc sống Pháp vẫn trừu tượng như hồi tôi mới sang. Ở Ủy ban Di trú, người ta lắc đầu khi tôi thật thà bảo tôi muốn có quốc tịch để khỏi phải xếp hàng từ tám giờ sáng đến năm giờ chiều, đóng năm mươi euro mới được phép ở lại thêm mười một tháng hai mươi chín ngày. Người ta lại lắc đầu khi tôi trả lời tôi và thằng Vĩnh không nói chuyện với nhau bằng tiếng Pháp, không biết tay nào cầm dao tay nào cầm dĩa, không trang trí cây thông vào dịp cuối năm dương lịch cũng không đi dự dạ hội Tết cổ truyền với đồng hương ở hội trường Maubert. Người ta lắc đầu liên tục. Người ta tiễn tôi ra cửa, bắt tay rồi nói thôi cố lên nhé. Hàng năm tôi vẫn xin nghỉ một ngày để đến bến tàu điện ngầm Cité, chui vào cái thang máy khổng lồ theo đoàn người rong rảnh tiến về Sở Công an. Mười năm nay, tôi thuộc mặt hầu hết các nhân viên của phòng gia hạn thẻ cư trú. Một cô rất trẻ, chân dài, tay đeo nhiều nhẫn. Lần cuối cùng tôi gặp thấy đeo thêm cái nhẫn cưới. Một cô mặt vuông, tóc tём, không bao giờ cười. Có vẻ là trưởng phòng. Có vẻ không tiếp ai. Một cô rất khó đoán tuổi, tóc quăn, lần nào đến cũng thấy mặc áo thun ngắn tay màu trắng. Cô ấy đã tiếp tôi lần đầu tiên năm tôi mới sang. Cô ấy bảo tôi có giấy tờ gì bỏ hết ra đây, giọng thần thờ, mi mắt trên chỉ chực rơi xuống. Tôi sợ. Tôi đau bụng. Từ ngày ở Hà Nội, tôi đã có thói quen đau bụng mỗi khi đến bệnh viện và lên gặp công an. Tiếng Pháp của tôi hồi ấy khổ sở lắm nên tôi càng đau bụng. Đang ngồi thì cô ấy bỏ đi đâu mất. Tôi hoang mang. Tôi không hiểu tôi đã nói gì để cô ấy phật lòng. Hay giấy tờ của tôi có vấn đề. Hay cô ấy sang phòng bên để gọi điện xin ý kiến cấp trên, cấp trên của cô ấy đã gọi điện lên Bộ Ngoại giao ở Quai d'Orsay, Bộ Ngoại giao lại gọi điện xin ý kiến Bộ Nội vụ nước chủ quản, chuông

điện thoại reo ba mươi lần mà đầu kia vẫn không ai cầm máy. Tôi định chạy ra tìm cô ấy để bảo bốn giờ chiều Paris, mười giờ đêm Việt Nam, ông thường trực không đang xem đá bóng thì cũng ngáy khò khò đợi nửa ngày nữa các nhân viên Bộ Nội vụ đến đánh thức mới dậy. Tôi không biết nên ngồi đợi thêm nửa ngày hay đi về nhà trẻ đón thằng Vĩnh sung hòng từ mấy ngày nay. Tôi loay hoay hai giờ trên mặt ghế cứng rồi cô áo thun trắng cũng quay lại. Mi mắt trên vẫn chỉ chực rơi xuống. Cô ấy cầm giấy tờ của tôi lên đọc tiếp, như không có việc gì xảy ra. Tôi lại đau bụng. Tôi muốn xin phép cô ấy ra ngoài để chạy vào nhà vệ sinh. Nhưng tiếng Pháp của tôi khổ sở lắm. Tôi không dám mở miệng. Tôi sợ cô ấy phạt lòng. Tôi cũng không dám nhìn vào mắt cô ấy cùng chiếc áo thun trắng cùng những ngón tay trắng. Khuôn mặt của tôi cũng khổ sở lắm, tôi sợ nó cũng sẽ làm cô ấy phạt lòng. Tôi đau bụng. Tôi đau quặn cả bụng. Tôi đau bụng thêm nửa tiếng nữa thì cô ấy lại đứng lên bỏ đi đâu mất. Tôi chưa kịp hoàn hồn thì cô ấy quay về chìa cho tôi cái hộ chiếu. Mi mắt trên vẫn chỉ chực rơi xuống. Tôi cuống quýt. Tôi tưởng tượng ông thường trực Bộ Nội vụ nước tôi, tranh thủ mười phút lúc đội Công an Sài Gòn và đội Cảnh Hải Phòng nghỉ giải lao, quay ra làm một châu thuốc Lào, đang thông ngòi châm đóm thì phát hiện chuông điện thoại reo lần thứ ba mươi. Nhờ ba năm tiếng Pháp của trung học Nam Định, ông thường trực biết trả lời oui non bà thư ký của Quai d'Orsay. Rồi không hiểu bà này áp dụng ba mươi năm kinh nghiệm thư ký bộ ngoại giao đến đâu mà ông thường trực bỏ sang phòng lưu trữ tìm một phút ra hồ sơ của tôi, nó nằm trên mười hồ sơ khác, mười hồ sơ của mười gia đình Hoa kiều tin đảng ở Hà Nội. Bà thư ký của Quai d'Orsay cảm ơn sự hợp tác thân mật của Bộ Nội vụ nước chủ quản, hẹn ông thường trực một dịp sắp tới, rồi quay máy báo cáo cấp trên. Tôi tưởng tượng trong hộ chiếu của tôi người ta mới đóng thêm hàng chữ mực đỏ: thể cư trú không được chấp nhận, lý do nội bộ. Ngày mai tôi và thằng Vĩnh sẽ ra sân bay kết thúc ba tháng hai ngày ở Pháp. Bố mẹ tôi đêm nay được tôi gọi điện thông báo sẽ khóc hu hu. Hai cái khăn mùi soa ướt cũng chẳng ai buồn vắt. Lần này bố mẹ tôi ốm thật sự. Ốm đến nỗi không đủ sức ra sân bay Nội Bài đón tôi và thằng Vĩnh từ thiên đường trở về, không đủ sức làm gì hết, thậm chí không thể ngồi dậy chạy ra đầu phố mua nửa lạng thịt nạc nấu một bát cháo cho cái hòng đang sung của thằng Vĩnh. Ai đó kéo cái ghế tôi đang ngồi. Ai đó bảo tôi xong rồi thì ra cho người khác vào. Ai đó thả cho tôi tập giấy tờ tôi làm rơi trên sàn. Tôi kịp quên cái hòng của thằng Vĩnh để chào ai đó và

cô nhân viên áo thun trắng. Họ có chào lại tôi không tôi không biết. Tôi đang nín thở chiêm ngưỡng tấm thẻ cư trú tạm thời đầu tiên của tôi ở Pháp. Tên tôi, tên thằng Vĩnh, kèm họ Âu của Thụy, rồi ngày tháng năm sinh, rồi địa chỉ ở Belleville, rồi ngày hai mẹ con đặt chân đến Charles de Gaulle, tất cả đều chính xác một trăm phần trăm. Tôi đi như bay ra khỏi cổng Sở Công an. Tôi đứng lại chơi với con vẹt trước cửa hàng chim cảnh cạnh tàu điện ngầm. Tôi sung sướng phát hiện nó biết nói nỉ hạo. Chắc được một đoàn khách du lịch Đài Loan mới dạy cho. Tôi bước vào cái thang máy khổng lồ mà không thấy đau bụng như ban sáng. Về đến nhà, vừa ngắm lại tấm thẻ cư trú tôi vừa tiếc đã quên không dạy con vẹt từ xin chào. Nếu nó không nói thành xin chào thì tôi sẽ tập cho nó từ drástvuiche. Năm sau đó, tôi lại được cô nhân viên áo thun trắng tiếp lần nữa. Cô ấy không thay đổi gì. Tóc vẫn quăn. Mi mắt trên vẫn chỉ chực rơi xuống. Cô ấy bảo có giấy tờ gì bỏ hết ra đây, giọng thần thờ như trước đó một năm. Tôi sợ. Tôi bắt đầu đau bụng. Tôi đau quặn cả bụng khi cô ấy đang ngồi thì đứng lên đi đâu mất. Sau này tôi phát hiện ra cô ấy có thói quen sang phòng bên cạnh uống cà phê, chắc để chống buồn ngủ. Uống xong cốc cà phê mà vẫn chưa tỉnh thế nào cô ấy cũng nhắc máy lên gọi điện thoại. Giọng thần thờ. Mi mắt trên vẫn chỉ chực rơi xuống. Tôi ngờ cô ấy nói chuyện với một cô bạn cũng vừa uống cà phê chống buồn ngủ cách đây mấy phòng. Tôi ngờ hai cô lần quay ra làm một giấc để mỗi ngày thêm mấy người nước ngoài suýt phải gọi cấp cứu vì chứng đau bụng cấp tính. Nhân viên mà tôi thấy dễ thương nhất đảo Cité là một phụ nữ da màu lớn tuổi, mập mạp, giọng nói dịu dàng. Hồ sơ của tôi có dịp rơi vào tay bà ấy một lần. Tôi quên giấy chứng nhận của hiệu trưởng trường tôi đang dạy. Tôi bảo tôi về nhà lấy. Nhà tôi không xa. Nhà tôi ở Belleville. Bà ấy phẩy tay. Bà ấy gia hạn cho tôi ngay. Năm ngoái, tình cờ tôi nhìn thấy bà ấy trong tàu điện ngầm. Tôi muốn đến gần chào một câu, thế nào khỏe chứ, cười một cái rồi đi, không làm phiền, không hỏi lộ. Tôi ngần ngại. Tôi lại thôi. Bà ấy hàng ngày tiếp bao nhiêu phụ nữ Á châu đến xin thẻ cư trú, bao nhiêu người trong số đó không từng quên giấy chứng nhận của cơ quan, hợp đồng thuê nhà, phiếu lương ba tháng cuối, biên lai đóng thuế thu nhập hàng năm, biên lai tiền điện, tiền nước, tiền điện thoại kỳ cuối. Sở Công an phân phát trước một danh sách giấy tờ nhưng phụ nữ Á châu bao giờ cũng cười xin lỗi quên cái gì đấy, bao giờ cũng phải vẫy tắc xi lộn về nhà tìm cái gì đấy, bao giờ cũng phải bấm điện thoại di động bảo người nhà mang xe máy bổ sung cái gì đấy. Tôi ngần ngại. Tôi không chào.

Bà ấy cũng không nhận ra tôi. Chúng tôi đi qua nhau. Tôi cũng đã quên chuyện hồ sơ quốc tịch. Từ lần phỏng vấn cuối cùng, tôi không có tin tức của Ủy ban Di trú. Tôi yên tâm làm công dân Việt Nam để hàng năm tiếp tục xin phép nghỉ một ngày đến đảo Cité. Tôi không thể tưởng tượng nổi có ngày sẽ quay lại đây chỉ vì con vẹt biết nói nỉ hạo trước cửa hàng chim cảnh. Ngày mai tôi ba mươi chín tuổi. Như nhân vật chính của tiểu thuyết *I'm yellow*. Anh ta vừa mới ký vào đơn ly dị, đang lang thang ở ga Hàng Cỏ. Đầu tiên tôi muốn đây là một phụ nữ. Sau tôi do dự. Tôi lo Phượng của *Made in Vietnam* quay về ăn vạ. Mấy tháng liền tôi thấy Phượng gõ cửa. Phượng nói chị ơi, chị lại cho em làm nhân vật chính của chị nhé. Lãng nhăng thế mà Phượng thắng. Phượng lên vào được hai truyện ngắn của tôi. Không phải là tôi không biết. Nhưng lần này thì tôi kiên quyết. Để cắt hết mối liên quan với Phượng, tôi sẽ cùng anh ta rời Hà Nội. Nhưng đi đâu thì tôi chưa rõ. Sài Gòn, không ổn, Phượng từng xuống cả ga Bình Triệu lẫn sân bay Tân Sơn Nhất. Huế, tôi loại ngay từ đầu. Màu tím của nó làm tôi rất ngại. Đà Lạt tôi loại thứ hai. Nó cũng tím không chịu nổi. Mấy trưa nay tôi đọc báo điện tử tiếng Việt. Đất nước tôi thay đổi từng ngày. Ngay cả Đông Bắc và Tây Bắc giờ đây cũng tím không chịu nổi. Hoa ban cũng tím không chịu nổi. Hoa ban cũng nhan nhản trong các truyện ngắn, truyện dài, phim tình cảm xã hội, hội họa đương đại, ca nhạc thính phòng. Các thị xã, thị trấn từ Bắc vào Nam tôi không biết dừng ở đâu. Hai mươi chín năm thống nhất đủ để chúng thành anh chị em một nhà, đủ để ba trăm địa phương cùng rộ lên ba trăm phong trào nuôi tôm xuất khẩu, cùng tưới xăng đốt ba trăm xí nghiệp nuôi gà trong dịch cúm gà Đông Nam Á, cùng tổ chức ba trăm đêm nhạc Khúc ca bên sông Nậm Rồn mừng nửa thế kỷ chiến thắng Điện Biên. Các thị trấn từ ga Hàng Cỏ đến ga Bình Triệu, Ninh Bình, Thanh Hóa, Vinh, Đồng Hới, Tam Kỳ, Quảng Ngãi, Quy Nhơn, Phan Thiết... tôi để anh ta tự chọn cũng như tôi sẽ cho anh ta toàn quyền quyết định những gì anh ta sẽ làm. Quan điểm của tôi là không đóng các nhân vật vào những cái khung gỗ vuông, lồng kính rồi treo lên tường. Anh ta sẽ thấy tôi có thể nhảy xuống bất cứ ga nào trong ba mươi ga của đường tàu Thống Nhất. Nếu anh ta muốn leo lên xe khách để leo tiếp lên Buôn Mê Thuột, rồi từ Buôn Mê Thuột lại leo tiếp lên Đắc Lắc, tôi cũng sẽ không bao giờ kêu chóng mặt. Tôi sẽ đi sau lưng anh ta cả tháng, cả năm. Máy bay, xe khách, xe ôm, tàu hỏa, tàu thủy tôi không bao giờ cần túi nôn hay thuốc chống say sóng. Anh ta sẽ thấy tôi là một bạn đồng hành chung thủy. Mười bảy năm chề đỡ đen,

óc lợn hấp nôi cơm Hà Nội. Năm năm bắp cải thịt cừu căng tin đại học tổng hợp Leningrad. Mười năm sáng mì ăn liền, trưa bánh mì, tối bánh mì hoặc mì ăn liền, Paris và các vùng lân cận. Lý lịch ẩm thực đó khó ai đạt nổi. Về vấn đề tiện nghi, có lẽ anh ta cũng chỉ nên lo lắng cho bản thân mình. Tôi đã có thói quen gật gù ba tiếng một ngày ngay giữa những giờ buồn ngủ nhất, ngay giữa những lúc đổi xe buýt chuyển tàu hỏa gay gắt nhất. Tôi cũng không lạ gì cảnh đang ăn cơm thì mất điện, đang tắm thì hết nước nóng, đang dưới âm độ thì lò sưởi nằm quay đơ. Anh ta sẽ thấy, tôi không là cái gì nhưng tôi là bạn đồng hành dễ tính nhất. Anh ta cũng sẽ thấy, tôi chấp nhận tất cả trừ việc biến anh ta thành Thụy, trừ việc cùng anh ta đến Chợ Lớn. Tôi không muốn viết về Thụy. Tôi cố không viết về Thụy. Với tôi, viết không phải để nhớ lại. Cũng không phải để quên đi. Chỉ đến tiểu thuyết cuối cùng tôi mới biết viết để làm gì. Chỉ đến tiểu thuyết cuối cùng, tôi mới hiểu được Thụy. Tiểu thuyết cuối cùng tôi để dành tặng Thụy. Thụy là một điều bí ẩn. Tôi đã yêu Thụy như yêu một điều bí ẩn, điều bí ẩn chứa những điều bí ẩn. Yên Khê mãi mãi là điều bí ẩn đầu tiên. Yên Khê. Thụy sinh ra không phải ở Hà Nội, bệnh viện Bảo vệ bà mẹ và trẻ em như tôi, hay trạm hộ sinh Cây đa nhà bò như hầu hết bọn trẻ con cùng phố. Yên Khê. Đi chơi về rồi phải cố mà học bù. Bố mẹ tôi bỗng dưng dễ tính không ngờ. Yên Khê. Chúng ta cứ để học trò Âu Phương Thụy đi cắm trại cùng với toàn trường, nhiệm vụ của chúng ta là theo dõi sát. Thầy giáo phụ trách tư tưởng tự nhiên mất cảnh giác. Yên Khê. Để vai tôi có dịp được đầu Thụy ngả lên. Để năm năm học ở Nga không sao quên nổi. Để bây giờ vẫn không yên. Yên Khê. Tôi chưa thấy cái tên nào lạ lùng đến thế. Thụy dẫn tôi về lại Yên Khê. Yên Khê. Yên Khê. Trên xe ô tô, tôi hỏi tại sao. Thụy cười tiếng Hán của Thụy cũng chịu không biết. Tại sao. Tôi im lặng. Tôi cho Yên Khê là số phận. Mọi số phận đều bí ẩn. Hai mươi bảy tuổi, tôi nghĩ đến số phận. Thế là sớm hay muộn. Con trai con gái chơi kéo co. Kéo hăng quá. Kéo đứt cả dây. Cả bọn vỗ tay rầm rập. Nhưng tôi và Thụy, hai đứa hai đầu, đâm sầm phải nhau. Kính tôi tan tành. Mặt Thụy rớm máu. Mẹ tôi giậm chân cắm trại là trò vô bổ nhất trên đời. Bố tôi nghiêng rằng sẽ không bao giờ cho tôi tham gia trò vô bổ nào nữa. Yên Khê là trò vô bổ cuối cùng. Yên Khê cũng là đêm đầu tiên mất ngủ. Thế là số phận hay sự tình cờ. Yên Khê. Hai đứa ngồi bên bờ một con sông không đủ rộng, nước không đủ trong, Thụy cũng không đủ dũng cảm để nói với tôi, tôi cũng không đủ dũng cảm để sờ vào tay Thụy, những ngón tay tuyệt đẹp tôi chưa từng nhìn thấy, từ lần ấy đi

chơi vẫn chỉ chọn bờ sông Hồng không bao giờ đủ rộng, nước không bao giờ đủ trong, để lại ngòi bên nhau im lặng. Yên Khê. Nhỏ trại xong, toàn trường tụ tập dưới gốc cây đa. Cái đài đặt ở giữa. Cô phát thanh viên nghẹn ngào bộ đội đại bác Trung Quốc vừa bắn năm quả đại bác vào địa phận Đồng Đăng. Cô giáo dạy văn nghẹn ngào Đồng Đăng có phố Kỳ Lừa, có nàng Tô Thị có chùa Tam Thanh. Thầy giáo lịch sử nghẹn ngào sáng ra bờ suối tối vào hang, Pắc Pó của Hồ chủ tịch ngay cạnh Đồng Đăng. Cô giáo dạy địa lý nghẹn ngào Hà Nội cách Đồng Đăng một trăm năm mươi cây số đường bộ, một trăm cây số đường chim bay. Toàn trường nghẹn ngào Yên Khê cách Hà Nội một tiếng rưỡi ô tô. Toàn trường nghẹn ngào nhìn Thụy. Tôi cúi mặt xuống đất. Tôi chỉ sợ Thụy òa lên khóc. Tôi chỉ sợ tôi sẽ khóc theo Thụy. Tôi sẽ khóc rất to, chẳng nào kính cũng đã vỡ. Thụy cũng sẽ khóc rất to, khóc to đến nỗi bông băng quấn trên mặt tan vào nước mắt. Hai đứa chúng tôi sẽ khiến toàn trường phải lấy tay bịt tai. Khiến cái đài cũng phải thôi nghẹn ngào. Nó sẽ tự động chuyển sang kênh khác. Cô phát thanh viên tươi tỉnh giới thiệu chương trình ca nhạc theo yêu cầu thính giả. Bài hát mở đầu Việt Nam-Trung Hoa núi liền núi sông liền sông. Ca sĩ Trung Kiên trình bày theo yêu cầu của giáo viên và học sinh thị xã Đồng Đăng. Giáo viên và học sinh thị xã Đồng Đăng gửi tặng bài hát đến bộ đội đại bác Việt Nam và Trung Quốc. Toàn trường sẽ vỗ tay theo nhịp. Thầy giáo phụ trách tư tưởng vỗ tay nhiều nhất. Thầy có biệt hiệu là thầy vỗ tay. Thầy thường xuyên vỗ tay ngay cả khi chẳng ai vỗ tay nữa. Thầy bảo tư tưởng biểu hiện ở những tràng pháo tay. Xe chạy từ Yên Khê về Hà Nội, cả xe lẫn khách cùng lắc theo nhịp Việt Nam-Trung Hoa. Cái đài cũng lắc. Càng qua ổ gà, càng lắc khỏe. Chú lái xe lắc như lên đồng, cô giáo dạy văn, thầy giáo dạy sử, cô giáo dạy địa lý cũng lắc như lên đồng. Nghệ sĩ nhân dân Trung Kiên phục vụ nhân dân liền tù tì một tiếng rưỡi vẫn không mệt. Mười năm sau, thầy giáo phụ trách tư tưởng vẫn nhớ, hội trường lần nào cũng kể kỷ niệm cắm trại Yên Khê, học sinh giáo viên vỗ tay nhiệt tình chưa từng thấy, tư tưởng chắc chưa từng thấy. Mười năm sau tôi bảo lúc đấy tôi chỉ muốn là người Việt gốc Hoa để toàn trường nghẹn ngào nhìn cả hai đứa. Thụy bảo lúc đấy Thụy thêm biến thành con kiến mà chui vào cây đa. Tôi đùa Thụy là con kiến Việt gốc Hoa. Thụy cười. Tôi đùa tiếp Thụy đi đâu tôi đi đấy, tôi làm con kiến cái bò vào cây đa theo Thụy. Thụy vẫn cười. Tôi lại đùa tôi cống một con kiến con lẻo đẻo sau Thụy cả đời. Thụy chỉ cười. Tôi thích ngắm nụ cười của Thụy. Nó cũng lạ lùng như những gì liên quan tới Thụy.

Thụy dẫn tôi loanh quanh mấy vòng nhưng cây đa thì Thụy tránh. Cây đa khụ khị. Nó bị sét chém mất cả đầu. Tôi cũng không dám lại gần. Cây đa thế nào cũng có vài con ma đang tranh nhau chỗ ở. Thế nào cũng có một con ma cái đêm đêm vật vã vì trán sưng bốn quả ổi mà chẳng thắng nổi bốn thanh niên mười tám tuổi hy sinh không trong kháng chiến chống Pháp thì trong kháng chiến chống Mỹ, hay rất gần đây, trong đợt đua xe máy Trung Quốc quanh bờ hồ thị xã. Tôi ở Nga năm năm. Mùa đông nước Nga cây cối cũng biến thành tuyết. Nhưng tôi chưa thấy cây nào như cây đa nước tôi. Tôi ở Pháp mười năm. Không ít học trò tôi có số phận khác thường. Nhưng tôi chưa thấy số phận nào như số phận Thụy. Người Việt khổ, người Hoa khổ, không ai khổ bằng người Việt gốc Hoa. Cô Feng Xiao kể cả tỉnh Tứ Xuyên năm tám mươi nhận tám mươi gia đình Việt gốc Hoa. Tám mươi gia đình chia đều cho tám mươi hợp tác xã. Hợp tác xã nhà cô Feng Xiao cũng nhận lấy một. Hiên lắm cơ. Tội nghiệp lắm cơ. Bà vợ với ba đứa trẻ con không biết câu tiếng Hoa nào. Chỉ ngồi khóc suốt ngày. Ai đi qua cũng thấy thương. Ai đi qua cũng khuyên người Yên Nản thì lên tàu tới Côn Minh, từ Côn Minh đổi tàu tới Quảng Đông, từ Quảng Đông đi đò sang Nam Ninh, từ Nam Ninh vẫy xe vận tải đường dài là về đến Yên Nản. Không biết có hiểu gì không. Vẫn ngồi khóc suốt ngày. Tội nghiệp lắm cơ. Tội nghiệp như giấc mơ của tôi đêm đó. Thụy đeo thắt Vĩnh về Hồ Nan. Tôi đạp xe theo sau, hành lý là một can mỡ hai mươi lít. Cô Feng Xiao bảo năm tám mươi một lít mỡ bằng nửa tháng lương cán bộ Tứ Xuyên. Ở công an xã người ta bảo chẳng biết Thụy là ai. Thụy khai tên ông tên bố. Người ta mở sổ đăng ký hộ khẩu. Người ta lắc đầu cả ông Thụy lẫn bố Thụy đều mất từ ba mươi năm nay. Thụy đòi về ngôi nhà cũ của họ Âu. Hai mươi gia đình chạy ra công. Hai mươi gia đình làm một dàn đồng ca. Trong nhà kê hết giường rồi, ngoài vườn kê hết giường rồi, còn nửa đồng rác công cộng đẩy ra kê giường mà ngủ, còn cuốc đất mỗi người lấy một cái mà cuốc, cuốc xong nhớ để vào chỗ cũ, để vào chỗ cũ xong nhớ chia cho mỗi nhà một lít mỡ. Thằng Vĩnh mới cuốc nhát đầu đã cuốc đúng chân. Thụy phải vác nó trên lưng đến bệnh viện. Tôi chạy đằng sau, vừa chạy vừa cố nhớ đường để chút nữa còn quay về thổi cơm, lấy bàn chải đánh răng cho thằng Vĩnh. Nó khóc rất to. Tôi cũng khóc rất to. Cô y tá chạy ra dòm rồi lại chạy đi. Nửa tiếng sau vẫn không thấy ai mang kim chỉ lại khâu cái chân của thằng Vĩnh. Nó khóc to hơn. Tôi cũng khóc to hơn. Thụy chạy vào đòi gặp bác sĩ trưởng khoa khâu chân tay trẻ em. Ông thường trực lắc đầu chân tay trẻ em Yên Nản thì về

Yiên Nản mà khâu. Thụy bảo Thụy không phải Yên Nản, thằng Vĩnh không phải Yên Nản. Ông ấy nhìn tôi tiếp tục lắc đầu. Tôi vừa khóc vừa bảo tôi cũng không phải Yên Nản. Ông ấy vẫn lắc đầu. Tôi vừa khóc vừa hét yu shǔ yuēn nản dẫn. Ông ấy càng lắc đầu. Tôi vừa khóc vừa giải thích tôi cũng họ Âu. Không tin mở thẻ cư trú của tôi ra mà xem. Thụy lên tàu đi Sài Gòn đêm hôm trước, sáng hôm sau cả khu tập thể đã truyền tin tôi và Thụy đánh nhau, tòa xử tôi được căn hộ để nuôi thằng Vĩnh. Nhưng ở cổng đại sứ quán Pháp, vừa ngó mặt vào phòng thị thực, người ta đã gọi tôi là madame Âu. Ở Belleville mười năm nay người ta gọi tôi là madame Âu, comment ça va madame Âu. Ông gác cổng bảo madame Âu lại có thư Trung Hoa nhé. Ông gác cổng người Bồ Đào Nha cứ tưởng Hà Nội là ngoại ô của Bắc Kinh. Trên đảo Cité, người ta cũng gọi trên loa madame Âu, cửa số mười bốn. Cô nhân viên áo thun trắng bảo madame Âu có giấy tờ gì bỏ hết ra đây. Trong các trường cấp hai tôi dạy, hiệu phó lẫn hiệu trưởng nhìn thấy tôi là bắt tay thân thiện madame Âu, có lên đây nhé. Bốn mươi chín đồng nghiệp và lũ học trò lau nhau trước mặt gọi tôi là madame Âu còn sau lưng gọi hần là la chinoise, la bizarre chinoise. Chỉ cần nói la chinoise cả trường đều biết là tôi. Yu shǔ yuēn nản dẫn. Tôi không phải là người Việt Nam. Tôi kể lể. Tôi khóc. Tôi hét to đến nỗi thằng Vĩnh thức dậy bảo mẹ nói tiếng gì mà kinh thế. Một tháng liền tôi mơ Thụy dẫn tôi và thằng Vĩnh về Hồ Nan. Giấc mơ nào cũng tội nghiệp như giấc mơ nào. Can mǒ hai mươi lít sau đó được thay thế bằng đôi chiếu hoa. Cô Feng Xiao bảo Hồ Nan giáp ranh Mông Cổ cói không mọc được. Người Hồ Nan nằm ngủ trên thảm đây. Tôi sợ thằng Vĩnh đau lưng. Đôi chiếu tôi dèo đằng sau xe đạp một cái cho nó nằm bây giờ, một cái cất vào tủ để dành. Không biết bao lâu nữa mới lại có dịp đến phố Hàng Chiếu mua cho nó đôi khác. Có lần tôi mơ thấy cả nhà ăn cơm trên chiếu hoa, can mǒ để bên cạnh, nhưng tôi và Thụy ngồi chống đũa. Thằng Vĩnh khóc lóc đòi ăn chim quay. Tôi bảo Thụy còn mẩu đất cạnh đồng rác công cộng hay là đem hạt mồng tơi rau đay ra gieo. Thụy gật đầu ngày nào cũng bánh bột mì luộc nhân bắp cải muối như thế này thì lưỡi nào mà không rộp. Cái lưỡi của Thụy không Yên Nản nhưng cái lưỡi của Thụy cũng thềm bát canh rau đay mồng tơi với hai quả cà. Tôi phụng phịu rau đay mồng tơi không mất công nuốt cũng trôi vào cổ họng, chẳng may cổ họng thằng Vĩnh có sung vẫn trôi tiếp được xuống dạ dày. Hai vợ chồng mang hai cái cuốc ra cuốc đất. Thằng Vĩnh chân vẫn chưa tháo chỉ nên nằm đọc chương Tôn Ngộ Không đánh Bạch Cốt Tinh. Cuốc

xong, tôi cho cả rác vụn vào trộn, trộn đến đâu ủ đến đấy, đúng theo phương pháp sinh học. Một tuần sau Thụy mang hạt ra gieo, năm luống mỗi luống hai mươi hố, mỗi hố một hạt. Cả nhà sáng nhổ cỏ, chiều tưới nước, tối theo dõi dự báo thời tiết. Trưa hôm sau trời có đổ mưa thì đêm nay đã đắp xong bốn đập bốn phía để một trăm cái hạt đừng bị hết sang bãi rác công cộng. Thăng Vĩnh từ ngày chân lên da non được phân công cầm gậy đuổi chim. Một tuần sau, từ một trăm cái hạt mọc ra một trăm mầm cây. Một tuần sau nữa, một trăm mầm cây rụng hết lá mầm rồi bắt đầu mọc lá mới. Tôi và Thụy không ngừng nhổ cỏ, chồng ba luống, vợ hai luống. Nhổ xong thì mỗi người một cái thùng một cái gáo. Đến lúc mặt trời lặn, một trăm mầm cây cũng nhận được mỗi mầm một gáo nước mưa trộn với nước giải của thằng Vĩnh. Thăng Vĩnh đã khỏi chân hoàn toàn. Có hôm nó đuổi được một đàn đại bàng đến ăn mầm cây. Tôi và Thụy phấn khởi, trong đầu chỉ có mỗi hình ảnh bát canh rau đay mồng tơi. Bữa nào tôi cũng hứa với thằng Vĩnh đây là bữa bánh bột mì luộc nhân bắp cải muối cuối cùng. Một buổi sớm, cả nhà thức dậy vì tiếng ồn ào. Thăng Vĩnh vác gậy chạy ra. Đàn đại bàng hôm trước đang đậu ngợp vườn còn một trăm mầm cây tối qua đã biến thành một trăm cây bắp cải giống y hệt một trăm cây bắp cải bọc ny lông chất hình Kim Tự tháp trong cửa hàng thực phẩm Leningrad. Thăng Vĩnh khóc lóc. Họng nó sung từ mấy ngày nay, chỉ đợi canh rau đay mồng tơi để không phải nuốt cũng trôi vào dạ dày. Cả nhà nửa năm liền không muối hết bắp cải phải đem cho hai mươi hàng xóm, cho xong lại phải nhận về hai mươi bữa bột mì luộc. Giấc mơ bát canh rau đay mồng tơi Chủ nhật đầu tháng sau được kể lại cho cô Feng Xiao. Cô Feng Xiao cười ngất. Cô Feng Xiao bảo Hồ Nan giáp ranh Mông Cổ, bắp cải cũng chẳng mọc được nói gì đến rau Yên Nản nhà nì. Cô Feng Xiao còn cười mãi. Khi nhìn được, cô ấy hứa sẽ cho tôi một lá bùa chống mơ. Mộng mị lắm lắm thế làm sao ngủ nổi. Tôi không biết có nên dán nó lên đầu giường. Tám ảnh ngôi nhà hai tầng, bảng hiệu chữ Hoa, hai cái đèn lồng đã giải thoát tôi khỏi nỗi ám ảnh về cái chết của Thụy. Tôi chẳng còn mơ thấy Thụy nhảy tàu, treo cổ, ăn nấm độc. Mười hai năm nay, các giấc mơ của tôi, buồn rầu một phút hay vui nhộn suốt đêm, luôn có thằng Vĩnh, có tôi, có Thụy. Tôi không biết mộng mị có hại cho tôi như cô Feng Xiao nhận định. Tôi cũng không biết có phải từ lâu nó đã trở thành một phần cuộc sống thường nhật của tôi. Có phải hôm nào thiếu nó, mắt trái tôi nháy liên tục. Hôm nào thiếu nó, tôi không mất kính thì lại quên chìa khóa. Tôi thích những giấc mơ kéo dài từ đêm cho đến bây

giờ sáng, khi những người khách đầu tiên bước vào toa tàu, khi tôi vội vàng bỏ một quyển sách giáo khoa ra đọc, đọc thì ít dụi mắt thì nhiều, chỉ sợ mơ thêm vài phút nữa là không kịp nhảy khỏi tàu để đổi sang xe buýt. Tôi cũng thích những giấc mơ nối ngày với đêm, đêm với ngày, suốt hai tháng hè, khi thằng Vĩnh về Việt Nam, khi cả tầng không một bóng người, khu nhà không một ánh đèn, ông gác cổng cũng về Bồ Đào Nha, thư từ mấy ngày mới có người đến nhét vào khe cửa, mở ra đọc cũng không thấy ai đề nghị nhượng lại chỗ để xe. Những giấc mơ ngắn thường đột ngột đến vào lúc tôi ngồi một mình trong phòng giáo viên, nửa cái bánh mì còn cầm trên tay. Thụy và thằng Vĩnh ngồi xem bóng đá, tôi cầm cái điều khiển từ xa, vừa cổ vũ đội Sở Thương nghiệp Tứ Xuyên nhà cô Feng Xiao vừa liếc mắt ra cửa đề phòng bốn mươi chín đồng nghiệp nhón chân bước vào. Có lần cả nhà đang ngủ, thằng Vĩnh nằm giữa, chân trái gác lên bụng tôi, chân phải dè lên đùi Thụy. Chuông điện thoại reo, tôi lồm cồm ra nhấc máy. A lô đến lần thứ ba thì đầu kia mẹ con Yamina và thằng Yasin òa khóc nức nở. Tôi không biết làm thế nào cũng khóc theo. Thằng Vĩnh cầu nhàu mẹ nhận tin gì mà khiếp thế. Thụy cũng thức dậy. Thụy chạy vào buồng tắm nhúng cái khăn mặt vào vòi nước rồi chạy ra đưa cho tôi. Tôi vừa lau mắt vừa phụng phịu thối cả nhà lại lên giường ngủ tiếp. Thằng Vĩnh một phút sau đã ngáy khò khò, tôi và Thụy quay phải quay trái cuối cùng ngồi dậy nuốt mỗi người một viên thuốc an thần. Hôm sau, vào phòng giáo viên, để cặp xuống sàn, gặm một miếng bánh mì cho đỡ đói, tôi tháo ngay công tắc điện thoại. Hai mươi tư tiếng đồng hồ sau, trên tường một tờ giấy ai đó nắn nót ghi: tôn trọng của cải tập thể như của cải của từng cá nhân. Hai mươi tư tiếng tiếp theo, một đồng nghiệp khác đã kịp viết thêm: một góp ý đầy thiện ý. Hai mươi tư tiếng tiếp theo nữa đủ để một đồng nghiệp thứ ba minh họa cái điện thoại vuông vức của phòng giáo viên và cái di động hiệu Nokia tôi mới mua tháng trước, chính giữa là một dấu bằng ngay ngắn rất đỏ. Giấc mơ ngắn nhất, chưa đầy một phút, đã xảy ra ngay tại lớp học. Tôi và Thụy dẫn thằng Vĩnh ra công viên Thủ Lệ, que kem cốt chưa kịp mút miếng nào thì thằng Vĩnh bị một con đười ươi mười tám tháng bắt làm con tin. Tôi sợ quá bùng mặt khóc. Lũ học trò quay ra ngơ ngác. Chúng nó ngưng cuộc tranh luận phim tươi mát đang vào giai đoạn gây căng. Chúng nó lôi từ trong cặp ra mỗi đứa một quyển vở, một cái bút. Chúng nó yên lặng nhìn tôi. Tôi càng khóc. Chúng nó nhìn nhau bối rối. Chúng nó không dám nhìn tôi. Chúng nó hí hoáy chép thư ngày tháng. Tôi vừa quệt nước mắt vừa nói giờ học đến đây

là kết thúc, không có bài tập về nhà. Chúng nó lại cắt quyền vở và cái bút vào cặp. Con Yamina giờ tay hời tiết sau có kiểm tra miệng không. Tôi đang ngó thẳng Vĩnh giờ công phu vật nhau với con đười ươi. Tôi không biết trả lời thế nào. Chúng nó đứng phắt dậy. Chúng nó phản đối. Chúng nó lý luận chưa xong bài cũ tôi không có quyền kiểm tra, cả miệng lẫn viết đều phạm luật sư phạm. Tôi lo Thụy không nhắc đội bảo vệ công viên Thủ Lệ cho đạn thật vào súng, con đười ươi sẽ bóp cổ thẳng Vĩnh. Tôi bung mặt khóc. Chúng nó ngơ ngác. Chúng nó nhìn nhau bối rối. Chúng nó quên không dọa báo cáo lên thầy hiệu phó rồi thầy hiệu trưởng. Tôi vẫn chưa hết sợ. Nước mắt chảy ướt hết cả kính. Chúng nó đứng lên, đeo cặp, đội mũ, đi ra khỏi lớp. Con Yamina ngồi lại. Nó lấy khăn mùi soa lau kính cho tôi, lau xong thì hỏi có phải con mơ lúc nãy khủng khiếp lắm. Tôi im lặng. Nó bảo mẹ nó cũng hay mơ như vậy. Mẹ nó mơ thấy bố nó đưa cả nhà đi chơi sa mạc Sahara. Mẹ nó tìm được một cây xương rồng định ép lấy nước thổi cơm thì con lạc đà chở thẳng Yasin trượt chân. Mẹ nó chỉ kịp thấy hố cát sâu bốn mươi mét nuốt chửng bốn chân con lạc đà. Mẹ nó bung mặt khóc. Vừa khóc vừa giục thẳng Yasin nhảy lên. Vừa khóc vừa lăn lộn trên giường. Mẹ nó thường xuyên đánh thức hai chị em nó dậy để kể ngày cưới, bố nó mặc áo lụa, ngậm thuốc lá ăng-lê, cười lạc đà hai bướu, mang một chuỗi ngọc bích đến quàng vào cổ mẹ nó. Cuối năm mẹ nó vẫn bảo thẳng Yasin gọi điện xem bố nó sống với vợ mới như thế nào, bố nó có thêm mấy con, bố nó có yêu vợ mới con mới không. Tôi với nó ôm nhau khóc trong lớp. Tôi cũng hay tưởng tượng Thụy sống với vợ mới như thế nào, Thụy có thêm mấy con, Thụy có yêu vợ mới con mới của Thụy không. Tôi không sao nín được. Con Yamina lại bỏ khăn mùi soa ra lau kính cho tôi. Ông hiệu phó đi qua nháy mắt học trò ngoan quá hả. Sáng hôm sau phòng giáo viên trưng một tờ bìa mỗi chiều một mét, ai đó đã nắn nốt ghi, chữ to như chữ khẩu hiệu: mỗi giáo viên phải là một tấm gương. Tôi cúi đầu làm phô tô cô pi, ngẩng lên lại thấy một hàng chữ song song bên dưới, cũng to và nắn nốt: lời khuyên chân thành nhất trong năm. Tôi phẩy tay. Đến trưa, mở cửa bước vào, chưa kịp để cặp xuống sàn, chưa kịp bỏ bánh mì ra nhai một miếng cho đỡ đói rồi mơ một giấc ngắn ngắn cho đỡ mệt, tôi thấy cái mặt vành vành của tôi chằm chằm trên tờ bìa, nước mắt lả tả, bên cạnh họa sĩ nghiệp dư còn vẽ thêm một cái gương cũng vành vành, hào quang chi chút, rồi giữa hai hình tròn cùng bán kính ấy là một dấu bằng ngay ngắn rất đỏ. Tờ bìa mỗi chiều một mét ngồi lại trên tường rất lâu. Đến cuối tháng, người ta vẫn tiếc,

người ta không chịu tháo. Người ta bảo nó là kết quả hợp tác của bốn mươi chín giáo viên toàn trường, nó còn có giá trị hơn cả một tờ bích báo, nó đáng ngồi lại đến cuối năm. Chủ nhật bốn giờ chiều. Hấn gọi điện cho tôi. Mặt mày khó khăn. Hóa ra chỉ gặp với tao. Hóa ra tuần nào cũng ngồi khóc trước mặt học trò. Hội phụ huynh phản đối mày trên Internet, ghi rõ tên mày, trường mày, những lớp mày dạy. Hội phụ huynh lý luận nước mắt của mày biến con cái họ thành những đứa trẻ yếu đuối. Hội phụ huynh dọa sẽ báo cáo lên phó giám đốc rồi giám đốc Sở Giáo dục. Tôi phẩy tay cùng lắm là tôi nghỉ việc. Vô tuyến ngày nào cũng đưa quảng cáo Bộ Nội vụ tìm cán bộ canh tù để trao tặng chế độ đãi ngộ đặc biệt. Nhận được giấy của giám đốc Sở Giáo dục, tôi sẽ nghỉ dạy ngay lập tức. Tôi sẽ tìm lại cho thư viện sáu bộ đáp án, cho phòng giáo vụ sáu cái băng cát xet, cho phòng thường trực sáu chìa khóa cổng trường, từ hồi được phát vẫn nằm yên trong sáu túi ny lông. Tôi sẽ gói chúng vào các gói khác nhau, cho vào sáu hộp xốp, ghi địa chỉ, dán sáu cái tem đặc biệt rồi mang ra bưu điện Belleville quảng vào sáu thùng thư. Tôi sẽ không bao giờ còn phải xếp hàng mua vé tháng, sáu giờ sáng lặn lội đến trường, chính giữa trưa lặn lội vào phòng giáo viên, vừa gặm bánh mì vừa xem có cái đề nghị nào chân thành và thiện ý dành riêng cho những giọt nước mắt của tôi. Một khi đã làm chủ hai mươi tư giờ một ngày, ba mươi ngày một tháng, tôi sẽ lên một cái thời gian biểu bê tông, bố mẹ tôi khi nhận được fax cũng phải fax lại chữ thán phục. Hàng ngày, tôi và thằng Vĩnh sẽ thức dậy lúc sáu giờ sáng. Đánh răng rửa mặt xong, hai mẹ con sẽ dùng một bữa điểm tâm sáu món: bánh ngọt, bơ, trứng ốp lết, giăm bông, xúc xích, thịt nguội. Sáu món Anh Cát Lợi sẽ kết thúc bằng nước chè pha sáu loại mứt. Sáu mươi phút sau, thằng Vĩnh đến trường, tôi cũng đi xe buýt tới phố Tolbiac luyện một tuần sáu buổi Khí Công và Thái Cực Quyền. Đến trưa, luyện võ xong, tôi sẽ ở lại tắm sáu loại dầu thơm, uống sáu loại mật mía với sáu võ sư và sáu mươi đồng môn. Sáu phút sau tôi sẽ có mặt ở cửa hàng cắt tóc của cô Feng Xiao. Tôi dạy cô ấy sáu từ mới Yên Nản. Cô ấy dạy lại tôi sáu từ mới Quan Thoại. Từ tour Olympic tôi bấm thang máy, đứng sáu giây sau chân chạm sàn đá hoa siêu thị Tang Frères. Sáu chục cái tour của Chinatown còn đang dở tay gói nem, tráng bánh cuốn và nặn há cảo nên tôi mang sáu con chim bồ câu của công ty xuất nhập khẩu thực phẩm thành phố Hồ Chí Minh từ ngăn đông lạnh qua quầy trả tiền mất chưa đầy sáu phút. Sáu mươi phút trên xe buýt từ cổng Tang Frères đến Belleville, sáu con chim bồ câu cũng vừa vụn xả hết

đá. Bước chân vào nhà tôi đặt ngay lò hai trăm sáu mươi độ. Sáu giờ chiều, thằng Vĩnh đi học về, rửa mặt mũi chân tay ngồi vào bàn chia với tôi sáu con chim quay húng liu và sáu thìa cơm rang. Nó uống sáu mươi mi-li-lít Coca Cola còn tôi sáu mươi mi-li-lít rượu vang đỏ. Ăn xong bữa tối có đét-xe sáu vị hoa quả và sữa chua sáu vị ta min, tôi và nó sẽ mở kênh M6 theo dõi chiến tranh Irak. Sáu mươi phút sau, thằng Vĩnh xem xong tin tức Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa trên Internet, tôi cũng ngồi vào máy vi tính. Viết được sáu mươi câu sáu chữ, tôi sẽ tắt đèn cời tắt leo lên giường. Trừ thời gian quay trái quay phải, mơ một giấc sáu mươi phút lúc nửa đêm và một giấc sáu phút lúc gần sáng, tôi hoàn toàn có thể bảo đảm giấc ngủ sáu tiếng đầy đặn. Tôi sẽ đặt tên thời khóa biểu ấy là 6&60. Tôi sẽ tôn trọng nó tuyệt đối trong vòng sáu tháng. Tôi sẽ gửi lý lịch đến Bộ Nội vụ. Sáu hôm sau người ta sẽ gọi điện mời tôi lên phỏng vấn. Sáu mươi cân, sáu năm thâm niên ngành giáo dục cộng sáu ngoại ngữ trong đó tiếng Hoa, tiếng Việt vô cùng hiếm với sáu cái đai của Khí Công và Thái Cực Quyền, tôi sẽ đánh bại sáu mươi đối thủ khác. Người ta sẽ dẫn tôi đi chọn một căn hộ sáu phòng để thằng Vĩnh có phòng riêng đọc Internet, có phòng riêng tập bóng bàn, có phòng riêng tập công phu. Người ta sẽ hỏi tôi trong sáu loại ô tô tôi cần xe Renault hay xe Peugeot. Người ta cũng sáu lần đề nghị tôi viết đơn ghi rõ mức lương tháng, số ngày nghỉ, tuổi về hưu mà tôi cho là hợp với tôi hơn cả. Tất cả sẽ đầu vào đáy như sáu cậu nằm với sáu mợ. Tôi phẩy tay. Tôi bảo hấn tôi không sợ. Hấn có stress cho tôi thì cứ việc. Tôi chuẩn bị tinh thần rồi. Thời khóa biểu 6&60 đã lên chính xác từng sáu mươi giây. Từ Bộ Giáo dục tôi sẽ nhảy sáu bước ngoặt mục sang Bộ Nội vụ. Mười sáu năm sau tôi sẽ hạ cánh an toàn, sổ hưu vàng cầm tay. Thằng Vĩnh đang làm đại diện ở Vùng Vịnh. Nếu nó xếp cho tôi một chân phiên dịch thì tốt, càng được dịp cho sáu nhân vật của tôi nói rộng quan hệ. Nếu thương nhân Việt Nam vẫn chưa nhảy dù vào Bagdad hay có đến cũng tự gặp gỡ đối tác và ký hợp đồng bằng tiếng mẹ đẻ thì tôi sẽ ngồi nhà chăm sóc thằng Vĩnh, sổ hưu vàng Bộ Nội vụ vẫn cứ vàng, sáu nhân vật của tôi sẽ trèo lên lưng lạc đà, cầm bản đồ, đeo ba lô, làm sáu mươi vòng sa mạc Sahara. Ngày ngày tôi sẽ mua sáu con chim về tắm húng liu rồi quay rồi chia với thằng Vĩnh. Tôi sẽ trồng sáu mươi mét vuông rau đay mỏng tơ. Khí hậu Vùng Vịnh không xa khí hậu Hà Nội là mấy. Không cần nhổ cỏ, đuổi chim, không cần tưới nước mưa pha nước tiểu, cây nào cây nấy cũng cao sáu mươi phân. Sáu năm làm đại diện, thằng Vĩnh không còn biết sung hống là gì. Tôi đã chuẩn bị tinh

thần rồi. Tôi dự kiến mọi trường hợp. Tôi đợi mãi mà chẳng thấy giám đốc Sở Giáo dục nào viết thư. Con Yamina tìm được sáu dịp chia tay với tôi, sáu dịp sáu cái khăn mùi soa để tôi cầm đi lau kính. Mẹ nó cũng gọi điện cho tôi sáu lần ở phòng giáo viên, vẫn chỉ khóc chẳng nói được câu gì, vẫn vô tình rơi đúng vào sáu giờ sáng cả nhà đang ngủ, thằng Vĩnh nằm giữa, chân trái gác lên bụng tôi, chân phải đè lên đùi Thụy. Sáu hôm sau thằng Yasin mang đến túi đồ ăn mẹ nó làm để tôi chóng lên mười sáu cân. Tôi mở ra thấy sáu con chim sẻ cánh trên lớp rau xanh biếc, không biết rau gì. Sau này tôi tìm được trong thư viện sáu quyển sách giới thiệu món ăn Bắc Phi. Món bò câu mật ong rừng được coi là ông tổ sáu đời của món chim quay húng lìm, bao giờ cũng được dọn với sáu loại rau xanh biếc, không ai biết tên, không ai thấy bày bán ở chợ. Sáu loại rau ấy trộn với nhau vừa ngọt vừa mát, không cần nuốt cũng trôi vào dạ dày. Sáu loại rau ấy những người mắc bệnh sưng họng kinh niên vô cùng tâm đắc. Sau này, tôi còn gặp sáu đứa học trò tên là Yamina, sáu đứa có sáu thằng em tên là Yasin. Cuối năm chúng nó cũng tặng tôi sáu cái khăn mùi soa, thêu sáu cái hoa sáu cái lá. Nhưng chỉ có con bé này là tôi nhớ nhất. Sáu con chim sẻ cánh trên lớp rau sáu loại xanh biếc của mẹ nó, tôi cũng không quên.

I' m yellow

Ga Hàng Cỏ mười hai giờ đêm.

Tôi đợi tàu. Tôi mặc một áo sơ mi. Khăn, mũ, áo len, áo khoác trong túi du lịch. Tôi lo tàu đến ga khi tôi đang ngủ. Tôi không dám ngồi. Tôi biết chỉ cần một bậc thêm là tôi cũng sẽ ngủ ngon lành. Tôi không đi hỏi giờ tàu. Tôi cũng không đi mua vé tàu. Tôi lo ông trưởng tàu thôi còi rồi mà tôi vẫn ở trong phòng vé. Tôi lo giá vé tăng năm lần từ năm năm nay. Tôi lo tiền Việt lạm phát năm mươi lần từ ngày tranh tôi được khách du lịch nước ngoài mang về làm lưu niệm. Tôi lo xếp hàng hai tiếng mới đến lượt. Tôi lo nói nhầm mua một vé đi Hà Nội, xuống ga Hàng Cỏ chứ không phải ga Yên Viên. Cô bán vé sẽ cầm mi-cơ-rô gọi đội bảo vệ. Tám nhân viên sẽ xúm lại nhét cổ tay tôi vào một ổ khóa số tám, nhét toàn bộ thân thể tôi vào một cái xe ô tô trùm kín rồi chở cả người cả khóa sang bệnh viện thần kinh Trâu Quỳ. Tám giờ tối ngày mai, xem xong chương trình văn hóa nghệ thuật ở đài truyền hình Hà Nội, nhận được điện thoại, Loan mới mang hộ khẩu và hồ sơ bệnh án của tôi tới gặp giám đốc bệnh viện. Vết nứt ở hộp sọ, bệnh viện Hà Nội còn trả lại thì bệnh viện Trâu Quỳ cũng chẳng có lý do gì mà giữ. Tôi sẽ theo Loan về điều trị tại gia. Mọi việc sẽ trở lại như cũ. Bản hợp đồng đã hủy hóa ra vẫn còn hiệu lực. Còn hiệu lực đến bao giờ, tôi không dám nghĩ tiếp.

Loan rất ghét ngồi tàu. Cô ấy bảo không muốn dính dáng tới ngành đường sắt. Khi tranh tôi chưa bước được vào gallery thì chúng tôi chỉ quanh quẩn Hà Nội. Khi tranh tôi bắt đầu được năm chục đô la một bức, Loan bảo phải về quê ra mắt họ hàng. Họ hàng không trách móc gì. Họ hàng vẫn gửi cho vải thiều và bánh đậu xanh. Nhưng phải ra mắt. Cô ấy gọi hai xe ôm. Hai tiếng sau, hai cái xe đã đỗ trước cổng nhà ở thị xã Hải Dương. Chúng tôi vào chào hỏi mấy chục người trong gia đình Loan, ăn hết hai chùm vải thiều với hai hộp bánh đậu xanh Rồng Vàng, đầu giờ chiều lại ôm lưng hai anh lái quay về Hà Nội.

Khi còn độc thân, tôi đã đi nhiều nơi. Bắc, Trung, Nam, không miền nào xa hơn miền nào, không giọng nào khó nghe hơn giọng nào. Một năm vài chục lần, tôi đeo ba lô nhảy tàu. Tôi quen hết các ông kiểm vé. Ông kiểm vé nào cũng chỉ lấy của tôi vài điếu thuốc, vỗ vào vai tôi mấy cái rồi

để tôi tự thân vận động, còn ghé thì ngồi, hết ghé thì đứng, hết cả chỗ đứng thì vào nhà vệ sinh, nhà vệ sinh mà khóa bên trong thì sang rửa bát, lau bàn giúp cô cấp dưỡng. Một năm vài chục lần nhảy tàu, tôi thuộc mặt thuộc tên gần hết các cô cấp dưỡng ngành đường sắt. Tôi gặp Loan ở Hải Phòng. Loan là cô cấp dưỡng cuối cùng của ngành đường sắt mà tôi chưa biết mặt biết tên. Tôi giúp Loan rửa bát lau bàn cho tàu Hải Phòng-Lạng Sơn. Chỉ một lần nhảy tàu đi Lạng Sơn mà tôi mất trọn năm năm. Ba mươi chín tuổi, tôi dè chừng tất cả các cô cấp dưỡng ngành đường sắt, tất cả các cô tên Loan, cô nào tên Loan cũng từng là cấp dưỡng ngành đường sắt.

Tôi không nhớ tôi đã lên tàu lúc mấy giờ. Tôi cũng không nhớ tàu tới ga nào thì chị ta đến ngồi ở hàng ghế cuối cùng. Trong toa vẫn còn vài chỗ. Mọi người ăn uống, nói chuyện như pháo rang. Tôi tìm một góc nhìn ra cửa sổ. Từ nửa ngày nay, tôi hút thuốc. Khỏi thuốc giúp tôi khỏi phải ngửi mùi đồ ăn, khỏi phải nhớ những bữa cơm của Loan năm năm qua bao giờ cũng đủ dinh dưỡng đúng tiêu chuẩn cấp dưỡng ngành đường sắt. Đủ dinh dưỡng nhất trong năm mươi ngày cuối cùng, trong món trứng không hiểu bao nhiêu quả, không hiểu rán hay xào hay nấu canh hay luộc, nhưng chắc chắn là đúng tiêu chuẩn, chắc chắn đến độ nó trở thành thực đơn duy nhất cho một trăm năm mươi bữa ăn cuối cùng của tôi. Tôi phải hút thuốc năm ngày nữa mới thêm cầm đũa và cơm, rồi phải hút năm mươi ngày nữa mới dám động đến các món trứng. Loan rất chính xác trong cách trừng trị tôi.

Chị ta ngồi nhìn ra cửa sổ. Người ta vẫn ăn uống nói chuyện như pháo rang. Người ta vẫn lên xuống như trong chợ. Tôi tưởng chị ta phải đi từ lâu. Tôi sang toa bên cạnh đi vệ sinh, xếp mấy lần hàng, xì mũi nhỏ nước bọt mấy cái quay về vẫn thấy chị ta ở đấy. Tôi đập thuốc lá, theo ông kiểm vé vào phòng trưởng tàu, uống vài chén rượu, nghe vài chuyện giời ơi đất hỡi. Ở ga Nam Định tôi gặp lại một thằng bạn cùng hội nhảy tàu. Bây giờ nó vẫn nhảy tàu nhưng mỗi lần nhảy mang theo mấy chục lon bia với một phích đá. Nó bảo phải nuôi vợ nuôi con. Từ ngày lấy vợ, nó nhảy thêm xe khách. Từ ngày vợ nó đẻ con, nó nhảy thêm cả xe vận tải lẫn xe du lịch. Nó bảo như đại ca là sướng nhất. Thời nhảy tàu vô tư ngày xưa là sướng nhất. Tàu chuẩn bị chạy thì nó nhảy xuống, khéo léo hơn cả cách đây năm năm. Cách đây năm năm, một năm nó nhảy tàu mười lăm lần. Bây giờ, một ngày có mười lăm chuyến tàu qua ga Nam Định, năm mươi cái xe khách đỗ trước cửa nhà ga Nam Định, và bao nhiêu xe vận tải, xe du lịch chạy ngang nhà ga Nam Định.

Tôi lang thang khắp các toa nhưng toa bếp thì tôi tránh từ xa. Ông kiểm vé đi qua vỗ vai sợ làm rẽ đường sắt rồi hả.

Tàu đến Vinh lúc nửa đêm. Trong toa người lớn dựa vào ghế, trẻ con nằm thẳng xuống sàn, ai cũng mê mệt ngủ. Thành phố Vinh dập dờn ngoài cửa sổ. Tôi đã từng ở đây một tuần. Một tuần không kỷ niệm. Chứ kỷ niệm khiến tôi díp cả mắt. Hai cái nhà năm tầng do Liên Xô xây dựng, hai cái Twin Towers của Vinh, là hình ảnh cuối cùng trước khi tôi làm một giấc dài vô tận. Chưa bao giờ tôi ngủ ngon lành đến thế. Chưa bao giờ tôi thức dậy khoan khoái như vậy. Hình như chị ta mấp máy môi chào. Tôi giơ tay vẫy vẫy. Tôi không hiểu tại sao tôi có hành động ấy. Cả toa vẫn mê mệt ngủ. Hóa ra tôi chỉ chớp mắt có một lúc. Hóa ra một giấc ngủ không có Loan bên cạnh còn dễ chịu hơn cả tôi tưởng. Chẳng ai buồn chú ý đến cái vẫy tay của tôi. Tôi lại giơ tay vẫy vẫy. Tôi vẫn không hiểu tại sao tôi có hành động ấy. Chị ta đặt tay vào ngực mình rồi lại chỉ về ngực tôi. Tôi nhún vai. Tôi cũng không biết tôi sẽ xuống ga nào. Chị ta nhún vai theo. Tôi nhìn chị ta dè chừng. Tôi tự nhắc tôi biết mùi tự do mới được quá một ngày.

Tôi bỏ thuốc lá ra hút. Đầu kia chị ta lại mấp máy môi. Tôi lờ. Tôi cảnh giác. Loan ngày đầu tiên cũng không dám lộ liễu như thế. Tôi đốt hết điếu này sang điếu khác. Hành khách trong toa tỏ thái độ. Một đàn khách nhà quê bật dậy bảo tôi chán đời đi chỗ khác mà tự tử. Tôi dập thuốc, cho khăn mặt vào túi du lịch, buộc lại dây giày, chụp mũ lên đầu. Hành khách trong toa lại tỏ thái độ. Họ chúc tôi thượng lộ bình an. Tôi phẩy tay. Loan cũng chúc tôi thượng lộ bình an. Bọn nhảy tàu chuyên nghiệp không bao giờ nói với nhau câu đấy. Chúng tôi thoáng thấy nhau trên tàu là tránh nhau từ xa. Thằng lên sau tự động nhường tàu cho thằng lên trước. Luật nhảy tàu thằng bạn lúc này vẫn còn nhớ. Chạy dưới đất được một đoạn, nó mới ngoái cổ giơ tay vẫy vẫy. Tôi cũng giơ tay vẫy vẫy. Chúng tôi đã từng làm thế với nhau ít nhất mười hai lần trong quá khứ. Lần nào lên tàu Nam Định tôi cũng chạm mặt nó. Nó lên trước tôi nhường nó. Nó lên sau nó nhường tôi. Cứ theo luật mà quyết. Về sau tôi gọi nó là thằng Nam Định. Thằng Nam Định trẻ nhất trong hội nhảy tàu chuyên nghiệp. Vừa trẻ vừa đẹp trai. Tôi lớn tuổi hơn. Chắc vì thế mới được gọi là đại ca.

Thằng trắng nhất là thằng Ninh Bình. Đã trắng lại hay đeo kính râm, đội mũ phớt. Nó đứng ở sân ga, các cô thò cả người ra cửa sổ vẫy khăn mùi soa rồi rít. Nhưng thấy tôi đã ở trên tàu nó chẳng dám lên. Các cô lại ngẩn tò te xem nó và tôi vẫy nhau như trong phim tình báo Liên Xô nhiều tập. Tôi

nhờ nó được thơm lây. Tàu đến ga Ninh Bình là tôi vuốt tóc vuốt áo chuẩn bị chút nữa vẫy tay cùng nó cho oai.

Thằng đen nhất là thằng Đồng Hới. Hôm nào tàu qua Đồng Hới mà đúng vào đêm thì khó mà nhận ra nó. Nó biết ý, nó châm một điếu thuốc rồi đứng ngay ở cửa ra vào mà hút.

Thằng tôi hay chạm mặt ở Huế vừa cao vừa gầy. Tàu đến ga Huế nếu không nghe thấy nó đang rập rình ghi-ta thì anh em khác mới nhảy lên. Mười năm, tôi chỉ nghe nó hát độc một bài Diễm xưa. Chỉ cần nó hắng giọng một cái là những người xung quanh không ai dám động đậy. Ông kiểm vé đi qua vỗ vai nó bảo giá tàu nào cũng có một vài ca sĩ như nó thì các đội bảo vệ được ngồi chơi xơi nước cả ngày. Mấy cô nữ sinh cũng hay mua vé lên tàu Huế. Ngồi nghe nó hát một lần Diễm xưa, ngược mắt nhìn nó một cái rồi lại lủi thủi lấy tàu quay về. Có lần tôi đứng dưới đất dòm lên thấy cả toa tím lịm, cứ như trường Đồng Khánh mới chuyển về đây. Quay sang bên cạnh chạm phải mấy chục nam sinh, sơ mi trắng, tóc chẻ ngôi, cũng đang dựa gốc cây nghe mưa vẫn mưa bay trên tầng tháp cổ. Nó là thằng duy nhất tôi không gọi theo tên ga. Trong trí nhớ của tôi, nó là thằng Diễm xưa. Về sau có dịp nghe Diễm xưa thế nào tôi cũng nhớ đến nó.

Thằng Nha Trang cũng tài tử không kém. Cũng rập rình ghi ta trên tàu suốt ngày suốt đêm. Cũng hát độc một bài duy nhất. Không biết có phải của Trịnh Công Sơn hay không nhưng cũng bồi hồi lắm. Tôi đứng đợi bên dưới làn nào cũng nghe thấy nó tha thiết ôi Nha Trang mùa thu lại về, trong nụ cười và trong ánh mắt say mê, cò đỏ tung bay, cuộc đời mới, mùa thu gió lạnh, thuyền ra khơi xa, biển quê ta rục rờ chân trời. Hành khách trên toa vỗ tay rầm rập. Nhiều cô còn năn nỉ xin được hát cùng với nó. Nó song ca cũng tài tử không kém đơn ca, giọng ai nó cũng điều khiển được, cũng tìm cách đệm nhạc cho duyên dáng. Hát cùng nó, cô miền Bắc không dám lên cao chót vót, cô miền Nam tự động bỏ bớt nốt trầm, cô miền Trung cố phát âm cho thật chuẩn. Ông kiểm vé đi qua vỗ vai cả hai bảo nhớ nộp đơn xin vào đoàn ca múa nhạc nhẹ Đường Sắt.

Thằng Sài Gòn suốt đời diện quần bò áo bò, chân đi tông Thái, ví da to dùng nhét ở mông. Tôi với nó chạm mặt nhau bao giờ cũng dừng lại vài phút, bắt tay đàng hoàng. Nó gọi tôi là đại ca Hà Nội. Tôi gọi nó là đại ca Sài Gòn. Tôi rút một điếu Thủ Đô đưa cho nó thì nó nhất quyết rút bật lửa châm cho tôi một điếu ba số năm. Có lần bỏ bao thuốc ra chẳng còn điếu nào, nó bảo tôi đợi rồi chạy vào quán cà phê ngay cạnh ga, hai phút sau đã

thấy bung ra một khay nhựa nhà hàng cho mượn, trên khay một bao thuốc ba số năm chưa bóc tem và hai ly cà phê Trung Nguyên thơm phức. Tôi ngại. Tôi bảo nó đừng gọi tôi là đại ca Hà Nội. Thằng Hà Nội, thằng Bắc Kỳ, thằng Rau Muống, thằng Đồng ý nhất trí nhưng không tán thành, thằng gì gì cũng được nhưng đừng đại ca Hà Nội. Nó im lặng cười. Tôi hỏi lẽ gì mà nó gắn bó với hội nhảy tàu. Nó cũng im lặng cười. Tôi bảo tôi ngờ nó có điều muốn tâm sự. Nó vẫn im lặng cười. Tôi không biết tiếp tục như thế nào. Chúng tôi chia tay nhau. Mấy tháng sau gặp, lại đại ca Hà Nội, đại ca Sài Gòn.

Thằng Thanh Hóa tôi cũng không quên. Nó có khuôn mặt tròn, tóc cắt ngắn, vẻ thư sinh. Lần cuối cùng gặp nó khi tôi đã chễm trệ trên tàu từ nửa ngày. Nó lại gần. Nó bảo nó biết luật nhưng bây giờ mà nhảy xuống tìm tàu khác thì nó không về kịp. Cô người yêu đang đợi nó ở ga Vinh. Cô người yêu đã trốn gia đình đi lại với nó. Ngày mai cả hai chúng nó lên tàu vào Nam. Mua vé hăn hoi. Nó chán nhảy tàu rồi. Cô người yêu bắt nó hứa phải giải nghệ hoàn toàn. Chúng nó sẽ vào Nam xây dựng cuộc sống mới. Nó cũng muốn nhân tiện chào tôi. Anh em mang tiếng chạm mặt nhau san sát thế mà chưa có dịp nói với nhau câu nào. Nó bảo bao giờ vào Nam nhớ ghé nhà nó chơi. Nhưng kể chuyện vui chứ đừng kể chuyện cũ. Nó buồn mà cô người yêu cũng không bằng lòng. Cô người yêu bắt nó hứa phải quên hết quá khứ nhảy tàu. Đến ga Thanh Hóa, nó nhảy xuống. Từ dưới đất nó giơ tay lên nắm tay tôi, lắc lắc mấy cái bảo đại ca đi thượng lộ bình an. Xong nó cười, nó hỏi đại ca thấy em đã hòa nhập với cuộc sống mới chưa. Nó định kể tiếp về cô người yêu thì tàu chuyển bánh. Nó giơ tay vẫy vẫy, vừa vẫy vừa kêu đại ca đi thượng lộ bình an.

Loan không trốn gia đình theo tôi. Loan cũng chưa bao giờ bắt tôi phải hứa quên hết quá khứ nhảy tàu. Đăng ký kết hôn xong, về đến nhà, Loan quảng ba lô của tôi vào một cái chậu nhôm. Loan bình tĩnh lấy ra một can xăng. Tôi không hiểu Loan mua xăng từ lúc nào. Cả hai chúng tôi xe đạp còn đi mượn nói gì đến xe máy. Tôi giằng lấy can xăng. Tôi dọa Loan hỏa hoạn. Một năm mấy chục lần nhảy tàu tôi biết tất cả các cô cấp dưỡng ngành đường sắt đều từng nhận kỷ luật vì tội đốt tàu. Tàu Thống Nhất vài quý lại bị đốt mất mấy toa không do hạn hán, cháy rừng thì cũng do các cô cấp dưỡng. Loan bảo vứt mấy cái của nợ đi đâu thì vứt. Nói xong, cô ấy vứt chiếc ba lô vào sọt rác để làm mẫu. Những gì liên quan đến quá khứ nhảy tàu của tôi đều được Loan gọi là của nợ. Chiếc ba lô, bộ quần áo công

nhân, cái bàn chải đánh răng gãy cán là những cái của nợ. Ngáy, hút thuốc lá, húp mì ăn liền, tắm không xoa xà phòng, ngáp không che mồm là mấy thói quen của nợ. Các ông kiểm vé ngày xưa cũng nhận thêm biệt danh là mấy ông của nợ. Mấy ông của nợ lại đến ám. Mấy ông của nợ nhỏ đầy bã chè ra sàn. Mấy ông của nợ châm đóm thuốc lào châm luôn cả khăn giải bàn. Mấy ông của nợ cho con bé con cái bánh thiêu làm bụng nó sôi sùng sục cả đêm. Mấy ông của nợ xe đầy bùn mà dắt vào nhà. Mấy ông của nợ khăn hôi rình rình dám treo cạnh áo người ta. Mấy ông của nợ suốt tuần không tắm vừa bước chân đến cửa đã chui vào chần, chưa đặt lưng đã ngáy như máy cày.

Hôm qua khi tôi rời khỏi nhà, Loan vừa cười vừa nói lại giang hồ cùng với mấy ông của nợ hả. Từ giang hồ Loan chỉ sử dụng nội bộ. Trước mặt đồng nghiệp, người quen, Loan giới thiệu tôi là họa sĩ tốt nghiệp đại học mỹ thuật Hà Nội, từng có nhiều triển lãm cá nhân và tập thể. Hôm về ra mắt gia đình cô ấy ở Hải Dương, Loan bảo một tác phẩm của nhà con giá trị bằng một tạ vải thiều. Anh nhà báo đến tìm tin viết bài nhân bảy mươi năm thành lập trường Mỹ Thuật, Loan chỉ tranh tôi giải thích nghệ thuật phải được đúc kết từ kiến thức hàn lâm và kinh nghiệm thực tế. Không biết Loan còn giải thích những gì mà hôm sau trên báo Lao Động, anh nhà báo ca ngợi tôi là một họa sĩ đích thực, sau khi đạt thành tích xuất sắc ở trường đại học đã đeo ba lô lặn lội khắp mọi miền đất nước. Cả từ nhảy tàu lặn từ giang hồ đều không có mặt trong bài báo. Loan gọi đấy là phương pháp quảng cáo. Loan bảo quảng cáo như thế cũng chưa tệ nhì bằng các họa sĩ khác. Các họa sĩ khác bán được một bức hai trăm đô thì quảng cáo vừa đẩy đi một chục bức, bức nào cũng trên một nghìn. Các họa sĩ khác ra nước ngoài móc hai cái tranh cạnh hai mươi cái nón lá trong cửa hàng nón lá Đông Nam Á thì quảng cáo đã được một gallery nghệ thuật nổi tiếng thế giới mời trưng bày tác phẩm cá nhân. Loan bảo các ngành khác mất ba mươi phần trăm tổng chi phí mới được người ta để mắt đến, chỉ mỗi ngành hội họa là quảng cáo vô tư. Loan là cấp dưỡng đường sắt đầu tiên chuyển ngành sang quảng cáo hội họa. Loan sẽ trở thành bất tử. Mọi tính toán của Loan đều chính xác, đều hướng về sự bất tử.

Chị ta không hiểu bằng cách nào cũng đứng ngay cạnh tôi.

Tôi bỏ thuốc ra hút. Ông kiểm vé đi qua vỗ vai xin một điếu, vỗ thêm cái nữa chúc thượng lộ bình an. Tàu đến một ga nhỏ. Nhà ga thông báo tàu chỉ dừng ba mươi giây. Phịch một cái hai chân đã chạm đất. Thói quen hóa

ra cũng không bị Loan vớt vào sọt rác cùng với cái ba lô. Tôi nhón chân định bước. Chị ta ú ớ. Chị ta giơ tay về phía tôi vẫy vẫy. Chị ta loay hoay mãi không dám nhảy. Hành khách trong toa thò cổ ra nhìn. Thêm cả cái cần cổ của ông kiểm vé. Không ai buồn động đậy. Tôi đành quay lại giơ tay cho chị ta nắm. Tôi vẫn cảnh giác. Tôi tự nhắc tôi biết mùi tự do mới được quá một ngày.

Đứng thẳng người, chị ta đã bảo tôi đi đâu cho chị ta theo với. Hóa ra chị ta cũng biết nói. Mặt khó đăm đăm nhưng giọng không đến nỗi. Ba bốn tạp âm trộn vào nhau nhưng không đến nỗi. Tôi cảnh giác cao độ. Giọng Loan ngày xưa mềm như bún. Về sau nó còn mềm hơn cả bún mỗi khi gặp các chủ gallery và các anh nhà báo. Loan cũng bảo đấy là phương pháp quảng cáo. Tôi tự nhủ tôi cần cảnh giác hơn nữa. Tôi nhún vai. Tôi bảo chị ta tôi cũng không biết đi đâu, thậm chí không biết ga này tên gì. Chị ta nhún vai theo. Tôi điên tiết. Tôi quay lưng bỏ đi.

Chị ta chạy theo. Chị ta bảo tôi đi đâu cho chị ta theo với. Chị ta càng tha thiết, tôi càng điên tiết. Tôi dập thuốc lá. Tôi hỏi chị ta có biết nhà tù là gì không. Chị ta gật đầu. Tôi bảo tôi vừa hết hạn tù. Chị ta gật đầu. Tôi bảo tôi chỉ muốn được đi cho đến lúc chân mỏi dừ, được ngủ khi nào mắt díp lại, được hút thuốc lá trừ cơm, được ngáp bao nhiêu lần cũng không phải lấy tay che mồm, rồi cười rồi xin lỗi rồi cảm ơn. Chị ta gật đầu. Tôi bảo tôi ghét tất cả các quy tắc. Chị ta gật đầu. Tôi bảo tôi coi khinh tất cả các phép lịch sự. Chị ta gật đầu. Tôi bảo tôi kỵ nhất câu thương lộ bình an. Chị ta gật đầu. Chị ta có vẻ hiểu hết. Tôi cúi đầu đi tiếp.

Chị ta lại chạy theo. Tôi làm như không nghe thấy. Tôi bước mãi miết. Chị ta vẫn lon ton chạy theo. Một tháng liền Loan cũng lon ton sau tôi. Bây giờ tôi cảnh giác cao độ. Tôi thề sẽ không lùi một bước. Tôi đi được một đoạn. Rồi một đoạn rất xa. Rồi một đoạn không biết xa đến mức nào.

Đường xá ngoằn ngoèo biến mất trong màu đen. Tôi đã từng đi như thế bao nhiêu lần. Rồi lại nghĩ tới nó bao nhiêu lần năm năm vừa qua. Loan rất ghét ngồi tàu. Loan thề không còn dính dáng đến ngành đường sắt. Loan không thích một phương tiện giao thông nào. Cả công cộng lẫn cá nhân. Chuyến về quê cô ấy bằng xe ôm là lần duy nhất chúng tôi rời Hà Nội. Sau này, khi tranh tôi, nhờ phương pháp quảng cáo của Loan, lên một trăm đô la một bức, cô ấy cũng không chịu đi đâu. Bố Loan tôi không bao giờ gặp lại. Mẹ cô ấy đến bệnh viện hôm Loan vừa mới đẻ, đặt lên bàn hai

chùm vải thiều, ngồi bé cháu nửa tiếng rồi đi. Loan không nói gì. Tôi cũng không hỏi. Mẹ Loan đến thăm thêm một lần nữa. Một năm sau. Mẹ Loan mang cho con bé con hai hộp bánh đậu xanh Rồng Vàng, bé nó nửa tiếng, bón cho nó nửa bát cơm, xong lại đi.

Đó là lần cuối cùng tôi gặp mẹ vợ. Bà cũng là người duy nhất trong gia đình đến thăm Loan. Tôi gợi ý cô ấy mang con bé con về chơi Hải Dương. Để nó biết mùi vải thiều. Loan vừa cười vừa bảo bao giờ tranh tôi lên giá một nghìn đô, nhà có ô tô thì về một thể, chở hẳn hai sọt vải thiều ra Hà Nội ăn dần.

Tôi không hiểu Loan nói thật hay nói đùa. Tôi không bao giờ hiểu Loan nói thật hay nói đùa. Cô ấy rất giỏi vừa nói vừa cười. Cô ấy có tài làm người khác chột dạ. Các chủ gallery và các anh nhà báo cũng nhiều khi chột dạ. Loan bảo đấy cũng là phương pháp quảng cáo. Tôi cũng chột dạ khi nghe Loan nói tranh tôi có ngày lên giá một nghìn đô. Loan theo dõi thị trường tranh Việt Nam như các doanh nghiệp Việt Nam theo dõi thị trường đô la quốc tế. Thứ Bảy hàng tuần, cô ấy mặc váy, đeo kính râm đi khảo sát tình hình gallery Hà Nội. Loan gọi đấy là móc kết tinh. Chủ nhật, cô ấy ngồi nửa ngày lên danh sách những thứ tôi phải vẽ cho tuần tới. Loan gọi đấy là đơn đặt hàng.

Những năm đầu, có lúc trong nhà chật ních tĩnh vật, có lúc Tháp Rùa lại xếp thành mấy hàng, rồi trệu tượng chạy cả vào bếp nằm giữa nồi niêu xoong chảo, rồi hoàng hôn trên biển đoàn thuyền đánh cá tấn công các gậm giường, gậm bàn, gậm ghế, gậm tủ, gậm chạn.

Thời ngây ngô cũng qua rất nhanh, y hệt như cái buổi sáng Loan gọi điện cho ba chục quán cà phê toàn Hà Nội đến khuân ba tiếng hết sạch cả tĩnh vật lẫn Tháp Rùa lẫn trệu tượng lẫn đoàn thuyền đánh cá. Thời thơ ngây cũng qua rất nhanh, tranh của tôi bắt đầu được các gallery nhor nhờ để mắt tới, được các anh nhà báo nhor nhờ viết cho vài bài, được các khách du lịch nước ngoài nhor nhờ mua về trang trí phòng khách.

Sáng thứ Hai, trước khi đi làm, bao giờ Loan cũng tự tay pha cho tôi một tách cà phê, rồi lại tự tay đưa cho tôi cái đơn đặt hàng cô ấy lên hôm trước. Từ hai năm nay hợp đồng của chúng tôi là hai ngày một tranh. Tôi có nhiệm vụ sản xuất. Loan có nhiệm vụ chuyển nó thành đô la.

Từ hai năm nay, Loan đoán đâu trúng đó. Loan bảo năm mươi cái phố cổ Hội An đi trong ba tháng thì đến đến ngày thứ chín mươi mốt các gallery nhor nhờ đã eo éo gọi điện. Loan bảo công ty du lịch Bình Trị Thiên

vừa ra quyết định lùa khách nước ngoài của cả nước đến nhìn mái thư viện vua Thành Thái mới thay ngói đầu năm, y như rằng một trăm cái Chiều Đại Nội chưa cái nào kịp treo lên tường đã bị mang thẳng ra sân bay. Loan bảo em bé với hoa sen cứ mỗi bức một tông, hoa trước, hoa sau, hoa phải, hoa trái, em bé trai, em bé gái, em bé ba tuổi, năm tuổi, bảy tuổi, em bé áo ngắn tay, em bé áo dài tay, áo hoa, áo trơn, làm thế nào thì làm, bịa thế nào thì bịa, phải ra được năm mươi cái trong vòng một trăm ngày. Tôi sợ. Năm mươi em bé mà không ra được khỏi nhà thì biết nhốt vào đâu. Loan vừa cười vừa nói móc kết tinh của cô ấy đã vào thẳng ủy ban nhân dân thành phố, đã dò được mười cái giấy phép xây dựng của mười khách sạn du lịch, móc kết tinh của cô ấy nhận định chỉ cần mỗi khách sạn nhận cho năm em bé là xong.

Một trăm ngày sau, tôi đang tĩa áo hoa cho em bé cuối cùng thì một khách sạn đánh xe đến nhắc đi hai mươi em bé gái từ ba đến bảy tuổi. Một tuần sau, một khách sạn khác gọi điện đặt mười em bé, trai hay gái, đậm hay nhạt, buồn hay vui, không quan trọng. Một tháng sau, con bé con nhà tôi thẫn thờ bảo chẳng còn bạn nào chơi với nó.

Cách đây năm năm, khi Loan còn chưa biết cả phương pháp quảng cáo lẫn móc kết tinh, trên đường đi đăng ký kết hôn, tôi bảo cô ấy nếu thay đổi ý kiến cũng chẳng muộn. Loan vừa cười vừa nói bạn cô ấy là nhà báo, bạn cô ấy nhận định vẽ tranh là nghề dễ sống nhất hiện nay, hơn cả buôn bán bất động sản, hơn cả mở ngân hàng tư thương. Một lúc sau, cô ấy lại vừa cười vừa nói bạn cô ấy đánh máy cho công ty BMW, bạn cô ấy nhận định BMW xịn nhất hiện nay ở trong tay các họa sĩ chứ không phải các ủy viên Bộ Chính trị, cũng không phải các chủ đường dây buôn lậu hồ-rô-in.

Đêm hôm qua trước khi tôi vĩnh viễn rời khỏi nhà, Loan lại vừa cười vừa nói vịnh Hạ Long dự đoán mùa hè tới sẽ có thêm năm lần khách du lịch nước ngoài đến bơi thuyền, năm mươi bức tranh tôi vẽ năm mươi ngày vừa qua có thể ghi giá không những hai trăm đô la mà thậm chí năm lần hơn thế. Năm mươi bức tranh ấy giống vịnh Hạ Long đến mức nào Loan không cần biết, nhưng năm mươi bức tranh ấy có thể giúp Loan mang con bé con về Hải Dương ra mắt họ hàng. Để nó biết mùi vải thiều. Loan bảo tôi đã nhầm. Cô ấy không thích ngồi tàu, không thích đi xe máy, nhưng BMW là phương tiện giao thông cô ấy chấp nhận được. Cô ấy chỉ thấy BMW đâm xe máy chứ chưa thấy xe máy đâm BMW bao giờ. Năm mươi ngày qua trong lúc tôi bận rộn sản xuất vịnh Hạ Long, cô ấy đã thi xong bằng lái, bạn cô

ấy cũng đã chọn cho cô ấy một cái BMW xanh lá mạ gắn hộp tự động. Bằng lái xe chỉ để đưa cho cảnh sát giao thông ngắm chứ BMW xanh lá mạ của cô ấy không cần điều khiển cứ thấy đèn đỏ thì dừng, đèn xanh thì đi, thấy ô tô tải thì lùi trước, thấy xe đờ rím thì xông lên. Hộp tự động là phát minh của thế kỷ. Khi tôi đặt chân lên tàu Thống Nhất cũng là lúc hai mẹ con cô ấy đi xích lô đến thử hộp tự động. Cô ấy là cấp dưỡng ngành đường sắt đầu tiên đi BMW gắn hộp tự động. Cô ấy là người Việt Nam đầu tiên có trong tay phát minh thế kỷ. Cô ấy sẽ trở nên bất tử. Mọi tính toán của Loan đều chính xác. Mọi tính toán của cô ấy đều hướng tới sự bất tử.

Tôi đeo túi du lịch lên vai, vừa đeo vừa tiếc cái ba lô Loan vứt vào sọt rác. Tôi đã đi được một đoạn xa. Xa bao lâu tôi không cần biết. Về hướng nào tôi cũng không cần biết. Tôi cầm đầu bước. Thỉnh thoảng dừng lại bấu vào tai. Tai đau nhói. Tôi đã ngồi tàu mười hai tiếng, sân ga Hàng Cỏ đã ở lại sau lưng mười hai tiếng. Loan có phóng BMW theo tàu Thống Nhất mười hai tiếng cũng không ngờ tôi nhảy xuống ga này. Loan đi qua Vinh thế nào cũng ghé thăm hai cái Twin Towers. Hai cái Twin Towers thế nào cũng đang có triển lãm BMW toàn quốc trưng bày mười mẫu xe gắn hộp tự động và mười nghệ sĩ đại diện tỉnh Nghệ An. Mười tác phẩm sơn dầu, sơn mài, thuốc nước, lụa, mực tàu, giấy gió, khảm trai, tượng gỗ, tượng đồng, đục đá, mười tác phẩm theo chủ đề Làng Sen. Mười tác phẩm thế nào cũng được các Việt kiều làng Sen trân trọng trả một triệu đồng một bức, qua hải quan sân bay Nội Bài trân trọng chìa giấy chứng nhận của hai Vinh's Twin Towers không công an nào dám sờ đến tác phẩm nghệ thuật. Loan sẽ rút máy di động hỏi ý kiến cô bạn mới mở gallery phố Tràng Tiền. Cô bạn sẽ khuyên lấy bức khảm trai, mang về ghi giá năm lần hơn thế. Việt kiều làng Sen ghé Hà Nội thăm Tháp Rùa sẽ trân trọng trả bằng thẻ tín dụng quốc tế, trân trọng bọc bông với nhồi mút, trân trọng gửi hàng chậm, trân trọng bảo người nhà đem xe ô tô ra đón ở Charles de Gaulle, đợi ngày mười chín tháng Năm lại trân trọng vác đến tặng sứ quán, sứ quán sẽ trân trọng tháo bông tháo mút, đóng hai cái đinh treo cạnh hai mươi bức khảm trai, bức nào cũng trân trọng ghi bên dưới hai chữ Làng Sen.

Cô bạn Loan phá luật. Cô bạn Loan thân với thằng cũng phá luật của hội nhảy tàu chuyên nghiệp. Thằng đấy tôi đã chạm mặt hồi mới vào nghề. Thằng đấy chưa thấy người đã thấy tiếng. Tàu đến ga Quảng Bình, không cần ngó qua cửa sổ, chỉ nghe thấy tiếng nó oang oang là ai cũng tự động đánh bài chuẩn mà nhường tàu cho nó. Nó tuyên bố là thằng duy nhất dám

phá luật, luật nhà nước ban hành nó còn chẳng do dự nữa là cái luật nhảy tàu không văn tự này. Một thời gian sau không hiểu nó biến đâu mất. Anh em trong hội nhẹ cả người. Năm ngoái, một lần đi giày, thắt ca vát theo Loan đến dự lễ khánh thành gallery của cô bạn, tôi nhìn thấy nó. Nó cũng đi giày, thắt ca vát. Nó cũng nhìn tôi. Tôi và nó chưa kịp mở miệng thì Loan gọi tôi ra một góc. Loan bảo tôi nên mở miệng ra mà bắt chuyện với nó. Nó là Việt Kiều Đức về nước đầu tư. Nó nắm trong tay đường dây thuốc lá lậu ở Đông Béc-Linh. Nay mai người Đông Béc-Linh tràn sang Tây Béc-Linh thì đường dây thuốc lá lậu của nó cũng sẽ từ Đông Béc-Linh tràn sang Tây Béc-Linh. Loan bảo Loan không lạ gì nó. Nó cũng từng giúp Loan lau bàn, rửa bát trên tàu. Nó cũng từng hứa sẽ giúp Loan một chân lau bàn rửa bát ở Đông Béc-Linh. Loan bảo bây giờ thời cuộc thay đổi, đừng có đưa quá khứ ra mà hành nhau, đừng có mang các lời hứa ra mà hổng việc. Loan bảo tôi không mở được miệng thì để Loan mở miệng. Tôi đứng một góc nghe nó oang oang giữa phòng. Khách đến dự lễ khánh thành một lúc sau tự động đánh bài chuẩn mà nhường phòng cho nó.

Cô bạn Loan không giận nó. Một năm sau ngày bức tường Béc-Linh sụp đổ, người Tây Đức giúp người Đông Đức phá đi một triệu cái lò sưởi than, cô bạn Loan rời xí nghiệp than Lauhamer cũng đang đợi người Tây Đức mang máy ủi sang ủi. Cô bạn Loan định leo lên máy bay về nước phục vụ tiếp xí nghiệp than Quảng Ninh. Cô bạn Loan gặp nó ở sân bay. Nó xé cái vé máy bay, nó vứt mấy đôi tất da chân và đóng kẹo sô-cô-la vào sọt rác. Nó bảo cô bạn Loan đừng tiếc mấy cái của nợ này. Nó bảo cô bạn Loan theo nó. Em theo nó thật, cô bạn Loan kể, em lau bàn, rửa bát cho đường dây thuốc lá lậu của nó ở Đông Béc-Linh. Nhiều khi còn phải lau thêm mấy cái xác người chết. Em sợ quá. Được mười năm em bảo nó em giải nghệ thôi. Nó bắt em hứa không quay về xí nghiệp than Quảng Ninh. Nó bảo nó cũng không bao giờ quay lại Quảng Bình. Sau này còn nhớ tới nhau cứ Hà Nội, Béc-Linh mà tìm. Nó trả em mấy chục nghìn đen mác công em lau bàn rửa bát ngần ấy năm. Nó lại thưởng thêm mấy chục nghìn nữa công em lau ngần ấy cái xác người chết. Nó bảo hơn trăm nghìn với nó không là cái gì. Vài triệu đối với nó cũng không là cái gì. Phá luật Việt Nam nó được mấy sào ruộng. Phá luật nước Đức thống nhất nó được mấy tài khoản ngân hàng lớn nhất Thụy Sĩ. Muốn thành công là phải phá luật. Em nghe lời nó, em ở lại Hà Nội. Em nghe lời nó, gallery em là gallery duy nhất dám phá luật. Thị trường tranh Hà Nội chỉ nhằm nhằm bán vịnh Hạ

Long với chân dung tự họa cho khách du lịch nước ngoài. Gallery của em một nửa bày vịnh Hạ Long và chân dung tự họa, một nửa bày khảm trai phục vụ khách Việt Kiều. Khách Việt Kiều chỉ thích khảm trai. Mẹ bỗng con, cô gái Thái, thiếu nữ Hà Nội, nai uống nước, chùa Một Cột, cầu Tràng Tiền, chợ Bến Thành, Phù Đổng Thiên Vương bay về trời, Trưng Trắc Trưng Nhị cưỡi voi ra trận, Hưng Đạo Vương đánh giặc trên sông Bạch Đằng... truyền thống cũng được, hiện đại cũng không sao, nhưng phải khảm trai. Khảm càng nhiều trai, Việt Kiều càng thích. Tiền em ra sân bay, nó dặn đi dặn lại muốn thành công phải biết phá luật. Đây là chân lý. Chân lý phá luật em sống tạc dạ chết mang theo.

Đường sá ngoằn ngoèo mắt hút trong màu đen. Tôi nghe rõ những bước chân sau lưng. Không quay lại tôi cũng biết là của chị ta. Tôi rút thuốc lá ra hút. Tôi tự nhắc tôi tự do mới được quá một ngày. Tôi lắc lắc túi du lịch. Không có tiếng leng keng. Tôi mở nắp túi, cho hân tay vào bên trong, khua khoắng một lúc vẫn chỉ thấy cái bàn chải và hộp thuốc đánh răng. Chiếc chìa khóa bây giờ nằm sâu dưới cồng. Tôi yên tâm đi tiếp. Thỉnh thoảng dừng lại bấu vào tai. Tai đau nhói. Tôi cảm đầu bước. Vừa bước vừa nhảm lại hai mươi chín thằng cùng hội nhảy tàu. Không biết bây giờ lưu lạc nơi đâu. Không biết có thằng nào phải phục vụ vợ con hơn thằng Nam Định, có thằng nào dám phá luật hơn thằng Quảng Bình. Nếu đi tiếp đến ga Bình Triệu không biết có gặp được thằng Sài Gòn. Năm năm qua tôi vẫn hút thuốc lá Thủ Đô. Thuốc lá ba số Loan nhét sẵn một bao trong túi, gặp nhà báo hay chủ gallery Loan mới đưa ra. Loan bảo đây là phương pháp quảng cáo. Thuốc lá ba số nhờ thế cũng có dịp đến tay tôi vài ba lần. Vài ba lần không đủ để tôi phân biệt ba số thật với ba số Chợ Lớn nhưng vài ba lần đủ để tôi nhớ thằng Sài Gòn. Vài ba lần đủ để tôi nghĩ nó cũng nhét sẵn một bao trong túi, gặp các đại ca nó mới đưa ra. Phương pháp quảng cáo hóa ra lan rộng toàn quốc từ thời đó. Vài ba lần đủ để tôi nghĩ tôi là cái quái gì mà nó phải áp dụng phương pháp quảng cáo. Hà Nội là cái quái gì mà Sài Gòn phải áp dụng phương pháp quảng cáo. Nó lịch sự nó gọi tôi là đại ca. Nó lịch sự nó không trả lời các câu hỏi lẩn thẩn của tôi. Nó lịch sự nó nhìn tôi im lặng mỉm cười. Hà Nội lịch sự một thì Sài Gòn lịch sự mười. Tôi có nhảy tàu vài lần mười năm cũng không chắc hiểu hết tính lịch sự của người Việt Nam.

Đêm hôm qua, trước khi tôi ra khỏi nhà, Loan vừa cười vừa nói năm năm ra Hà Nội, cô ấy học được ở người Hà Nội tính lịch sự. Nói năng đi

đứng nhẹ nhàng đã đành, cảm ơn xin lỗi đã đành, đến chào về chào đã đành, chốc chốc mở miệng cười đã đành, nhưng khả năng làm như không biết, làm như không có chuyện gì xảy ra là đáng học nhất. Loan bảo chỉ những người có hộ khẩu năm năm Hà Nội mới có khả năng đó. Loan bảo người nhà quê lúc nào cũng bô bô phát biểu ý kiến, mở mồm ra là méch lòng người khác lại còn vỗ ngực tính em nó thực thà chất phác, tính em nghĩ gì nói nấy. Loan bảo chúng tôi cũng nên chia tay một cách lịch sự như những người thủ đô chính cống, chúng tôi cũng nên làm như không có chuyện gì xảy ra. Tôi cứ giang hồ cùng mấy ông của nợ. Loan sẽ thông báo cho các gallery nhớ là tôi đi ở ẩn một thời gian. Họa sĩ Hà Nội hồi này có phong trào về quê xây phủ nên chuyện ở ẩn của tôi sẽ không đặt ra vấn đề. Tôi cứ giang hồ cùng với hội nhảy tàu chuyên nghiệp. Loan sẽ thuê một thằng sinh viên năm cuối đại học Mỹ Thuật sao y bản chính năm mươi bức tranh bán chạy nhất của tôi, sau đó cứ theo kết quả mác kết tinh mà quyết cho nó nhân lên bao nhiêu lần. Loan chụp cả âm bản lẫn dương bản. Bảo đảm gallery cũng không nhận ra, khách hàng cũng không nghi ngờ, các anh nhà báo nhớ nhớ cũng không đặt câu hỏi. Chỉ cần tôi xử sự như người Hà Nội chính cống, chỉ cần tôi làm như không có chuyện gì xảy ra.

Sông không đủ rộng, nước không đủ trong, tôi cũng không đủ dũng cảm bơi sang bờ bên kia. Chị ta đứng cạnh tôi từ lúc nào. Chị ta bảo tôi đi đâu cho chị ta theo với. Chị ta càng tha thiết, tôi càng điên tiết. Tôi dập thuốc lá. Tôi hỏi chị ta có hiểu tôi cũng không biết đi đâu bây giờ không. Chị ta bảo các thị trấn từ Bắc vào Nam, Ninh Bình, Thanh Hóa, Vinh, Đồng Hới, Tam Kỳ, Quảng Ngãi, Quy Nhơn, Phan Thiết... chị ta để tôi tự chọn.

Hóa ra chị ta cũng biết tên vài cái ga. Mặt khó đăm đăm nhưng giọng không đến nỗi. Tôi hỏi nếu tôi leo lên xe khách để leo tiếp lên Buôn Mê Thuột, rồi từ Buôn Mê Thuột leo tiếp lên Đắk Lắk, chị ta có leo tiếp được nữa không. Chị ta bảo chị ta thề không bao giờ kêu chóng mặt.

Tôi hỏi nếu tôi đi cả tháng cả năm, chị ta có đi được không. Chị ta bảo chị ta sẽ lẻo đẻo theo tôi cả tháng, cả năm. Máy bay, tàu hỏa, tàu thủy, xe khách, xe ôm chị ta không bao giờ cần túi nôn và thuốc chống say sóng.

Tôi thấy giọng chị ta pha ba bốn tạp âm nhưng không đến nỗi. Tôi sợ chị ta từng rửa bát, lau bàn trong ngành đường sắt. Tôi hỏi chị ta đã làm những nghề gì. Chị ta bảo nghề chị ta là làm một bạn đồng hành lý tưởng.

Tôi hỏi lý lịch ẩm thực của chị ta như thế nào. Chị ta bảo mười bảy năm chè đỗ đen, óc lợn hấp nôi cơm Hà Nội; năm năm bắp cải thịt cừu

cảng tin đại học tổng hợp Leningrad; mười năm sáng mì ăn liền, trưa bánh mì, tối bánh mì hoặc mì ăn liền, Paris và các vùng lân cận. Tôi thấy lý lịch ấy tôi cũng khó đạt nổi. Tôi nhìn thấy óc lợn hấp nôi cơm, cơm thường hay cơm nếp, nôi gang hay nôi điện, là tôi nôn thốc nôn tháo. Bắp cải với mì ăn liền tôi chẳng thích cũng chẳng sợ nhưng tôi mà nhảy tàu sang được Leningrad và Paris thì tôi phải ăn hẳn trứng cá đen với pa tê gan ngỗng, bánh mì tôi bẻ làm đôi, một nửa ăn ngay cho ròn, nửa kia cuộn giấy báo đút vào túi du lịch sáng mai tàu tới London bỏ ra ăn nốt. Một cái bánh mì ở London mua được ba cái bánh mì ở Pháp, mua được ba trăm cái bánh mì ở Việt Nam.

Tôi tự nhắc không được mắt cảnh giác. Lý lịch ẩm thực của chị ta vô địch thật nhưng không chỉ họa sĩ mới có biệt tài tự quảng cáo. Tôi hỏi còn vấn đề tiện nghi. Chị ta bảo tôi chỉ nên lo lắng cho bản thân mình. Chị ta đã có thói quen gật gù ba tiếng một ngày ngay giữa những giờ buồn ngủ nhất, ngay giữa những lúc đổi xe buýt chuyển tàu hỏa gay cấn nhất. Chị ta cũng không lạ gì cảnh đang ăn cơm thì mất điện, đang tắm thì hết nước nóng, đang dưới âm độ thì lò sưởi nằm quay đơ.

Tôi nhìn chị ta nghi ngờ. Tôi đã từng ở Đồng Hới. Tôi đã biết tại sao thằng Đồng Hới đen nhất trong hội ba mươi thằng nhảy tàu chuyên nghiệp. Nhưng nhiệt độ dưới âm thì tôi chịu. Làm sao chị ta có thể lăn ra giữa ngàn đá tử lạnh mà ngủ. Tôi hỏi chị ta là ai để tôi có thể tin được. Chị ta bảo tôi sẽ thấy, chị ta không là cái gì nhưng là bạn đồng hành dễ tính nhất.

Tôi bảo chị ta có điều kiện gì thì cứ đặt. Chị ta bảo đi đâu cũng được nhưng không đến Chợ Lớn. Tôi nhún vai. Tôi chẳng có lý do nào để đến Chợ Lớn. Chị ta bảo làm gì cũng được nhưng không biến tôi thành thụy. Tôi hỏi thụy là cái gì. Chị ta bảo thụy là điều bí ẩn chứa những điều bí ẩn. Chỉ phút hấp hối chị ta mới hiểu được thụy. Tôi nhún vai. Có sống tới một trăm tuổi tôi cũng còn nhiều điều chưa kịp hiểu.

Sông không đủ rộng. Nước không đủ trong. Tôi cũng không đủ dũng cảm bơi sang bờ bên kia. Chị ta bảo tôi đi đâu cho chị ta theo với. Chị ta tha thiết. Mặt khó đăm đăm nhưng giọng không đến nổi. Tôi bỏ thuốc ra hút.

Chúng tôi leo lên đò, đi bộ thêm một ngày nữa, hai ngày nữa, một tuần nữa, rồi bao lâu tôi cũng không biết. Tôi không nhất thiết phải biết. Chị ta cũng không hỏi. Ngàn ấy ngày qua không mở miệng nói câu nào.

Chúng tôi bước mãi miết. Ngày đi đêm nghỉ. Những con sông ở lại sau lưng. Những cánh rừng ở lại sau lưng. Hà Nội đã hoàn toàn ở sau lưng.

Chủ nhật bốn giờ chiều. Hấn gọi điện. Hấn hỏi hỏi này không thấy thằng Vĩnh đến chơi với thằng Paul và thằng Arthur. Tôi chưa biết giải thích thế nào. Hấn lại bảo có viết thì đừng kể chuyện người quen. Bạn bè mày ở trong nước đọc *Made in Vietnam* đều không hài lòng. Con bạn thân nhất của mày gọi điện đến khóc lóc với bố mẹ mày, yêu quý nhau gì mà viết về nhau như thế, mày ghi hấn tên họ nó, cơ quan nó vào đây, lại còn bịa ra một đồng chuyện loăng quăng, nó sợ nó chẳng dám cho ai đọc, chồng nó nó giấu đầu tiên, nó sợ chồng nó cũng hiểu lắm. Ông hàng xóm nhà mày, viện trưởng viện nào không biết, hăm hăm vào nhà không thềm gõ cửa, hăm hăm bảo bố mẹ mày rằng mày ở Pháp thất nghiệp hay sao mà lòi chuyện ông ấy phát biểu trên vô tuyến ra kể lể để nhân viên trong viện nhìn thấy ông ta là bùm miệng cười. Ông ấy dọa sẽ lòi mày ra kiện. Ông ấy dọa sẽ lòi cả nhà xuất bản của mày ra kiện. Ông ấy bảo chủ nghĩa tư bản mới không trị được các nhà văn, mới bó tay trước cái lòi tự do du đảng. Ông ấy sẽ chứng minh tính ưu việt của chủ nghĩa xã hội. Tin này tôi biết rồi. Bố mẹ tôi đã kể từ lâu. Bố mẹ tôi phải xin lỗi con bạn thân của tôi, phải hứa với ông hàng xóm viện trưởng sẽ viết thư khuyên nhủ tôi. Bố mẹ tôi giữ lời. Bố mẹ tôi bảo thừa thời gian thì bỏ luận án ra mà bảo vệ. Bảo vệ luận án xong vẫn thừa thời gian thì cùng hấn về Việt Nam để ra mắt họ hàng, nhân tiện trình bằng mới. Một công đôi việc như thế càng có ý nghĩa. Đám cưới như thế càng có ý nghĩa. Bây giờ phố nào chẳng có một cái máy phô tô cô pi, bố mẹ tôi sẵn sàng đứng từ sáng đến tối để nhân luận án của tôi thành vài trăm bản. Mỗi thiếp mời kèm một luận án cao học. Ba tiếng ở khách sạn tôi sẽ đứng lên thuyết trình đề tài nghiên cứu, cứ áo choàng đen, mũ đen mang về mà diện lại, đỡ mất công may áo dài trắng, khăn voan trắng. Ban tổ chức cũng đỡ mất công mời dàn nhạc, mời người hướng dẫn chương trình, mời người giới thiệu quan khách. Quan khách cũng hài lòng vì không những no sấm bánh và bánh ga tô mà còn được hấn một gói kiến thức cao học Pháp mang về, hôm sau giới giáo sư tiến sĩ Hà Nội mở ra thế nào cũng bùng lên vài cuộc tranh luận, tranh luận bức xúc đến nỗi vị nào cũng nhờ báo điện tử tiếng Việt làm trọng tài, một tháng liền các báo sẽ tranh nhau đưa đôi lời nhận xét cùng luận án cao học Pháp. Đám cưới của tôi với hấn sẽ lên trang đầu của tất cả hệ thống thông tin đại chúng. Đâu đâu người ta cũng sẽ nhất loạt ca ngợi cô dâu chú rể vui duyên mới không quên học tập. Ba mươi chín năm hy sinh của bố mẹ tôi sẽ được bạn đọc cả nước công nhận, được đảng và

chính phủ tuyên dương. Họ hàng, đồng nghiệp, người quen cứ gặp là lại khoe hộ đám cưới đặc biệt nhất, trí thức nhất Hà Nội. Tôi không dám đọc hết thư của bố mẹ tôi. Càng ngày tôi càng gờm trí tưởng tượng của bố mẹ tôi. Bố mẹ tôi xứng đáng vào vài tiểu thuyết nữa. Tôi bảo hấn hay là mày kể chuyện Rennes cho tao viết thử. Hấn trả lời hấn cũng hã làm nhân vật của tôi. Hấn hã tôi bịa ra một đồng chuyện loăng quăng rồi ghi hấn tên họ hấn, cơ quan hấn cho người khác đọc. Bố mẹ tôi, ông hàng xóm viện trưởng, con bạn thân nhất của tôi, tôi còn chẳng tha nữa là hấn. Hấn là tư bản hấn biết kiện tôi, kiện nhà xuất bản của tôi ở đâu. Hè tới hấn vừa lớ ngớ trước cổng nhà tôi ở Hà Nội, bố tôi chưa kịp vác xe đạp lên gác, mẹ tôi cũng chưa kịp pha nước chanh, một anh X hay Y sẽ nhanh nhẩu chạy lại hỏi hấn nơ đen âu phục đen đâu không diện, ô tô trắng đâu không đi, cưới chưa mà sao không thấy gửi giấy mời kèm luận án cao học của bà xã. Chưa kể, nghỉ hè rồi rồi tôi lại lôi sách ra tự dịch, một nhà xuất bản be bé đang cần vài cây viết Đông Nam Á sẽ gặt bừa một cái, in bừa một cái ra vài trăm bản, bày bán ở bến tàu điện ngầm. Đồng nghiệp của hấn một ngày ba tiếng trong phương tiện công cộng, chống cự các cơn buồn ngủ, phải tìm cái gì đấy mà bắt hai con mắt làm việc. Một trăm người thế nào cũng có một người rơi vào cuốn sách của tôi. Lướt qua mấy trang chỉ chút tên Việt Nam giống nhau như dúc, tự nhiên vấp phải một cái tên Pháp thế là dừng lại, thế là đọc, thế là bật máy di động kể cho một đồng nghiệp khác. Đồng nghiệp khác cũng đang vật vã chống cự một cơn buồn ngủ, nghe xong chột tỉnh như sáo, bật di động lên gọi cho một đồng nghiệp khác nữa. Một tiếng sau, hấn chưa kịp chui ra khỏi ga tàu điện ngầm, năm mươi đồng nghiệp đã nhào đến, mười hai lần đi Việt Nam thật à, từ Bắc vào Nam thật à, xe máy Liên Xô thật à, quen tất cả các nhân viên điện đài thật à. Hấn chưa biết đỉnh chính thế nào thì năm mươi đồng nghiệp khác lại nhào vào, chúng mày đều đã có gia đình trước thế cũng không sao, thế lại càng mừng, càng thông cảm cho nhau, không nên câu nệ quá. Chúng mày nên tính đến chuyện chính thức hóa, nên về ở với nhau, gia đình nên có vợ có chồng, con cái nên có bố có mẹ. Hấn toát cả mồ hôi. Hấn đề nghị tôi tha cho hấn. Hấn chê lòng độ lượng của tôi chưa bằng cái lỗ kim, sợi chỉ cũng không chui lọt. Hấn quả quyết bố mẹ của Phụng chính là bố mẹ tôi. Hấn bảo chi tiết cụ ông cụ bà rủ nhau tắm chung cho đỡ bị sặc nước là chi tiết ác nhất. Tôi phì cười. Tôi cũng không nhớ chi tiết ấy, bố mẹ tôi quả thực mà tắm chung với nhau thì đáng yêu biết bao. Hấn bảo mày loăng quăng thế nào thì loăng quăng nhưng đừng quên mấy

cái dấu chấm để độc giả còn được xuống hàng nghỉ ngơi, cũng đừng quên mấy trang lại làm một chương để độc giả có dịp đếm từ một đến mười. Tôi phì cười. Tôi cũng không ngờ độc giả yêu cầu cao đến thế. Hấn bảo mày loăng quăng thế nào thì lẳng quăng đừng để các nhà phê bình đội cho cái mũ phản kháng, đội mũ ấy không về thăm bố mẹ được đâu. Tôi phì cười. Tôi cứ tưởng các nhà phê bình không nhanh trí bằng ủy ban chống gián điệp của Bộ Nội vụ. Hấn bảo mày cho thằng nhân vật chính của *I'm yellow* đi từ Bắc vào Nam cũng được nhưng đừng thuê cho nó xe máy Liên Xô, đừng biến tao thành nó, tao đề nghị mày tha cho tao. Tôi phì cười. Tôi có ý định cho người quen này người quen kia vào tiểu thuyết nhưng chưa bao giờ tôi nghĩ đến hấn. Tôi giật mình. Làm sao hấn đã đọc được tiểu thuyết mới của tôi. Tôi còn chưa viết xong. Tôi còn chưa đưa cho nhà xuất bản. Thằng Hao Peng bảo thằng Vĩnh là Bắc Kinh tài tình lắm. Bắc Kinh năm 2000 đã chế tạo được một con vi khuẩn lưỡng tính chui đầu cũng lọt. Bắc Kinh nhân nó ra một tỉ để thả vào một tỉ máy vi tính trong và ngoài lãnh thổ Trung Hoa. Tháng nào cũng tóm được mấy chục vi tính đang truyền bá tự do dân chủ đa ngôn đa đảng, Bắc Kinh vừa nhận huân chương vàng giải Đàn áp Internet do hội Phóng viên không biên giới trao tặng. Hay hấn làm việc cho Bắc Kinh. Hay Bắc Kinh biết tôi họ Âu nên ra lệnh cho hấn thả một con vi khuẩn vào máy của tôi. Hay mười hai lần ra Bắc vào Nam bằng xe máy Liên Xô hấn đã kịp thời thành nhân viên phản gián của Hà Nội. Hà Nội mới mua lại của Bắc Kinh một con vi khuẩn lưỡng tính năm 2000, mang về nhân lên thành tám mươi triệu rồi thả vào tám mươi triệu cái máy vi tính trong và ngoài lãnh thổ Việt Nam. Tôi chưa có biểu hiện gì, tôi loăng quăng qua loăng quăng, nhưng nhiệm vụ của hấn là theo dõi sát. Hấn đọc hết những gì tôi đã viết. Hấn nhớ những chi tiết mà tôi cũng không nhớ. Hấn phê bình cả văn phong của tôi. Hấn còn định mớm cho tôi ý này ý kia. Chủ nhật nào hấn cũng rủ tôi chạy ba vòng công viên Belleville chẳng qua để kiểm tra thông tin. Năm nào hấn cũng ghé nhà bố mẹ tôi ở Hà Nội cũng không phải vì bố tôi vác xe đạp lên gác thành thạo hơn các chủ nhà khác hay nước chanh của mẹ tôi nhiều đường nhiều đá hơn mấy nghìn hàng nước chanh đá của Hà Nội. Tôi tự nhủ phải vô cùng cảnh giác với hấn. Tôi nói sang chuyện khác. Nói sang chuyện khác là chuyên môn của tôi. Tôi bảo trên vô tuyến tao thấy Rennes nhà mày có cái trường đại học tổng hợp to vật vãi, sinh viên suốt ngày biểu tình, giáo viên còn vỗ tay hoan nghênh, cả sinh viên lẫn giáo viên đều thuộc diện khó trị, cánh hữu cũng ngán, cánh tả

cũng gờm mặt. Hấn hào hứng tao học ở đấy bốn năm. Bốn năm đẹp nhất đời tao. Tao gặp Hélène ngay từ hôm đầu tiên. Hai tháng sau bọn tao ăn hỏi, hai năm sau có thằng Paul, hai năm sau đấy nữa có thêm thằng Arthur. Hai vợ chồng thay nhau xuống đường chống chính phủ, thay nhau đến lớp, thay nhau lên thư viện, thay nhau trông con, đi chợ, nấu cơm, dọn nhà. Hôm nhận bằng tốt nghiệp, vợ bế thằng bé, chồng bế thằng lớn. Lần nào đi xin việc, vợ cũng đứng đợi chồng, chồng đứng đợi vợ, thằng bé trên tay, thằng lớn dưới đất. Thằng bé được ba tháng, thằng lớn hơn hai tuổi, cả nhà bốn người nằm ngay trước cổng trường đòi thủ tướng phải cách chức bộ trưởng Giáo dục đương thời. Sinh viên toàn trường lũ lượt mang sữa, mang tã cho thằng Arthur, mang nước, mang đồ chơi cho thằng Paul. Các kênh truyền hình liên tục đòi phỏng vấn, báo chí cũng xin viết mấy bài. Hélène và tao nhất định chỉ trả lời phóng viên địa phương. Đến trưa đã thấy ảnh nhà tao lù lù trên báo *Le Monde*. Đến chiều cảnh sát phải mang xe đến chở cả bọn về nhà. Tao và Hélène ôm nhau cười sằng sặc. Hai thằng con không hiểu gì cũng cười sằng sặc. Tôi không kịp cản hấn. Hấn nói không ngừng. Tôi ngại nghe chuyện riêng của hấn sau này lại phải kể cho hấn chuyện riêng của tôi để hấn làm báo cáo ba trang gửi lên Bắc Kinh. Nhưng hấn có vẻ bị kích động. Hấn vào con nói. Sống với nhau thêm hai năm nữa, bọn tao ra tòa. Hélène bảo tao ngáy to, hút thuốc lá nhiều, tắm không xoa xà phòng, hắt xì hơi không biết lấy tay che mũi cũng không biết mở miệng xin lỗi người đối diện. Hélène bắt tao phải bỏ những thói quen ấy. Tòa cho hai năm thử thách nhưng Hélène chỉ chấp nhận sáu tháng. Tháng thứ bảy Hélène dọn đi. Mỗi một cái va li nhỏ. Không cho địa chỉ mới. Ba bố con tao ở lại căn hộ. Con mèo cũng ở lại. Một năm sau, tao ra tòa một mình. Hélène không đến. Tao đợi đến tối mịt mà Hélène không đến. Người ta bảo phải hoãn. Người ta cho một cái hẹn nữa. Lần ấy vẫn chỉ mình tao có mặt. Người ta lại cho một cái hẹn nữa. Quá tam ba bận. Bây giờ hồ sơ xếp lại hấn rồi. Tao không biết Hélène ở đâu. Ba bố con khăn gói lên Paris. Bố mẹ tao khóc lóc cả tháng trời, một mực quen ai trên ấy mà lên. Căn hộ trả lại chủ nhà. Căn hộ ấy tao đã tìm thấy trong mục rao vặt ở ký túc xá. Chủ nhà muốn cho sinh viên thuê. Sinh viên mà lại có chồng có vợ có con thì càng nghiêm chỉnh, càng được ưu tiên. Căn hộ ấy tao lau dọn nửa ngày rồi đến nhà hộ sinh đón Hélène và thằng Paul. Căn hộ ấy có ba phòng ngủ. Hélène bảo thằng Paul ở một phòng, còn phòng kia cho em nó. Khi thằng Arthur ra đời, Hélène lại bảo hai anh em chung một phòng còn phòng kia cho em của chúng nó. Thời

gian bọn tao ở đấy, căn phòng lúc nào cũng bỏ không. Sau này tao lên thư viện hỏi Freud. Freud bảo Hélène mắc chứng sợ sinh nở. Con người ta cứ sợ cái gì thì hay bị cái đó ám ảnh. Hélène đang chữa thằng Paul đã nghĩ đến thằng Arthur, rồi đang chữa thằng Arthur lại nghĩ đến đứa con khác. Trong sáu năm ở với tao, Hélène chuẩn bị quần áo đồ dùng cho sáu đứa trẻ sơ sinh. Căn phòng thứ ba lúc nào cũng bỏ trống nhưng Hélène vẫn lo không đủ chỗ cho bốn đứa con tiếp theo. Freud giải thích đến đâu tao thương Hélène đến đấy. Tao không biết Hélène ở đâu. Tao không hỏi bố mẹ vợ tao. Tao cũng không bảo thằng Paul và thằng Arthur hỏi ông bà ngoại chúng nó. Các cụ hỏi đầu hay gọi điện lắm, lần nào cũng khóc lóc, lần nào cũng bắt trả lời Noel ba bố con có trang trí cây thông không, mấy tháng hè ba bố con có đi tắm nắng không, những lúc hai thằng cùng sưng họng thì tao biết nhờ cậy ai, sinh nhật chúng nó tao có biết đường mang bánh ga tô đến lớp để cô giáo cắm mấy cái nến cho chúng nó thổi. Tao đoán các cụ cũng không biết Hélène ở đâu. Tao đoán các cụ cũng muốn hỏi tao Hélène ở đâu. Những gì liên quan đến Hélène tao giữ lại hết. Đôi dép đi trong nhà, chiếc khăn tắm, lọ nước gội đầu còn một nửa, hộp phấn chưa bao giờ mở nắp, thỏi son vệt một góc, bình nước hoa cạn tới đáy, tao cho vào một hộp, quần áo quá mốt, giày mùa đông, sách ôn thi, bưu ảnh cũ, tao xếp vào bốn hộp nữa. Năm hộp đánh dấu thứ tự cất ngay cạnh giường ngủ, đến căn hộ mới ở Paris cũng vẫn ngay cạnh giường ngủ. Những tháng đầu khi Hélène đi, trong hòm thư ngày nào cũng có một lá đề tên Hélène. Những năm sau ít dần. Bây giờ thì chẳng ai còn viết cho Hélène. Ngay cả quảng cáo người ta cũng không gửi cho Hélène. Bây giờ mở hòm thư ra chỉ thấy tên ba bố con với một đồng ca-ta-lô, giày đàn ông, tất đàn ông, quần đùi đàn ông, nước hoa đàn ông, cắt tóc đàn ông, cắt móng tay móng chân đàn ông, viagra, xì gà, bao cao su, xe máy phân khối lớn. Mười hai năm qua, tao chỉ sợ Hélène tới bất ngờ mà ba bố con không ai có nhà. Một lần, hồi còn ở Rennes, đi làm về tao phát hiện con mèo căng bụng nằm một góc. Mười tiếng tao ở cơ quan, thằng Paul ở mẫu giáo, thằng Arthur ở nhà trẻ, ai vào đây mà cho nó ăn được. Tao bấm điện thoại hỏi bố mẹ tao. Tao qua gõ cửa nhà bà hàng xóm. Tao xuống nói chuyện với ông gác cổng. Tao sang đường gặp hai vợ chồng người láng giềng đối diện. Tao bắt đầu nghi ngờ. Hélène quý con mèo lắm. Hélène mua nó ngày bọn tao ăn hỏi. Về đến nhà, bao giờ Hélène cũng cho con mèo ăn trước, sau đấy mới chuẩn bị cơm nước cho cả nhà. Mười hai năm qua tao chỉ sợ Hélène gõ cửa, gõ đến nửa tiếng mà không ai ra mở. Hélène rất sợ

phải đứng ở ngoài. Hélène rất sợ phải ở một mình. Sáu năm chung sống tao chưa bao giờ để Hélène ở nhà một mình quá một ngày. Sau khi tốt nghiệp, tao hay phải đi tỉnh khác công tác. Có lần tao lái ô tô suốt đêm để về với Hélène. Tao chỉ lo Hélène đang nằm ôm con mèo khóc, thằng Paul và thằng Arthur không hiểu chuyện gì cũng khóc theo, ba mẹ con và con mèo khóc đến sáng. Từ ngày Hélène bỏ đi, tao hay mơ thấy Hélène nằm khóc trong căn hộ mới, tao không biết ở đâu, một bên là con mèo, một bên là sáu đứa trẻ sơ sinh. Tao lên thư viện hỏi Freud. Freud bảo lúc còn bé Hélène bị mèo cắn. Con người ta cứ sợ cái gì thì hay bị cái ấy ám ảnh. Hélène bắt đầu dọn đến ở với tao là phải rửa một con mèo về ở chung, Hélène chiều chồng chiều con một thì phải chiều con mèo mười. Sáu năm ròng rã, Hélène không chịu nổi. Hélène bỏ cả mèo cả tao cả hai thằng con mà đi. Freud giải thích đến đâu tao thương Hélène đến đấy. Tao không biết bây giờ Hélène ở đâu. Danh bạ điện thoại mười hai năm nay ghi tên họ của cả ba bố con để Hélène có tìm thì thấy ngay. Máy nhắn tin tự động bật khi chuông điện thoại kêu lần thứ ba. Đi nghỉ hè Việt Nam, tuần nào tao cũng gọi điện kiểm tra. Nhưng Hélène không bao giờ gọi. Mười hai năm không gọi một lần nào. Tao không cần biết bây giờ Hélène ở đâu, với ai. Nhưng tao muốn gặp Hélène. Chỉ để hỏi sao Hélène không gọi. Mười hai năm không gọi một lần nào. Bạn bè bây giờ chẳng còn ai nói đến Hélène. Chúng nó đã kịp cưới mấy lần, ly dị mấy lần, chuyển mấy thành phố. Chúng nó chẳng còn thời gian đâu mà nhớ chuyện của tao. Con cái chúng nó có lần tưởng thằng Paul và thằng Arthur là con nuôi của tao. Hàng xóm láng giềng nhìn bọn tao nghi ngờ. Trong rạp chiếu phim, ngoài bãi biển, giữa siêu thị, trước cổng trường, dưới tầng hầm đỗ xe người ta nhìn bọn tao nghi ngờ. Vô tuyến cả tháng nay rầm rĩ chuyện đồng tính luyện ái đòi quyền lập gia đình, nhận con nuôi. Thằng Paul bảo nó không muốn đi với tao nữa. Thằng Arthur bảo nó thích đi với anh nó hơn với tao. Chúng nó cũng chẳng còn nhớ Hélène. Chúng nó bảo ba chín tuổi tuần nào cũng chạy ba vòng công viên Belleville, tao vẫn còn khả năng lấy vợ. Chúng nó bảo lấy vợ đi cho chúng nó đỡ phải lo, vứt năm cái hộp của nợ đi cho phòng ngủ rộng ra tí nào hay tí ấy. Chúng nó bảo phải quên đi mà sống. Chân lý đấy. Phải quên đi mà sống. Tao lên thư viện hỏi Freud. Freud bảo tao sợ mất Hélène. Con người ta cứ sợ cái gì thì bị cái đấy ám ảnh. Sáu năm chung sống tao chỉ nghĩ đến lúc Hélène bỏ đi. Sáu năm chung sống tao chỉ đợi ngày ra tòa. Freud giải thích đến đâu, tao thương Hélène đến đấy. Hắn kể hết câu ấy thì dừng. Tôi định bảo chuyện riêng của hắn

cảm động, tình yêu của hắn cao đẹp, Hélène của hắn cá tính, Freud giải thích tài tình, nhưng chẳng biết đến bao giờ tôi mới đủ tài năng để đưa chúng vào tiểu thuyết. Hắn không muốn làm nhân vật của tôi nhưng nếu hắn có đề nghị bây giờ thì tôi cũng đành từ chối. Cuối cùng tôi chỉ nói hóa ra bọn mình bằng tuổi, hóa ra vợ chồng mày cũng chia tay nhau cách đây mười hai năm, hóa ra mày đến Paris ở cùng thời gian với tao, mười năm rồi đấy, thời gian như tên lửa. Hắn im lặng. Tao thấy cái tên Hélène rất đẹp. Hắn im lặng. Tao đoán Hélène mắt rất xanh. Hắn im lặng. Tao đoán con mèo mắt cũng rất xanh. Hắn im lặng. Tôi chào hắn. Chào xong, đặt máy xuống mới biết đã quên hỏi Chủ nhật tuần sau có chạy ba vòng công viên Belleville không. Chủ nhật tuần sau sinh nhật thằng Vĩnh. Thụy hứa gọi điện cho nó khi nó mười hai tuổi. Thằng Vĩnh bảo tôi nó không muốn mời ai, thằng Hao Peng nó cũng không mời. Nó sẽ dậy từ sớm để đợi điện thoại của Thụy, từ sớm đến đêm. Chợ Lớn ban đêm còn tấp nập hơn ban ngày. Chợ Lớn ký hợp đồng, ăn cao lâu, đến sàn nhảy, chơi mạt chược ban đêm. Chụp ảnh cũng ban đêm. Tám ảnh đen trắng tôi ngắm Thụy. Thằng Vĩnh ngắm hai cái đèn lồng. Nó bảo hai cái đèn lồng đỏ rực. Chợ Lớn nhà nào cũng treo hai cái đèn lồng đỏ rực. Chợ Lớn không sợ nhà máy thủy điện TRỊ An chạy hết công suất. Chợ Lớn nhường cho Hà Nội với Sài Gòn toàn quyền chiến tranh, thống nhất, cấm vận, đổi mới. Hà Nội với Sài Gòn mất mấy triệu sinh mạng để ký hiệp định Genève, mười tám năm sau lại mất mấy triệu sinh mạng để ký hiệp định Paris. Chợ Lớn mười tám năm ấy ký được mười tám nghìn cái hợp đồng, cuu mang được mười tám triệu người Việt gốc Hoa. Chợ Lớn nhường cho Hà Nội với Sài Gòn toàn quyền lãnh đạo chính trị. Chợ Lớn xin ngồi một góc quận Năm quyết định kinh tế cả nước. Thằng Vĩnh say sưa nói về Chợ Lớn. Nó bảo Chợ Lớn là Chinatown quan trọng nhất Á châu, Chợ Lớn có quyền lực tối cao với các Chinatown Lào, Căm Bốt, Thái Lan, Nê Pan, Miến Điện, Nam Dương, Mã Lai, Đại Hàn, Nhật Bản. Nó hỏi tại sao ngày ấy tôi không lên tàu vào Chợ Lớn để bây giờ nó đỡ phải đến phố Tolbiac học tiếng Hoa, học năm năm vẫn chẳng bằng thằng Hao Peng bập bẹ năm tháng ở nhà trẻ Hàng Châu. Tôi không biết trả lời thế nào. Tôi chưa bao giờ kể cho nó về chuyến đi của Thụy. Tôi chỉ đem chuyện người khác ra kể lảng quăng nhưng tôi không dám kể cho nó về chuyến đi của Thụy. Thằng Vĩnh im lặng. Mười hai tuổi nó đã biết dừng lại đúng lúc. Nó không hỏi xem tôi và Thụy Chủ nhật tới có nói chuyện điện thoại với nhau không. Trong đầu nó, chúng tôi là hai cá thể độc

lập. Tôi là hiện tại còn Thụy là tương lai. Tôi là mẹ còn Thụy là bố, không cần thiết phải trộn với nhau làm một. Trong đầu nó, tôi là nước Pháp còn Thụy là Chinatown. Tôi là điểm khởi hành còn Thụy là cái đích phải đến. Tôi là ba con chim quay húng liu trưa Chủ nhật, là bát canh rau đay mỏng tơi những hôm đau họng, là trường cấp hai mỗi năm phải lên một lớp, là hai giờ tiếng Hoa một tuần phố Tolbiac, là lớp Công Phu có ba võ sư luyện mười lăm đồ đệ, mỗi quý phải thay một đai. Thụy là cuộc nhảy dù xuống Bagdad sáu năm nữa, là chân đại diện công ty Tai Feng tại Vùng Vịnh, là hai nghìn cộng đồng Hoa kiều, là quốc gia không biên giới, là Paris New York London gộp lại. Tuổi thơ của tôi là một tấm ảnh gia đình vĩ đại. Mười hai tuổi, thằng Vĩnh hiểu bố mẹ nó là hai cá thể hoàn toàn độc lập. Tuổi thơ của tôi là cốc chè đỗ đen nấu kẹo mậu dịch, là bộ óc lợn hấp nôi cơm, là những điểm mười, những lời khen trong học bạ. Mười hai tuổi thằng Vĩnh biết món chim quay Tạ Hiện, biết hộ chiếu Trung Hoa sáu năm nữa sẽ quan trọng nhất. Tuổi thơ của tôi không có một khe hở cho sở thích cá nhân. Mười hai tuổi thằng Vĩnh bắt đầu chọn lựa giữa bố và mẹ, giữa Thụy và tôi. Nó tránh nói với tôi về Thụy. Tôi ngờ nó cũng tránh nói với Thụy về tôi. Tôi không hiểu tuổi thơ của tôi và tuổi thơ của nó cái nào hạnh phúc hơn cái nào, tôi và nó ai may mắn hơn ai. Từ nhà trẻ đến mẫu giáo, thằng Vĩnh chỉ thấy Thụy qua tấm ảnh đen trắng. Nó không nói về Thụy. Nó cũng không bao giờ hỏi về Chợ Lớn. Tất cả bắt đầu từ khi tôi cho nó đi học tiếng Hoa. Tất cả hoàn thiện khi tôi mua vé cho nó về Việt Nam nghỉ hè. Mùng một tháng Chín, ra đón nó ở sân bay, tôi tưởng gặp lại Thụy hai mươi ba năm trước. Tóc nó cắt cao, mắt nó xéch. Buổi tối, tôi mang chăn gối ra đi vắng. Chủ nhật sau Thụy sẽ gọi điện cho thằng Vĩnh. Thụy sẽ bấm số máy của tôi, số máy duy nhất tôi có từ ngày sang Pháp. Hay Thụy sẽ sang Pháp. Tại sao Thụy lại không sang Pháp. Chợ Lớn có quyền lực tối cao với các Chinatown châu Á. Thế kỷ hai mốt, Chợ Lớn muốn vươn tay đến những vùng đất mới. Chợ Lớn cao tay hơn cả Hoa Kỳ lẫn Bruxelles. Trong lúc Hoa Kỳ đang mải đánh nhau vì mấy cái mỏ dầu ở Vùng Vịnh còn Bruxelles đang bận giúp mười chính phủ châu Âu đổi tiền sang euro, Chợ Lớn sẽ là người đầu tiên đặt chân vào thành trì hậu Nga Xô Viết. Chợ Lớn cử Thụy sang Paris nghiên cứu quận Mười Ba để thiết kế một trăm ba mươi cái quận Mười Ba trên toàn bộ lãnh thổ quốc gia rộng nhất thế giới, hơn mười bảy triệu cây số vuông kéo một mạch từ châu Âu sang châu Á, từ biển Ban-tích đến Thái Bình Dương, gần một thế kỷ mải làm anh cả phe xã hội chủ nghĩa

đến bây giờ phải bán cả kim cương với tàu vũ trụ để nhập bắp cải và thịt cừu về mà ăn, nhập bia Heineken với rượu vodka về mà uống. Chủ nhật tuần sau, Thụy sẽ bảo thằng Vĩnh ra đón Thụy ở Charles de Gaulle. Thằng Vĩnh sẽ đặt đồng hồ báo thức bốn giờ sáng, nhưng chưa đến ba giờ đã lồm cồm bò dậy. Nó sẽ rủ cả thằng Hao Peng đi cùng. Hai thằng hai bó hoa. Tắc xi đưa ra sân bay. Chúng nó vào tìm Thụy, mang hành lý ra, lại tắc xi đó đưa về Paris. Thụy sẽ ở khách sạn Đông Phương Hồng ngay trong khu Belleville. Nó sẽ xin nghỉ học hai tuần. Cô giáo chủ nhiệm sẽ lên gặp thầy hiệu trưởng. Hai người bàn bạc cả buổi chiều rồi cũng nhất trí rằng đòi hỏi của nó hợp tình hợp lý. Hàng ngày nó sẽ đưa Thụy lên quận Mười Ba bằng xe buýt. Bố vé tuần, con vé tháng. Bố xách cặp, con đeo ba lô. Bố com lê ca vát, con sơ mi trắng quần đen không một nếp nhàu. Nếu Thụy chưa có ảnh để dán vào vé tuần thì nó sẽ dẫn Thụy ra máy tự động. Nhét bốn đồng euro. Đợi một lúc được bốn cái chân dung 3x4. Nó cũng sẽ nhắc Thụy ký tên vào bên dưới để mấy ông kiểm vé đừng bắt nộp phạt gấp đôi, quên ví ở nhà sẽ bị chuyển cho cảnh sát xử lý, cảnh sát trong mọi tình huống đều biết cách xử lý, cảnh sát sẵn sàng hộ tống về tận nhà, lật đật, mở ngăn kéo tìm cái ví bỏ quên. Thằng Vĩnh sợ nhân viên khách sạn Đông Phương Hồng càu nhàu vì phải xếp lại đệm, đóng lại ngăn kéo cho Thụy nên sau khi thấy tận mắt vé tuần của Thụy đã dán ảnh và ký tên, nó sẽ cẩn thận cất cả hai cái vé vào túi quần đùi, kẻ cắp Paris lão luyện đến đâu cũng không lần nổi vị trí hiểm hóc ấy. Sáu mươi phút trên xe buýt, mỗi ngày hai lần, thằng Vĩnh sẽ có dịp chỉ cho Thụy thấy quán ăn Hoa kiều nổi tiếng nhất Belleville nhờ ba lần được mang ba con chim quay húng liu và ba bộ da vịt ra đãi tổng thống Mitterand. Khi xe đi ngang qua quảng trường Cộng Hòa, nó cũng không quên bảo Thụy đây là nơi dân Pháp thường đến tụ tập để biểu tình. Cả tháng Năm, tháng Sáu năm ngoái trường nó đóng cửa vì các thầy các cô đình công. Nó không biết là tôi có muốn đến quảng trường Cộng Hòa hay không nhưng nó bảo hai mẹ con chung nhau cái thẻ cư trú mấy ngày nữa hết hạn. Nếu tôi bị bắt vào đồn cảnh sát, ai là người mang giấy tờ đến đảo Cité, đóng năm mươi euro mà gia hạn thêm mười một tháng hai mươi chín ngày. Ngay trên quảng trường Cộng Hòa, nhất định thằng Vĩnh sẽ chỉ cho Thụy một ngôi nhà cổ rất đẹp và giải thích đây là siêu thị Tati mỗi năm nhập về một triệu đôi tất châu Á, áo thun, mũ len, khăn mặt bông, tháp Eiffel, giày vải, tất cả đều châu Á để khách du lịch châu Á mang về châu Á làm quà. Bà nội nó sang họp với đại diện Tai Feng ở Paris một tuần. Bà nội nó cũng ghé Tati

một ngày mua cho ông nội nó một cái ca vát để mùa đông ông nội nó quàng vào cổ cho đỡ sưng họng và một cái tháp Eiffel bằng nhôm để ông nội nó buộc vào chìa khóa ô tô vì ông nội nó mới có ô tô ba năm nay mà đã ba mươi lần phải thuê thợ đến phá cửa. Cách quảng trường Cộng Hòa một cây số, giữa địa phận quận Ba và quận Hai, thằng Vĩnh sẽ năn nỉ ông lái xe buýt chạy chậm lại một chút để Thụy kịp thấy Chinatown tí hon của dân làng Hàng Châu nhà thằng Hao Peng. Thằng Hao Peng kể các công ty du lịch không tận tình đến nơi đến chốn, đã mua vé máy bay cho dân làng nó tới Charles de Gaulle lại quên không cử nhân viên đến đảo Cité xếp hàng xin mấy cái thẻ cư trú để dân làng nó sang Pháp mà toàn phải sống dưới tầng hầm, ban đêm mới dám chui ra ngoài tập Tài Chí Chuẩn. Thằng Hao Peng kể các chủ thầu may mặc cũng không tận tình đến nơi đến chốn, đã bung máy khâu xuống tầng hầm để dân làng nó đập cho đỡ buồn ngủ lại quên không biếu các bà gác cổng mấy cái váy dính hạt cườm nên các bà ấy tháng nào cũng gọi điện đề nghị cảnh sát Pháp gửi xe ô tô đến đón năm chục dân làng nó ra sân bay. Mỗi Bắc Kinh là tận tình đến nơi đến chốn. Bắc Kinh ký hẳn công hàm hợp tác với Bộ Nội vụ Cộng hòa Pháp. Bộ Nội vụ cộng hòa Pháp chỉ cần tiền dân làng nó lên máy bay, máy bay cất cánh là hoàn thành nhiệm vụ, các khoản còn lại Bắc Kinh lo hết. Bắc Kinh sẽ mang ô tô du lịch gắn máy lạnh ra tận cửa máy bay, xách hành lý đặt vào thùng xe, biếu mỗi người một con chim quay với một chai Coca Cola, sau đó lái xe một mạch tới cổng làng Hàng Châu, trả ai vào nhà nấy, đóng cửa lại rồi mới quay về Bắc Kinh. Thằng Vĩnh sẽ còn chỉ cho Thụy nhiều thứ nữa. Nào là hiệu sách Phénix trên đại lộ Sébastopol cô bán hàng cứ gặp nó đến mua sách giáo khoa tiếng Hoa là hỏi tin tức Chợ Lớn. Nào là khu trung tâm Châtelet nhiều rạp chiếu phim nhất, có một rạp be bé chuyên chiếu phim nguyên bản tiếng Hoa, một lần nó và thằng Hao Peng phải vẽ ria, đeo kính, chống ba toong thì bà kiểm vé mới cho vào xem Jacky Chan lại còn hỏi mất mũi các ông như thế ngồi xa có nhìn thấy gì không. Nào là kè sông Seine không bán gì ngoài sách cũ, cách đây lâu lắm nó tìm được một quyển sổ tay ghi toàn tiếng Hoa chữ rất đẹp mà giá có ba franc. Nó mua về đặt ngay trên bàn học, thỉnh thoảng mở ra đọc nhưng năm năm rồi mới chỉ hiểu được mỗi thứ ngày tháng, vài địa danh và dăm tên người. Nào là sân vận động Elisabeth, lớp Công Phu của nó từng đến biểu diễn năm ngoái, tôi cổ động nhiệt tình quá rơi cả kính, cuối buổi hai mẹ con lăn lê bò toài tìm mãi không thấy, nó phải bỏ liên hoan dẫn tôi về nhà. Trong tàu điện, nó bảo sáng hôm sau sẽ nghỉ

học đưa tôi đi dạy. Buổi tối, tôi mở túi xách tay cắt hai cái bánh mì ăn trưa thì sờ thấy đôi kính nằm ngay bên trong. Cả hai mẹ con ôm nhau cười sảng sặc. Mấy lần sau tôi mất kính, tôi và nó lao vào sờ cái túi đầu tiên. Đến đây, thế nào Thụy cũng bật cười, thế nào thằng Vĩnh cũng khoái chí mang cả kho chuyện mười năm ra huyên thuyên. Nó chỉ im lặng khi xe buýt vào đến địa phận quận Mười Ba. Nó biết Thụy sẽ không cần đến sự hướng dẫn của nó nữa. Thụy sẽ như cá gặp nước. Thụy sẽ hướng dẫn lại nó không biết chừng. Thụy sẽ kéo nó ra khỏi xe, sẽ đưa nó vào thẳng phòng thương trực siêu thị Tang Frères. Nhân viên thương trực sau khi đọc giấy giới thiệu của Chợ Lớn sẽ vui vẻ dẫn hai bố con nó lên gặp ông giám đốc. Ông giám đốc sau khi đọc giấy giới thiệu của Chợ Lớn sẽ vui vẻ dẫn hai bố con nó đi thăm cơ ngơi của Tang Frères. Thằng Vĩnh nhân dịp đó sẽ bảo nó đã hai lần xem phim tài liệu về ông ta chiếu trên vô tuyến Pháp, nó rất ngưỡng mộ ông ta, không có Tang Frères thì tôi không biết mua chim bồ câu với rau đay mừng tôi ở đâu mà quay húng lliu và nấu canh cho nó. Nó sẽ đề nghị ông ta mở một cái Tang Frères nữa ở khu Belleville để tôi đỡ phải ngồi sáu mươi phút xe buýt, Chủ nhật cũng đỡ phải đợi nửa tiếng mới có một chuyến, vừa đi vừa về bằng đến trường dạy học. Nó cũng sẽ đề nghị ông ta ra ứng cử quận trưởng quận Mười Ba rồi đại biểu Quốc hội Pháp để nhập Belleville vào Chinatown, để người Pháp gốc Hoa có một thủ lĩnh chính trị công khai. Ông giám đốc sẽ cảm động, sẽ tiết lộ cho hai bố con nó các thông tin nội bộ của Tang Frères và các kinh nghiệm lãnh đạo cũng hết sức cơ mật. Cuối buổi gặp mặt, ông giám đốc sẽ mang ô tô chở hai bố con nó đến thăm các chi nhánh, các kho dự trữ, các cơ sở sản xuất và bán buôn của Tang Frères xung quanh Paris, lại còn đề nghị hai bố con nó lúc nào có thời gian ghé quán ăn của Tang Frères kiểm tra chất lượng chim bồ câu quay húng lliu cùng da vịt bọc nộm đủ để năm tới ông ấy mời vợ chồng tổng thống Chirac. Thụy và thằng Vĩnh, mỗi người một quyển sổ, sẽ ghi tại chỗ tất cả những điều tai nghe mắt thấy, không quên vẽ sơ đồ chú thích bên cạnh. Buổi tối về nhà hai bố con sẽ bỏ ra đối chiếu rồi tóm tắt vào máy vi tính những nhận xét quan trọng. Thằng Vĩnh chắc chắn sẽ nhắc Thụy nhân ra hai bản hai tên khác nhau, thu vào hai cái đĩa mềm để hai nơi khác nhau, phòng trường hợp mafia quốc tế ăn cắp một đĩa thì vẫn còn đĩa kia. Từ ngày hôm sau, Thụy và thằng Vĩnh sẽ lập chương trình viếng thăm mười ba công ty tên tuổi nhất của Chinatown. Nhân viên thương trực nào sau khi đọc thư giới thiệu của Chợ Lớn cũng vui vẻ dẫn hai bố con nó đến gặp giám đốc.

Mười ba vị giám đốc sau khi đọc thư giới thiệu của Chợ Lớn lại vui vẻ dẫn hai bố con nó đi thăm cơ ngơi của công ty. Thằng Vĩnh nhân dịp này sẽ nói với mười ba vị giám đốc rằng nó đã thấy tên và ảnh của họ trên báo Con vịt quay. Nó cũng bảo nếu không có mười ba công ty của họ thì Hoa kiều ở Pháp không biết cắt tóc ở đâu, không biết mua quần áo, mua giày, mua túi, mua va li, mua thắt lưng ở đâu, không biết tìm vợ tìm chồng ở đâu, tìm xong cũng không biết đặt váy cưới, bánh cưới, tiệc cưới, trang điểm cô dâu ở đâu, cưới xong cũng không biết thuê ở đâu một căn hộ hai buồng để vừa ở vừa trồng rau vừa trông trẻ con hay may ca vát. Thằng Vĩnh sẽ đề nghị họ mở thêm mười ba chi nhánh ở Belleville để tôi không phải ngồi xe buýt sáu mươi phút đến tour Olympic leo lên tầng mười tám mới được cô Feng Xiao cắt tóc, xịt gôm. Mười ba vị giám đốc sẽ cảm động, sẽ tiết lộ cho hai bố con nó mười ba thông tin nội bộ của công ty cộng với mười ba kinh nghiệm lãnh đạo từ trước đến nay luôn luôn được giấu kín. Thụy và thằng Vĩnh, mỗi người một quyển sổ, sẽ ghi tại chỗ những điều tai nghe mắt thấy, sẽ vẽ cả sơ đồ chú thích bên cạnh. Tối về nhà, hai bố con lại bỏ ra đối chiếu và tóm tắt vào máy vi tính những nhận xét quan trọng. Thằng Vĩnh cũng sẽ nhắc Thụy nhân ra hai bản hai tên khác nhau, thu vào hai cái đĩa mềm để hai nơi khác nhau, phòng trường hợp công an kinh tế ăn cắp một đĩa thì vẫn còn đĩa kia. Thụy sẽ dành hai ngày cuối cùng lên một bản báo cáo thật chi tiết, chi tiết nào cũng kèm sơ đồ còn chi tiết hơn. Ba tiếng trước khi ra sân bay, Thụy sẽ chia hai mươi tám cái đĩa mềm và hai bản báo cáo dài hai mươi tám trang thành hai phần giống nhau, bọc một lớp giấy chống ẩm, một lớp ny lông đặc biệt, rồi xếp vào hai cái cặp da có khóa số, rồi ghi hai mã số vào hai quyển sổ tay, rồi cất một quyển vào túi trái, một quyển vào túi phải của quần đùi, áp dụng kinh nghiệm chống kẻ cắp Paris của thằng Vĩnh. Công việc xong xuôi, Thụy sẽ bảo thằng Vĩnh hai tuần vừa rồi bận quá, Thụy chưa qua gặp tôi. Không ăn cơm chung với nhau được, không cùng đi chơi công viên Belleville được thì cũng phải gặp nhau mười phút trước khi Thụy về. Thằng Vĩnh sẽ bối rối. Trong đầu nó chưa bao giờ có bức ảnh gia đình. Nó sẽ thấy ngại ngùng, cho nó, cho cả tôi lẫn Thụy. Nó sẽ im lặng. Nó sẽ suy tính. Nó vẫn thấy ngại ngùng. Nó đang định hỏi Thụy có nên hay không thì hai bố con thằng Hao Peng sẽ đến chào, nhân tiện gửi cho hai đồng hương Hàng Châu đang làm thầu khoán ở Chợ Lớn đôi ca vát và hai cái tháp Eiffel bằng nhôm được cửa hàng Taty nhập khẩu từ châu Á về tháng trước. Thụy sẽ đưa cho hai bố con nó xem bản báo cáo. Hai bố con

nó sẽ đọc đến đâu gật đầu đến đấy. Thăng Vĩnh sẽ nhắc máy điện thoại. Chưa đầy hai phút sau cô nhân viên phục vụ khách sạn sẽ mang lên bốn suất chim quay, bốn bộ da vịt với hai lon Shingtao và hai chai Coca Cola. Thụy vừa đề nghị cô ta xuống tủ lạnh cạy cho một khay đá thì thằng Hao Peng sẽ hỏi sao không thấy Chinarama. Bố nó cũng bật dậy hỏi thế chưa đến Chinarama thật à. Thụy sẽ trả lời chinarama là cái gì. Thăng Vĩnh cũng nhắc lại chinarama là cái gì. Bố con thằng Hao Peng sẽ cùng giờ tay nhìn đồng hồ rồi cùng hốt hoảng kéo Thụy và thằng Vĩnh lên một cái BMW xanh lá mạ. Từ Belleville đến thị trấn Maison Alfort có mười lăm cây số, nhưng chiều Chủ nhật đường phố đầy xe cộ. Trước mặt khách sạn Đông Phương Hồng hai dãy ô tô chốc chốc lại bóp còi, chốc chốc lại mở cửa chui ra hỏi nhau thế nào, có chồn chân lăm không. Bố thằng Hao Peng sẽ bóp còi một lần, mở cửa chui ra một lần cho đủ thủ tục, năm phút sau sẽ quyết định lách một góc bốn mươi lăm độ rồi lướt thẳng vào lối dành riêng cho tắc xi. Hai mươi cái BMW xanh lá mạ khác không hiểu từ đâu cũng lao theo. Cảnh sát giao thông chưa kịp nhắc còi lên thôi thì hai mươi một cái BMW sẽ vượt đèn đỏ ở tốc độ sáu mươi cây số giờ làm thành một đồng lúa nhấp nhô theo nhịp Đông phương hồng có Mao Trạch Đông. BMW của bố thằng Hao Peng sẽ tiếp tục dẫn đầu, thằng Vĩnh sẽ lên giọng đông phương hồng, mặt trời lên, Trung Hoa chúng ta có Mao Trạch Đông, với nhân dân người là cứu tinh, tính tang tình người dân ấm no đời vui hòa bình. Thụy và thằng Hao Peng sẽ vỗ tay làm nhạc đệm. Hai mươi cái BMW kiên trì bám đằng sau, hai mươi thằng bé sẽ lên giọng cùng một lúc với thằng Vĩnh, bốn mươi người sẽ vỗ tay làm nhạc đệm cùng một lượt với Thụy và thằng Hao Peng. Ba phút sau đồng lúa sẽ nhấp nhô cạnh quảng trường Bastille tám dãy ô tô đang bóp còi và mở cửa chui ra hỏi nhau thế nào có chồn chân lăm không. Ba phút sau nữa đồng lúa sẽ nhấp nhô ven bờ sông Seine, một đoàn tàu thủy chở khách du lịch nhấp nhô không ngừng, nhìn một lúc hóa ra cũng theo nhịp Đông phương hồng có Mao Trạch Đông. Thăng Vĩnh lên giọng lần thứ mười lăm đông phương hồng, mặt trời lên, Trung Hoa chúng ta có Mao Trạch Đông, với nhân dân người là cứu tinh, tính tang tình người dân ấm no đời vui hòa bình. Đồng lúa thôi nhấp nhô để Thụy và thằng Vĩnh cùng thấy một cái cổng chào bê tông cốt thép, chữ Chinarama theo mẫu tự La tinh kẹp giữa con rắn hai đầu cũng bê tông cốt thép. Bố con thằng Hao Peng sẽ mỗi người một tay kéo Thụy và thằng Vĩnh ra khỏi xe. Hóa ra đằng sau cái cổng chào bê tông là mười ba cái chùa bê tông cùng đúc một khuôn

nổi với nhau bởi một con đường bê tông độc đạo uốn lượn mắt thường không hiểu hình gì nhưng báo chí quả quyết nhìn từ vệ tinh nhân tạo đó là chữ Chinarama viết bằng Hoa tự. Bố con thằng Hao Peng sẽ đi trước dẫn đường. Bố nó sẽ vừa đi vừa giải thích Chủ nhật giám đốc Chinarama không tiếp ai, Chủ nhật Chinarama tổ chức hai mươi đám cưới, hai mươi sinh nhật, hai mươi lễ thôi nôi, hai mươi lễ mừng thọ. Thằng Hao Peng sẽ tiếp lời bố nó Chủ nhật Chinarama đón hai trăm cụ ông đến tập hai mươi kiểu thở, hai trăm cụ bà đến tập vẽ hai mươi hình bướm vờn hoa, hai trăm nam sinh đến tập múa hai mươi đường kiếm, hai trăm nữ sinh đến tập nặn hai mươi loại há cáo. Đi qua cái cổng chào bê tông có con rắn hai đầu, bố con thằng Hao Peng chắc chắn sẽ bỏ sơ đồ ra đọc. Đọc đến đâu lắc đầu đến đấy. Hóa ra ảnh chụp từ vệ tinh nhân tạo còn khó hiểu hơn mắt thường. Bố con nó cùng giơ tay nhìn đồng hồ rồi lại cùng hốt hoảng kéo Thụy và thằng Vĩnh chạy về phía cái chùa gần nhất, tới nơi mới thấy trên cửa ghi số mười ba. Một đám người cũng đang thập thò. Hai thanh niên lực lưỡng thấy ai đến gần là lạnh lùng bảo có quà mừng gì bỏ hết ra đây. Khách mời năm hai nghìn linh tư không biết tìm đâu ra chảo nhôm, xoong nhôm, chậu nhôm, mâm nhôm để bọc giấy bóng đỏ cho vừa đẹp vừa to nên đành ngại ngần rút từ trong túi ra một cái phong bì be bé dán kín. Hai thanh niên lực lưỡng sẽ im lặng cầm hai cái kéo xuyệt một nhát, từ phong bình sẽ rơi ra một tờ euro. Bruxelles không hiểu nhờ họa sĩ hậu hiện đại nào vẽ tiền mà dân chúng cộng đồng chung châu Âu hai năm dùng Euro vẫn không quen, vẫn giật mình thon thót. Hai thanh niên lực lưỡng sẽ cầm tờ euro giơ ra ánh sáng, lật đi lật lại, vuốt ba lần rồi mới đút vào một cái hộp nhựa trong suốt, rồi mới ngẩng lên hỏi tên họ là gì, rồi mới cho mượn một bông hoa nhựa to bằng cái bát ăn cơm. Khách mời sẽ thở phào nhẹ nhõm, ôm lấy bông hoa, mở kim băng, đeo ngay vào ngực. Thụy sẽ chen vào mấy lần để trình giấy giới thiệu của Chợ Lớn nhưng hai thanh niên lực lưỡng sẽ không buồn đưa mắt nhìn, sẽ hét lắc đầu lại xua tay. Bố thằng Hao Peng đứng bên cạnh sẽ tự giới thiệu là giám đốc cửa hàng giày da Paris-Hàng Châu nhưng hai thanh niên lực lưỡng cũng sẽ một mực Chủ nhật Chinarama không tiếp việc riêng, Chủ nhật Chinarama đón hai trăm cụ ông đến tập hai mươi kiểu thở, hai trăm cụ bà đến tập vẽ hai mươi hình bướm vờn hoa, hai trăm nam sinh đến tập múa hai mươi đường kiếm, hai trăm nữ sinh đến tập nặn hai mươi loại há cáo. Hai bố con thằng Hao Peng đành kéo Thụy và thằng Vĩnh chạy sang cái chùa bên cạnh, nhìn số ba vuông vắn trên cửa mừng quá cứ thế đâm đầu

chạy tiếp vào bên trong. Hai thanh niên lực lưỡng khác sẽ từ đâu bước ra, giọng cũng lạnh lùng không kém, có quà mừng gì bỏ hết ra đây. Hai bố con thằng Hao Peng sẽ không đợi thêm giây nào kéo tay Thụy và thằng Vĩnh lao thẳng ra ngoài. Một tiếng chạy trên con đường bê tông độc đạo hình chữ Chinarama bằng Hoa tự, cả bọn bốn người cũng ngó đủ mười ba cái cổng chùa không hiểu sắp xếp theo trật tự nào mà báo chí nhìn từ vệ tinh nhân tạo cũng không phát hiện ra. Khi gió từ sông Seine thổi vào năm tiếng chuông của nhà thờ Đức Bà thì hai bố con thằng Hao Peng sẽ lại giơ tay ngó đồng hồ, sẽ lại hốt hoảng kéo Thụy và thằng Vĩnh chạy một mạch về phía cổng chào bê tông rồi chạy tiếp ra BMW xanh lá mạ. Trước cửa Chinarama hai dãy ô tô từ hai tiếng nay vẫn đang bấm còi và mở cửa chui ra hỏi nhau thế nào có chồn chân lăm không. Bố thằng Hao Peng làm một ngum Coca Cola rồi không rào trước đón sau, quay tay lái lượn một đường rất nhẹ vào ngay lối dành riêng cho tắc xi. Hai mươi cái BMW xanh lá mạ khác, rình sẵn ở ngã tư, không hiểu bằng cách nào, hai mươi giây sau sẽ nối đuôi ngay đằng sau. Cả bọn sẽ vượt qua cảnh sát, vượt qua đèn đỏ ở tốc độ sáu mươi ki lô mét giờ, tám mươi ki lô mét giờ, một trăm hai mươi ki lô mét giờ làm thành một đồng lúa nhấp nhô rồi thẳng tắp rồi vùn vụt về phía trước. Thằng Vĩnh nhắm tịt mắt để khỏi phải nhìn mũi kim đỏ của máy đo vận tốc không nhúc nhích khỏi con số một trăm tám mươi. Nó không còn thần trí đâu mà nhớ đến bài hát Đông phương hồng có Mao Trạch Đông. Nó cũng không còn sức lực nào mà quay lại xem cánh đồng xanh lá mạ đang chuyển động theo Micheal Jackson hay Madonna. Nó chỉ hé mắt khi bị thằng Hao Peng thò cổ vào kéo ra khỏi ghế. Nó hé mắt to hơn tí nữa để thấy Thụy cũng đang bị bố thằng Hao Peng thò cổ vào kéo ra khỏi ghế. Thằng Vĩnh sẽ chỉ hoàn hồn sau khi uống cạn một chai Coca Cola. Nó sẽ cuống cuồng nhận ra những hành khách khác đang xếp hàng ra máy bay. Nó sẽ giúp Thụy khai thủ tục hải quan bằng tiếng Pháp. Nó sẽ nhắc Thụy cất tiền vào túi khi Thụy rút mười lăm đô la ra định nộp phí sân bay. Nó sẽ xách hộ Thụy hai chiếc cặp da có khóa số giống nhau như đúc. Khi Thụy đã trình hộ chiếu cho công an cửa khẩu, đang chuẩn bị bước vào phòng đợi, nó sẽ chạy lại giao cho Thụy hai chiếc cặp rồi đòi Thụy về đến Chợ Lớn phải gọi điện cho nó ngay. Thụy sẽ hứa kể cho nó về dự án một trăm ba mươi cái quận Mười Ba. Hai bố con nó sẽ nhìn nhau im lặng. Thụy sẽ bảo nó nhớ học thật giỏi cả ở trường cả ở lớp tiếng Hoa. Nó sẽ bảo Thụy đừng lo, để đầu óc mà thực hiện dự án, năm nay nó đứng đầu lớp về môn toán và môn tiếng Anh,

còn tiếng Hoa thì nó chỉ dịch chậm hơn thằng Hao Peng một tí. Nó sẽ kể cho Thụy kế hoạch tập bóng bàn một tuần hai buổi, kế hoạch nhảy dù xuống Bagdad, kế hoạch lập một chương trình Internet dành riêng cho Belleville để Belleville chóng nhập vào Chinatown. Khi loa phóng thanh thông báo máy bay của Thụy mười lăm phút nữa sẽ cất cánh, hai bố con nó sẽ lại nhìn nhau im lặng. Thụy sẽ bảo nó về đi không bố con thằng Hao Peng đợi. Nó ngần ngừ một giây rồi sẽ hỏi Thụy có muốn nhắn gì tôi. Thụy cũng ngần ngừ. Thụy cũng sẽ bối rối như nó cách đây ba tiếng. Thụy cũng không biết nhắn gì cho tôi. Thụy bảo hai đứa phải gặp nhau năm phút mười phút trước khi Thụy đi. Nhưng Thụy không biết sẽ nói gì với tôi. Thụy cũng thế. Thụy không tưởng tượng chúng tôi sẽ gặp lại nhau như thế nào. Mười bảy năm trước, từ Leningrad về Hà Nội, tôi không biết Thụy vẫn ở cách nhà tôi một con phố. Từ cuối hè năm thứ ba tôi hết hẳn hy vọng gặp lại Thụy. Leningrad. Tháng Năm trời vẫn còn tuyết. Tôi quanh quẩn giảng đường, thư viện và cái nhà trẻ tự trị của bọn bạn gái. Tháng Sáu thời gian không hiện diện. Tôi cắm đầu học mười môn thi quốc gia. Tháng Bảy, cả ký túc xá lao vào lo hàng biển. Bọn bạn tôi nhìn tôi ái ngại. Mấy thứ lơ thơ thế kia không biết có nên đóng hay không. Mất công kìm búa, mất công trả phí vận chuyển, mất công qua hai thủ tục hải quan, mất công đi gửi, đi nhận. Chúng nó bàn ra bàn vào. Mỗi đứa một ý. Chúng nó cãi nhau. Chúng nó bảo mày quyết đi. Hôm sau chúng nó bảo mày quyết đi. Hôm sau nữa, chúng nó bảo mày quyết đi. Cuối cùng chúng nó bảo mày đứng đấy mà nhìn. Mấy thứ lơ thơ của tôi quay thế nào cũng không hết lơ thơ, cũng không chặt một góc thùng. Chúng nó nhìn tôi ái ngại. Chúng nó phẩy tay. Chúng nó lũ lượt xếp vào thùng một cái vô tuyến, một cái xe đạp, một cái bếp điện, một cái lò nướng bánh, một cái máy điều hòa, một cái xe đẩy trẻ con, một bộ bàn ghế nhôm, một cái giường gấp và những thứ gì nữa tôi không biết. Chúng nó đóng nắp thùng, mang đi đâu, thuê má thế nào, thủ tục ra sao, tôi cũng không biết. Chúng nó đưa tôi một danh sách. Chúng nó bảo về Hà Nội để thời gian mà lượn công viên Lê nin với anh kiến trúc sư, mấy thứ lơ thơ của mày bọn tao xách đến tận khu tập thể, vác lên tận gác, giao tận tay cho bố mẹ mày. Mồng một tháng Tám tôi lên tàu về Matxcova. Tôi là đứa đầu tiên rời ký túc xá. Chúng nó còn nần ná hết hè, gỡ được tí nào hay tí ấy. Tôi lên xe buýt. Tôi chẳng biết nói gì. Chúng nó nhìn tôi ái ngại. Chúng nó lên theo. Xe buýt biến thành nhà trẻ di động. Ông tài xế hỏi đi chơi đâu vui thế. Chúng nó chỉ tôi bảo con bé này ngày mai về nước lấy chồng. Ông tài xế lại

hỏi nạn nhân là thằng nào đấy. Chúng nó bảo đẹp trai lắm, nghệ sĩ lắm. Chúng nó không biết gì về lá thư của mẹ tôi. Chúng nó tiếp tục đùa hai trái tim vàng ra bờ sông Hồng xây túp lều tranh. Kiến trúc sư đã thiết kế sẵn rồi. Ông tài xế cười phá lên. Lũ trẻ con không hiểu gì cũng cười. Xe buýt nghiêng ngả. Tôi cười méo mó. Chúng nó vẫn vô tư sắp gặp kiến trúc sư hồi hộp quá hả. Thấy mặt nó ở sân bay cứ đâm cho năm đâm vào mặt, năm năm mày vò võ đợi. Tôi không cười nổi. Ông tài xế vô tư không kém, cô vợ chưa cưới của tao cũng không đợi được năm năm, tháng Tư năm bốn lăm tao xuất ngũ về làng, cô ấy đã hai con, thằng bé trên tay, thằng lớn dưới đất. Cô ấy lao vào đâm cho tao năm đâm vào mặt rồi cứ thế vật vã khóc, khóc năm ngày liền. Cả tao cả chồng cô ấy đều sợ. Hai thằng con cũng sợ. Chúng nó khóc váng cả làng. Cả làng lao đến xem. Tới ngày thứ sáu, cô ấy vừa nín khóc quay ra ngủ là tao rón rén bỏ đi. Tao lái tuyến này từ hồi ấy đến giờ. Bọn bạn tôi trâu, thế bao lâu sau cụ ông cưới cụ bà mới. Ông tài xế cười cười năm năm sau tao cũng có hai thằng con trai. Bây giờ thằng nào cũng có thêm hai thằng con trai nữa. Xe đến ga, ông tài xế bắt tay tôi cho tao gửi lời thăm kiến trúc sư nhé. Mày cứ đâm vào mặt nó năm đâm cho tao. Bọn bạn tôi hùa theo nức nở năm ngày năm đêm nữa chứ. Tôi bật khóc. Chúng nó đang cười bỗng im phăng phắc. Chúng nó nhìn nhau bối rối. Lũ trẻ con không hiểu gì cũng khóc theo. Cả xe nhốn nháo. Chúng nó càng bối rối. Ông tài xế cũng bối rối. Người đi đường ngó lên. Sân ga tháng Tám không còn chỗ mà ních. Hoa hồng. Vòi phun nước. Cờ búa liềm. Tôi quệt nước mắt. Tôi bước xuống xe. Vẫn cái va li mang từ nhà sang cách đây năm năm, bọn con trai vác lên tàu để ngay cạnh chỗ ngồi, bọn con gái nhét vào một túi ny lông, hai ngày sau ở Hà Nội, bố mẹ tôi mở ra, sô-cô-la đã kịp vón cục trên bưu ảnh và khăn mùi soa. Những gì diễn ra sau đó tôi không còn nhớ. Tôi cũng không nhớ đã đi ra sân bay như thế nào. Đứa bạn cùng học dự bị Thanh Xuân đón tôi khi tàu tới Matxcova, mang tôi về ký túc xá, hôm sau lại hì hụi bắt tắc xi, đưa tôi vào tận phòng đợi. Ba mươi phút ở phòng đợi, nó cũng ép được tôi thay một bộ quần áo mới, chải đầu rẽ ngôi, thoa một lớp phấn lên má, tô một lớp son lên môi. Nó nhìn tôi ái ngại. Trông mày chẳng ai biết đi Tây về. Trông mày bố mẹ mày thất vọng, hàng xóm thất vọng, bọn tao xấu hổ. Nó dúi vào tay tôi thỏi son. Nghĩ ngợi thế nào nó lại đứng lên. Nó chạy quanh phòng đợi, tóm được một đứa bạn khác cũng cùng học từ dự bị Thanh Xuân. Chẳng biết chúng nó bàn bạc nhau những gì, mười hai tiếng sau, khi cô chiêu đãi viên thông báo máy bay sắp tới lãnh

thỏ Việt Nam, con bé này lao vào chải đầu tô son cho tôi, rồi vừa lau mấy vết bẩn trên bộ quần áo tôi mới thay, nó vừa lắc đầu trông mảy mẩy chẳng ai biết đi Tây về. Ba bữa trên máy bay, nó ép tôi ăn hết thứ này thứ kia. Suất của nó nó chỉ lấy mấy lá xà lách còn chuyển tất cho tôi. Tôi ăn được một quả trứng luộc với hai múi cam. Nó nhìn tôi thương hại trông mảy mẩy bố mẹ mảy mảy thất vọng, hàng xóm thất vọng, bọn tao xấu hổ. Cô chiêu đãi viên đẩy xe qua. Nó năn nỉ xin thêm cho tôi suất nữa. Cô chiêu đãi viên trợn mắt. Nó bảo con bé này yếu lắm, không cho ăn đủ thì gọi bác sĩ đến đây. Cô ta lắc đầu đưa ra ba khoanh bánh mì với một lát bơ. Nó khoái chí đưa hết cho tôi. Tôi không động đến. Nó lại nhìn tôi thương hại trông mảy mảy không ai biết đi Tây về. Tôi giả vờ ngủ nó mới để tôi yên. Máy bay đỗ ở Tashkent hai tiếng lấy thêm hành khách. Nó gặp lại một đứa bạn học báo chí ở đây. Hai đứa lôi một quả dưa bở to như cái chum ra bỏ. Mùi nồng nặc khắp máy bay. Hành khách quay đầu nhìn. Cô chiêu đãi viên cũng đến gần nhìn, lắc đầu rồi đi. Hai đứa khoái chí nhai roàm roạp. Hai đứa đưa cho tôi một miếng. Tôi không động đến. Con bé học báo chí hỏi bị người yêu đá hay sao mà sầu thế. Tôi không trả lời. Nó nói tiếp sầu thế chứ sầu nữa cũng không bằng tao. Tao xếp hàng cả ngày mới mua được cái xe đẩy trẻ con chưa kịp xếp vào thùng hàng biển thì nhận được tin anh người yêu lấy vợ. Anh người yêu viết thư sang bảo không đợi được năm năm, đúng bốn năm sáu tháng sau ngày tao đi thì cưới một con bé hàng xóm từng đính hôn với một thằng đi công nhân kỹ thuật ở Hưng mới đầu định đi ba năm, sau thành bốn năm, bây giờ năm năm cũng chưa thấy về. Tao khóc vật vã, suýt bỏ mười môn thi quốc gia, cái bằng màu đỏ tao cũng chẳng thiết. Tao định sẽ vác cái xe đẩy đến, quẳng ở đấy, rồi đâm cho năm đâm vào mặt, năm năm tao vò vớ đợi. Trước khi tao đi Liên Xô, mẹ tao đã cảnh cáo. Mẹ tao bảo con số năm đoạn trường tân thanh lắm. Ông người yêu đầu tiên của mẹ tao cũng không đợi được năm năm. Ông ấy đi B rồi ăn ở với một o giao liên từ lúc nào mẹ tao không biết. Xuất ngũ về làng, ông ấy mang theo hai thằng con, thằng bé trên tay, thằng lớn dưới đất. Mẹ tao lao đến đâm cho ông ấy năm đâm vào mặt rồi cứ thế vật vã khóc. Hai thằng bé không hiểu gì cũng khóc váng cả làng. Cả làng kéo đến xem. Tới ngày thứ sáu, hai thằng bé lăn ra ngủ thì mẹ tao thôi khóc bỏ đi. Mẹ tao đã cảnh cáo nhưng tao không tin. Mẹ tao cũng bảo muốn vượt được con số năm đoạn trường tân thanh, năm thứ tư tao phải về ăn hỏi. Tao không nghe. Tao tiếc tiền vé máy bay. Cái khăn ny lông giá có hai rúp tao cũng không dám mua. Que kem năm mươi kô-pếch tao cũng bảo thôi về

Hà Nội ăn một thể. Cà phê, quán xá, đồ trang sức, tao không biết là cái gì. Tao để dành để dùm mua được gấp ba những đứa khác. Đồ đóng hàng biển nhét trong phòng không hết phải đem gửi khắp ký túc xá. Tao không biết tao có khóc nổi năm ngày năm đêm như mẹ tao không. Bây giờ tao phải ăn hết quả dưa này lấy sức mà đợi thùng hàng biển. Nhận được cái xe đẩy, tao sẽ vác đến nhà thằng mất dạy, quăng ở đấy, rồi đấm cho năm đấm vào mặt, năm năm tao vò võ đợi. Nó quay ra cùng con bé kia nhai roàm roạp một lúc hết quả dưa. Cô chiêu đãi viên đi qua lắc đầu. Chúng nó thích chí bàn nhau bỏ một quả nữa ra bỏ. Cả đêm tôi mơ đi mơ lại một cảnh tôi lao đến đấm năm đấm vào mặt Thụy. Tôi đấm thế nào đấm luôn vào mặt con bé học báo chí. Nó ré lên cười. Nó bảo mày đấm như vậy không gọi là đấm. Mai phải ăn thêm bơ uống thêm sữa vào. Về đến nhà phải kiếm một cái găng nhồi bông, treo một bao tải gạo lên rồi hàng ngày tập luyện như dân đấm bốc chuyên nghiệp ấy. Đến khi nào mày chắc chắn chỉ cần một quả mà có thể hạ thủ được đối phương thì hãy đến gặp thằng mất dạy. Đấm quả đầu, thấy nó ngã xuống thì nhắc lên bồi tiếp một quả nữa. Nó giãy đành đạch thì giữ lấy cổ, tương ngay một quả thứ ba. Nó có bê bết máu ở mắt ở mũi ở mồm thì rút khăn ra lau rồi nện quả thứ tư. Quả thứ năm là quả để đời bằng mọi cách không được để chệch khỏi bã mía. Nó có khóc lóc van xin thì quát cho nó im rồi cứ lấy sống mũi làm chuẩn. Không được quên kiểm tra kính trước khi đi. Không được nhụt chí. Không được tình cảm chủ nghĩa. Năm lần liên tù tì như thế mới thôi. Phải đếm thì mới nhớ. Sau quả thứ nhất đếm một, sau quả thứ nhì đếm hai. Đếm to vào cho tao. Đếm mà lên tinh thần. Đếm mà uy hiếp đối phương. Đếm cũng làm thằng mất dạy sợ không khác gì đấm. Con bé báo chí nói thao thao, vừa nói vừa giơ nắm tay đấm vào không khí. Con bé bạn tôi thích chí, vỗ tay đôm đốp. Cả hai đứa đồng thanh cho chúng nó đi cùng, chúng nó sẽ giúp tôi xử lý thằng mất dạy. Một đứa sẽ giữ tay, một đứa sẽ giữ chân cho tôi đấm năm đấm đích đáng vào mặt, cái xương bã mía phải bị xử lý hoàn toàn thì chúng nó mới yên tâm ra về. Chúng nó tỏ ra không tin tưởng ở tôi. Chúng nó nhìn tôi ái ngại. Chúng nó nhặt mấy lá xà lách xong nhường cả hai suất ăn cuối cùng cho tôi. Tôi không động đến. Suất của tôi cũng còn nguyên. Chúng nó nhìn tôi ái ngại. Chúng nó bỏ một quả dưa bỏ nữa, nhai roàm roạp hết một nửa, nửa kia chia cho hành khách xung quanh mỗi người một miếng. Cô chiêu đãi viên cũng được một miếng, vừa ăn vừa lắc đầu. Bố mẹ tôi nhìn thấy tôi ở sân bay cũng lắc đầu. Bố tôi đùa hóa ra bơ sữa Liên Xô cũng không hơn chè đỗ đen và óc lợn hấp nổi

com Việt Nam. Mẹ tôi quay trước quay sau xem có bạn trai nào mon men bên cạnh để tôi then thùng gọi lại, then thùng giới thiệu, giới thiệu xong sẽ hẹn Chủ nhật qua nhà chơi ăn chè đỗ đen. Mẹ tôi hy vọng năm năm đủ để tôi quên Thụy. Bố tôi đùa tiếp cái va li phố Hàng Hòm thế mà bèn ra phết. Mẹ tôi đợi mãi chẳng có ai lại gần chào bác ạ để có dịp hỏi han học ngành gì, cái bằng cũng màu đỏ chứ, có sắp quay lại làm chuyển tiếp sinh không, con cái nhà ai, sắp vào làm việc ở bộ gì, trường đại học nào, Chủ nhật này ghé nhà hai bác uống nước chanh nhé. Nửa tiếng hết đùa lại đợi trên sân bay, bố mẹ tôi cũng chán. Bố tôi bảo đưa cái va li phố Hàng Hòm bố tôi xách cho. Mẹ tôi bảo về nhà uống nước chanh, mẹ tôi đã mua hẳn một chục chanh để tôi uống giải nhiệt, chè đỗ đen từ ngày tôi đi mẹ tôi không nấu nữa, mẹ tôi ngại bóc vỏ kẹo mậu dịch. Cả dãy nhà tập thể đổ ra đón tôi. Cả dãy nhà tập thể khen tôi năm năm chẳng thay đổi gì, từ cái va li phố Hàng Hòm đến đôi dép quai hậu giả da cửa hàng Bách hóa Tổng hợp Hà Nội, từ mái tóc đến đôi kính cận, từ nước da đến dáng người, từ chiều cao đến cân nặng, chỉ có mỗi bộ quần áo là mới nhưng trông lại như đi mặc nhò. Mẹ tôi phải mang chia cho mỗi người một miếng sô-cô-la vón cục tôi mới được yên. Căn hộ của bố mẹ tôi năm năm cũng chẳng thay đổi gì. Vẫn hai cái giường. Hai cái chiếu. Hai cái gối. Cái gối của tôi vừa chui từ túi ny lông trên nóc tủ ra nằm toe toét cạnh cái gối của mẹ tôi. Hà Nội, nắng đỏ lửa hôm máy bay hạ cánh xuống Nội Bài, mưa phùn rả rích nửa năm sau đó, tôi lang thang xin việc, về đến nhà là leo lên giường nằm khóc. Bố mẹ tôi làm như không biết. Bố mẹ tôi không đả động đến cái thư đã viết. Bố mẹ tôi bảo phải cố xin được vào một bộ hay một trường đại học. Chủ nhật tôi được cử đến nhà cậu mợ tôi. Cậu mợ tôi có phần trẻ hơn cả trước kia. Mợ tôi thấy nải chuối vẫn xua tay quây quây. Những năm tám mươi, bệnh viện Việt Nam-Cu Ba mỗi giường phải đóng thêm một tầng nữa mà vẫn thiếu chỗ cho bệnh nhân bệnh suy dinh dưỡng giai đoạn cuối. Người nhà bệnh nhân thì muôn đời cuống quýt, đã cuống quýt thì mất hết khả năng sáng tạo, chẳng biết tìm cái gì khác làm quà biếu ngoài một nải chuối tròn khiến mợ tôi cuối tuần nào cũng phải thuê xích lô chở hai bao tải chuối ra ký gửi ở sạp bán buôn hoa quả chợ Bắc Qua. Cậu tôi cũng như mợ tôi. Cậu tôi thấy con vịt vẫn xua tay quây quây. Những năm tám mươi, người Việt Nam còn không biết tự nuôi thân bằng cách gì, gia cầm làm sao thoát khỏi hai chữ phế phẩm. Cuối tuần nào các nhân viên của cậu tôi cũng mang đến nhà cậu hai mươi con vịt thiếu chất lượng công ty không dám phục vụ khách hàng. Mợ

tôi cắt tiết nhỏ lông măng không xuể phải sai một con bé cùng quê ra cắt tiết nhỏ lông măng rồi vác thăng mười lăm con sang ký gửi ở hai quầy cháo vịt đầu phố. Hai thằng em họ sinh đôi của tôi lớn tòng ngồng, ngửi thấy mùi vịt, rán hay quay hay luộc, hay tiêm hạt sen, vẫn kêu như cháy nhà. Con bé cùng quê với mẹ tôi cũng kêu như cháy nhà. Nó bảo nó cũng sợ bệnh máu thừa mỡ vịt. Nó ăn hoa quả cho đẹp da. Lần đầu đến, tôi gặp nó nửa nằm nửa ngồi ở đi văng, mồm nhai dưa lê, mặt đắp dưa chuột, vừa nghe Khánh Ly vừa bôi móng tay, hai bàn chân nhét vào hai cái bát ô tô đầy nước. Bôi xong mười móng tay nó rút chân ra, lau lau rửa rửa, kì kì cọ cọ, lấy một cái kéo bé tí, một cái dũa bé tí, hết cắt lại mài mười cái móng chân, rồi kì kì cọ cọ vài lần nữa, rồi nhét một đồng bông vào giữa các ngón, rồi lấy một chai thuốc đỏ như máu bôi hết cả mười móng, rồi lấy một chai thuốc vàng như nghệ vẽ vào giữa mười cái móng mười quả táo bé bằng đầu tăm, rồi lấy một chai thuốc xanh như mực vẽ bên cạnh mười quả táo mười cái lá bé bằng nửa đầu tăm, rồi lấy một lọ lông lánh rắc vào giữa mười quả táo mười hạt kim tuyến không nhỉnh hơn mũi kim nhưng đủ bảy sắc cầu vồng. Một tiếng sau nó giơ hai bàn chân ra trước cái quạt tai voi đang quay tít mù mà hỏi mười cái móng chân của nó có độc nhất vô nhị ở Hà Nội không. Tôi chưa kịp trả lời thì nó lại hỏi mười cái móng chân của nó có độc nhất vô nhị ở Liên Xô không. Rồi cũng không cho tôi một giây, nó đã dốc bầu tâm sự. Nó bảo nó tin tôi nên mới nói cho tôi biết nó chỉ cắt tiết nhỏ lông măng thêm một thời gian là nó chuẩn. Nó bảo ở đây tiền ăn nó không phải trả, tiền nhà, tiền điện, tiền nước, tiền đồ rác nó không phải đóng, nó chẳng mất gì cuối tháng còn được mấy chục nghìn tiền bán lông tám mươi con vịt phé phẩm, cuối năm còn được cậu mẹ tôi mừng tuổi, cả hai bà chủ hai quán cháo vịt đầu phố cũng mừng tuổi. Năm vừa rồi nó nhờ đứa bạn cùng quê mua cho hai cái nhẫn một chỉ. Đứa bạn nó nấu cơm rửa bát cho một gia đình kim hoàn phố Hàng Bạc. Đứa bạn nó ngoài giờ nấu cơm rửa bát còn học lỏm được nghề thử vàng, bây giờ chỉ cần nhìn ngọn lửa rẹt qua là đủ biết vàng thật hay vàng giả, vàng chín một, chín hai, chín ba hay vàng mười. Đứa bạn nó khuyên nó cố học lỏm lấy một nghề. Nó bảo tôi nó nhà quê nhà quác nhưng nó biết cắt tiết nhỏ lông măng không phải là một nghề, nhận chuỗi, nhận vịt cũng không phải là một nghề. Nó nhà quê nhà quác nó cũng biết ở nhà cậu mẹ tôi tài thánh cũng chẳng học lỏm được nghề gì, nó có chuẩn đi, vài chỉ vàng thật đấy, nhưng không nghề ngỗng, mấy tháng sau lại phải vác mặt quay về. Quay về lúc đấy cũng khó, nó nhà quê nhà quác nó cũng có

cái sĩ diện nhẹ như hai cái nhẫn một chỉ vàng phải cố mà giữ, cậu mợ tôi Hà Nội cậu mợ tôi có cái sĩ diện nặng gấp mấy chục lần còn phải giữ hơn giữ mả tổ, hai chục con vịt hàng tuần cũng phải cắt tiết nhỏ lông măng để ngày nào càn phế phẩm ngày đấy. Nó chỉ bước chân ra khỏi cửa là cậu mợ tôi về quê mang ngay một con bé khác ra cho nó trắng mắt. Nó bảo nó không học lỏm được ở nhà cậu mợ tôi nghề gì thì nó bắt chước cậu mợ tôi cách ăn chơi Hà Nội. Nó sáng ý, nửa năm sau nó ăn chơi còn hơn cả cậu mợ tôi. Cậu tôi áo kẻ ca rô Tiệp, quần tít xuy pha len thật đấy nhưng bên trong vẫn quần đùi nhà nước phân phối cho cán bộ cao cấp, cao cấp đến mấy thì cũng xí nghiệp may Đồng Đa, vải dày hơn vải bộ đội, chun chưa mặc đã nhão, đường chỉ xung xĩa như bố vợ phải đấm. Mợ tôi từ đầu đến chân xa tanh thật đấy nhưng móng tay bao giờ cũng đầy nhựa chuối, móng chân quanh năm đen sì sì, tháng nào cũng bị bật một móng không móng ngón cái thì móng ngón út. Nó không thể. Nó quanh năm bộ đồ thật đấy nhưng bộ đồ của nó ngày nào cũng giặt xà phòng thơm, giặt xong lại là cứng cựa, lại vẩy nước hoa từ trong ra ngoài. Quần xi líp của nó cũng do đũa bạn mua hộ, hàng Pháp một trăm phần trăm, cô tông một trăm phần trăm, bé đúng bằng bàn tay, phoi ngang trên dây mà cậu mợ tôi không để ý. Cậu mợ tôi cứ ngỡ cái quần xi líp xa tanh riềm đăng ten xột xả xột xoạt của mợ tôi là sản phẩm mới nhất của công nghệ xi líp thế giới. Cậu mợ tôi thấy nó hí hoáy sơn sơn phết phết móng tay móng chân cũng tưởng nó nhà quê ra tỉnh xí xốn. Nó bảo tôi nó đã tính hết. Nó bảo tôi con bạn nó từng gặp một chị Việt kiều lúc ở nhà không biết cả cầm kéo lẩn cầm dũa, bây giờ mở hẳn tiệm làm móng tay móng chân ở Ca-na-đa, bây giờ về Hà Nội thăm Tháp Rùa thuê chủ con bạn nó đánh cho một bộ mười cái nhẫn mười kiểu đeo ở mười ngón tay. Nó bảo nó nghe mà kinh hoàng, nó chưa thấy ai ăn chơi như thế bao giờ, nông cuồng như thế bao giờ. Khi nào được mười cái nhẫn một chỉ là nó chuẩn. Kế hoạch năm năm của nó là mười cái nhẫn một chỉ. Không phải để ăn chơi mà để làm vốn. Hoàn thành kế hoạch là nó chuẩn. Nó đã tìm được một đường dây xuất khẩu lao động sang Tiệp Khắc. Sang đến Pờ-ra-ha nó không vào nhà máy dệt vải kẻ ca rô hay may giày ba ta, nó sẽ bỏ vốn ra mở một tiệm làm móng tay móng chân. Nó bảo chị Việt kiều kia gốc Hà Nội thì làm móng tay móng chân cho người Ca-na-đa, nó nhà quê nhà quác nó làm móng tay móng chân cho người Tiệp Khắc. Người Tiệp Khắc dù sao cũng ăn chơi nhất trong phe xã hội chủ nghĩa. Nó bảo phải biết người biết ta chị ạ. Bí quyết thành công là ở chỗ ấy. Mới đây, tôi nhận được thư bố mẹ tôi thì

hay nó cũng sang đến Praha thật, cũng mở tiệm làm móng tay móng chân thật nhưng được vài tháng phải đóng vội vì người Tiệp Khắc mang tiếng ăn chơi nhất phe xã hội chủ nghĩa nhưng đầu năm chín mươi, người Tiệp Khắc vẫn mua kéo, mua dũa, mua sơn về làm móng tay móng chân ở nhà. Nhưng nó luôn luôn sáng ý, nó tìm được một đường dây đưa người sang Đức, sang đến Đrét-sờ-đen nó cũng tạm biệt ngay Đông Đức. Nó bảo nó sợ xã hội chủ nghĩa lắm rồi. Đông Đức bốn mươi năm phe xã hội chủ nghĩa không thể đập cái tường xong là thành ngay tư bản tài phiệt. Nó có mở tiệm làm móng tay móng chân ở Đông Đức thì phải chịu lỗ vốn ít nhất hai chục năm. Nó không trường vốn được như thế, nó biết người biết ta, nó chuồn sang Tây Đức, nó làm thuê cho một tiệm móng tay móng chân, năm năm sau nó mở một tiệm ở ngoại ô, đến năm hai nghìn nó khai trương một tiệm ngay bên phải nhà thờ Cụt. Năm hai nghìn linh tư nó viết thư mời vợ tôi sang Đức chơi với nó, nó bao từ đầu đến cuối, nó định mở thêm một tiệm nữa ngay bên trái nhà thờ Cụt để vợ tôi trông nom hộ, nó bảo nó nể cách ăn chơi Hà Nội của vợ tôi nó mới nhờ chứ mẹ ruột nó, các dì nó, các cô nó, nó chỉ cho tiền vé máy bay sang Béc-Linh, cho ở nhà nó hai tuần rồi nó mời về chứ chả giữ, cũng chả dám giao cửa tiệm bao giờ. Vợ tôi gọi điện cho nó vừa khóc vừa cảm ơn. Vợ tôi nhập hộ khẩu Hà Nội ba mươi lăm năm nay, vợ tôi thừa lịch sự để làm như không nhớ chuyện gì xảy ra, vợ tôi không hề động đến cái buổi chiều cách đây hai mươi năm, khi nó đang nửa nằm nửa ngồi trên đi văng, vừa bôi móng tay móng chân vừa tâm sự với tôi về kế hoạch năm năm của nó thì vợ tôi đi làm về, vợ tôi nhìn nó ngứa mắt, vợ tôi tát cho nó ba cái khiến đưa lê trong mồm nó văng ra lả tả, đưa chuột trên mặt nó cũng văng ra lả tả. Nó vùng vằng đi xuống bếp. Nó không chạy vào giường nằm khóc mà lòi mười con vệt ra cắt tiết. Cắt được một nòi đầy tiết, nó đeo găng tay vào ngồi nhổ lông măng. Ở phòng khách tôi nghe móng tay nó quèn quẹt vào lông vào da một lũ vệt. Vợ tôi ngó về phía bếp lắc đầu. Vợ tôi bảo cái con nhà quê lúc nào cũng nhắng lên nghề với chẳng nghiệp. Có nghề có nghiệp mà không có bằng có cấp gì thì chỉ suốt đời cắt tiết với nhổ lông măng. Vợ tôi chỉ sợ hai thằng em họ sinh đôi của tôi lớn tòng ngồng rồi mà chả biết bằng là cái gì thì làm sao có cấp. Vợ tôi bảo nhìn tôi mà thêm, nhìn cái bằng màu đỏ của tôi mà thêm. Cậu vợ tôi từng này kinh nghiệm cậu vợ tôi biết đến thời hai thằng em họ tôi muốn nhận được chuỗi của bệnh nhân hay nhận vệt phế phẩm của công ty thì cũng phải có bằng của trường, có dấu của bộ đại học và trung học chuyên nghiệp. Bí thư đảng ủy

như cậu mợ tôi là bằng của đảng, chẳng dẫu chẳng má gì, thời cậu mợ tôi thì còn che mắt được thiên hạ, đến thời sau cậu mợ tôi sợ không đủ, cậu mợ tôi quyết định nhờ tôi kèm thi cho hai thằng em họ sinh đôi của tôi tổng ngà tổng ngồng nhưng một từ tiếng Việt cũng không đánh vắn nổi nói gì đến tiếng Nga, phép cộng phép trừ cũng chẳng xong nói gì đến phép nhân phép chia, phân số với thập phân. Cậu mợ tôi bảo tôi cứ yên tâm kèm thi cho hai thằng em họ sinh đôi đến hết hè, cậu mợ tôi sẽ tìm một bí thư đảng ủy người quen xin cho tôi vào một bộ hay một trường đại học. Bảy mươi hai tiếng đồng hồ sau ngày về nước, tôi kịp ký với cậu mợ tôi một bản hợp đồng như thế. Tôi ra hiệu sách Tràng Tiền đem về hai bộ sách giáo khoa lớp chín. Ngay buổi học đầu tiên, tôi đã hiểu hai thằng em họ tôi chẳng cần sách giáo khoa nào cả, đúng như lời mợ tôi phán, chúng nó chỉ cần học cộng trừ nhân chia cho thạo, học viết chính tả cho chắc. Buổi học thứ hai, tôi còn hiểu một điều mà mợ tôi không biết có lường trước, chúng nó thù ghét trường lớp, thù ghét sách vở. Buổi học thứ ba chúng nó nói toẹt ra là chúng nó chán ngấy giờ học của tôi. Giờ học của tôi chẳng được ích lợi gì. Cộng trừ nhân chia chính tả chẳng được ích lợi gì. Chúng nó nhìn tôi chán nản. Tôi cũng chẳng hơn gì các nhân viên cơ quan bố chúng nó, cuối tuần mắt trước mắt sau nhét hai mươi con vịt phết phẩm vào cống rồi lại mắt trước mắt sau leo lên xe chạy một mạch. Chúng nó chưa bao giờ thấy bố chúng nó lại gần cám ơn hay vỗ vai vát vả quá hả. Chúng nó chỉ thấy bố chúng nó xua tay quây quây rồi sa sả vịt phết phẩm thì đem đi đâu mà chôn, tìm nơi nào đổ xăng vào mà đốt. Chúng nó nhìn tôi chán nản. Chúng nó bảo bố mẹ chúng nó cứ vẽ chuyện bằng màu đỏ bằng màu xanh. Bố mẹ chúng nó cứ hay lo xa không phải lỗi. Chúng nó chẳng cần đi đâu chúng nó cũng biết đến thời con cháu chúng nó bằng bí thư đảng ủy vẫn hơn đứt cái bằng màu đỏ lẫn cái bằng màu xanh. Bây giờ bố mẹ chúng nó nhận mấy nải chuối với mấy con vịt phết phẩm chứ thời chúng nó, chúng nó kiên quyết không động đến hiện vật, chúng nó chỉ lấy phong bì, phong bì không cần cho vào bao tải vác ra chợ Bắc Qua, phong bì cũng không cần cất tiết với nhỏ lông măng, không nhất thiết ngày nào cũng vịt quay vịt rán vịt luộc vịt tần hạt sen. Có phong bì chúng nó sẽ vĩnh biệt ngay các món vịt. Mười lăm năm nay máu chúng nó thừa sáu mươi xi lanh mỡ vịt. Mười lăm năm nay ở với bố mẹ chúng nó hơn đi đày ngoài đảo vịt. Bố mẹ chúng nó thấy chúng nó tổng ngà tổng ngồng cứ tưởng chúng nó không biết gì. Chúng nó đã tính, tất cả chỉ là vấn đề thời gian. Năm năm nữa, trường chúng nó giữ chúng nó

mãi cũng chán, cũng phải bảo Bộ Giáo dục phát cho chúng nó mỗi đứa một cái bằng tốt nghiệp phổ thông trung học. Năm năm sau đấy nữa, bố mẹ chúng nó giữ chúng nó mãi cũng chán, cũng phải bảo hai trăm bí thư đảng ủy người quen phát cho chúng nó mỗi đứa một cái bằng bí thư chi bộ. Năm năm sau đấy nữa, chi bộ giữ chúng nó mãi cũng chán cũng phải bảo đảng phát cho chúng nó mỗi đứa một cái bằng bí thư đảng ủy. Tất cả chỉ là vấn đề thời gian. Ba cái kế hoạch năm năm mà hoàn thành thì chúng nó sẽ trở thành hai bí thư đảng ủy trẻ nhất, có tương lai nhất. Chúng nó bảo tôi cố dạy chúng nó cũng vô ích, cái hợp đồng giữa tôi và bố mẹ chúng nó là hợp đồng miệng mà có hợp đồng đánh trên máy chữ đi nữa thì cũng chẳng bao giờ thực hiện được. Hè nào, bố mẹ chúng nó chẳng nhờ một cái bằng không màu đỏ thì màu xanh đến dạy chúng nó. Bằng màu đỏ bằng màu xanh cuối hè để lại hai chồng sách giáo khoa với năm phép tính cộng trừ nhân chia chính tả bỏ đôi đầu chúng nó ra cũng chẳng nhét được vào bên trong. Chúng nó khuyên tôi biết đường thì lo mà tự xin việc. Tôi là chị họ, chúng nó thương chúng nó báo trước, bố mẹ chúng nó chưa bao giờ xin việc cho cái bằng màu đỏ nào cả. Các ông bí thư đảng ủy người quen của bố mẹ nó chẳng bao giờ nhận bằng màu đỏ. Bố mẹ chúng nó cũng không nhận bằng màu đỏ. Tôi đến cơ quan nào thì cứ giấu cái bằng màu đỏ đi may ra mới xin được việc. Hai thằng em họ tôi thao thao. Buổi học nào chúng nó cũng thương tình cho tôi một vài lời khuyên. Buổi học nào tôi cũng viết lên bảng bốn phép tính và một bài tập chép. Chúng nó nhìn tôi chán nản. Chúng nó không phản đối, cũng không dọa báo cáo lên thầy hiệu phó rồi thầy hiệu trưởng như lũ học trò choai choai của tôi ở ngoại ô Paris bây giờ. Chúng nó không huýt sáo, không ê ê. Chúng nó không ngáp cũng không bàn chủ đề phim tươi mát. Chúng nó chưa biết phim tươi mát là gì. Vô tuyến truyền hình Việt Nam những năm tám mươi diễn viên hôn bằng môi còn chẳng dám nói gì đến đưa nhau lên giường nên chúng nó không có dịp rú rít cười rồi giơ tay giơ chân diễn tả. Chúng nó chỉ nhìn tôi chán nản. Lúc nào tình máu mủ nổi lên thì chúng nó quay ra khuyên nhủ, khuyên nhủ xong thì lại lôi ba cái kế hoạch năm năm ra tâm sự. Buổi sáng tháng Tám ba mươi chín độ như thế cũng trôi qua. Hai cái bút, hai quyển vở tôi mua để sẵn trên bàn, chúng nó chẳng buồn mở. Cái bảng tôi viết xong chúng nó cũng chẳng buồn xóa. Tôi ngờ cậu mợ tôi nhìn thấy mà làm như không biết chuyện gì xảy ra. Tôi cũng làm như không biết chuyện gì xảy ra. Cuối buổi, chào hai thằng em họ sinh đôi, tôi lại lang thang đi xin việc. Mới đầu tôi chỉ đến các

cơ quan dính dáng đến môn tiếng Anh của tôi. Hai tuần sau luyện kim, thủy lợi, địa chất, địa lý, thực phẩm, tôi đến hết. Mới đầu tôi gửi lại mỗi nơi một bản phôi tờ pi bằng tốt nghiệp đại học. Hai tuần sau, nhớ lời khuyên của hai thằng em họ sinh đôi, tôi giấu bằng đi chỉ để lại lý lịch. Cuối tháng Tám, cũng một buổi sáng ba mươi chín độ, tôi đến nhà cậu mợ tôi lần cuối. Cậu mợ tôi làm như không có chuyện gì xảy ra, làm như giữa chúng tôi không từng có cái hợp đồng nào. Cậu tôi bận lên gấp bí thư đảng ủy mới của trường hai thằng sinh đôi. Mợ tôi ngồi nhà rên rỉ trường lớp gì mà thay bí thư đảng ủy như thay áo. Tôi chào, mợ tôi cũng không hay, hai thằng kia cũng chẳng buồn chào lại. Chúng nó nhìn tôi chán nản. Chúng nó thấy tôi là con lừa ưa nặng. Con bé người làm ngừng nhỏ lông măng, từ trong bếp chạy ra thì thảo bao giờ kế hoạch năm năm của nó hoàn thành, nó chuồn, nó sẽ báo cho tôi. Tôi dắt xe ra đến cổng, nó còn chạy theo bảo nếu kế hoạch năm năm của nó hoàn thành trước thời hạn, nó chuồn, nó cũng sẽ báo cho tôi. Tôi leo lên xe đạp, không biết đi đâu. Ba tuần vừa qua tôi đã kịp đến gần hết các bộ, các trường đại học của Hà Nội. Tôi không nhớ nơi nào tôi đã để lại bản sao bằng đại học, nơi nào tôi để lại lý lịch. Tôi cũng không hiểu có nên quay lại những nơi đó để bổ sung hồ sơ, để nhắc người ta đừng quên tôi, tôi sẵn sàng nhận bất cứ việc gì, nếu tiếng Anh tiếng Nga không đủ, tôi sẽ đi học tại chức kế toán, tài vụ, thư ký, đánh máy, bố mẹ tôi cũng sẵn sàng nuôi tôi ăn học thêm vài năm tại chức để tôi xin được vào một bộ hay một trường đại học. Tháng Tám, ngày cuối cùng vẫn ba mươi chín độ, tôi leo lên xe đạp, không biết đi đâu. Tháng Tám, mười bảy năm trước, tôi không biết Leningrad và Hà Nội nơi nào buồn hơn, nơi nào vô nghĩa hơn. Tôi không dám đi ngang nhà Thụy, đi ngang trường cấp ba. Tôi cũng không dám gặp lại bạn bè cùng lớp, gặp lại thầy cô giáo. Tôi tránh những gì dính dáng đến Thụy. Cây phượng trĩu hoa. Cửa hàng văn phòng phẩm. Cây cột đèn gãy cổ. Ngã ba có bà điên lúc nào cũng véo von một câu không biết học ở đâu: từ bên anh đưa sang bên nơi em, những tình trùng nối nhau ra tiền tuyến, như tình yêu nói lời vô tận, Đông Trường Sơn nối Tây Trường Sơn. Ngã ba nằm ngay trên đường từ trường về nhà. Ngã ba bọn con gái đi qua đầu cúi gằm, bọn con trai cũng lảng ra xa. Vài lần, cảnh sát giao thông mang khóa số tám lồi bà điên lên đồn vì tội hát xuyên tạc làm cản trở giao thông. Vài lần, bệnh viện thần kinh Trâu Quỳ mang dây thừng lồi bà điên lên xe vì tội cố tình đánh nhân viên y tế gây thương tích trầm trọng. Ngã ba còn lại mỗi góc cây. Bọn con gái bọn con trai yên tâm liếc mắt nhau. Không

biết có kịp thành đôi thì ngày hôm sau đã thấy bà điên thù lù giữa ngã ba, véo von Trường Sơn Đông, Trường Sơn Tây. Ngã ba ấy, tôi đi trước. Bọn lớp tôi gọi với từ đằng sau, lần nào cũng một câu, vội về nhà ngồi vào bàn học hay sao. Ngã ba ấy, Thụy đi cuối cùng. Tôi không biết Thụy làm gì dưới ấy, chỉ thấy bao giờ Thụy cũng đi cuối cùng. Cũng chẳng đứa bạn nào cùng lớp lên tiếng hỏi han. Ngã ba ấy, hôm bố mẹ tôi đón tôi từ sân bay về, một giờ trưa, ba mươi chín độ, đường phố vắng tanh, mỗi bà điên véo von Trường Sơn Đông, Trường Sơn Tây. Mùa hè chẳng có con trai con gái mười sáu tuổi nào đi qua để bảy giờ tối đứa giả vờ đi đổ rác, đứa bảo sang nhà bạn học nhóm, mấy chục cặp ẩn hiện dưới bóng cây. Ông bảo vệ từng hàng ngày làm báo cáo ba trang về Thụy khiến tôi vất vả nhất. Ông bảo vệ bây giờ về hưu phải trả lại phòng bảo vệ cho ông bảo vệ mới. Công an quận chiếu cố mười lăm năm cộng tác đặc lực đã đề nghị ủy ban nhân dân phường cấp cho ông một căn hộ mười lăm mét vuông ngay cổng khu tập thể của bố mẹ tôi. Mọi người kể hôm đầu tiên ông chuyển về một cái bằng khen, hôm thứ hai ông chuyển về một cái ba lô bộ đội, hôm thứ ba ông chuyển về một cái hòm gỗ, hôm cuối cùng ông dẫn đầu một đoàn người gồm bà vợ, cô em gái, cậu em trai và một bầy con lít nhít vừa vào đến cổng đã tót lên tầng năm. Cả nhà ông ngay ngày hôm sau tuyên bố sẽ trông xe đạp cho toàn khu tập thể. Mười thành viên khác trong nhà là mười đảng viên còn ông giữ vai trò bí thư chi bộ. Mấy trăm cái xe đạp ông nhớ hết. Không cần đánh số hay phát phiếu, không cần bọn trẻ con báo cáo hay bà vợ và cô em nhắc nhở, ông cũng biết cái nào, của ai, gửi lúc mấy giờ, nhận lúc mấy giờ. Không cần ra khỏi căn hộ mười lăm mét vuông nhà ông, ông cũng biết mặt biết tên biết lý lịch tất cả mọi người. Ông bảo vệ thấy tôi đi qua là giữ lại kể chuyện trường cấp ba, lớp tôi ngoan nhất khối. Ông nhớ từng li từng tí. Ông nhắc lại ngọn ngành cứ như mọi chuyện mới xảy ra hôm qua. Ông kể vanh vách tôi cuối năm nào cũng lên nhận phần thưởng một hộp phấn viết bảng với hai quyển vở Con Hươu, đầu tuần nào cũng được phân công giữ quốc kỳ để toàn trường bỏ mũ giơ tay chào. Ông cũng không quên cái thằng tay sai Bắc Kinh làm làm lì lì, suốt ngày đứng cuối lớp. Tôi thấy ông từ xa là giả vờ rất vội. Ông không tha. Ông vẫy. Ông gọi. Rồi rít cả khu tập thể. Có lần phóng xe đạp qua thấy cửa nhà ông đóng im ỉm, tôi đã vội mừng. Nào ngờ ông từ đâu bật ra giữ chặt ghi đông, bắt tôi xuống xe vào nhà làm chén nước với cô và các em. Ông phàn nàn bọn con ông chẳng đứa nào thiết tha học hành. Ông quảng cáo với khách gửi xe về

sự gắn bó giữa ông và trường cấp ba nơi đã chấp cánh cho tôi bay sang tận thành phố mang tên Lê nin vĩ đại. Ông bảo tôi là người duy nhất trong khu tập thể được đặt chân đến cái nôi của cách mạng vô sản thế giới nên quyền tự hào của ông là chính đáng. Tôi tìm mãi cũng được một lối đi không qua căn hộ của ông nhưng phải trèo lên một bức tường ngăn khu tập thể với cửa hàng thực phẩm bên cạnh. Sau lần bị ngã cả người lẫn xe vào thùng nước dưa vĩ đại, tôi quyết định mang búa chim ra khoét ba buổi tối được một cái lỗ vừa đúng bánh xe đạp. Cái lỗ ấy tôi sử dụng cho đến ngày chuyển ra khu tập thể đê La Thành với Thụy. Khi chữa lành Vĩnh ba tháng, một lần về thăm bố mẹ tôi, cực chẳng đã tôi lọ mọ qua cửa nhà ông bảo vệ. Hai vợ chồng ông chẳng hiểu có đeo ống nhòm không mà xe tôi chưa kịp tới cổng đã thấy cả ông lẫn bà nhào ra rồi vẫy, rồi gọi, rồi chào, rồi rít cả khu tập thể. Hai vợ chồng ông mời tôi một tách chè nước thứ bao nhiêu không biết nhưng đặt cho tôi đúng một chục câu hỏi. Bây giờ ở khu tập thể đê La Thành à, tầng ba à, mười tám mét vuông à, bố thôi không phải đến tận nơi vác xe đạp lên gác cho nữa à, đang làm ở cơ quan phố Lý Thường Kiệt à, lương cũng đủ mua rau muống ngoài à, cuối năm được bình bầu chiến sĩ thi đua à, Tết được thưởng một hộp mứt bí với hai gói da lợn phơi khô à, hè được cho đi nhà nghỉ Đồ Sơn à, ba ngày tắm biển phải mang thêm ba mươi gói mì ăn liền à. Mười câu hỏi tôi không cần trả lời chỉ cần gật hay lắc. Hai vợ chồng ông cũng chỉ đợi tôi gật hay lắc để lại à, hóa ra người này người kia kể thế mà đúng, thế mà sai, thế mà tin được, thế mà không tin được. Mười câu hỏi không câu nào dành cho Thụy. Hai vợ chồng ông làm như không biết Thụy là ai. Ngần ấy năm làm nghề giữ xe đạp cho khu tập thể đủ để cả ông lẫn bà thành người Hà Nội. Hai vợ chồng ông bây giờ nói năng đi đứng nhẹ nhàng, câu nào cũng kèm cảm ơn xin lỗi, thấy khách đến gửi xe nhận xe là chào từ cửa, khách ra khỏi nhà còn chạy theo chào, chào xong còn gửi lời chào đến toàn bộ gia đình khách. Hai vợ chồng ông bây giờ cứ nói hai câu là tự động mở miệng cười. Hai vợ chồng ông cũng kiên quyết học nốt khả năng làm như không có chuyện gì xảy ra của người Hà Nội chính cống. Hai vợ chồng ông kiên quyết không dả động đến thằng tay sai Bắc Kinh ông từng bắt quả tang ngủ gật trong lễ kỷ niệm ngày thành lập quân đội, đồng chí đại tá đến kể chuyện bộ đội đại bác Trung Quốc bắn năm quả đại bác qua biên giới bị quân và dân thị xã Đồng Đăng bắn trả lại năm quả pháo cối Liên Xô. Tôi cũng làm như không có chuyện gì xảy ra. Tôi cũng làm như hai vợ chồng ông chưa từng gặp Thụy. Tôi không kinh

ngạc về khả năng rất Hà Nội của tôi. Sáu tháng sau ngày lấy chồng, tôi chuẩn bị tinh thần cho mọi tình huống, tôi biết phải xử sự thế nào khi ai đó lần nào gặp cũng ân cần hỏi chồng xin được việc chưa, chồng đóng cho mấy bộ bàn ghế rồi, hai vợ chồng sống bằng mỗi bộ tem phiếu à, một tiền lương có đủ trả tiền nhà tiền điện tiền nước tiền đổ rác không, tiền đâu mà mua rau muống ngoài, một hộp thuốc đánh răng một quý thì ai đánh ai dùng, nay mai có con thì xoay xở làm sao. Tôi tảng lờ. Tôi nói qua chuyện khác. Tôi giả vờ không nghe thấy. Tôi trả lời không vào câu hỏi. Tôi nói dối trắng trợn. Ai đó ân cần hỏi, tôi cũng ân cần trả lời. Sáu tháng sau ngày lấy chồng, tôi đủ kinh nghiệm làm cho người ta chán, tôi cũng đủ kinh nghiệm để hiểu khi người ta chán, người ta sẽ cho tôi yên. Sáu tháng sau ngày lấy chồng, tôi cho Thụy nhiều dịp chứng kiến khả năng rất Hà Nội của tôi. Hôm cưới, Thụy chứng kiến tôi tỉnh bơ nói sang chuyện khác, tỉnh bơ trả lời bọn bạn học rằng Thụy đang chuyển cơ quan. Mười hai tiếng sau, Thụy chứng kiến tôi điềm nhiên tuyên bố với khu tập thể là Thụy được cơ quan giao cho một dự án quan trọng và khẩn cấp cần nghiên cứu cả đêm lẫn ngày ở nhà. Một tuần sau, Thụy chứng kiến tôi vừa cười vừa bảo bà hàng xóm tôi và Thụy khánh ăn lẩu, hai mươi tư cân gạo mậu dịch một tháng chỉ ăn hết một nửa, một nửa bán ngay tại cửa hàng cho đỡ chật nhà, có tem phiếu chẳng lẽ lại không mua chứ bố mẹ tôi lúc nào chẳng ép mang thịt mang cá mang mỡ mang nước mắm về cất vào tủ lạnh ăn dần, bố mẹ tôi chỉ sợ hai đứa lười nấu nướng, ăn hàng ăn quán rồi lẫn ra đau bụng cả đôi thì lại khổ bố khổ mẹ đến chăm sóc, thuốc thang. Một tháng sau, Thụy chứng kiến tôi ân cần trả lời ông tổ trưởng dân phố rằng bố mẹ Thụy cán bộ cao cấp được đảng và chính phủ đề nghị ở lại Việt Nam hưởng chế độ hưu trí đặc biệt, anh em Thụy cũng đều trưởng thành, công ăn việc làm còn đàng hoàng hơn cả Thụy, người nào cũng được cơ quan giao cho vài dự án quan trọng và khẩn cấp cần nghiên cứu cả đêm lẫn ngày ở nhà. Sáu tháng sau ngày cưới, Thụy có sáu mươi dịp chứng kiến khả năng rất Hà Nội của tôi. Một năm sống ở khu tập thể đề La Thành, tôi đã trở thành người thủ đô chính cống. Nhưng Thụy không phản ứng. Có thể Thụy cũng quen với khả năng rất Hà Nội của mẹ Thụy, mười năm nay ân cần trả lời mười nghìn câu hỏi của các bạn học cũ, của các bà hàng xóm, của các ông tổ trưởng dân phố. Có thể Thụy đã biết không thể xử sự khác hơn. Hay Thụy cũng làm như không có chuyện gì xảy ra, Thụy cũng có khả năng rất Hà Nội như tôi. Thụy chỉ còn mỗi cái tên là gốc Hoa, mỗi nơi sinh là Yên Khê, hai mươi tám năm ở Hà

Nội Thụy cũng thành người thủ đô chính cống. Tôi không biết. Ba trăm sáu mươi lăm ngày sau đám cưới, tôi chỉ cần biết một điều duy nhất rằng Thụy còn ở lại. Căn hộ mười tám mét vuông khu tập thể dê La Thành. Cái giường đôi để góc trong cùng. Bên cạnh là giá sách Thụy đóng cho tôi. Giữa nhà là cái bàn nhỏ, đôi ghế con cũng do Thụy đóng. Tôi và Thụy ngồi uống chè các buổi sáng. Tôi đọc sách cho Thụy các buổi chiều muộn. Tôi kể cho Thụy về Leningrad. Đêm trắng. Sông Neva. Cầu mở. Những mùa đông không có Thụy. Ba trăm sáu mươi lăm ngày, tôi không cần gì ngoài Thụy. Ba trăm sáu mươi lăm ngày, tôi chỉ nghĩ đến lúc Thụy ra đi. Thư viện Hà Nội lúc đấy chưa có Freud nhưng không cần Freud thì tôi cũng biết tôi sợ mất Thụy. Con người ta cứ sợ cái gì thì bị cái đấy ám ảnh. Ba trăm sáu mươi lăm ngày, tôi chỉ nghĩ đến lúc Thụy ra đi. Ba trăm sáu mươi lăm ngày, tôi chỉ đợi một ngày Thụy bảo Thụy chán Hà Nội lắm rồi, Thụy lên tàu vào Chợ Lớn. A, Chợ Lớn. Chợ Lớn, tôi còn chưa biết tên. Chợ Lớn, người Hà Nội bảo Sài Gòn có một phố Tàu vừa xa vừa gần, người Sài Gòn không bao giờ bước chân vào, ủy ban nhân dân thành phố chia cho một rạp cải lương chẳng ai thèm đến xem, chia cho một sân vận động bóng chuyền cũng chẳng ai thèm đến tập. Thụy lại bảo Chợ Lớn là Chinatown quan trọng nhất châu Á. A, Chinatown. Chinatown, tôi chưa từng nghe nói. Chinatown chưa bao giờ xuất hiện trong từ điển Anh-Nga và từ điển Anh-Việt. Chinatown, chưa giáo viên tiếng Anh nào đã động, cả ba năm phổ thông lẫn năm năm đại học, cả Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam lẫn Cộng hòa Liên bang Xô Viết. Thụy lên tàu rồi, tôi vẫn ám ức. Chợ Lớn. Chinatown. Tại sao. Tại sao. Tiếng Việt của tôi không biết. Tiếng Anh của tôi không biết. Hai mươi bảy tuổi tôi cho Yên Khê là số phận. Hai mươi tám tuổi tôi cho Chinatown là số phận. Thế là bình thường hay bất bình thường. Yên Khê là bí ẩn đầu tiên. Chinatown là bí ẩn cuối cùng. Thế là bình thường hay bất bình thường. Một năm sau ở Paris, tôi có người bạn tên Yên Khê. Yên Khê bảo tên Yên Khê đơn giản lắm, đơn giản như sương trên suối. Một năm sau, ở Paris, tôi vừa bước chân ra cửa người ta đã hỏi madame Âu lại đi Chinatown đấy à. Yên Khê, Chinatown, mười năm sau vẫn chưa hết bí ẩn, vẫn là số phận. Thế là bình thường hay bất bình thường. Một năm sau, ở Paris, khả năng rất Hà Nội của tôi không biết sử dụng vào đâu. Người Paris chẳng ai buồn hỏi thăm Thụy, chẳng ai buồn biết bố thằng Vĩnh là ai, tôi có kể Thụy chồng tôi là người Việt gốc Hoa thì người Paris cũng nhún vai. Trong khách đi chợ Tang Frères có một trăm nghìn người Việt gốc Hoa, một trăm nghìn người

Lào gốc Hoa, một trăm nghìn người Khơ-me gốc Hoa, người Mã Lai gốc Hoa, người Nam Dương gốc Hoa, người Singapore gốc Hoa, đến độ dân Paris cứ tưởng cả châu Á đều gốc Hoa, cả châu Á đều nói tiếng Hoa, đều bữa nào cũng xúp Bắc Kinh và vịt quay Bắc Kinh. Một năm sau ở Paris, cô nhân viên áo thun trắng đảo Cité cũng chẳng quan tâm đến Thụy, trong hồ sơ gia hạn thẻ cư trú của tôi chỉ ghi vồn vẹn tên và ngày sinh của Thụy, tôi sợ không đủ, tôi vội vàng kẻ thêm, cô ấy phẩy tay, cô ấy bảo đừng bao giờ nghĩ đến chuyện mang chồng sang Pháp. Một năm sau ở Paris, tôi có đóng tiền gia nhập hiệp hội các bà mẹ độc thân thủ đô thì cũng chỉ để gặp vài nghìn phụ nữ nuôi con một mình. Vài nghìn phụ nữ nhìn thấy nhau là hỏi xin tiền trợ cấp xã hội bao nhiêu, nộp ở đâu, cần giấy tờ gì, nếu đi bác sĩ tâm lý thì bảo hiểm xã hội có trả cho cả mẹ lẫn con, nếu chúng nó đòi gặp bố đẻ thì nhờ luật sư nào can thiệp, nếu bố đẻ chúng nó bỗng dưng lẫn đùng ra chết để lại một gia tài, chương khế gọi đến thì phải khuyên chúng nó cứ lấy hay từ chối, từ chối thì chẳng lợi cũng chẳng hại còn lấy thì có nguy cơ đóng hộ cho ông bố cả đời không biết mặt một cái nợ còn lớn hơn cả gia tài. Vài nghìn phụ nữ nhìn thấy nhau là bàn việc nhận thêm một đứa con nuôi để chúng nó biết thế nào là anh em, tám mười tuổi vào nhà dưỡng lão đứa này quên còn có đứa kia vào thăm, chín mười tuổi ra nghĩa trang nằm thỉnh thoảng may ra một đứa nhớ tới mà mang cho chậu cúc vạn thọ. Vài nghìn phụ nữ nhìn thấy nhau là an ủi báo chí rùm beng ba hiệp hội các ông bố độc thân đánh nhau tranh nhau cái tên Gà trống nuôi con để được thăm quan kết nghĩa với hiệp hội các bà mẹ độc thân thủ đô. Một năm sau ở Paris, tôi có bảo tôi viết văn, người ta cũng chỉ nhìn tôi thương hại, người ta nói một cái bút và mấy tờ giấy mà khỏi phải đến bác sĩ tâm lý thì chẳng đến nỗi. Chợ sách tháng Chín hàng năm không hiểu lôi đâu ra năm nghìn tiểu thuyết mới, độc giả vào FNAC lơ ngơ nhìn một đồng tên tác giả, hai đồng tên tác phẩm, chẳng biết chọn gì lại về nhà nằm xem DVD, một tiếng hai mươi phút với đâu mà chẳng được mấy cái Oscar. Một năm sau ở Paris, tôi có cho vào phong bì một tập bản thảo, nhắm mắt gửi liều đến một nhà xuất bản, mấy tháng sau may ra nhận được thư trả lời bản thảo của tôi người ta đã đọc, người ta thấy cũng chẳng đến nỗi nhưng rất tiếc là không biết nên xếp vào thể loại gì, trinh thám, tình cảm xã hội hay khoa học viễn tưởng, không biết in ra thì bán cho ai, không biết độc giả sẽ đọc trong trường hợp nào. Mười năm sau ở Paris, tôi được biết tôi chỉ là một trong hai mươi nghìn nhà văn cùng thế hệ, cùng sống trong một thành phố, cùng đi tìm nhà xuất bản, cùng

tìm tiếng nói riêng và phải làm sao nói to hơn. Mười năm sau ở Paris, tôi được biết những người cầm bút khác được ủng hộ đằng sau bởi những nền nghệ thuật lớn còn nhà văn Việt Nam, Lào, Căm-pu-chia thì chỉ được làm đại diện cho đông đảo các vết thương chiến tranh và đói nghèo. Thăng Vĩnh bảo tôi bỏ viết lách đi mà lo nhuộm tóc bạc. Bố mẹ tôi trong thư cuối cùng tha thiết tôi bảo vệ luận án cao học rồi cùng hấn về ra mắt họ hàng. Hấn cũng liên tục lợi dụng ba vòng chạy xung quanh công viên Belleville để can tôi đừng làm méch lòng bạn bè, người quen. Tiểu thuyết *I'm yellow* cả tháng nay chưa thêm được chữ nào, mấy cái truyện ngắn chỉ mới đặt xong tên, vài đoạn ba trang không hiểu tiểu luận hay thể loại gì cũng không hiểu nên vứt đi hay để lại. Các giấc mơ liên tục thay đổi độ dài, thay đổi địa điểm, giấc mơ nào cũng có cảnh tôi méo máo gọi xe cấp cứu, mười ngón tay không hiểu bị vi khuẩn Việt Nam hay Bắc Kinh chui vào mà sưng bằng mười quả chuối mắn, loay hoay mãi mới bấm được một nút xuống bàn phím, chẳng chữ nào hiện lên chỉ thấy cái màn hình xanh lè như mắt mèo. Đêm hôm qua, mơ đi mơ lại ba lần, tôi sợ quá chạy từ đi văng vào giường lôi thăng Vĩnh dậy, kể cho nó nghe. Nó cầu nhàu bảo tôi mộng mị gì mà lắm nhảm thế. Tôi lấy chồng đi cho nó đỡ lo. Ba mươi chín tuổi tuần nào cũng chạy ba vòng công viên Belleville, tôi còn khả năng lấy chồng. Cái ảnh đen trắng để nó giữ cho. Tờ giấy mẹ tôi đọc bố tôi đánh máy Thụy ký tên thì ném vào sọt rác. Phải quên đi mà sống. Chân lý đấy phải quên đi mà sống. Một tiếng sau, nó chạy từ giường ra đi văng lôi tôi dậy, nó bảo tôi đã làm nó mất ngủ lại còn lây cho nó cái bệnh mộng mị lắm nhảm. Nó vừa mơ thấy cảnh hai nghìn Chinatown có nguy cơ bị hai mươi triệu con vi khuẩn đục rỗng từ trong ra ngoài, hai mươi kỹ sư vi tính có kinh nghiệm của Trung Hoa sau một tuần nghiên cứu, đã phát hiện nguyên nhân nhưng chưa dám đưa ra công luận. Bắc Kinh cũng làm như không có chuyện gì xảy ra, đài tiếng nói Bắc Kinh không đã động gì hết, chương trình thời sự từ đầu đến cuối mở Đông phương hồng có Mao Trạch Đông. Dân chúng đang ngờ chuyên gia vi tính hàng đầu của năm 2004, một nhân vật luôn luôn giấu tên, đã được Bắc Kinh trả cho hai mươi triệu đô la và một chuyến du lịch vòng quanh Vạn Lý Trường Thành để chế tạo ra một con vi khuẩn đục, ranh ma gấp bốn lần con vi khuẩn lưỡng tính năm 2000. Bắc Kinh nhân nó thành hai mươi triệu rồi thả vào hai mươi triệu máy tính của hai nghìn Chinatown trên khắp hành tinh. Bắc Kinh chỉ có mục đích thăm dò tốc độ phát triển kinh tế của Hoa kiều ở nước ngoài. Bắc Kinh không ngờ hai mươi triệu con vi

khuẩn đục ranh ma đó còn có khả năng chui từ máy vi tính ra ngoài rồi tiếp tục đục rỗng thế giới của chúng ta. Hiện nay Bắc Kinh đang điều đình với chuyên gia vi tính hàng đầu năm 2004, lại hai mươi triệu đô la và một cuộc viếng thăm hai mươi cái cắm thành, để chế tạo ra một con vi khuẩn cái có sắc đẹp chưa từng thấy. Bắc Kinh sẽ mang nó về, trong vòng hai mươi tư tiếng sẽ luyện cho nó hai mươi tư phép của mỹ nhân kế, sau đó nhân nó làm hai mươi triệu rồi thả khắp hai nghìn Chinatown. Thăng Vĩnh bảo nó mơ thấy cả thế giới ngừng mọi hoạt động, du kích Irak và bộ đội Mỹ cũng ngừng bắn nhau, để theo dõi cuộc gặp gỡ lịch sử giữa các vi khuẩn trai tài gái sắc. Cả hai mẹ con không sao ngủ tiếp. Tôi ra bàn viết được một trang 350 chữ cho *I'm yellow*. Thăng Vĩnh ngồi trên giường trước vô tuyến. Nó hứa có tin gì sốt dẻo sẽ gọi tôi vào xem. Gần sáng, tôi lên ra ngoài. Tháng Năm mà trời vẫn lạnh. Tháng Năm 2004 Jacques Dutronc vẫn hát un milliard de chinois. Et moi. Et moi. Et moi. Khách sạn Đông Phương Hồng bên trong tối om. Tôi đẩy cửa bước vào. Tiếng ngáy của ông thường trực khiến tôi lại quay ra. Tôi làm một vòng quanh chợ Belleville. Năm cái xe tải đang dỡ hàng. Cô bán rau thấy tôi gọi với theo Madame Âu đi Chinatown sớm thế. Tôi rẽ vào khiêng cho cô ấy một khay cà chua, một khay bắp cải, một khay dưa chuột. Đến khay xà lách, tôi phát hiện ra dưới chân tôi là đôi dép lê và bên trong chiếc áo mưa màu đen là bộ quần áo ngủ. Tôi phẩy tay. Bốn mươi chín đồng nghiệp của tôi chẳng ai đến Belleville giờ này để rủ nhau lên cơn stress tập thể. Mà nói chung họ cũng không bao giờ đặt chân đến Belleville. Trên bản đồ Paris của họ, Belleville bị gạch chéo đầu tiên. Trong đơn xin chuyển công tác họ gửi lên Sở Giáo dục hàng năm, các trường của các quận Mười Tám, Mười Chín, Hai Mươi bị gạch chéo đầu tiên. Họ bảo phải được trả lương gấp đôi mới vào dạy những trường có vấn đề của Paris. Lương gấp đôi để trả tiền nhà đất gấp đôi, trả bánh sừng bò đắt gấp đôi, bánh mì đắt gấp đôi, để canh một lũ học trò có gấp đôi vấn đề. Họ bảo học trò ngoại ô có vấn đề, phụ huynh còn mặc áo ngủ đến nói chuyện với giáo viên, học trò Paris có vấn đề, nhà trường gọi điện thoại, viết thư, nhờ cả chính quyền địa phương can thiệp, phụ huynh cũng chẳng thèm hồi âm. Bốn mươi chín đồng nghiệp của tôi đều ngại các quận Mười Tám, Mười Chín, Hai Mươi. Bốn mươi chín đồng nghiệp của tôi, mỗi năm một lần, tổ chức tham quan Paris, mỗi năm một lần, hết dung dăng dung dẻ kẻ đá sông Seine lại rồng rắn lên mây bảo tàng Louvre, dàn hàng ngang chụp ảnh đại học tổng hợp Sorbonne. Bốn mươi chín đồng

nghiệp của tôi, ngay hôm khai giảng đã lên cơn stress tập thể đầu tiên khi tôi giới thiệu tôi ở chính giữa Belleville, còn Belleville ở chính giữa cả ba quận Mười Tám, Mười Chín, Hai Mươi. Tôi phẩy tay. Khách sạn Đông Phương Hồng đã có ánh đèn. Quầy tiếp tân vắng tanh. Góc trong cùng ông thường trực đang tập Tài Chí Chuẩn. Ông thường trực nhìn tôi từ đầu tới đôi dép lê. Tôi đang mừng vì chiếc áo mưa màu đen chỉ mười euro mà che kín bộ quần áo ngủ thì ông thường trực hát hàm có giấy tờ gì bỏ hết ra đây. Tôi bảo tôi lên phòng chồng tôi. Chồng tôi tên Thụy, kiến trúc sư thâm niên của Chợ Lớn. Ông thường trực lại hát hàm có giấy tờ gì bỏ hết ra đây. Tôi bảo tôi là giáo viên cấp hai ngoại ô Paris, giấy chứng nhận của hiệu trưởng tôi đã nộp cho đảo Cité. Ông thường trực lại hát hàm lần nữa có giấy tờ gì bỏ hết ra đây, lại nhìn tôi từ đầu tới đôi dép lê. Tôi bảo tôi không thuộc năm mươi hộ chiếu Trung Hoa đang nằm trong đồn cảnh sát khu Saint-Denis, đang bị báo chí mệnh danh là làn gió tươi mát thổi từ đông phương hồng. Ông thường trực vẫn một mực có giấy tờ gì bỏ hết ra đây. Tôi cười, you shǔ trung của dẫn. Tôi ngờ ông thường trực biết mỗi một câu tiếng Pháp. Tôi cười tiếp, you shǔ trung của dẫn. Tôi cười lần thứ ba thì ông thường trực bấm máy điện thoại. Hai thanh niên lực lưỡng không biết từ đâu bước tới mỗi người một nách nhấc bổng tôi lên. Tôi vừa giãy dụa vừa hét you shǔ trung của dẫn. Đôi dép lê rơi tung tóe. Tôi càng giãy dụa, càng bị hai gọng kìm khổng lồ bóp chặt hai tay. You shǔ trung của dẫn. Tôi hét lạc cả giọng. May mà từ chỗ tôi đứng đến lối ra vào chỉ có mấy bước chân để cảm giác đau chỉ là ba cái chớp mắt, để trong tích tắc tôi đã kịp nằm dưới một góc cây bồ đề cao hai mươi mét, cao nhất trong dãy bồ đề của khu Belleville. Tôi đứng dậy tìm hai chiếc dép, đi vào hai chân, vuốt lại chiếc áo mưa màu đen, ngẩng lên thấy cửa khách sạn đã khép chặt, hai thanh niên lực lưỡng không biết biến đâu còn ông thường trực lại tiếp tục tập Tài Chí Chuẩn. Tháng Năm mà trời vẫn lạnh. Jacques Dutronc vẫn hát un milliard de chinois. Et moi. Et moi. Et moi. Tôi làm thêm một vòng chợ. Năm cái xe tải lúc này đang nhường chỗ cho mười cái xe khác nhỏ bằng một nửa. Bà bán hoa quả thấy tôi gọi với theo Madame Âu đi Chinatown sớm thế. Tôi rẽ vào kiếng hộ bà ấy một khay cam, một khay táo đỏ, một khay táo xanh. Đến khay nho tím lịm như màu áo nữ sinh Đồng Khánh thì tôi phát hiện dưới chân bà ấy là đôi dép lê của tôi lớn hơn hai số. Tôi ngờ bên trong chiếc áo mưa không biết màu gì là bộ quần áo ngủ cũng giống bộ tôi đang mặc trên người, cũng lớn hơn hai số. Bộ quần áo ngủ khiến tôi hốt hải quay lại khách

sạn Đông Phương Hồng. Quầy tiếp tân vẫn vắng tanh. Từ phòng vệ sinh vang ra ca khúc Đông phương hồng có Mao Trạch Đông, ông bảo vệ đơn ca trong lúc hứng nước đánh răng. Tôi leo lên tầng ba vẫn thấp thoáng bên tai đông phương hồng, mặt trời lên, Trung Hoa chúng ta có Mao Trạch Đông, với nhân dân người là cứu tinh, tính tang tình người dân ấm no đời vui hòa bình. Bốn cái cửa sơn đỏ giống nhau như đúc. Tôi dừng lại trước cửa đầu tiên bên phải. Tôi vừa giơ tay định vặn nắm đấm thì từ trong vọng ra những tiếng hỗn hển đều đặn. Tôi bước tiếp, chưa kịp đến cửa bên cạnh đã nghe rõ mồn một những tiếng hỗn hển cũng đều đặn nhưng to gấp đôi. Tôi quay đầu chạy. Ngang cửa đầu tiên bên trái, không biết có nên dừng lại thì đã phải lấy tay bịt tai, chạy thực mạng vì những tiếng hỗn hển cũng vô cùng đều đặn nhưng to gấp ba. Cửa thứ tư tôi cứ thế lao vào. Ánh đèn bàn đủ chiếu sáng một căn phòng vuông vắn kín như bưng, chính giữa là cái giường đôi trải đệm trắng muốt, trắng đến nỗi tôi cởi ngay áo mưa, thả dép lê rồi lăn ra giường, quay ba vòng, đập chấn xuống đất. Hai chiếc gối bông mềm mại tôi giữ lại làm một giấc ngán ngán đợi Thụy. Thụy xuống đường mua thuốc lá. Ba bao Thủ Đô còn thừa hôm đám cưới, Thụy dành dùm hút được tháng rưỡi, hôm một điếu hôm hai điếu. Tháng thứ hai, Thụy nhạt miệng, Thụy chịu không nổi. Ba mét lượ mậu dịch cơ quan phân phối, tôi mang ra chợ bán cũng mua được cho Thụy sáu bao Thủ Đô. Thụy phấn khởi đóng cái bàn nhỏ, tôi ngồi đọc sách thỉnh thoảng ngược lên chỉ thấy lưng Thụy lấp ló sau đám khói ngoằn ngoèo, bút chì kẹp ở tai. Tôi chớp mắt một lúc mà Thụy vẫn chưa về. Không ăn cơm chung với nhau được lần nào, không dẫn nhau ra được công viên Belleville thì cũng phải gặp nhau năm mười phút trước khi Thụy về. Thụy bảo thế nên tôi cố đợi. Ba mươi chín tuổi tôi biết thế nào là đợi. Ba mươi chín tuổi tôi biết thế nào là thất vọng. Tôi nằm đếm từ một đến ba mươi chín. Đếm đi đếm lại ba mươi chín lần. Cái tủ con cạnh đầu giường và cái tủ đứng trong góc phòng, tôi không biết phải mở cái nào trước, tôi không biết Thụy để những gì trong đó. Tôi lại nằm xuống đợi. Thụy xuống đường đạp xe. Ngồi đóng bàn ghế mãi, Thụy chồn chân, Thụy chịu không nổi. Tôi đi làm về, năm giờ rưỡi chiều, Thụy đợi ở cổng khu tập thể. Tôi lên nhà nhặt rau, nấu cơm. Thụy lấy xe, đạp khắp nơi. Có lần Thụy làm một vòng Giảng Võ, một vòng Cầu Giấy. Có lần Thụy ngược ra bờ đê sông Hồng lên bến Phà Đen. Có lần Thụy sang tận bên kia cầu Long Biên vào đến thị trấn Yên Viên thì bảy giờ tối. Có lần đang đạp thì lốp bị xì hơi ở Chèm, Thụy vẫy xe tải, ông lái xe tốt bụng chở cả người cả xe tới cổng

khu tập thể, mời thế nào cũng không chịu lên nhà rửa mặt, uống nước. Có lần Thụy tát phở Hàng Bài, gặp thằng bạn cùng học trường Kiến Trúc nay kiểm tra vé ở rạp Tháng Tám. Nó bảo thoát ly như thế thì cũng chẳng có gì đáng nói trừ mỗi chuyện bây giờ nó được xem phim thoải mái, ngồi ghế ưu tiên, toàn tuyệt tác của phe xã hội chủ nghĩa. Nó bảo ngày ở Hà Sơn Bình, canh suốt năm mới có hai anh cán bộ văn hóa xách máy về chiếu, cả làng mang ny lông trải giữa cánh đồng, phim Triều Tiên từ đầu đến cuối độc một cảnh quân ta kéo cò xông lên, cả làng vừa xem vừa thở dài đến bao giờ thì được biết thế nào là tâm lý xã hội Liên Xô, phản gián Cộng hòa Dân chủ Đức, thần thoại Bun-ga-ri, khoa học viễn tưởng Tiệp Khắc. Nó bảo nguyên ngày hôm nay nó xem ba lần phim *Thằng ngốc* mà không thấy chán, mười lăm phút nữa có suất thứ tư, nó sẽ dẫn Thụy vào cửa sau. Thụy gật gù. Thụy thích Dostoievski nhưng chưa đọc *Thằng ngốc*. Chín giờ tối, chiêm ngưỡng xong khuôn mặt khả ái nhất của điện ảnh Xô Viết, Thụy ra chỗ gửi xe thì cái yên đã không cánh mà bay. Thằng bạn phải đèo về nhà, Thụy ngồi sau đặt cả xe lên đùi, hai tay giữ chặt. Lần ấy là lần Thụy về muộn nhất. Một năm ở với Thụy, tôi đã có thói quen rau đã chín, cơm đã vằn, đọc xong vài chương tiểu thuyết mới thấy Thụy đẩy cửa bước vào, mồ hôi nhễ nhại, xe đạp không đầy bùn cũng tuột xích, nổ lốp, méo vành, mất yên. Tôi ngồi dậy. Cái tủ con cạnh đầu giường hóa ra chẳng có ngăn kéo, hóa ra chỉ đựng một đôi khăn tắm trắng muốt, rũ một cái lại thấy rơi xuống sàn một đôi khăn mặt bé bằng bàn tay, cũng trắng muốt. Cái tủ đứng trong góc phòng hóa ra cũng chẳng có ngăn kéo, hóa ra cũng chỉ treo một đôi áo dài thật là dài, mềm thật là mềm, cũng trắng muốt, tôi từng thấy trong phim, các ngôi sao Hollywood vẫn khoác trên người lúc chui từ buồng tắm ra sân thượng, vừa nhâm nhi cà phê vừa đọc *The New York Times*. Không một mẫu giấy xé từ sổ tay, không một đồng xu lẻ, không một vé tàu điện cũ, không một mẫu bút chì gãy, không một mảnh báo nhàu nhĩ, không một tàn thuốc lá, không một vỏ kẹo cao su, không một viên thuốc ngủ bị cắn làm đôi, không một que bông ngoáy tai, không một thẻ điện thoại đã hết hạn. Khách sạn Đông Phương Hồng hóa ra đạt tiêu chuẩn quốc tế, hóa ra chỉ đợi khách đi mua thuốc lá hay làm vài vòng xe đạp là cử nhân viên lên dọn phòng. Tôi lại nằm xuống đợi. Ba mươi chín tuổi tôi biết thế nào là đợi. Ba mươi chín tuổi tôi cũng biết thế nào là thất vọng. Căn phòng trắng muốt. Tôi đã lục hai cái tủ. Tôi đã moi gầm giường. Tôi đã lật đệm. Tôi đã sờ từng thanh giát. Tôi đã lôi chặn khỏi vỏ. Tôi đã đổ cả sọt rác ra kiểm tra. Chỉ mỗi cái túi rác rơi

xuống sàn, cũng trắng muốt. Tôi đã thò tay vào các góc ngách của buồng tắm. Tôi đã vịn vôi hoa sen. Nước lạnh buốt phun như mưa trên nền gạch hoa. Tôi đã bóc hai túi nước gội đầu, hai bánh xà phòng tắm tí hon. Tôi đã vào nhà vệ sinh, nhét cái chổi nhựa vào bồn tiểu ngoáy hai vòng, giặt nước hai lần, lần nào cũng chỉ thấy một đồng bột trắng muốt nổi lên. Hai cái gói bông mềm tôi cũng không tha, tôi lột vỏ, dùng cả mười đầu ngón tay lần từng xăng-ti-mét vuông. Tôi lên giường nằm đợi. Giấc mơ mười lăm phút trắng muốt trên nền đệm trắng muốt. Ba mươi chín tuổi tôi biết thế nào là đợi. Ba mươi chín tuổi tôi biết thế nào là thất vọng. Phòng tiếp tân vẫn không một bóng người. Từ bếp vang ra ca khúc Đông phương hồng có Mao Trạch Đông, ông bảo vệ đơn ca trong lúc hứng nước pha chè. Tôi ra đến cửa vẫn thấp thoáng bên tai đông phương hồng, mặt trời lên, Trung Hoa chúng ta có Mao Trạch Đông, với nhân dân người là cứu tinh, tính tang tình người dân ấm no đời vui hòa bình. Thằng Vĩnh đợi tôi ở cổng. Nó càu nhàu mẹ đi đâu mà ăn mặc sọ thế kia. Nó cầm tay tôi kéo lên nhà. Trong ba mươi phút nó cũng ép được tôi thay một bộ quần áo mới, chải đầu rẽ ngôi, thoa một lớp phấn lên má, tô một lớp son lên môi. Nó nhìn tôi ái ngại. Nó bảo trông tôi chẳng ai biết là mẹ nó, trông tôi cô giáo chủ nhiệm nó thất vọng, thầy hiệu trưởng thất vọng, nó không xấu hổ nhưng cũng chẳng vinh dự. Nó nhắc tôi bằng mọi giá hai giờ chiều nay nó phải vào giải chung kết bóng bàn thiếu nhi toàn thành phố. Nó sẽ đấu với thằng Hao Peng, vô địch năm ngoái. Thầy hiệu trưởng đã huy động cả trường nó đến cổ vũ. Cô giáo chủ nhiệm cũng đã chuẩn bị đọc diễn văn khi nó lên nhận giải. Được huy chương vàng hay huy chương bạc thì nó cũng sẽ thành lập với thằng Hao Peng một câu lạc bộ bóng bàn để đưa trẻ em Chinatown đi thi đấu khắp nước Pháp. Nó quyết định triển khai việc này ngay hôm nay, ngay vào sinh nhật lần thứ mười hai của nó. Chín giờ sáng Chủ nhật, bước chân vào tàu điện ngầm, chưa kịp ngồi xuống ghế, thằng Vĩnh đã lặn ra ngủ. Đầu nó tựa vào vai tôi. Tóc nó cắt cao như tóc Thụy. Mắt nó xéch như mắt Thụy. Ba người khách cùng toa nhả nhó. Có đi nữa hay không thì phải báo. Một ngày ba tiếng trong phương tiện công cộng còn gì là đời. Tôi quay lại bảo tôi cũng một ngày ba tiếng trong phương tiện công cộng. Chẳng ai phản ứng. Cái túi vô chủ vẫn đang đợi công an đặc nhiệm đến điều tra. Tôi vẫn không biết nên ngồi đợi hay ra bắt xe buýt mà đi tiếp. Đồng hồ đeo tay chỉ số mười hai.

Paris, tháng Năm 2004